**MỤC LỤC**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐỀ THI + ĐÁP ÁN CÁC TỈNH** | **Trang** |  | **STT** | **ĐỀ THI + ĐÁP ÁN CÁC TỈNH** | **Trang** |
| **1** | **Đề tỉnh: Đồng Tháp** | **1** | **17** | **Đề tỉnh: Hưng Yên** | **66** |
| **Đáp án** | **2** | **Đáp án** | **67** |
| **2** | **Đề tỉnh: Phú Thọ** | **4** | **18** | **Đề tỉnh: Tây Ninh** | **69** |
| **Đáp án** | **5** | **Đáp án** | **70** |
| **3** | **Đề tỉnh: Yên Bái** | **8** | **19** | **Đề tỉnh: Lạng Sơn** | **74** |
| **Đáp án** | **9** | **Đáp án** | **76** |
| **4** | **Đề tỉnh: Bà Rịa-Vũng Tàu** | **13** | **20** | **Đề tỉnh: Quảng Trị** | **78** |
| **Đáp án** | **15** | **Đáp án** | **79** |
| **5** | **Đề tỉnh: Bình Định** | **17** | **21** | **Đề tỉnh: Đắk Nông** | **81** |
| **Đáp án** | **18** | **Đáp án** | **82** |
| **6** | **Đề tỉnh: Hải Dương** | **22** | **22** | **Đề tỉnh: Quảng Ngãi** | **85** |
| **Đáp án** | **23** | **Đáp án** | **86** |
| **7** | **Đề tỉnh: TP Đà Nẵng** | **26** | **23** | **Đề tỉnh: Thái Nguyên** | **89** |
| **Đáp án** | **28** | **Đáp án** | **90** |
| **8** | **Đề tỉnh: Bắc Ninh** | **31** | **24** | **Đề tỉnh: Thừa Thiên Huế** | **93** |
| **Đáp án** | **32** | **Đáp án** | **95** |
| **9** | **Đề tỉnh: Nghệ An** | **34** | **25** | **Đề tỉnh: Vĩnh Long** | **99** |
| **Đáp án** | **35** | **Đáp án** | **100** |
| **10** | **Đề tỉnh: Thanh Hóa** | **37** | **26** | **Đề tỉnh: Phú Yên** | **104** |
| **Đáp án** | **38** | **Đáp án** | **105** |
| **11** | **Đề tỉnh: Bình Phước** | **41** | **27** | **Đề tỉnh: Đắk Lắk** | **108** |
| **Đáp án** | **42** | **Đáp án** | **109** |
| **12** | **Đề tỉnh: Bến Tre** | **45** | **28** | **Đề tỉnh: Kiên Giang** | **111** |
| **Đáp án** | **46** | **Đáp án** | **112** |
| **13** | **Đề tỉnh: Long An** | **49** | **29** | **Đề tỉnh: Ninh Bình** | **117** |
| **Đáp án** | **50** | **Đáp án** | **119** |
| **14** | **Đề tỉnh: Bắc Giang** | **53** | **30** | **Đề tỉnh: Hà Tĩnh** | **112** |
| **Đáp án** | **54** | **Đáp án** | **113** |
| **15** | **Đề tỉnh: Hải Phòng** | **58** | **31** | **Đề tỉnh: Cao Bằng** | **131** |
| **Đáp án** | **60** | **Đáp án** | **132** |
| **16** | **Đề tỉnh: Khánh Hòa** | **63** | **32** | **Đề tỉnh: Lai Châu** | **135** |
| **Đáp án** | **64** | **Đáp án** | **136** |

**MỤC LỤC (tt)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐỀ THI + ĐÁP ÁN CÁC TỈNH** | **Trang** |  | **STT** | **ĐỀ THI + ĐÁP ÁN CÁC TỈNH** | **Trang** |
| **33** | **Đề tỉnh: Bình Thuận** | **138** | **41** | **Đề tỉnh: Hậu Giang** | **169** |
| **Đáp án** | **139** | **Đáp án** | **170** |
| **34** | **Đề tỉnh: Hà Nam** | **142** | **42** | **Đề tỉnh: Tiền Giang** | **172** |
| **Đáp án** | **143** | **Đáp án** | **174** |
| **35** | **Đề tỉnh: Bắc Kạn** | **146** | **43** | **Đề tỉnh: Trà Vinh** | **177** |
| **Đáp án** | **147** | **Đáp án** | **178** |
| **36** | **Đề tỉnh: An Giang** | **149** | **44** | **Đề tỉnh: Hòa Bình** | **181** |
| **Đáp án** | **151** | **Đáp án** | **182** |
| **37** | **Đề tỉnh: Kon Tum** | **153** | **45** | **Đề tỉnh: Thái Bình** | **184** |
| **Đáp án** | **155** | **Đáp án** | **185** |
| **38** | **Đề tỉnh: Sơn La** | **158** | **46** | **Đề tỉnh: Bình Dương** | **188** |
| **Đáp án** | **160** | **Đáp án** | **189** |
| **39** | **Đề tỉnh: Lào Cai** | **162** |  |  |  |
| **Đáp án** | **163** |  |  |
| **40** | **Đề tỉnh: Quảng Ninh** | **166** |  |  |  |
| **Đáp án** | **167** |  |  |

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 22/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Buồn trông cửa bể chiều hôm,*

*Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa?*

*Buồn trông ngọn nước mới xa,*

*Hoa trôi man mác biết là về đâu?*

(*Ngữ Văn 9*, tập 1, tr.94, NXB Giáo dục)

a. Xác định 02 biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên.

b. Đoạn thơ trên được rút ra từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?

c. Đoạn thơ thể hiện tình cảm gì của tác giả dành cho nhân vật trữ tình?

**Câu 2. (3,0 điểm)**

Stephen R.Covey chia sẻ: *Khi lắng nghe thấu hiểu, bạn không chỉ nghe bằng tai, mà quan trọng hơn, bạn còn nghe bằng mắt và con tim. Bạn lắng nghe để cảm nhận, để giải nghĩa, để hiểu được hành vi của người khác.*

(Stephen R.Covey, *7 thói quen để thành đạt,* Vũ Tiến Phúc dịch,

NXB Tổng hợp TP.HCM, 2016, tr.353)

Từ ý kiến trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về *ý nghĩa của việc lắng nghe thấu hiểu* đối với mỗi người trong cuộc sống.

**Câu 3. (5,0 điểm)**

*Thuyền ta lái gió với buồm trăng*

*Lướt giữa mây cao với biển bằng*

*Ra đậu dặm khơi dò bụng biển*

*Dàn đan thế trận lưới vây giăng.*

*Cá nhụ, cá chim cùng cá đé,*

*Cá sông lấp lánh đuốc đen hồng*

*Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóe*

*Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long*

(Trích *Đoàn thuyền đánh cá*, Huy Cận

Ngữ Văn 9, tập 1, tr.140, NXB Giáo dục)

Trình bày cảm nhận của em về bức tranh thiên nhiên và lao động của con người trong đoạn thơ trên. Từ đó, nhận xét về vẻ đẹp thơ Huy Cận sau Cách mạng tháng tám.

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 22/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** BPTT điệp ngữ (lặp lại 2 lần "buồn trông")  BPTT sử dụng câu hỏi tu từ (ở 2 câu hỏi trong đoạn thơ không để tìm người trả lời mà để nhân vật dãi bày cảm xúc) |
| **b.** Đoạn thơ trích từ bài Kiều ở lầu Ngưng Bích, trích trong tác phẩm Truyện Kiều của Nguyễn Du |
| **c.** Đoạn thơ thể hiện niềm thương xót, đáng thương cho thân phận, tình cảnh bẽ bàng, xa cách người thân của nhân vật trữ tình. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:**  -Dẫn dắt đi vào vấn đề cần bàn luận "ý nghĩa của việc lắng nghe và thấu hiểu"  **2. Giải thích vấn đề:** - Giải thích lắng nghe là gì, thấu hiểu là gì?  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Bàn luận: bám theo các luận điểm cơ bản sau (có dẫn chứng cụ thể):   * Lắng nghe, thấu hiểu là những kĩ năng vô cùng cần thiết và quan trọng trong cuộc sống hiện nay. * Biểu hiện của người biết lắng nghe và thấu hiểu. * Vai trò, ý nghĩa, giá trị cảu việc lắng nghe và thấu hiểu đối với mỗi người và xã hội. * Hiện trạng, nhu câu về việc lắng nghe và thấu hiểu trong xã hội hiện nay. |
| ***Đoạn văn mẫu tham khảo:***  Có người nói rằng "Lắng nghe với lòng thấu cảm là chìa khóa của thành công". Muốn biết được điều này có chính xác hay không trước hết chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu "lắng nghe", "thấu cảm" là gì ? Lắng nghe là một quá trình chủ động, tập trung và mong muốn thấu hiểu nội dung của người nói. Phân tích những gì họ nói rồi đưa ra lời đối đáp ý nghĩa hoặc chia sẻ, cho lời khuyên với người đối diện. Thấu cảm sự hiểu biết thấu đáo, trọn vẹn một ai đó, khiến ta hiểu được những suy nghĩ của họ, cảm được những cảm xúc của họ, và tất cả xảy ra mà không có sự phán xét…. Câu nói trên có nghĩa là chỉ cần ta chịu lắng nghe, tiếp thu ý kiến của người khác và hiểu được, cảm nhận được suy nghĩ của người khác thì chúng ta sẽ tiến đến thành công. Câu nói này hoàn toàn chính xác bởi chỉ khi chúng ta biết tiếp thu, đồng cảm thì chúng ta mới nắm bắt được người khác như thế con đường thành công của chúng ta sẽ đến dễ dàng hơn. Khi chúng ta biết lắng nghe người khác chúng ta sẽ rút ra được những bài học quý giá cho bản thân từ câu chuyện của họ. Đồng thời khi ta lắng nghe người khác chúng ta cũng sẽ hiểu họ hơn nhận ra được tính cách của họ để nhận định ta có thể học hỏi, giao lưu với người đó không. Lắng nghe với lòng thấu cảm sẽ mang đến hiệu quả bất ngờ trong giao tiếp vì con người có nhu cầu được khẳng định, được công nhận, được đánh giá đúng mức,... Để có thói quen này, mỗi người cần rèn kĩ năng nghe hiểu, biết cảm thông, chia sẻ, quan tâm đên người khác,... Trái ngược với lắng nghe với lòng thấu cảm là những kiểu nghe qua loa, chiếu lệ: nghe để đối đáp, để khống chế, để toan tính – những kiểu nghe hạn chế Sự tương tác giữa người và người. Như vậy chúng ta thấy biết lắng nghe và thấu hiểu sẽ là chìa khóa gần nhất giúp chúng ta đạt tới thành công. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung:**  - Giới thiệu bài thơ Đoàn thuyền đánh cá, nhà thơ Huy Cận và đi vào 2 đoạn thơ cần phân tích |
| **2. Phân tích**  **• Khổ 1: Người dân ra khơi với tư thế tầm vóc lớn lao**  - Nghệ thuật phóng đại “Lướt giữa mây cao với biển bằng”- con thuyền đánh cá vốn nhỏ bé giờ đây qua cái nhìn của tác giả đã sánh ngang tầm vũ trụ  - Nghệ thuật ẩn dụ: “lái gió buồm trăng”: thiên nhiên hòa hợp, cùng con người lao động  ⇒ Các biện pháp nghệ thuật trên làm nổi bật tầm vóc của con người và đoàn thuyền  - Không khí lao động đang trở nên hứng khởi “Ra đậu dặm xa dò bụng biển”- mặc đêm tối, mặc gió khơi người dân chài vẫn ra khơi dò lồng cá trong lòng biển  - Ẩn dụ: “Dàn đan thế trận”- cuộc sống đánh cá của người dân chài như một trận chiến đấu ác liệt  ⇒ sự kết hợp giữa hiện thực (đoàn thuyền) với chất lãng mạn (thuyền lái gió, trăng treo trên cánh buồm) tạo nên những vần thơ đẹp và sâu sắc  **• Khổ 2: Cảnh biển đẹp trong đêm**  - Nhà thơ đã liệt kê những loài cá quý của biển: cá nhụ, cá chim, cá đé cho thấy sự phong phú và quý giá của biển  - Nhân hóa “Cái đuôi e quẫy” kết hợp với các tính từ chỉ màu sắc: làm cho lời thơ thêm sinh động  - Phép so sánh “đuôi cá” với “ngọn đuốc”: hình ảnh so sánh thú vị giàu liên tưởng  - Nhà thơ gọi cá bằng một cách gọi rất dịu dàng - “em” ẩn chứa sự yêu mến với cá và biển cả quê hương  - “Đêm thở sao lùa nước Hạ Long”: Màn đêm trước biển như một sinh mệnh  ⇒ Thiên nhiên trên biển đêm thực sự rực rỡ sắc màu như một bức tranh sơn mài |
| **3 Tổng kết:**  -Khái quát lại những cảm nhận của em về đoạn thơ, và về những đặc sắc nội dung, nghệ thuật.  -Mở rộng ra những tác phẩm có miêu tả vẻ đẹp thiên nhiên, lao động mà em biết./. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH PHÚ THỌ NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (2,0 điểm)**  Đọc đoạn thơ và trả lời các câu hỏi:

*Không có kính, rồi xe không có đèn,*

*Không có mui xe, thùng xe có xước,*

*Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:*

*Chỉ cần trong xe có một trái tim*

(Trích *Ngữ Văn 9*, tập một, NXB Giáo dục, 2019, tr.132)

a. Đoạn thơ trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

b. Tìm các từ cùng trường tự vựng chỉ sự vật liên quan đến công việc của những người lính lái xe. Trường từ vựng đó thể hiện hoàn cảnh sống và chiến đấu như thế nào của họ?

c. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ hoán dụ trong đoạn thơ.

**Câu 2. (2,0 điểm)**

Viết một đoạn văn (từ 10 đến 12 câu) trình bày suy nghĩ của em về vai trò của việc làm chủ bản thân

**Câu 3. (6,0 điểm)**

Trong truyện ngắn *Lặng lẽ Sa Pa*, nhà văn Nguyễn Thành Long viết:

*Trong cái lặng im của Sa Pa, dưới những dinh thự cũ kĩ của Sa Pa, Sa Pa mà chỉ nghe tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi, có những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước*

(Ngữ Văn 9, tập một, NXB Giáo dục, tr.186,)

Cảm nhận về vẻ đẹp của con người làm việc và lo nghĩ cho đất nước qua nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn trên.

**\*\*\*\*\*\*\*HẾT\*\*\*\*\*\*\***

***Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm***

Họ và tên thí sinh………………………………… Số báo danh…………………

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH PHÚ THỌ NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a. -** Đoạn thơ được trích trong ***Bài thơ về tiểu đội xe không kính***  - Tác giả: Phạm Tiến Duật |
| **b.** Trường từ vựng chỉ sự vật liên quan đến công việc của người lính lái xe: kính, đèn, mui xe, thùng xe.  Tác dụng: khắc họa tô đậm rõ nét , chân thực sự tàn phá, hủy hoại khủng khiếp mà chiến tranh đem lại. |
| **c. -** Biện pháp tu từ hoán dụ: trái tim.  - Tác dụng: ý chí quyết tâm, lòng nhiệt huyết của người lính. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** : làm chủ bản thân.  **2. Giải thích vấn đề:**  - Giải thích: Làm chủ bản thân là làm chủ chính bản thân mình, luôn ý thức được những gì mình đang làm và luôn biết tự điều chỉnh hành vi đúng mực và phù hợp với thế giới xung quanh.  - Như thế nào là người biết làm chủ bản thân? Người có ý thức tự chủ bản thân luôn biết kiềm chế cảm xúc, bình tĩnh, tự tin trong mọi tình huống. Họ không bao giờ nao núng hay hoang mang trước những khó khăn. Là những người có chính kiến, không bị lôi kéo trước những áp lực tiêu cực là biết tự ra quyết định cho bản thân.  - Tại sao cần phải làm chủ bản thân?  + Mỗi cá nhân sống trong cộng đồng đều có sự ràng buộc lẫn nhau. Nếu bạn không tự vươn lên làm chủ bản thân, làm chủ sức lao động và đời sống của mình thì sẽ luôn phải sống phụ thuộc vào người khác.  + Làm chủ bản thân giúp con người tránh được những việc làm sai trái, tinh thần trở nên sáng suốt.  + Con người biết sống đúng đắn và biết cư xử có đạo đức, có văn hóa.  + Giúp ta đứng vững trước những tình huống khó khăn và những thử thách hay cám dỗ của cuộc đời.  - Để làm chủ bản thân thì ta cần phải có sự tự tin, tự hoàn thiện bản thân mình, gây dựng một sự nghiệp vững chắc cho chính mình.  - Phê phán: lối sống ỷ lại, dựa dẫm, không có chính kiến.  **3. Bàn luận vấn đề:**  Bài học nhận thức: Làm chủ bản thân là bước đầu hình thành đức tính tự lập. Người có tính tự lập sẽ làm chủ được sự nghiệp, làm chủ cuộc đời. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  **Tác giả:** - Giới thiệu tác giả Nguyễn Thành Long và tác phẩm Lặng lẽ Sa Pa  **Tác phẩm:** Khái quát về nhân vật anh thanh niên : đại diện tiêu biểu cho vẻ đẹp của những con người làm việc và lo nghĩ cho đất nước. |
| **2. Phân tích**  \* Khái quát về công việc của anh thanh niên  - Anh thanh niên làm kĩ sư khí tượng thủy văn trên đỉnh Yên Sơn cao 2.600m.  - Nhiệm vụ của anh là đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dự vào việc báo trước thời tiết hằng ngày để phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu.  => Công việc đầy gian khổ, thách thức, đáng sợ hơn cả là phải đối diện với nỗi cô đơn "thèm người".  \* Luận điểm 1: Anh thanh niên say mê và có trách nhiệm cao trong công việc  - Anh làm việc một mình trên đỉnh núi cao, chấp nhận cuộc sống cô đơn, xa cách với cộng đồng.  - Mỗi ngày đều phải báo cáo số liệu cụ thể vào 4 mốc thời gian là 4 giờ sáng, 11 giờ trưa, 7 giờ tối và 1 giờ sáng.  - Anh làm việc trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt:  + có mưa tuyết, trời tối đen, "gió tuyết và lặng im ở bên ngoài như chỉ chực đợi mình ra là ào ào xô tới"  + “gió thì giống những nhát chổi lớn muốn quét đi tất cả, ném vứt lung tung... Những lúc im lặng lạnh cánh mà lại hừng hực như cháy. Xong việc, trở vào, không thể nào ngủ được".  -> Nghệ thuật so sánh, liệt kê, nhân hóa được dùng hiệu quả, giúp người đọc cảm nhận thật rõ về sự khắc nghiệt của thời tiết Sa Pa.  - Thái độ của anh với công việc:  + Vui vẻ, hồ hởi chia sẻ về công việc của mình rất chi tiết, tỉ mỉ, đầy hào hứng.  + Dù ở bất cứ hoàn cảnh nào vẫn luôn chăm chỉ, cần mẫn, đều đặn hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.  => Anh thanh niên là một người yêu công việc, say mê lao động; có tinh thần trách nhiệm cao, có lí tưởng sống đẹp và tinh thần vượt khó, sẵn sàng chấp nhận thử thách.  \* Luận điểm 2: Anh thanh niên có lẽ sống, lý tưởng sống cao cả đáng trân trọng  - Sống giữa những năm tháng chống Mĩ, anh luôn khát khao được cầm súng ra mặt trận, anh đã cùng bố viết đơn xin ra lính...  - Ý thức được ý nghĩa thiêng liêng của công việc, anh sẵn sàng vượt bao thử thách, gian khổ, đặc biệt là nỗi cô đơn để hoàn thành nhiệm vụ.  - Cũng vì ý thức trách nhiệm ấy mà anh không những không cảm thấy chán, không cảm thấy sợ mà còn đặc biệt yêu nghề, say mê với công việc của mình: "Khi ta làm việc, ta với công việc là đôi..."  \* Luận điểm 3: Anh thanh niên có tâm hồn trẻ trung, yêu đời, yêu cuộc sống  - Là thanh niên, lại sống nơi heo hút, vắng người, nhưng anh không sống buông thả mà đã biết tổ chức cho mình một cuộc sống khoa học, văn hóa:  + Căn phòng, nhà cửa gọn gàng ngăn nắp;  + Trồng hoa tô điểm cho cuộc sống của mình  + Nuôi gà tăng gia sản xuất, phục vụ cho cuộc sống của chính mình  + Thỉnh thoảng xuống núi tìm gặp lái xe cùng hành khách để trò chuyện cho vơi nỗi nhớ nhà.  -> Anh thanh niên có tinh thần lạc quan, yêu đời, sống khoa học.  => Anh thanh niên đã chiến thắng nỗi cô đơn và tạo cho mình một cuộc sống đẹp đẽ đầy ý nghĩa với một niềm yêu đơi, yêu cuộc sống say mê. |
| **3 Tổng kết**  - Cảm nhận của em về nhân vật anh thanh niên.  - Liên hệ thế hệ trẻ hiện nay. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH YÊN BÁI NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 20/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (3,0 điểm)** Đọc đoạn văn và thực hiện các yêu cầu sau:

*“Ông lại muốn về làng, lại muốn cùng anh em đào đường đắp ụ, xẻ hào, khuân đá… Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa ? Những đường hầm bí mật chắc còn là khướt lắm. Chao ôi! Ông lão nhớ làng, nhớ cái làng quá.”*

(Ngữ Văn 9, tập một, tr.163, NXB Giáo dục)

a. Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

b. Phân tích cấu tạo ngữ pháp của câu: “*Ông lại muốn về làng, lại muốn cùng anh em đào đường đắp ụ, xẻ hào, khuân đá…”*

c. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn *“Ông lão nhớ làng, nhớ cái làng quá.”*

**Câu 2. (2,0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích ở câu 1, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) về *vai trò của quê hương trong cuộc đời mỗi con người*

**Câu 3. (5,0 điểm)**

Phân tích đoạn thơ sau trong bài thơ *Viếng lăng Bác* của Viễn Phương:

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ*

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bãy mươi chín mùa xuân*

*Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim*

(Ngữ Văn 9, tập 2, tr.58, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH YÊN BÁI NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 20/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 04 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** Đoạn văn được trích từ tác phẩm Làng của nhà văn Kim Lân. |
| **b.** Cấu tạo ngữ pháp của câu: “Ông lại muốn về làng, lại muốn được cùng anh em đào đường đắp ụ, xẻ hào, khuân đá...” |
| **c.** Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “Ông lão nhớ làng, nhớ cái làng quá. " |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:**  - Dẫn dắt vào đề (có thể trích thơ hay danh ngôn về quê hương chẳng hạn).  - Khẳng định: quê hương có vai trò không thể thiếu trong đời sống tâm hồn của mỗi con người.  **2. Giải thích vấn đề**  - Vai trò quan trọng của quê hương trong đời sống tinh thần của con người:  + Quê hương vừa bao hàm những yếu tố vật chất như làng, xóm, cây đa, bến nước,... vừa bao hàm những giá trị truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán. Mỗi người đều được sinh ra tròg điều kiện vật chất tinh thần ấy.  + Con người lớn lên, trưởng thành không chỉ nhờ những yếu tố vật chất mà còn nhờ những yếu tố tinh thần như gia đình, bạn bè, hàng xóm,.. trong đó phải kể đến tình quê hương.  + Mỗi người dù muốn hay không đều thừa hưởng những giá trị tinh thần vật chất của quê hương và quê hương luôn góp phần hình thành nhân cách, lối sống của mỗi người.  - Thể hiện tình cảm với quê hương, mỗi người phải làm gì?  + Phải biết yêu mến tự hào về quê hương mình bởi đó là nơi mình sinh ra, nơi có những năm tháng tuổi thơ, có gia đình và những người thân yêu nhất.  + Phải có những hành động cụ thể để có thể đóng góp, làm giàu cho quê hương, luôn biết phấn đấu học tập, làm việc,... để làm rạng danh cho quê hương, bởi mỗi người là một phần của quê hương.  **3. Bàn luận vấn đề:**  + Quê hương góp phần tạo nên những tiền đề đầu tiên để ta vững bước vào đời, quê hương là điểm tựa tinh thần khi ta gặp khó khăn, trở ngại,...  + Cảm nhận được những giá trị to lớ của quê hương, sống xứng đáng với quê hương... khi đó mỗi người sẽ thực sự trưởng thành, trở thành nhân cách cao đẹp.  - Khẳng định lại vấn đề và liên hệ bản thân. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu chung về tác giả, tác phẩm  - Dẫn dắt vào 2 khổ thơ: là cảm xúc của tác giả trước và khi vào trong lăng |
| **2. Phân tích**  **1. Khái quát chung:**  – Bài thơ được viết vào tháng 4 năm 1976, một năm sau ngày giải phóng miền Nam,đất nước vừa được thống nhất. Đó cũng là khi lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa được khánh thành, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước là được đến viếng lăng Bác.  Cảm xúc bao trùm: Niềm xúc động thiêng liêng, thành kính, niềm tự hào, đau xót của nhà thơ từ miền Nam vừa được giải phóng ra thăm lăng Bác.  **2. Khổ 1: Cảm xúc của nhà thơ khi đứng trước lăng Bác:**  – Nhà thơ đã sử dụng một ẩn dụ nghệ thuật tuyệt đẹp để nói lên cảm nhận của mình khi đứng trước lăng Bác:  Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng  Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.  + Hình ảnh “mặt trời đi qua trên lăng” là hình ảnh thực. Đó là mặt trời thiên tạo, là hành tinh quan trọng nhất của vũ trụ, nó gợi ra sự kì vĩ, sự bất tử, vĩnh hằng. Mặt trời là nguồn cội của sự sống, ánh sáng.  + Hình ảnh “mặt trời trong lăng” là một ẩn dụ đầy sáng tạo, độc đáo – đó là hình ảnh của Bác Hồ. Giống như “mặt trời”, Bác Hồ cũng là nguồn ánh sáng, nguồn sức mạnh. “Mặt trời” – Bác Hồ soi đường dẫn lối cho sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do, thống nhất đất nước. Bác đã cùng nhân dân vượt qua trăm ngàn gian khổ, hi sinh để đi tới chiến thắng quanh vinh, trọn vẹn. “Mặt trời” – Bác Hồ tỏa hơi ấm tình thương bao la trong lòng mỗi con người Việt Nam. Nhà thơ Tố Hữu đã so sánh Bác như: “Quả tim lớn lọc trăm dòng máu nhỏ”. Cái nghĩa, cái nhân lớn lao của Bác đã tác động mạnh mẽ, sâu xa tới mỗi số phận con người.  + Thật ra so sánh Bác Hồ với mặt trời đã được các nhà thơ sử dụng từ rất lâu:  Người rực rỡ một mặt trời cách mạng  Mà đế quốc là loài dơi hốt hoảng  Đêm tàn bay chập chạng dưới chân người.  (Tố Hữu – “Sáng tháng năm”)  Nhưng cái so sánh ngầm Bác Hồ nằm trong lăng rất đỏ trong cái nhìn chiêm ngưỡng hàng ngày của mặt trời tự nhiên (biện pháp nhân hóa “thấy”) là một sáng tạo độc đáo và mới mẻ của Viễn Phương. Cách ví đó một mặt ca ngợi sự vĩ đại, công lao trời biển của Người đối với các thế hệ con người Việt Nam. Mặt khác bộc lộ rõ niềm tự hào của dân tộc Việt Nam khi có Bác Hồ – có được mặt trời của cách mạng soi đường chỉ lối cũng như ánh sáng của mặt trời thiên nhiên.  + Từ láy “ngày ngày” đứng ở đầu câu vừa diễn tả sự liên tục bất biến của tự nhiên vừa góp phần vĩnh viễn hóa, bất tử hóa hình ảnh Bác Hồ trong lòng mọi người và giữa thiên nhiên vũ trụ.  – Hình ảnh dòng người vào thăm lăng Bác đã được nhà thơ miêu tả một cách độc đáo và để lại nhiều ấn tượng:  Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ  Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân.  + Từ láy “ngày ngày” có nghĩa tương tự như câu thơ cầu đầu trong khổ thơ -> diễn tả cảnh tượng có thực đang diễn ra hàng ngày, đều đặn trong cuộc sống của con người Việt Nam: Những dòng người nặng trĩu nhớ thương từ khắp mọi miền đất nước đã về đây xếp hàng, lặng lẽ theo nhau vào lăng viếng Bác –“Dòng người đi trong thương nhớ”.  + Bằng sự quan sát trong thực tế, tác giả đã tạo ra một hình ảnh ẩn dụ đẹp và sáng tạo: “tràng hoa”.  \_ Chúng ta có thể hiểu “tràng hoa” ở đây theo nghĩa thực là những bông hoa tươi thắm kết thành vòng hoa được những người con khắp nơi trên đất nước và thế giới về thăm dâng lên Bác để bày tỏ tình cảm, tấm lòng nhớ thương, yêu quý, tự hào của mình.  \_ “Tràng hoa” ở đây còn mang nghĩa ẩn dụ chỉ từng người một đang xếp hàng viếng lăng Bác mỗi ngày là một bông hoa ngát thơm. Những dòng người bất tận đang ngày ngày vào lăng viếng Bác nối kết nhau thành những tràng hoa bất tận. Những bông hoa – tràng hoa rực rỡ đó dưới ánh mặt trời của Bác đã trở thành những bông hoa – tràng hoa đẹp nhất dâng lên “bảy mươi chín mùa xuân”– 79 năm cuộc đời của Người.  -> Hình ảnh thơ trên biểu lộ tấm lòng thành kính, và biết ơn sâu sắc của nhà thơ, của nhân dân đối với Bác Hồ.  Cảm xúc của nhà thơ khi vào trong lăng:  – Vào trong lăng, khung cảnh và không khí như ngưng kết cả thời gian, không gian. Hình ảnh thơ đã diễn tả thật chính xác, tinh tế sự yên tĩnh, trang nghiêm cùng ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo của không gian trong lăng Bác.  – Đứng trước Bác, nhà thơ cảm nhận Người đang ngủ giấc ngủ bình yên, thanh thản giữa vầng trăng sáng dịu hiền.  – Hình ảnh “vầng trăng sáng dịu hiền” gợi cho chúng ta nghĩ đến tâm hồn, cách sống cao đẹp, thanh cao, sáng trong của Bác và những vần thơ tràn ngập ánh trăng của Người. Trăng với Bác đã từng vào thơ Bác trong nhà lao, trên chiến trận, giờ đây trăng cũng đến để giữ giấc ngủ ngàn thu cho Người. -> Chỉ có thể bằng trí tưởng tượng, sự thấu hiểu và yêu quí những vẻ đẹp trong nhân cách của Hồ Chí Minh thì nhà thơ mới sáng tạo nên được những ảnh thơ đẹp như vậy!  – Tâm trạng xúc động của nhà thơ được biểu hiện bằng một hình ảnh ẩn dụ sâu xa: “Vẫn biết trời xanh là mãi mãi”.  + “Trời xanh” trước tiên được hiểu theo nghĩa tả thực đó là hình ảnh thiên nhiên mà chúng ta hằng ngày vẫn đang chiêm ngưỡng, nó tồn tại mãi mãi và vĩnh hằng.  + Mặt khác, “trời xanh” còn là một hình ảnh ẩn dụ sâu xa: Bác vẫn còn mãi với non sông đất nước, như “trời xanh” vĩnh hằng. Nhà thơ Tố Hữu đã viết: “Bác sống như trời đất của ta”, bởi Bác đã hóa thân thành thiên nhiên, đất nước và dân tộc.  – Dù tin như thế nhưng mấy chục triệu người dân Việt Nam vẫn đau xót và nuối tiếc khôn nguôi trước sự ra đi của Bác – “ Mà sao nghe nhói ở trong tim”.  + “Nhói” là từ ngữ biểu cảm trực tiếp, biểu hiện nỗi đau đột ngột quặn thắt. Tác giả tự cảm thấy nỗi đau mất mát ở tận trong đáy sâu tâm hồn mình: nỗi đau uất nghẹn tột cùng không nói thành lời. Đó không chỉ là nỗi đau riêng tác giả mà của cả triệu trái tim con người Việt Nam.  + Cặp quan hệ từ “vẫn, mà” diễn tả mâu thuẫn. Cảm giác nghe nhói ở trong tim mâu thuẫn với nhận biết trời xanh là mãi mãi. Như vậy, giữa tình cảm và lý trí có sự mâu thuẫn. Con người đã không kìm nén được khoảnh khắc yếu lòng. Chính đau xót này đã làm cho tình cảm giữa lãnh tụ và nhân dân trở nên ruột già, xót xa. Cảm xúc này là đỉnh điểm của nỗi nhớ thương, của niềm đau xót. |
| **3 Tổng kết:** Khẳng định nội dung và nghệ thuật đoạn thơ |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Ngày thi: 20/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*Tôi đi dạo trên bãi biển khi hoàng hôn buông xuống. Biển đông người nhưng tôi lại chú ý đến một cậu bé cứ liên tục cúi xuống nhặt thứ gì đó lên và ném xuống. Tiến lại gần hơn, tôi thấy cậu đang nhặt những con sao biển bị thủy triều đánh dạt lên bờ và ném chúng trở lại đại dương.*

*- Cháu đang làm gì vậy?*

*- Những con sao biển này sắp chết vì thiếu nước, cháu phải giúp chúng!*

*- Cháu có thấy là mình đang mất thời gian không? Có hàng ngàn con sao biển như vậy. Cháu không thể nào giúp được tất cả chúng. Rồi chúng cũng sẽ phải chết thôi.*

*Cậu bé vẫn tiếp tục nhặt một con sao biển khác và nhìn tôi mĩm cười:*

*- Cháu biết chứ! Nhưng cháu nghĩ mình có thể làm được điều đó, ít nhất là cứu sống những co sao biển này.*

(Theo *Hạt giống tâm hồn,* NXB Tổng hợp TPHCM, 2010, tr.132)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên. Đặt nhan đề cho văn bản đó.

**Câu 2.** Chỉ ra phép liên kết hình thức và từ ngữ dùng để thực hiện phép liên kết đó trong đoạn văn:

*Tôi đi dạo trên bãi biển khi hoàng hôn buông xuống. Biển đông người nhưng tôi lại chú ý đến một cậu bé cứ liên tục cúi xuống nhặt thứ gì đó lên và ném xuống. Tiến lại gần hơn, tôi thấy cậu đang nhặt những con sao biển bị thủy triều đánh dạt lên bờ và ném chúng trở lại đại dương.*

**Câu 3.** Em có suynghĩ gì về câu nói của cậu bé trong câu chuyện: *“- Cháu biết chứ! Nhưng cháu nghĩ mình có thể làm được điều đó, ít nhất là cứu sống những co sao biển này.”* (Trình bày từ 03 đến 04 câu)

**II. TẬP LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1: (2,0 điểm)**

Dựa vào văn bản trên, hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 01 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về chủ đề: Ý nghĩa của những điều bình dị

**Câu 2: (5,0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau:

*[…] Nó … Nó vào làng Chợ Dầu hở bác? Thế ta giết được bao nhiêu thằng?*

*Người đàn bà ẵm con cong môi lên đỏng đảnh:*

*- Có giết được thằng nào đâu. Cả làng chúng nó Việt gian theo Tây còn giết gì nữa!*

*Cổ ong lão nghẹn ắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi, tưởng như đến không thở được. Một lúc lâu ông mới rặn è è, nuốt một cái gì vướn ở cổ, ông cất tiếng nói, giọng lạc hẳn đi:*

*- Liệu có thật không hở bác? Hay là chỉ lại…*

*- Thì chúng tôi vừa ở dưới ấy lên đây mà lại. Việt gian từ thằng chủ tịch mà đi cơ ông ạ. Tây vào làng chúng nó bảo nhau vác cờ thần ra hoan hô. Thằng chánh Bệu thì khuân cả tủ chè, đinh đồng, vải vóc lên xe cam-nhông, đưa vợ con lên vị trí với giặc ở ngoài tỉnh mà lại.*

*Có người hỏi:*

*- Sao bảo làng Chợ Dầu tinh thần lắm cơ mà?...*

*- Ấy thế mà bây giờ đổ đốn ra thế đấy!...*

(*Làng –* Kim Lân, Ngữ Văn 9, tập 1, tr.165, NXB Giáo dục)

Cảm nhận của em về nhân vật ông Hai trong truyện ngắn ***Làng*** của Kim Lân qua tình huống nghệ thuật trên.

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 20/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)** | |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | - PTBĐ chính là tự sự  - Nhan đề: Những con sao biển/ Hành động nhỏ ý nghĩa lớn/Những điều bình dị/Những điều giản đơn... |
| **2** | - Phép lặp: từ "tôi", "ném", "biển" được lặp lại nhiều lần ở các câu văn.  - Phép thế: "những con sao biển" thay cho cụm từ "thứ gì đó" ở câu đứng trước |
| **3** | Câu nói đó thể hiện được tấm lòng cao cả, chứa đựng những tình yêu thương của cậu bé. Cậu đã lan tỏa tình thương của mình đến cả những sinh vật nhỏ bé nhất. Bằng những hành động thiết thực của mình. Tuy đó chỉ là những hành động nhỏ bé nhưng đã đem lại sự sống cho những chú sao biển. Mặc kệ sự hoài nghi của người khác cậu vẫn quyết tâm thực hiện điều tốt của mình. |
| **II. TẬP LÀM VĂN: (7,0 điểm)** | |
| **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Dẫn dắt vào vấn đề cần bàn luận: ý nghĩa của những điều bình dĩ  **2. Giải thích vấn đề**  - Giải thích: những điều bình dị trong cuộc sống này là gì?  - Những biểu hiện của điều bình dị trong cuộc sống (cách nghĩ, suy nghĩ, hành động, sự vật...)  - Ý nghĩa to lớn của những điều bình dị đối với mỗi người (trọng tâm) (đưa ra dẫn chứng cụ thể)  - Làm thế nào để duy trì, phát huy những điều bình dị.  - Hiện trạng xã hội hiện nay về việc đánh giá, hướng đến những điều bình dị  - Liên hệ bản thân  **3. Bàn luận vấn đề:**  HS khái quát lại những quan điểm của bản thân về những điều bình dị |
| **2** | **1. Giới thiệu chung:**  Dẫn dắt đi vào giới thiệu khái quát nhà văn Kim Lân, truyện ngắn Làng và nhân vật ông Hai. |
| **2. Phân tích**  **a. Giới thiệu khái quát, ngắn gọn tình cảm của ông Hai với làng**  - Ông đau đáu nhớ về quê hương, nghĩ về “những ngày làm việc cùng anh em”, ông nhớ làng  - Ông khoe về làng: giàu và đẹp, lát đá xanh, có nhà ngói san sát sầm uất như tỉnh, phong trào cách mạng diễn ra sôi nổi, chòi phát thanh cao bằng ngọn tre  - Ông luôn đến phòng thông tin nghe ngóng tình hình về ngôi làng của mình  ***b. Giới thiệu khái quát, ngắn gọn tình cảm của ông Hai với đất nước, với kháng chiến***  - Ông Hai yêu nước và giàu tinh thần kháng chiến   * Đến phòng thông tin đọc báo, nghe tin tức về kháng chiến. * Lúc nào cũng quan tâm đến tình hình chính trị thế giới, các tin chiến thắng của quân ta * Trước những tin chiến thắng của quân ta, ruột gan cứ múa cả lên   ***c. Cảm nhận về ông Hai trong đoạn trích: chú trọng vào diễn biến tâm trạng của ông Hai khi nghe tin làng của mình theo giặc (trọng tâm)***  - Khi vừa nghe tin làng chợ Dầu theo giặc: khi mới nghe tin, ông sững sờ, xấu hổ:   * “Cổ họng nghẹn ắng, da mặt tê rân rân” * Lặng đi không thở được, giọng lạc đi * Lảng chuyện, cười nhạt, cúi gằm mặt xuống mà đi   ⇒ Nghệ thuật miêu tả tầm lí nhân vật ⇒ bẽ bàng, xấu hổ, ê chề nhục nhã.  ⇒ Nghệ thuật miêu tả tâm trạng qua hành động, thái độ, cử chỉ ⇒ Nỗi cay đắng tủi nhục, uất hận trước tin làng theo giặc |
| **3 Tổng kết**  -Khái quát lại những cảm nhận cảu em về nhân vật ông Hai  -Tổng kết những đặc sắc nghệ thuật, nội dung của đoạn trích nói riêng và cả tác phẩm nói chung - tập trung chú ý vào nghệ thuật miêu tả diễn biến tâm lý nhân vật. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 17/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

PHẦN I: (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Trong cuộc đời đầy truân chuyên của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp xúc với văn hóa nhiều nước, nhiều vùng trên thế giới, cả ở phương Đông và phương Tây. Trên những con tàu vượt trùng dương, Người đã ghé lại nhiều hải cảng, đã thăm các nước Châu Phi, Châu Á, Châu Mĩ. Người đã từng sống dài ngày ở Pháp, ở Anh. Người nói và viết thạo nhiều thứ tiếng ngoại quốc: Pháp, Anh, Hoa, Nga,… Và Người đã làm nhiều nghề. Có thể nói ít có vị lãnh tụ nào lại am hiểu nhiều về các dân tộc và nhân dân thế giới, văn hóa thế giới sâu sắc như chủ tịch Hồ Chí Minh. Đến đâu Người cũng học hỏi, tìm hiểu văn hóa, nghệ thuật đến một mức khá uyên thâm. Người cũng chịu ảnh hưởng của tất cả các nền văn hóa, đã tiếp thu mọi cái đẹp và cái hay đồng thời với việc phê phán những tiêu cực của chủ nghĩa tư bản. Những điều kì lạ là tất cả những ảnh hưởng quốc tế đó đã nhào nặn với cái gốc văn hóa dân tộc không gì lay chuyển được ở Người, để trở thành nhân cách rất Việt Nam, một lối sống rất bình dị, rất Việt Nam, rất phương Đông, nhưng cũng đồng thời rất mới, rất hiện đại. […]*

(Ngữ Văn 9, tập một, tr.5, NXB Giáo dục)

**Câu 1.** Đoạn trích trên nằm trong văn bản nào? Của tác giả nào?

**Câu 2.** Ở phần trích trên, tác giả cho biết vốn tri thức văn hóa nhân loại của Chủ tịch Hồ Chí Minh sâu rộng như thế nào?

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu tác dụng 02 biện pháp tu từ được sử dụng trong các câu văn: *“Trên những con tàu vượt trùng dương, Người đã ghé lại nhiều hải cảng, đã thăm các nước Châu Phi, Châu Á, Châu Mĩ. Người đã từng sống dài ngày ở Pháp, ở Anh. Người nói và viết thạo nhiều thứ tiếng ngoại quốc: Pháp, Anh, Hoa, Nga,… Và Người đã làm nhiều nghề.”*

**Câu 4.** Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về việc học tập và làm theo Bác qua đoạn trích trên (khoảng 10 -15 dòng)

PHẦN II: (6,0 điểm)

Cảm nhận về vẻ đẹp của người lính lái xe qua ba khổ thơ cuối trong ***Bài thơ tiểu đội xe không kính*** của Phạm Tiến Duật. Từ đó liên hệ với lí tưởng sống của tuổi trẻ trong thời đại ngày nay:

*Những chiếc xe từ trong bom rơi*

*Đã về đây họp thành tiểu đội*

*Gặp bè bạn suốt dọc đường đi tới*

*Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi*

*Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời*

*Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy*

*Võng mắc chông chênh đường xe chạy*

*Lại đi, lại đi trời thêm xanh*

*Không có kính, rồi xe không có đèn*

*Không có mui xe, thùng xe có xước,*

*Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước*

*Chỉ cần trong xe có một trái tim*

*(Ngữ Văn 9*, tập một, NXB Giáo dục 2017)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 17/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phong cách Hồ Chí Minh”  - Lê Anh Trà |
| **2** | Vốn tri thức văn hóa nhân loại của Chủ tịch Hồ Chí Minh sâu rộng: *Đó là những hiểu biết uyên thâm về các dân tộc và nhân dân thế giới, văn hoá thế giới từ Đông sang Tây, từ văn hoá các nước châu Á, châu Âu cho đến châu Phi, châu Mĩ.* |
| **3** | - Liệt kê: " Pháp, Anh, Hoa, Nga,..", châu Phi, châu Á, châu Mĩ, ...  - Lặp: "Người"  => khẳng định, diễn tả chi tiết, sâu sắc hơn hành trình Bác học hỏi và tiếp thu nền văn hóa của các châu lục, và còn biết rõ và nắm chắc những thứ tiếng của các nước khác nhau. |
| **4** | ***Gợi ý:***  **1. Giới thiệu vấn đề:** Để có được vốn tri thức văn hoá sâu rộng như vậy, Người đã có quá trình tự học, tự nghiên cứu:  **2. Giải thích vấn đề:** - Học tập để nói và viết thạo nhiều thứ tiếng nước ngoài như: Pháp, Anh, Hoa, Nga …  **3. Bàn luận vấn đề:** - Đi nhiều nơi trên thế giới, làm nhiều nghề khác nhau, từ những công việc chân tay cực nhọc – đó là quá trình học hỏi từ thực tiễn và lao động.  - Người cũng học hỏi, tìm hiểu văn hoá, nghệ thuật của đất nước đó, vùng đất đó. Sự tiếp xúc, tìm hiểu, học hỏi về văn hoá của Người rất sâu sắc. Người luôn có ý thức chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại và không bị ảnh hưởng một cách thụ động. |
| **II** |  | **Mở bài:**  - Giới thiệu ngắn gọn về tác giả Phạm Tiến Duật và Bài thơ về tiểu đội xe không kính.  - Trích dẫn thơ: Tác giả đã mô tả thành công vẻ đẹp của người lính lái xe qua ba khổ thơ cuối |
| **Thân bài:**  **1. Hình ảnh người lính** hiển thị sâu sắc hơn, bằng ống kính điện ảnh của người nghệ sĩ, nhà thơ đã ghi lại những khoảnh khắc đẹp đẽ thể hiện tình đồng chí đồng đội của những người lính lái xe không kính:  Những chiếc xe từ trong bom rơi  Đã về đây họp thành tiểu đội  Gặp bè bạn suốt dọc đường đi tới  Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.  Chính sự khốc liệt của chiến tranh đã tạo nên tiểu đội xe không kính. Những chiếc xe từ khắp mọi miền Tổ quốc về đây họp thành tiểu đội.Cái “bắt tay” thật đặc biệt “Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi”. Xe không kính lại trở thành điều kiện thuận lợi để các anh thể hiện tình cảm. Cái bắt tay thể hiện niềm tin, truyền cho nhau sức mạnh, bù đắp tinh thần cho những thiếu thốn về vật chất mà họ phải chịu đựng. Có sự gặp gỡ với ý thơ của Chính Hữu trong bài thơ “Đồng chí” : “Thương nhau tay nắm lấy bàn tay” nhưng hồn nhiên hơn, trẻ trung hơn. Đó là quá trình trưởng thành của thơ ca, của quân đội Việt Nam trong hai cuộc kháng chiến trường kì của dân tộc. Tình đồng chí, đồng đội còn được thể hiện một cách ấm áp, giản dị qua những giờ phút sinh hoạt của họ:  Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời  Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy  Võng mắc chông chênh đường xe chạy  Lại đi lại đi trời xanh thêm.  + Gắn bó trong chiến đấu, họ càng gắn bó trong đời thường.Sau những phút nghỉ ngơi thoáng chốc và bữa cơm hội ngộ, những người lính lái xe đã xích lại thành gia đình: “Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy”. Cách định nghĩa về gia đình thật lính, thật tếu hóm mà thật chân tình sâu sắc. Đó là gia đình của những người lính cùng chung nhiệm vụ, lí tưởng chiến đấu.  + Điệp ngữ “lại đi” và hình ảnh “trời xanh thêm” tạo âm hưởng thanh thản, nhẹ nhàng, thể hiện niềm lạc quan, tin tưởng của người lính về sự tất thắng của cuộc kháng chiến chống Mỹ. Câu thơ trong vắt như tâm hồn người chiến sĩ, như khát vọng, tình yêu họ gửi lại cho cuộc đời.  => Chính tình đồng chí, đồng đội đã biến thành động lực giúp các anh vượt qua khó khăn, nguy hiểm, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc thân yêu.Sức mạnh của người lính thời đại Hồ Chí Minh là vẻ đẹp kết hợp truyền thống và hiện đại. Họ là hiện thân của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, là hình tượng đẹp nhất của thế kỷ “Như Thạch Sanh của thế kỷ hai mươi” (Tố Hữu).  **2. Khổ thơ cuối** đã hoàn thiện vẻ đẹp của người lính, đó là lòng yêu nước, ý chí chiến đấu giải phòng miền Nam:  Không có kính rồi xe không có đèn  Không có mui xe, thùng xe có xước  Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:  Chủ cần trong xe có một trái tim.  – Giờ đây những chiếc xe không chỉ mất kính mà lại không đèn, không mui, thùng xe có xước. Chiếc xe đã biến dạng hoàn toàn. Người lính xế lại chất chồng khó khăn. Sự gian khổ nơi chiến trường ngày càng nâng lên gấp bội lần nhưng không thể làm chùn bước những đoàn xe nối đuôi nhau ngày đêm tiến về phía trước.  – Nguyên nhân nào mà những chiếc xe tàn dạng ấy vẫn băng băng chạy như vũ bào? Nhà thơ đã lí giải: “Chỉ cần trong xe có một trái tim”.  + Câu thơ dồn dập cứng cáp hẳn lên như nhịp chạy của những chiếc xe không kính. Từ hàng loạt những cái “không có” ở trên, nhà thơ khẳng định một cái có, đó là “một trái tim”.  + “Trái tim” là một hoán dụ nghệ thuật tu từ chỉ người chiến sĩ lái xe Trường Sơn năm xưa. Trái tim của họ đau xót trước cảnh nhân dân miền Nam sống trong khói bom thuốc súng, đất nước bị chia cắt thành hai miền.  + Trái tim ấy dào dạt tình yêu Tổ quốc như máu thịt, như mẹcha, như vợ như chồng… Trái tim ấy luôn luôn sục sôi căm thù giặc Mỹ bạo tàn.  => Yêu thương, căm thù chính là động lực thôi thúc những người chiến sĩ lái xe khát khao giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Để ước mơ này trở thành hiện thực,chỉ có một cách duy nhất: vững vàng tay lái, cầm chắc vô lăng. Vì thế thử thách ngày càng tăng nhưng tốc độ và hướng đi không hề thay đổi.  => Đằng sau những ý nghĩa ấy, câu thơ còn muốn hướng con người về chân lý thời đại của chúng ta: sức mạnh quyết định chiến thắng không phải là vũ khí mà là con người giàu ý chí, anh hùng, lạc quan, quyết thắng.  => Có thể coi câu thơ cuối là câu thơ hay nhất của bài thơ. Nó là nhãn tự, là con mắt thơ, bật sáng chủ đề, tỏa sáng vẻ đẹp hình tượng người lính lái xe thời chống Mỹ. |
| **Kết bài:**  Khẳng định tác giả đã thành công trong việc mô tả vẻ đẹp của người lính lái xe Trường Sơn: Vẫn là khẳng định tinh thần bất khuất, quyết thắng của quân đội ta, nhưng Phạm Tiến Duật đã đem lại nhiều hình ảnh mới và giọng điệu mới: trẻ trung, tinh nghịch, ngang tàn mà kiên định. Bài thơ đâu chỉ nói về tiểu đội xe không kính,nó phản ánh cả khí thế quyết tâm giải phóng miền Nam của toàn quân và toàn dân ta,khẳng định rằng ý chí của con người mạnh hơn cả sắt thép. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HẢI DƯƠNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)**

Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu sau:

*“Phan nói:*

*- Nhà cửa tiên nhân của Nương tử, cây cối thành rừng, pần mộ tiên nhân của nương tử, cỏ gai rợp mắt. Nương Tử dù không nghĩ đến, nhưng tiên nhân còn mong đợi nương tử thì sao?*

*Nghe đến đấy, Vũ Nương ứa nước mắt khóc, rồi quả quyết đổi giọng mà rằng:*

*- Có lẽ không thể gữi hình ẩn bóng ở đây được mãi, để mang tiếng xấu xa. Vả chăng, ngựa hồ gầm gió bắc, chim Việt đậu cành nam. Cảm vì nỗi ấy, tôi tất phải tìm về có ngày.”*

(Theo *Ngữ Văn 9*, NXBGD Việt Nam, 2017)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Tác giả là ai?

**Câu 2. (0,5 điểm)** Cuộc đối thoại của Vũ Nương với Phan Lang diễn ra trong hoàn cảnh nào?

**Câu 3. (0,5 điểm)** Từ *“tiên nhân”* trong đoạn văn trên chỉ những ai?

**Câu 4. (0,5 điểm)** Tìm các phép liên kết câu trong lời thoại sau: “*- Có lẽ không thể gữi hình ẩn bóng ở đây được mãi, để mang tiếng xấu xa. Vả chăng, ngựa hồ gầm gió bắc, chim Việt đậu cành nam. Cảm vì nỗi ấy, tôi tất phải tìm về có ngày.”*

**Câu 5. (1,0 điểm)** Cảm nhận vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương trong đoạn trích trên.

**II. PHẦN LÀM VĂN: (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Trong hoàn cảnh khó khăn thử thách, dân tộc Việt Nam luôn nêu cao tinh thần đoàn kết. Em hãy viết một đoạn văn ngắn bàn về sức mạnh của tinh thần đoàn kết đó.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Phân tích đoạn thơ sau để thấy được lòng hoài niệm đẹp đẽ của người cháu về tuổi thơ sống bên bà.

*“Tám năm ròng cháu cùng bà nhóm lửa*

*Tu hú kêu trên những cánh đồng xa*

*Khi tu hú kêu, bà còn nhớ không bà*

*Bà hay kể chuyện những ngày ở Huế*

*Tiếng tu hú sao mà tha thiết thế!*

*Mẹ cùng cha bận công tác không về*

*Cháu ở cùng bà, bà bảo cháu nghe*

*Bà dạy cháu làm, bà chăm cháu học.*

*Nhóm bếp lửa nghĩ thương bà khó nhọc,*

*Tu hú ơi! Chẳng đến ở cùng bà*

*Kêu chi hoài trên những cánh đồng xa?”*

(Trích ***Bếp lửa*** – Bằng Việt - Ngữ Văn 9, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HẢI DƯƠNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)** | |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | Đoạn văn trên trích từ văn bản Chuyện người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ |
| **2** | Cuộc đối thoại của Vũ Nương với Phan Lang diễn ra trong hoàn cảnh Phan Lang trò chuyện với Vũ Nương: Phan Lang gặp nạn được Linh Phi cứu và đưa xuống thủy cung, tại đây Phan Lang đã nhận ra Vũ Nương là người cùng làng và hỏi han Vũ Nương. |
| **3** | - Từ “tiên nhân” đầu: chỉ ông cha, tổ tiên.  - Từ “tiên nhân” sau: chỉ Trương Sinh. |
| **4** | Các phép liên kết câu trong lời thoại sau:  - Phép nối: vả chăng  - Phép thế: "ngựa Hồ gái gió bắc, chim Việt đậu cành nam" - "nỗi ấy"  " - Có lẽ không thể gửi hình ấn bóng ở đây được mãi, để mang tiếng xấu xa. Vả chăng, ngựa Hồ gái gió bắc, chim Việt đậu cành nam. Cảm vì nỗi ấy, tôi tất phải tìm về có ngày." |
| **5** | Vũ Nương vẫn thiết tha với gia đình, muốn trở về quê cũ  - Ở thuỷ cung, nàng vẫn nhớ quê hương, có ngày tất phải tìm về.  - Tìm về là để giải bày nỗi oan với chồng, với mọi người.  - Nhưng nàng không thể trở về với nhân gian được nữa. |
| **II. PHẦN LÀM VĂN: (7,0 điểm)** | |
| **1** | \*Yêu cầu **về hình thức**: đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ)  \*Vấn đề **nghị luận**: ý nghĩa của tinh thần đoàn kết trong cuộc sống con người. |
| **1. Giới thiệu vấn đề:** - Gới thiệu, dẫn dắt về vấn đề cần nghị luận: Tinh thần đoàn kết dân tộc.  Tinh thần đoàn kết dân tộc là truyền thống quý báu của người Việt Nam, trải qua bao thế hệ, lịch sử. Tinh thần ấy cho đến nay vẫn luôn được kế thừa và phát huy trong xã hội. Và, trong trận đại dịch COVID-19 vừa qua, tinh thần ấy lại được thăp sáng, trở thành phong trào vô cùng rộng lớn, mạnh mẽ.  **2. Giải thích vấn đề:**  - Giải thích về tinh thần đoàn kết dân tộc: Tinh thần đoàn kết chính là tình yêu thương giữa người với người, sống có trách nhiệm với cộng đồng, sẵn sàng giúp đỡ, ra tay cứu người trong lúc hoạn nạn.  - Vai trò, sức mạnh, ý nghĩa của tinh thần đoàn kết dân tộc.  + Đoàn kết dân tộc tạo nên sức mạnh to lớn đối với thời cuộc đất nước, là việc nên làm, giúp gắn kết con người với con người trong một xã hội. + Tinh thần đoàn kết dân tộc khiến con người biết bao dung, biết cách cho, nhường nhịn và sẻ chia.  + Tinh thần đoàn kết giúp đem lại cuộc sống hòa bình, tốt đẹp. Mỗi người biết cách nhìn cuộc sống một cách tích cực hơn.  - Dẫn chứng, chứng minh hành động cụ thể: khi đại dich COVID-19 diễn ra thì các hoạt động thiện nguyện, “lá lành đùm lá rách”, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn ..... xuất hiện ở mọi nơi  **3. Bàn luận vấn đề:** - Phản đề: Phê phán những hành động xấu: Bên cạnh những việc làm tốt đẹp, thể hiện tinh thần đoàn kết đó, có không ít trường hợp ích kỉ, lợi dụng nhau để trục lợi cá nhân.  - Bài học: Phát huy tinh thần đoàn kết giúp ta thêm yêu, tự hào về dân tộc hơn. Là người con của Việt Nam, chúng ta cần nhắc nhở bản thân phải giữ gìn và nhân rộng tinh thần ấy.  - Khẳng định, đúc kết lại vấn đề. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung:** Dẫn dắt vấn đề nghị luận xã hội: dòng hoài niệm đẹp đẽ của người cháu về tuổi thơ sống bên bà trong bài thơ Bếp Lửa được thể hiện trong: trích thơ |
| **2. Phân tích**  Nhớ về những kỉ niệm là nhớ về bếp lửa, nhớ về tình bà trong suốt tám năm bên bà:  – “Tám năm ròng cháu sống cùng bà” – tám năm cháu nhận được sự yêu thương, che chở, dưỡng nuôi tâm hồn từ tấm lòng của bà. Tám năm ấy, cháu sống cùng bà vất vả, khó khăn nhưng đầy tình yêu thương.  – Kháng chiến bùng nổ, “Mẹ cùng cha công tác bận không về”,bà vừa là cha, lại vừa là mẹ: “bà bảo cháu nghe – Bà dạy cháu làm, bà chăm cháu học”. Chính bà là người đã nuôi dưỡng, dạy dỗ cháu nên người. Bà hay kể chuyện những ngày ở Huế để nhắc nhở cháu về truyền thống gia đình, về những đau thương mất mát và cả những chiến công của dân tộc. Bà luôn bên cháu, dạy dỗ, chăm sóc cho cháu lớn lên.  -> Một loạt các từ ngữ “bà bảo”,”bà dạy”,”bà chăm” vừa diễn tả một cách sâu sắc tình thương bao la, sự chăm chút hết mình của người bà dành cho cháu, vừa thể hiện được lòng biết ơn của cháu đối với bà. Tình yêu và kính trọng bà của tác giả được thể hiện thật chân thành, sâu sắc: “Nhóm bếp lửa nghĩ thương bà khó nhọc”.  – Bà và bếp lửa là chỗ dựa tinh thần, là sự chăm chút, đùm bọc dành cho cháu. Bếp lửa của quê hương, bếp lửa của tình bà lại gợi thêm một kỉ niệm tuổi thơ – kỉ niệm gắn với tiếng chim tu hú trên đồng quê mỗi độ hè về:  Tiếng tu hú sao mà tha thiết thế!  Tu hú ơi! Chẳng đến ở cùng bà  Kêu chi hoài trên những cánh đồng xa?  Đoạn thơ khiến ta chạnh nhớ về “tiếng chim tu hú” của nữ sĩ Anh Thơ: tiếng chim tu hú gắn liền với hình ảnh cha già với những kỉ niệm về một thời thiếu nữ hoa niên, tiếng chim tu hú len lỏi khắp bài thơ như một âm thanh u ẩn, không buồn mà tiếc. Còn ở đây, tiếng chim tu hú bước vào thơ Bằng Việt như một chi tiết để gợi nhắc nhà thơ về những kỉ niệm ấu thơ được sống bên bà. Tiếng chim tu hú – âm thanh quen thuộc của làng quê Việt Nam mỗi độ hè về, báo hiệu mùa lúa chín vàng đồng, vải chín đỏ cây. Tiếng chim như giục giã, như khắc khoải một điều gì da diết khiến lòng người trỗi dậy những hòa niệm, nhớ mong. Phải chăng đó chính là tiếng đồng vọng của đất trời để an ủi, sẻ chia với cuộc đời lam lũ của bà? Câu hỏi tu từ “Tu hú ơi chẳng đến ở cùng bà – Kêu chi hòa trên những cánh đồng xa” mới thấm thía làm sao, xót xa làm sao! Nó diễn tả nỗi lòng da diết của tác giả khi nhớ về tuổi thơ, nhớ về bà.  => Những câu thơ như lời đối thoại tâm tình, cháu trò chuyện với bà trong tâm tưởng, cháu trò chuyện với chim tu hú trong tình yêu thương. Và tất cả đều là sự bộc bạch của cháu dành cho người bà kính yêu. Hình ảnh của bà, hình ảnh của bếp lửa và âm thanh của chim tu hú vang vọng trong một không gian mênh mông khiến cả bài thơ nhuốm phủ sắc bàng bạc của không gian hoài niệm, của tình bà cháu đẹp như trong chuyện cổ tích.  **\* Đặc sắc nghệ thuật:**  - Sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa biểu cảm và miêu tả, tự sự và bình luận.  - Thể thơ tám chữ kết hợp với 7 chữ,9 chữ phù hợp với việc diễn tả dòng cảm xúc và suy ngẫm về bà.  - Giọng điệu tâm tình, thiết tha, tự nhiên, chân thành. |
| **3 Tổng kết:** dòng hoài niệm đẹp đẽ của người cháu về tuổi thơ sống bên bà càng cho ta thấy rõ tình cảm thiêng liêng giữa bà với cháu |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (2,0 điểm)**  Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

**Sức mạnh của lời nói**

Malcolm Dalkoff là một cậu bé nhút nhát, dễ bị tổn thương. Cậu có rất ít bạn và luôn phải thui thủi một mình.

Một lần cô giáo đọc cho cả lớp một đoạn truyện ngắn *“Loài vật là bạn thân của con người”*, sau đó phân công cho mỗi học sinh tự viết đoạn kết cho câu chuyện. Dalkoff thích lắm, ngay chiều hôm ấy cậu đã hoàn thành bài viết của mình. Nhưng mãi cậu mới có đủ tự tin đem nộp truyện của mình cho cô giáo vào buổi học tuần sau.

Những gì cậu viết cũng như điểm số mà cô giáo đã cho không hề quan trọng. Đối với Dalkoff, điều quan trọng nhất mà cũng là điều cậu nhớ nhất lại chính là bốn chữ cô giáo đã phê: *“Em viết hay lắm!”* Chỉ bốn chữ mà cũng đủ để thay đổi toàn bộ cuộc đời cậu bé. Trước khi nhận được bốn chữ đó, cậu chưa bao giờ có khái niệm về bản thân hay những điều mình đã làm. Còn sau buổi học hôm ấy, cậu đã chạy thật nhanh về nhà, ngồi ngay vào bàn và bắt đầu viết một câu chuyện ngắn, một câu chuyện về tất cả những điều cậu đã từng mơ tới và không bao giờ dám nghĩ mình có thể biến những giấc mơ đó thành hiện thực.

Cậu viết ngày càng nhiều hơn và cứ được một chuyện cậu lại mang tới ngay cho cô giáo của mình nhận xét. *“Cô ấy đúng là một cô giáo tuyệt vời!”*

Nhiều năm trôi qua, Malcolm Dalkoff đã trở thành một nhà văn nổi tiếng thay cho cậu bé Malcolm Dalkoff tự ti ngày nào. Cậu trở về thăm trường cũ và thăm lại cô giáo ngày xưa của mình. Điều cậu phải cảm ơn cô không phải vì cô đã trở thành một người bạn của cậu mà chính là bốn chữ đầu tiên cô đã từng phê: *“Em viết hay lắm!”,* bởi những chữ ấy đã có thể thay đổi cả một cuộc đời.

(Nhiều tác giả, *Trái tim có điều kì diệu*, NXB Tre, 2002)

a. Hãy cho biết các từ ngữ được gạch chân thực hiện phép liên kết nào? **(0,5 điểm)**

b. Tìm khởi ngữ trong câu: *“Đối với Dalkoff, điều quan trọng nhất mà cũng là điều cậu nhớ nhất lại chính là bốn chữ cô giáo đã phê:* ***“Em viết hay lắm!”* (0,5 điểm)**

c. Vì sao lời phê của cô giáo: ***“Em viết hay lắm!”*** đã làm thay đổi toàn bộ cuộc đời Malcolm Dalkoff ? **(0,5 điểm)**

d. Em có đồng tình với điều mà Malcolm Dalkoff nghĩ về cô giáo của mình: ***“Cô ấy đúng là một cô giáo tuyệt vời!”*** không ? Vì sao ? **(0,5 điểm)**

**Câu 2. (3,0 điểm)**

Viết một đoạn văn hoặc bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của lời khen trong cuộc sống

**Câu 3. (5,0 điểm)**

Cảm nghĩ của em về tình bà cháu trong hai đoạn thơ sau:

*“Lên bốn tuổi cháu đã quen mùi khói*

*Năm ấy là năm đói mòn đói mỏi*

*Bố đi đánh xe, khô rạc ngựa gầy*

*Chỉ nhớ khòi hun nhèm mắt cháu*

*Nghĩ lại đến giờ sóng mũi còn cay!*

*(…)*

*Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa*

*Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ*

*Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm*

*Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm*

*Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi*

*Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui*

*Nhóm dậy cả tâm tình tuổi nhỏ*

*Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa!”*

(Trích ***Bếp lửa*** – Bằng Việt - Ngữ Văn 9, NXB Giáo dục, 2020)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** Các từ ngữ được gạch chân thực hiện phép liên kết: phép thế. |
| **b.** Khởi ngữ: Đối với Dalkoff |
| **c.** Lời phê của cô giáo: “Em viết hay lắm!” đã làm thay đổi toàn bộ cuộc đời của Malcolm Dalkoff vì:  - Thể hiện sự công nhận đối với những việc làm tốt của Malcolm Dalkoff.  - Lời động viên, khích lệ, truyền cho Malcolm Dalkoff niềm tin vào khả năng của chính mình. |
| **d.** Học sinh đưa ra quan điểm riêng của mình.  Gợi ý: Đồng tình.  Vì:  - Cô giáo đã truyền cho Malcolm Dalkoff cảm hứng để cậu bé tiếp tục làm những điều mình thích, tin tưởng vào năng lực của mình.  - Cô dành tình yêu thương và sự quan tâm tới một học trò đặc biệt. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** ý nghĩa lời khen trong cuộc sống.  **2. Giải thích vấn đề:** - Lời khen là những ngôn ngữ thể hiện sự đánh giá tốt, vừa lòng về một người, sự vật hay hành động nào đó.  => Lời khen có ý nghĩa quan trọng trong cuộc sống con người.  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Ý nghĩa của lời khen trong cuộc sống:  + Lời khen thể hiện sự công nhận của ai đó về một việc làm có ảnh hưởng tích cực của người nào đó. Việc biết công nhận thành quả của người khác thể hiện người khen ngợi là một người hiểu biết và biết chia sẻ.  + Lời khen là lời động viên, truyền cảm hứng cho người được khen ngợi.  + Lời khen chân thành giúp cho người được khen ngợi có động lực để cống hiến, tin tưởng vào khả năng của mình.  - Những trường hợp xứng đáng được khen ngợi:  + Trẻ con có thành tích học tập tốt, vâng lời cha mẹ, giúp đỡ người già,...  + Ai đó hoàn thành công việc xuất sắc so với khả năng của họ tin tưởng  - Phân biệt khen ngợi chân thành với nịnh hót.  - Phê phán những người không bao giờ biết khen ngợi người khác.  **Liên hệ bản thân và tổng kết** |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  **Tác giả:** Nhà thơ Bằng Việt tên khai sinh là Nguyễn Việt Bằng, sinh năm 1941, quê ở huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội). Bằng Việt làm thơ từ đầu những năm 60 của thế kỷ XX và thuộc thế hệ các nhà thơ trưởng thành trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước.  + Phong cách sáng tác: Thơ Bằng Việt thường nghiêng về một lời tâm sự, một sự trao đổi suy nghĩ, gây được cảm giác gần gũi, thân thiết đối với người đọc. Thơ ông thường sâu lắng, trầm tư thích hợp với người đọc thơ trong sự trầm tĩnh, vắng lặng.  + Giải thưởng: Tác giả đã được nhận giải nhất văn học – nghệ thuật Hà Nội năm 1967 với bài thơ “Trở lại trái tim mình”; giải thưởng chính thức về dịch thuật văn học quốc tế và phát triển giao lưu văn hóa quốc tế do Quỹ Hòa Bình (Liên Xô) trao tặng năm 1982.  **Tác phẩm:** + Bài thơ được sáng tác năm 1963, khi tác giả đang là sinh viên học ngành luật ở nước ngoài.  + Bài thơ được đưa vào tập “Hương cây – Bếp lửa” (1968), tập thơ đầu tay của Bằng Việt in chung với Lưu Quang Vũ.  + Đoạn thơ nói lên những suy nghĩ của cháu về bà. |
| **2. Phân tích: Phân tích, cảm nhận Những kỉ niệm tuổi thơ sống bên bà và bếp lửa:**  - Lên 4 tuổi: là những kỉ niệm đầu tiên khi cháu bắt đầu biết nhớ.  - Đó là một tuổi thơ: Có bóng đen ghê rợn của nạn đói: “đói mòn đói mỏi”, “khô rạc ngựa gầy”, “khói hun nhèm mắt”  => khung cảnh ảm đạm, nỗi ám ảnh đã từng đè nặng nhiều cuộc đời trong quá khứ.  - > Đó cũng là hoàn cảnh chung của biết bao trẻ em sinh ra trong những năm tháng kháng chiến nhiều gian khổ, hi sinh.  - Khi ấy, cháu cùng bà nhóm lửa, khói hun nhèm mắt, chính cái mùi khói ấy đã xua đi cái mùi tử khí trên khắp các ngõ ngách làng quê và cũng chính cái mùi khói ấy đã in sâu, quyện chặt tâm hồn người cháu để rồi dù năm tháng có trôi qua, dấu ấn tuổi thơ ấy vẫn chẳng thể phai nhòa “nghĩ lại bây giờ sống mũi còn cay” là mùi khó hay chính tại bởi sự xúc động nghẹn ngào khiến tác giả cay nơi đầu sống mũi. Hoài niệm ấy đã xóa nhòa khoảng cách thời gian khiến quá khứ như đồng hiện trong hiện tại  Suy ngẫm về cuộc đời bà và bếp lửa:  - Suốt một đời lận đận, vất vả, bà đã và vẫn đang làm công việc nhóm lửa:  “Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa  Mấy chục năm rồi đến tận bây giờ  Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm”  + Từ láy “lận đận” với điệp từ “nắng mưa” nhấn mạnh cháu chưa từng và chẳng thể nào quên cuộc đời bà, một cuộc đời đầy lo toan, vất vả.  + Khôn lớn trưởng thành, cháu càng thấu hiểu những ý nghĩa cao cả, thiêng liêng từ một công việc rất đỗi bình dị của bà: nhóm lửa. Điệp từ nhóm điệp lại 4 lần với hai lớp nghĩa. Bà đã làm công việc khởi đầu của một ngày: nhóm bếp lửa mỗi sớm mai và làm công việc khởi đầu của một đời, đó là bồi đắp tâm hồn, thắp lên những tình cảm cao quý. Từ “nhóm” thứ nhất hiểu theo nghĩa thực: thắp lên ngọn lửa trong gian bếp để sưởi ấm, để nấu chín thức ăn.... Ba từ “nhóm” sau được hiểu theo nghĩa ẩn dụ: bà truyền cho cháu tình yêu thương ruột thịt, tình đoàn kết chia sẻ xóm làng và đặc biệt hơn bà đã khơi dậy những tâm tình tuổi nhỏ, thức tỉnh trong tâm hồn cháu biết bao ước mơ và tình cảm tốt đẹp  = > Như vậy đến đây ta thấy bà không chỉ là người nhóm lửa, giữ lửa mà còn là người truyền lửa. Ngọn lửa của tình yêu, của niềm tin, đức hi sinh không chỉ bà truyền cho cháu mà còn là của những thế hệ đi trước tiếp lửa cho thế hệ sau.  - Khám phá ra những ý nghĩa kì diệu, cao cả, thiêng liêng từ bếp lửa của bà, cháu sung sướng thốt lên:  “Ôi kì lạ và thiêng liêng bếp lửa”  Phép đảo ngữ, câu cảm thán với từ “ôi” đặt ở đầu câu bộc lộ sự ngạc nhiên, ngỡ ngàng, và vui sướng của cháu. Bếp lửa ấy luôn hiện diện cùng bà, tỏa sáng vẻ đẹp của bà. Đứa cháu nhỏ cảm thấy thật bất ngờ khi phát hiện được những điều kì diệu thiêng liêng từ những thứ bình thường, giản dị. Cháu nhớ về bà, nhớ về Bếp lửa cũng chính là nhớ về quê hương, cội nguồn với tấm lòng tri ân sâu nặng. |
| **3 Tổng kết:**  - Giá trị nội dung: Qua hồi tưởng và suy ngẫm của người cháu đã trưởng thành, bài thơ “Bếp lửa” gợi lại những kỉ niệm đầy xúc động về người bà và tình bà cháu, đồng thời thể hiện lòng kính yêu, trân trọng và biết ơn của cháu đối với bà, cũng là đối với gia đình, quê hương, đất nước.  - Giá trị nghệ thuật: Bài thơ là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa biểu cảm với miêu tả, tự sự và bình luận. Thành công của bài thơ còn ở sự sáng tạo hình ảnh “bếp lửa” gắn liền với hình ảnh người bà, làm điểm tựa, khơi gợi một kỉ niệm, cảm xúc, suy nghĩ về bà và tình bà cháu. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BẮC NINH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (3,0 điểm)** Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Quê hương anh nước mặn đồng chua*

*Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá*

*Tôi với anh đôi người xa lạ*

*Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau*

*Súng bên súng, đầu sát bên đầu*

*Đêm rét chung chăn thành đôi tri kĩ.*

*Đồng chí!*

(*Ngữ Văn 9*, tập một)

a. Đoạn thơ trên được trích trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?

b. Trong đoạn thơ trên, quê hương của những người lính được miêu tả qua các từ ngữ, hình ảnh nào?

c. Nêu ngắn gọn những cơ sở hình thành tình đồng chí trong đoạn thơ trên.

d. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ hoán dụ và điệp ngữ được sử dụng trong câu thơ: “*Súng bên súng, đầu sát bên đầu”*

**Câu 2. (2,0 điểm)** Anh (chị) hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ về sự cần thiết phải có tính tự lập đối với giới trẻ trong cộng đồng.

**Câu 3. (5,0 điểm)** Cảm nhận của anh (chị) về nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích sau:

*Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngẫm nghĩ nhiều:*

*- Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng đội dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chả “thèm” hở bác? Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy, cháu tự nói với cháu thế đấy. Bác lái xe đi, về Lai Châu cứ đến đây dừng lại một lát. Không vào giờ “ốp” là cháu chạy xuống chơi, lâu thành lệ. Cháu bổng dưng tự hỏi: Cái nhớ xe, cái nhớ người ấy thật ra là cái gì vậy? Nếu là nỗi nhớ phồn hoa đô hội thì xoàng. Cháu ở liền trong trạm hàng tháng. Bác lái xe bao lần dừng, bóp còi toe toe, mặc, cháu gan lì nhất định không xuống. Ấy thế là một hôm, bác lái phải thân hành lên trạm cháu. Cháu nói: “Đấy, bác cũng chẳng “thèm” người là gì?”.*

*Anh xoay sang người con gái đang một mắt đọc cuốn sách, một mắt lắng nghe, chân cô đung đưa khe khẽ, nói:*

*- Và cô cũng thấy đấy, lúc nào tôi cũng có người trò chuyện. Nghĩa là có sách ấy mà. Mỗi người viết một vẻ.*

(Trích ***Lặng lẽ Sa Pa*** – **Nguyễn Thành Long**, *Ngữ Văn 9*, tập một)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BẮC NINH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a. -** Tác phẩm Đồng chí  - Tác giả: Chính Hữu |
| **b.** Nước mặn, đồng chua, nghèo, đất cày lên sỏi đá. |
| **c.** Cơ sở hình thành tình đồng chí chính là sự tương đồng về hoàn cảnh xuất thân (quê hương nghèo, thời tiết, thiên nhiên khó khăn, khắc nghiệt, đời sống vất vả), sự cùng chung lý tưởng, mục tiêu cuộc sống (chiến đấu bảo vệ đất nước). |
| **d.** BPTT điệp từ: lặp lại 2 lần từ "súng", 2 lần từ "đầu" giúp nhấn mạnh sự hiện diện của nhiều đồng chí, thể hiện sự đông đảo, sự gần gũi, đoàn kết của họ. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Sự cần thiết phải có tính tự lập đối với giới trẻ trong cuộc sống.  **2. Giải thích vấn đề:** -Giải thích từ khóa: tính tự lập (tự mình suy nghĩ, quyết định, làm việc độc lập trong mọi chuyện. → Rút ra nội dung câu nói: Vai trò thiết yếu của sự độc lập trong cuộc sống của thế hệ trẻ hiện nay.  **3. Bàn luận vấn đề:**  + Mỗi người cần có trách nhiệm với cuộc sống của chính mình, nên cần tự quyết định, lựa chọn, điều chỉnh mọi điều.  + Không ai sống thay ai được cả, bố mẹ cũng không thể gánh vác con cái cả đời nên con cái cần trưởng thành và có khả năng tồn tại, hoạt động độc lập.  + Nếu không thể tự mình lựa chọn, hành động thì khi không có sự hỗ trợ của người khác ta sẽ không tồn tại được  + Tuy nhiên, sự độc lập không có nghĩa là bác bỏ sự góp ý của người thân, mà cần có sự trao dồi, lắng nghe.  + Độc lập cũng không có nghãi là tồn tại riêng, không quan hệ, giúp đỡ bạn bè, người thân, mà ta cần cân bằng chúng.  -Liên hệ thực tế cuộc sống hiện nay (lấy dẫn chứng cụ thể)  **Kết đoạn**  -Tóm lược lại nội dung bài viết, 1 lần nữa khẳng định sự cần thiết phải có tính tự lập đối với giới trẻ trong cuộc sống. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  Nói đến các tác phẩm viết về cuộc sống mới hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, thật thiếu sót nếu như không nhắc đến thiên truyện "Lặng lẽ Sa Pa" của nhà văn Nguyễn Thành Long. Tác phẩm đã khắc họa 1 cách chân thực vẻ đẹp của con người lao động trong thời kì ấy mà tiêu biểu là nhân vật anh thanh niên thông qua đoạn trích "Hồi chưa vào nghề.....cho bác vẽ hơn”. |
| **2. Phân tích**  **a. Khái quát chung**  - Tác phẩm được sáng tác năm 1970, trong chuyến đi thực tế của tác giả ở Lào Cai, in trong tập “Giữa trong xanh” (1972). “Lặng lẽ Sa Pa” kể về cuộc gặp gỡ tình cờ giữa các nhân vật: ông họa sĩ già, cô kỹ sư trẻ, bác lái xe và anh thanh niên làm khí tượng trong vòng nửa giờ trên đỉnh núi Yên Sơn khi xe dừng lại - hình ảnh tiêu biểu cho những người lao động trong công cuộc xây dựng đất nước sau chiến tranh.  - Nội dung đoạn trích: Đoạn trích là những chia sẻ, suy nghĩ của anh thanh niên về chính công việc của mình, về ý nghĩa công việc. Qua đó làm toát lên vẻ đẹp phẩm chất ở anh.  **b. Phân tích:**  **\* Hoàn cảnh sống và làm việc:**  -Hoàn cảnh sống: hoàn cảnh sống khá đặc biệt.  - Công việc: Đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất... phục vụ sản xuất và chiến đấu công việc tuy không nặng nhọc nhưng đòi hỏi tỉ mỉ, chính xác và phải có tinh thần trách nhiệm cao.  **\* Tính cách, phẩm chất:**  - Anh có lòng yêu nghề, thấy được công việc thầm lặng của mình là có ích cho cuộc sống "khi ta làm việc, ta với công viêcj là đôi, sao gọi là một mình được",..  - Anh rất yêu thích sách (thể hiện qua lời nói với cô kĩ sư).  - Một người sống có lý tưởng, có trách nhiệm. Anh ý thức một cách rất rõ ràng: Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc?  - Anh sống cởi mở, chân thành, quý trọng tình cảm con người, "thèm người".  - Sống thành thực, khiêm tốn  =>hình ảnh người thanh niên thể hiện vẻ đẹp của người thanh niên Việt Nam nói chung trong giai đoạn chống Mĩ: giản dị, chân thành và giàu lý tưởng; góp phần thể hiện tư tưởng chủ đề  **\* Đánh giá chung** |
| **3 Tổng kết**  - Khẳng định lại vấn đề |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH NGHỆ AN NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. Đọc hiểu (2,0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:

*(1) Bông lau, sậy đẹp nhất là lúc đang tàn, lúc đang phai. (2) Dường như có vài thứ giống vậy, như mùa thu, pháo hoa, giao thừa, tiếng chuông chùa … lúc đẹp là lúc mất. (3) Chẳng hiểu đẹp để mất hay vì biết sẽ mất nên đẹp. (4) Gió chướng thông ngọn thì bông sậy lìa cây, vào khi ngọt ngào và mỹ miều nhất, rút lui, buông bỏ vào lúc vinh quang nhất. (5) Nên tôi, trong vai người đứng ngắm, phải ngẩn ngơ nhớ tiếc. (6) Đôi lúc nghĩ, có người nào dám và được rời đi nhẹ nhõm như cái bông sậy nhỏ nhoi này?*

(Trích ***Chập chờn lau sậy…*** - Nguyễn Ngọc Tư, Bánh trái mùa xưa, NXB Hội Nhà văn, 2012, tr.93,94)

a. Chỉ ra câu chủ đề của đoạn văn

b. Xác định và gọi tên thành phần biệt lập trong câu *(2)*

c. Tìm từ láy trong câu *(6)*

d. Em hiểu như thế nào về nội dung của đoạn văn?

**Câu 2. Nghị luận xã hội (3,0 điểm)**

Đại dịch Covid – 19 đã buộc con người thay đổi một số thói quen trong cuộc sống.

Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về vấn đề trên.

**Câu 3. Nghị luận văn học (5,0 điểm)**

Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Thình lình đèn điện tắt*

*phòng buyn-đinh tối om*

*vội bật tung cửa sổ*

*đột ngột vầng trăng tròn*

*Ngửa mặt lên nhìn mặt*

*có cái gì rưng rưng*

*như là đồng là bể*

*như là sông là rừng*

(Trích ***Ánh trăng*** – Nguyễn Duy, *Ngữ Văn 9*, tập 1, tr.156, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH NGHỆ AN NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** Câu chủ đề của đoạn văn: Bông lau, sậy đẹp nhất là lúc đang tàn, lúc đang phai. |
| **b.** Thành phần biệt lập trong câu (2): *"Dường như"* |
| **c.** Từ láy trong câu (6): *nhẹ nhõm, nhỏ nhoi* |
| **d.** Nội dung của đoạn văn: |
| **2** | **Gợi ý:**  Đại dịch Covid - 19 đã buộc con người thay đổi một số thói quen trong cuộc sống như:  - Trong giáo dục, việc phải nghỉ học dài ngày đã khiến nhiều trường phải đưa ra giải pháp tổ chức dạy và học trực tuyến.  - Việc tụ tập, kể cả đi bar, hát karaoke… hay “lập hội” tán dóc với nhau của các “hội bà tám” cũng giảm hẳn.  - Trong việc ăn uống, thói quen uống chung nhau ly bia, ly rượu, gắp thức ăn cho nhau, chấm chung chén chấm, uống xong thì bắt tay nhau… giờ cũng vắng hẳn.  - Thói quen hiếu kỳ, chen chân vào đám đông cũng giảm rõ rệt vì hầu như ai cũng ý thức được rằng ở đám đông đó đầy rủi ro nhiễm bệnh.  - Ở các chỗ đông người, trong các không gian công cộng, việc “đi nhẹ nói khẽ” cũng được thể hiện nhiều hơn, không chỉ từ sự tự điều chỉnh mà còn do… vướng cái khẩu trang!  - Mọi người dành thời gian cho gia đình và bản thân nhiều hơn, hình thành nên các thói quen tốt như chơi với con cái, chăm đọc sách, tập thể dục, tự giải trí ở nhà…  - Thái độ có trách nhiệm với cộng đồng được nâng cao, ý thức về vệ sinh và tự bảo vệ sức khỏe của bản thân của từng người được nâng lên.  - Thói quen ít rửa tay hoặc rửa tay qua loa vốn có ở nhiều người giờ được tác động mạnh mẽ để thay đổi  - Nhiều người cũng quan tâm việc giữ gìn vệ sinh môi trường, nhất là chú ý dọn dẹp sạch sẽ nơi ở, nơi làm việc của mình. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu về tác giả Nguyễn Duy  - Giới thiệu khái quát bài thơ**: *Ánh trăng*** (1978) là lời nhắc nhở về một thái độ sống thủy chung tình nghĩa thông qua hình ảnh ánh trăng quen thuộc trong thi ca.  - Dẫn dắt hai khổ thơ. |
| **2. Phân tích: Cảm nhận về đoạn thơ**  - Sự đối diện giữa trăng và người:  + Tình huống: mất điện, phòng tối om.  + Hành động “vội bật tung cửa sổ” -> vội vàng, khẩn trương  + Cảm giác đột ngột “nhận ra vầng trăng tròn”  -> Sự xuất hiện bất ngờ của vầng trăng khiến nhà thơ ngỡ ngàng, bối rối, gợi cho nhà thơ bao kỉ niệm nghĩa tình.  => Quan hệ giữa người và trăng không còn là tri kỉ, tình nghĩa như xưa vì con người lúc này thấy trăng như một vật chiếu sáng thay thế cho điện sáng mà thôi.  - Sự đối diện giữa nhân vật với vầng trăng như đối diện với chính mình, với quá khứ:  + Tư thế đối mặt: Ngửa mặt lên nhìn mặt  + “rưng rưng” : cảm xúc rung động, xao xuyến  -> Ánh trăng đã thức dậy những kỉ niệm quá khứ tốt đẹp, đánh thức lại tình cảm bạn bè năm xưa, đánh thức lại những gì con người đã lãng quên.  => Trăng là hiện thân của tất cả những gì đã qua trong quá khứ, là tuổi thơ, là chiến tranh gian khổ nhưng hào hùng, là sự hi sinh xương máu nhưng đánh đổi lấy cuộc sống hiện tại tự do, đủ đầy. Nhân vật đã lãng quên tất cả, mải mê hưởng thụ cuộc sống mới, đến khi nhìn lại thì như đánh mất một phần bản thân mình, xúc động và hối hận.  => Tác giả nhắc nhở chính mình và cũng đồng thời nhắc nhở chúng ta, những người đang sống trong hoà bình, hưởng những tiện nghi hiện đại, đừng bao giờ quên công sức đấu tranh cách mạng của biết bao người đi trước.  **\* Đặc sắc nghệ thuật**  - Thể thơ năm chữ  - Kết hợp nhuần nhuyễn giữa trữ tình và tự sự  - Hình ảnh thơ vừa cụ thể, sinh động vừa khái quát, giàu tính biểu cảm |
| **3 Tổng kết:** - Nêu cảm nhận của em về đoạn thơ. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH THANH HÓA NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 17/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**I. ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

*Mỗi một người đều có vai trò trong cuộc đời này và đều đáng được ghi nhận. Đó là lí do để chúng ta không vì thèm khát vị thế cao sang này mà rẻ rúng công việc bình thường khác. Cha mẹ ta, phần đông, đều làm công việc rất đổi bình thường. Và đó là một thực tế mà chúng ta cần nhìn thấy. Để trân trọng. Không phải để mặc cảm. Để bình thản tiến bước. Không phải để tự ti. Nếu tất cả đều là doanh nhân thành đạt thì ai sẽ quét rác trên những đường phố? Nếu tất cả đều là bác sĩ nổi tiếng thì ai sẽ là người dọn vệ sinh bệnh viện? Nếu tất cả đều là nhà khoa học thì ai sẽ là người tưới nước những luống rau? Nếu tất cả đều là kĩ sư phần mềm thì ai sẽ gắn những con chíp vào trong máy tính? Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày.*

(Trích *Nếu biết trăm năm là hữu hạn*, Phạm Lữ Ân, NXB Hội Nhà văn, 2012)

**Thực hiện các yêu cầu dưới đây:**

**Câu 1.** Theo tác giả *một thực tế mà chúng ta cần nhìn thấy* là gì?

**Câu 2.** Xác định một phép liên kết được sử dụng trong các câu: “*Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày.”*

**Câu 3.** Nêu tác dụng của câu hỏi tu từ trong những câu: “*Nếu tất cả đều là doanh nhân thành đạt thì ai sẽ quét rác trên những đường phố? Nếu tất cả đều là bác sĩ nổi tiếng thì ai sẽ là người dọn vệ sinh bệnh viện? Nếu tất cả đều là nhà khoa học thì ai sẽ là người tưới nước những luống rau? Nếu tất cả đều là kĩ sư phần mềm thì ai sẽ gắn những con chíp vào trong máy tính?”*

**Câu 4.** Em có đồng tình với quan điểm của tác giả: *Mỗi một người đều có vai trò trong cuộc đời này và đều đáng được ghi nhận* không ? Vì sao ?

**II. LÀM VĂN: (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày về sự cần thiết của việc vươn lên từng ngày ở mỗi người.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Phân tích tình cảm sâu nặng của ông Sáu dành cho con trong đoạn trích ***Chiếc lược ngà*** (Nguyễn Quang Sáng)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH THANH HÓA NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 17/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)** | |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | - Theo tác giả *một thực tế mà chúng ta cần nhìn thấy* là: *Cha mẹ ta, phần đông, đều làm công việc rất đổi bình thường.* |
| **2** | - Phép nối: *Nhưng*  - Phép lặp: *Chúng ta*  - Phép thế: *điều đó* |
| **3** | Tác dụng của câu hỏi tu từ:  - Khẳng định vai trò, sự đóng góp của *người quét rác trên những đường phố, người dọn vệ sinh bệnh viện, người tưới nước những luống rau, người gắn những con chíp và máy tính*. Đồng thời bày tỏ thái độ trân trọng của tác giả dành cho những con người làm công việc bình thường bên cạnh những con người làm công việc đem lại vị thế cao sang.  - Tạo giọng điệu sôi nổi, mạnh mẽ; lập luận logic, giàu sức thuyết phục. |
| **4** | - Bày tỏ quan điểm: có thể đồng tình, không đồng tình hoặc đồng tình một phần.  - Lí giải thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. |
| **II. LÀM VĂN: (7,0 điểm)** | |
| **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày về sự cần thiết của việc vươn lên từng ngày ở mỗi người.** |
| ***a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn:*** Có đủ mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn |
| ***b. Xác định đúng vấn đề nghị luận***: sự cần thiết của việc vươn lên từng ngày ở mỗi người. |
| ***c. Triển khai vấn đề nghị luận thành một đoạn văn theo những cách khác nhau nhưng cần tập trung làm rõ sự cần thiết của việc vươn lên từng ngày ở mỗi người.*** Có thể theo hướng sau:  - Cuộc sống luôn vận động, việc vươn lên từng ngày là đòi hỏi tất yếu để mỗi người hòa nhịp và bắt kịp với sự thay đổi ấy.  - Việc vươn lên từng ngày tạo động lực giúp ta phát huy năng lực, chinh phục ước mơ và hòa thiện bản thân.  - Việc vươn lên từng ngày là lối sống tích cực để mỗi người góp phần làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn |
| ***\* Bàn luận:***  + Cuộc sống luôn vận động và phát triển đòi hỏi con người phải có ý thức sống tích cực.  + Người biết vươn lên hằng ngày trong cuộc sống là người dễ đạt tới sự thành công. Ngược lại, nếu không biết vươn lên thì sẽ trở thành kẻ tụt lùi, trì trệ thậm chí lạc lõng  + Vươn lên trong cuộc sống để khẳng định giá trị sống bản thân, hoàn thành vai trò, trách nhiệm công dân trong việc xây dựng và phát triển đất nước.  - Phản đề: Phê phán những người thiếu tinh thần cầu tiến, sống dựa dẫm, ĩ lại.  ***\* Bài học nhận thức và hành động:***  + Có ý thức sống: Tôn trọng bản thân và xã hội;  + Tích cực học tập, có tinh thần học hỏi, trau dồi các chuẩn mực đạo đức, kĩ năng sống.  + Rèn luyện nghị lực, bản lĩnh vượt qua những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống.  + Tạo dựng ước mơ, mục tiêu sống tốt đẹp |
| ***d. Sáng tạo:*** Có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận |
| ***e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:*** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. |
| **2** | **a. Đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận:** Có đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài  - Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận  - Thân bài: Triển khai được các luận điểm làm rõ được nhận định.  - Kết bài: Khái quát được nội dung nghị luận |
| **b. Xác định đúng vấn đề nghị luận**: Tình cảm sâu nặng của ông Sáu dành cho con trong đoạn trích ***Chiếc lược ngà*** (Nguyễn Quang Sáng) |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:** thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Thí sinh có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:  **\* Giới thiệu sơ nét về tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận**  **\* Cảm nhận về tình cảm của ông Sáu dành cho con:**  - Giới thiệu khái quát: Ông Sáu đi kháng chiến từ lúc con gái chưa đầy tuổi, khi về thăm nhà con đã 8 tuổi, trớ trêu thay con không nhận ông là cha. Đến lúc nhận ra cha và biểu lộ tình cảm thắm thiết thì ông Sáu phải ra đi.  - Ở khu căn cứ, ông Sáu dồn tất cả tình yêu thương và mong nhớ con vào việc làm chiếc lược ngà để tặng con, nhưng chiếc lược ngà chưa đến tay con thì ông Sáu đã hy sinh.  - Đặt nhân vật vào tình huống truyện đầy éo le, bất ngờ Nguyễn Quang Sáng diễn tả thật cảm động tình cảm của ông Sáu dành cho con từ lúc về thăm nhà đến khi trở về khu căn cứ.  ***\* Tình cảm ông Sáu dành cho con khi về thăm nhà:***  - Sau những ngày tháng xa cách, đến lúc được về thăm nhà, tình người cha cứ nôn nao trong người ông, xuồng chưa cập bến ông đã nhún chân nhảy nhót lên, vội vàng bước dài, kêu to *“Thu! Con”* bé Thu ngơ ngác, lạ lùng còn ông thì không ghìm nổi xúc động, giọng lặp bặp run run *“Ba đây con!”* Nhó con bao nhiêu ông càng khao khát mong gặp con bấy nhiêu nên khi bé Thu sợ hãi bỏ chạy ông *“đứng sững lại, hai tay buông xuống như bị gãy nhìn theo con”…* Hụt hẫng, đau đớn và thất vọng.  - Trong ba ngày ở nhà, ông chẳng đi đâu xa, lúc nào cũng vỗ về con, mong chờ một tiếng gọi ba của con. Nhưng con bé bướng bỉnh không chịu nhận và gọi ba khiến ông vô cùng đau khổ *“quay lại nhìn con vừa khe khẽ lắc đầu vừa cười”.* Có lẽ vì khổ tâm đến nỗi không khóc được, nên ông phải cười vậy thôi.  - Trong bữa ăn ông gắp thức ăn cho con *“miếng trứng cá to vàng để vào chén nó”* thể hiện tình yêu thương, chăm chút, muốn bù đắp cho con. Nhưng nó đã từ chối sự quan tâm của ông *“lấy đũa soi vào chén rồi bất thần hất cái trứng ra”* khiến ông giận quá, không kịp suy nghĩ đã vung tay đánh con. Điều đó cho thấy ông khao khát mong được con nhận mình đến nhường nào.  - Chỉ đến lúc chia tay, ông mới được hưởng hạnh phúc làm cha, được nghe tiếng gọi *“Ba”* của con, rồi *“một tay ôm con, một tay rút khăn lau nước mắt”.* Hạnh phúc thật ngắn ngủi, vì nhiệm vụ ông lại phải từ biệt con để lên đường. Tình yêu con của người lính cách mạng thật cảm động, vì tiếng gọi của Tổ quốc, họ sẳn sàng gác tình riêng để làm nhiệm vụ.  ***\* Tình cảm của ông Sáu dành cho con trong những ngày ở chiến trường.***  - Khi vào chiến trường: thiếu thốn, gian khổ, nguy hiểm vẫn không làm ông nguôi nỗi nhớ con. Bao nhiêu tình cảm yêu thương, nhớ nhung, ông dồn vào việc làm cây lược ngà, món quà kỉ niệm cho con (dẫn chứng: *tìm ngà voi, chưa từng chiếc răng lược, khắc chữ, đem lược ra ngắm nghía*)  🡪 Chiếc lược ngà đối với ông không chỉ là chiếc lược bình thường mà là vật kỉ niệm, chứa đựng bao tình thương và nỗi nhớ của ông đối với con gái yêu. Chiếc lược là niềm an ủi, động viên ông trong những ngày tháng gian khổ. Từ khi cây lược hoàn thành ông càng mong được gặp con.  - Khi bị thương nặng: không còn đủ sức trăn trối điều gì, ông đưa tay vào túi móc cây lược đưa cho bạn và nhìn hồi lâu, mọi lời dặn dò trao gởi đến con đều thể hiện trong ánh mắt cuối cùng ấy. Cái nhìn *“không đủ lời lẽ để tả lại”* đã nói lên tất cả tình yêu của ông dành cho con. Có thể nói chiếc lược ngà là biểu tượng cho tình cha con, một tình cảm thiêng liêng và bất diệt của ông Sáu, một chiến sĩ cách mạng kiên trung, đã dành cho con.  ***\* Đánh giá chung:***  - Bằng cốt truyện chặt chẽ, hấp dẫn với nhiều tình huống bất ngờ mà hợp lí, cách kể chuyện theo ngôi thứ nhất đã góp phần thể hiện chân thật mà cảm động tình cha con sâu nặng và cao đẹp trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh.  - Khẳng định lại vấn đề: Với tình cảm thiêng liêng và sâu nặng mà ông Sáu đã dành cho con *“Chiếc lược ngà”* xứng đáng được gọi là *“Bài ca về tình phụ tử”.*  - Qua truyện người đọc thấm thía những mất mát không gì bù đắp được của con người trong chiến tranh và càng trân trọng tình cảm cao đẹp trong tâm hồn họ. |
| **d. Sáng tạo:** Có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận |
| **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:**Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 17/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (2,0 điểm)** Đọc đoạn trích sau và trả lời những câu hỏi bên dưới

*“Con bé thấy lạ quá, nó chớp mắt nhìn tôi như muốn hỏi đó là ai, mặt nó bỗng tái đi, rồi vụt chạy và kêu thét lên: “Má! Má!”. Còn anh, anh đứng sững lại đó nhìn theo con, nỗi đau đớn khiến mặt anh sẫm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy”.*

(*Ngữ Văn 9*, tập một)

a. Đoạn trích trên được trích từ văn bản nào ? Tác giả là ai ?

b. Nêu ngắn gọn nội dung của đoạn trích trên.

c. Tìm câu văn có khởi ngữ trong đoạn trích trên ? Chỉ ra đâu là khởi ngữ trong câu văn đó ? Nêu tác dụng của khởi ngữ vừa tìm được ?

**Câu 2. (2,0 điểm)** Em hãy viết một đoạn văn nghị luận ngắn (khoảng 01 trang giấy thi) để thấy được tinh thần chống COVID – 19 của nước ta trong thời gian qua

**Câu 3. (6,0 điểm)** Em hãy phân tích hai khổ thơ sau trong bài thơ *“Mùa xuân nho nhỏ”* của Thanh Hải.

*Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến*

*Một mùa xuân nho nhỏ*

*Lặng lẽ dâng cho đời*

*Dù là tuổi hai mươi*

*Dù là khi tóc bạc.*

(Trích *Mùa xuân nho nhỏ* - Thanh Hải, Ngữ Văn 9, tập hai, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 17/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** đoạn trích trên trích từ Chiếc lược ngà của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. |
| **b.** Nội dung đoạn trích: sự ngạc nhiên, sợ hãi của bé Thu khi gặp lại ba nó và sự tổn thương của anh Sáu khi con không nhận ra mình. |
| **c. -** khởi ngữ: còn anh  - tác dụng: nhấn mạnh vào tâm trạng anh Sáu. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** tinh thần chống Covid 19  **2. Giải thích vấn đề:**  - tinh thần chống Covid là sự đoàn kết, đồng lòng của nhân dân cùng chống chọi lại dịch bệnh để không ai bị bỏ lại phía sau. → Đức tính tốt đẹp của dân tộc.  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Phân tích: Dịch Covid mang đến nhiều tổn thất cho con người; Chiến đấu chống Covid để đưa cuộc sống của chúng ta trở lại bình thường  - Chứng minh: Học sinh lấy dẫn chứng tiêu biểu minh chứng cho lập luận của mình.  - Phản biện: Vẫn còn nhiều quốc gia, lãnh thổ coi thường sự nguy hiểm của Covid.  - Khẳng định lại tầm quan trọng của tinh thần chống Covid |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  **Tác giả:** + Thanh Hải là nhà thơ hiện đại Việt Nam trưởng thành trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.  **Tác phẩm:**  + "Mùa xuân nho nhỏ" là một trong những bài thơ hay viết về mùa xuân, về khát vọng cống hiến cho đời của nhà thơ.  + Khái quát nội dung khổ thơ 4 và 5:  + Hai khổ thơ 4 và 5 thể hiện rõ nhất ước vọng được hòa nhập hiến dâng cho cuộc đời, cho mùa xuân chung của dân tộc của tác giả. |
| **2. Phân tích**  **\* Khái quát về bài thơ Mùa xuân nho nhỏ**  - Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được tác giả sáng tác trong khi nằm trên giường bệnh, trước khi mất ít lâu, trong hoàn cảnh đất nước đã thống nhất, đang xây dựng cuộc sống mới nhưng còn vô vàn khó khăn gian khổ, thử thách.  - Nội dung chính: Bài thơ là tiếng lòng, những tâm sự, suy ngẫm, mong ước được dâng hiến một mùa xuân nho nhỏ của tác giả cho mùa xuân vĩ đại của đất nước.  **\* Phân tích khổ thơ thứ 4:** ***Khát vọng hòa nhập, tự nguyện mang niềm vui đến cho cuộc đời***  Ta làm con chim hót, Ta làm một cành hoa. Ta nhập vào hoà ca, Một nốt trầm xao xuyến  - Điệp từ “ta làm” cùng với nhịp thơ dồn dập diễn tả rõ nét khát vọng cống hiến của nhà thơ:  + muốn làm con chim hót : góp tiếng hót cho cuộc đời  + muốn làm một cành hoa : góp chút sắc hương cho cuộc sống  -> Ước mong giản dị, đơn sơ để tô điểm cho vườn hoa mùa xuân muôn hương muôn sắc của đất nước.  + một nốt trầm -> không ồn ào, không cao điệu mà chỉ âm thầm, lặng lẽ “nhập” vào khúc ca, tiếng hát của nhân dân vui mừng đón xuân về.  - Đại từ “ta” dùng để khẳng định đó không chỉ là tâm niệm riêng của cá nhân nhà thơ mà còn là khát vọng chung của nhiều người.  -> Khát vọng sống hoà nhập vào cuộc sống của đất nước, cống hiến phần tốt đẹp, dù nhỏ bé, của mình cho cuộc đời chung, cho đất nước, nguyện hi vinh cho sự phồn vinh của đất nước.  => Đây là tâm niệm thiết tha của một nhà cách mạng, một nhà thơ đã gắn bó trọn đời với đất nước, quê hương với một khát vọng chân thành và tha thiết.  **\* Phân tích khổ thơ thứ 5:** ***Ước nguyện cống hiến chân thành không kể tuổi tác***  "Một mùa xuân nho nhỏ Lặng lẽ dâng cho đời"  - Hình ảnh “mùa xuân nho nhỏ”: ẩn dụ cho cuộc đời mỗi con người, mỗi sự cống hiến -> Tác giả muốn góp chút công sức nhỏ bé của mình vào mùa xuân lớn của đất nước.  - Từ láy “lặng lẽ”, “nho nhỏ” là cách nói khiêm tốn, chân thành của nhân cách sống cao đẹp khi hướng tới việc góp vào lợi ích chung của dân tộc.  -> Lẽ sống cống hiến lặng lẽ, khiêm tốn của nhà thơ, âm thầm lặng lẽ hiến dâng, chẳng phô trương, không cần ai biết đến.  *"Dù là tuổi hai mươi Dù là khi tóc bạc."*  - Điệp ngữ “dù là” : thái độ tự tin trước những khó khăn trở ngại của đời người  - "tuổi hai mươi", "khi tóc bạc": âm thầm cống hiến bất kể khi tuổi trẻ hay lúc về già.  -> Lời hứa, lời tự nhủ với lương tâm sẽ phải kiên trì, thử thách với thời gian tuổi già, bệnh tật để mãi mãi làm một mùa xuân nho nhỏ trong mùa xuân rộng lớn của quê hương đất nước.  => Với niềm yêu đời tha thiết, tác giả vượt lên trên hoàn cảnh về bệnh tật mong muốn da diết được sống có ích bằng tất cả sức trẻ của mình. Ý thức về trách nhiệm với quê hương, đất nước, khát vọng được sống, được cống hiến trở thành một ý thức bất diệt trong tâm hồn tác giả.  **\* Đặc sắc nghệ thuật trong 2 khổ thơ:**  - Sử dụng các từ láy, điệp từ hiệu quả  - Hình ảnh đẹp, giản dị  - Ngôn từ chính xác, tinh tế, gợi cảm  - So sánh và ẩn dụ sáng tạo |
| **3 Tổng kết**  - Khái quát giá trị nội dung của 2 khổ thơ.  - Cảm nhận của em về 2 khổ thơ |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BẾN TRE NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (4,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu **a), b), c), d)**

NGƯỜI ĂN XIN

*Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.*

*Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt bàn tay run rẩy của ông:*

*- Xin ông đừng giận cháu ! Cháu không có gì cho ông cả.*

*Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:*

*- Cháu ơi, Cảm ơn cháu ! Như vậy là cháu đã cho lão rồi*

*Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông*

(Ngữ Văn 9, tập một, tr.22, NXB Giáo dục 2017)

**a)** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**b)** Tìm thành phần chủ ngữ và vị ngữ trong câu: “*Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi.”*

**c)** Theo em anh thanh niên đã cho ông lão điều gì ?

**d)** Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa được rút ra từ văn bản

**Câu 2. (6,0 điểm)**

Phân tích đoạn thơ sau trích trong bài thơ *“Mùa xuân nho nhỏ”* của Thanh Hải.

*Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến*

*Một mùa xuân nho nhỏ*

*Lặng lẽ dâng cho đời*

*Dù là tuổi hai mươi*

*Dù là khi tóc bạc.*

(*Ngữ Văn 9*, tập hai, tr.56, NXB Giáo dục Việt Nam)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BẾN TRE NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** Phương thức biểu đạt: Tự sự |
| **b.** Đôi mắt ông/ đỏ hoe, nước mắt ông/ giàn giụa, đôi môi/ tái nhợt, áo quần/tả tơi.  CN VN CN VN CN VN CN VN |
| **c.** Theo em, anh thanh niên đã cho ông lão tình yêu thương chân thành và ấm áp |
| **d.** Nêu được ý nghĩa của câu chuyện: Lòng yêu thương giữa con người với con người.  - Cảm xúc của em khi đọc câu chuyện:  - Xúc động trước tình cảm của anh thanh niên dành cho ông lão ăn xin.  - Rút ra được bài học cho bản thân: cần phải yêu thương, đối xử chân thành với mọi người xung quanh. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  **Tác giả:** + Thanh Hải là nhà thơ hiện đại Việt Nam trưởng thành trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.  **Tác phẩm:**  + "Mùa xuân nho nhỏ" là một trong những bài thơ hay viết về mùa xuân, về khát vọng cống hiến cho đời của nhà thơ.  + Khái quát nội dung khổ thơ 4 và 5:  + Hai khổ thơ 4 và 5 thể hiện rõ nhất ước vọng được hòa nhập hiến dâng cho cuộc đời, cho mùa xuân chung của dân tộc của tác giả. |
| **2. Phân tích**  **\* Khái quát về bài thơ Mùa xuân nho nhỏ**  - Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được tác giả sáng tác trong khi nằm trên giường bệnh, trước khi mất ít lâu, trong hoàn cảnh đất nước đã thống nhất, đang xây dựng cuộc sống mới nhưng còn vô vàn khó khăn gian khổ, thử thách.  - Nội dung chính: Bài thơ là tiếng lòng, những tâm sự, suy ngẫm, mong ước được dâng hiến một mùa xuân nho nhỏ của tác giả cho mùa xuân vĩ đại của đất nước.  **\* Phân tích khổ thơ thứ 4:** ***Khát vọng hòa nhập, tự nguyện mang niềm vui đến cho cuộc đời***  Ta làm con chim hót, Ta làm một cành hoa. Ta nhập vào hoà ca, Một nốt trầm xao xuyến  - Điệp từ “ta làm” cùng với nhịp thơ dồn dập diễn tả rõ nét khát vọng cống hiến của nhà thơ:  + muốn làm con chim hót : góp tiếng hót cho cuộc đời  + muốn làm một cành hoa : góp chút sắc hương cho cuộc sống  -> Ước mong giản dị, đơn sơ để tô điểm cho vườn hoa mùa xuân muôn hương muôn sắc của đất nước.  + một nốt trầm -> không ồn ào, không cao điệu mà chỉ âm thầm, lặng lẽ “nhập” vào khúc ca, tiếng hát của nhân dân vui mừng đón xuân về.  - Đại từ “ta” dùng để khẳng định đó không chỉ là tâm niệm riêng của cá nhân nhà thơ mà còn là khát vọng chung của nhiều người.  -> Khát vọng sống hoà nhập vào cuộc sống của đất nước, cống hiến phần tốt đẹp, dù nhỏ bé, của mình cho cuộc đời chung, cho đất nước, nguyện hi vinh cho sự phồn vinh của đất nước.  => Đây là tâm niệm thiết tha của một nhà cách mạng, một nhà thơ đã gắn bó trọn đời với đất nước, quê hương với một khát vọng chân thành và tha thiết.  **\* Phân tích khổ thơ thứ 5:** ***Ước nguyện cống hiến chân thành không kể tuổi tác***  "Một mùa xuân nho nhỏ Lặng lẽ dâng cho đời"  - Hình ảnh “mùa xuân nho nhỏ”: ẩn dụ cho cuộc đời mỗi con người, mỗi sự cống hiến -> Tác giả muốn góp chút công sức nhỏ bé của mình vào mùa xuân lớn của đất nước.  - Từ láy “lặng lẽ”, “nho nhỏ” là cách nói khiêm tốn, chân thành của nhân cách sống cao đẹp khi hướng tới việc góp vào lợi ích chung của dân tộc.  -> Lẽ sống cống hiến lặng lẽ, khiêm tốn của nhà thơ, âm thầm lặng lẽ hiến dâng, chẳng phô trương, không cần ai biết đến.  *"Dù là tuổi hai mươi Dù là khi tóc bạc."*  - Điệp ngữ “dù là” : thái độ tự tin trước những khó khăn trở ngại của đời người  - "tuổi hai mươi", "khi tóc bạc": âm thầm cống hiến bất kể khi tuổi trẻ hay lúc về già.  -> Lời hứa, lời tự nhủ với lương tâm sẽ phải kiên trì, thử thách với thời gian tuổi già, bệnh tật để mãi mãi làm một mùa xuân nho nhỏ trong mùa xuân rộng lớn của quê hương đất nước.  => Với niềm yêu đời tha thiết, tác giả vượt lên trên hoàn cảnh về bệnh tật mong muốn da diết được sống có ích bằng tất cả sức trẻ của mình. Ý thức về trách nhiệm với quê hương, đất nước, khát vọng được sống, được cống hiến trở thành một ý thức bất diệt trong tâm hồn tác giả.  **\* Đặc sắc nghệ thuật trong 2 khổ thơ:**  - Sử dụng các từ láy, điệp từ hiệu quả  - Hình ảnh đẹp, giản dị  - Ngôn từ chính xác, tinh tế, gợi cảm  - So sánh và ẩn dụ sáng tạo |
| **3 Tổng kết**  - Khái quát giá trị nội dung của 2 khổ thơ.  - Cảm nhận của em về 2 khổ thơ |

CHUẨN BỊ CHO THAO GIẢNG, HỘI THI

NHÓM CHUẨN BỊ CHO CÁC BẠN GỒM:

* MỘT BẢN POWERPOINT (có thể chỉnh sửa theo yêu cầu – nếu cần)
* MỘT BẢN WORD CHI TIẾT THỰC HIỆN POWERPOINT
* MỘT BẢN CÁCH TRÌNH BÀY BẢNG
* GỌI ĐIỆN THOẠI TRAO ĐỔI VỀ CÁCH THỰC HIỆN, LỜI BÌNH, LỜI CHUYỂN, CÁC THAO TÁC TRÊN LỚP.

ZALO: **0976208198**

CÁC BẠN ĐĂNG KÍ THEO DÕI FANPAGE GIÁO ÁN NGỮ VĂN THCS <https://www.facebook.com/groups/3530076860340041>

LẤY TÀI LIỆU CHẤT LƯỢNG THƯỜNG XUYÊN

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH LONG AN NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 16/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (5,0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“Con bé thấy lạ quá, nó chớp mắt nhìn tôi như muốn hỏi đó là ai, mặt nó bỗng tái đi, rồi vụt chạy và kêu thét lên: “Má! Má!”. Còn anh, anh đứng sững lại đó nhìn theo con, nỗi đau đớn khiến mặt anh sẫm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy”.*

(*Ngữ Văn 9*, tập một)

**Câu 1.** Đoạn trích trên được trích từ văn bản nào ? Tác giả là ai ? **(1,0 điểm)**

**Câu 2.** Nhân vật *anh* trong đoạn văn trên là ai ? **(0,5 điểm)**

**Câu 3.** Nhân vật *anh* có tâm trạng như thế nào ? **(0,5 điểm)**

**Câu 4.** Tìm lời dẫn trực tiếp trong đoạn vă trên. Nêu khái niệm lời dẫn trực tiếp **(1,5 điểm)**

**Câu 5.** Xác định khởi ngữ có ở đoạn văn trên ? Nêu đặc điểm và công dụng của khởi ngữ **(1,5 điểm)**

**PHẦN II. LÀM VĂN (5,0 điểm)**

Hiện nay tình trạng vứt rác ra đường, hoặc ở nơi công cộng rất phổ biến. Em hãy viết bài văn nêu suy nghĩ của mình về hiện tượng này.

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH LONG AN NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 16/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Đoạn văn trên trích từ văn bản Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng |
| **2** | - Nhân vật anh trong đoạn văn trên là ông Sáu |
| **3** | - Nhân vật anh trong đoạn văn có tâm trạng ngỡ ngàng, ngạc nhiên, đau đớn vì bé Thu - là con gái ruột thịt lại đang sợ hãi chính mình |
| **4** | - Lời dẫn trực tiếp trong đoạn văn trên: "Má!Má!"  - Khái niệm lời dẫn trực tiếp: là nhắc lại nguyên văn lời nói hay ý nghĩ của người hoặc nhân vật; lời dẫn trực tiếp được đặt trong dấu ngoặc kép. |
| **5** | - Xác định khởi ngữ có ở đoạn văn trên:Còn anh,  - Đặc điểm công dụng của khởi ngữ: Khởi ngữ thường có 2 tác dụng đó là ý nghĩa nhấn mạnh và ý nghĩa nêu chủ đề của sự tình. Nếu như nó có thể xác định đảm trách chức năng cú pháp nào đó trong câu đi sau thì chủ yếu nó mang ý nghĩa nhấn mạnh, thứ yếu là mang ý nghĩa chủ đề sự tình. Còn trong trường hợp ngược lại nếu không xác định đảm trách một chức năng cụ thể thì khởi ngữ chủ yếu nêu chủ đề của sự tình và ý nghĩa nhấn mạnh chỉ là phụ. |
| **II** |  | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu vấn đề “vứt rác ra đường hoặc ở nơi công cộng rất phổ biến" đã gây nên thực trạng ô nhiễm môi trường do xả rác bừa bãi ở nước ta hiện nay. |
|  | **2. Phân tích**  - Vứt rác ra đường hoặc ở nơi công cộn là vứt rác không đúng nơi quy định, không đúng chỗ, gây nên ô nhiễm môi trường.  - Nhiều người có thói quen vất cứ lúc nào có rác là vứt, mọi nơi mọi lúc.  - Vứt theo thói quen, tiện đâu vứt đó, không cần biết chỗ mình là ở đâu, thùng rác nằm ở chỗ nào.  **\* Thực trạng hiện tượng vứt rác ra đường hoặc ở nơi công cộng rất phổ biến**  - Dễ dàng bắt gặp hình ảnh người dân vô tư xả rác bừa bãi ngay trên chính vỉa hè, lề phố.  - Khi đi ăn nhà hàng, mặc dù chủ nhà hàng đã để sẵn một thùng rác nhỏ dưới bàn ăn nhưng khi dùng xong giấy ăn hoặc tăm tre họ vẫn thản nhiên vứt xuống nền nhà...  - Khi đến các quán nước, sàn nhà đầy những tàn thuốc lá cùng với những bã kẹo cao su,...  - Người ngồi trên xe gắn máy vứt giấy gói thức ăn hay ném vỏ hộp sữa xuống đường - Người ngồi trên xe ô tô, xe buýt, xe du lịch thì vứt rác ra đường qua cửa sổ hay thậm chí còn khạc nhổ ngay trên xe.  - Đi bộ ven hồ ta vẫn có thể thấy những que kem đang ăn dở, những mẩu thuốc lá hay những vỏ kẹo được vứt vung vãi dưới lòng đường, tệ hơn là ở trên mặt hồ nước trong xanh  - Những khu du lịch, du khách tiện đâu vứt đó, không quan tâm đến địa điểm hay mức độ của nó.  - Chính bởi hành động vứt rác bừa bãi mà cầu, cống, đường xá bị ô nhiễm nghiêm trọng  **\* Nguyên nhân**  - Do sự thiếu ý thức bảo vệ môi trường và nơi mình sinh sống của người dân.  - Một số người ích kỉ, chỉ biết lo cho bản thân mà không biết đến cộng đồng, xã hội  - Thùng đựng rác nơi công cộng còn thiếu hoặc đặt ở vị trí không thuận tiện cho việc vứt rác.  - Việc xử lí vi phạm còn nhẹ, chưa thường xuyên.  **\* Tác hại của hành động vứt rác bừa bãi**  - Gây ô nhiễm môi trường nước, không khí...  - Là tác nhân gây phát sinh hàng loạt các dịch bệnh nguy hiểm, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và đời sống con người.  - Làm mất cảnh quan sinh thái, các khu du lịch hay danh lam thắng cảnh.  - Gây tốn kém tiền của cho nhà nước.  - Tạo ra một thói quen xấu trong đời sống văn minh hiện đại.  **\* Đề xuất biện pháp khắc phục**  - Tuyên truyền giáo dục và nâng cao ý thức người dân trong việc bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh công cộng.  - Viết khẩu hiệu, bảng tuyên truyền treo ở những nơi công cộng  - Các trường lớp cần vận động học sinh bỏ rác đúng nơi quy định và áp dụng những hình thức kỷ luật đối với những bạn làm sai quy định.  - Tăng lượng thùng rác ở các tuyến đường, tránh tình trạng một tuyến đường chỉ có một hoặc không có thùng rác nào, khiến người dân thấy bất tiện khi phải cầm rác vì không có thùng rác để bỏ vào.  - Tổ chức các hoạt động thu gom rác thải, bảo vệ môi trường như: Ngày thứ bảy tình nguyện, ngày chủ nhật xanh, chiến dịch 3R…  - Có biện pháp xử lí nghiêm khắc đối với những trường hợp xả rác bừa bãi. |
|  | **3 Tổng kết**  - Nêu suy nghĩ của bản thân về vấn đề “vứt rác bừa bãi”: Vứt rác bừa bãi là thực trạng rất đáng phê phán  - Tuyên truyền và động viên mọi người trong việc bảo vệ môi trường. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BẮC GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 16/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (3,0 điểm) Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Phong phanh ngực trần*

*dẻo dai vững bền*

*đan nhau che bão tố*

*nên cột nên kèo, nên ngàm nên đố*

*tre ăn đời ở kiếp với nông dân*

*Trong trắng lòng, xanh cật, săn gân*

*ngay thẳng cùng trời cuối đất*

*thương nhau mắt nhìn không chớp*

*ân tình xòe những bàn tay*

(*Theo* Nguyễn Trọng Hoàn, *Lũy tre, Tam ca*,

NXB Hội Nhà văn, 2007, tr9-10)

**a.** Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

**b.** Chỉ ra các từ ngữ miêu tả đặc điểm của cây tre có trong đoạn thơ

**c.** Tìm và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong những dòng thơ sau:

*Trong trắng lòng, xanh cật, săn gân*

*ngay thẳng cùng trời cuối đất*

*thương nhau mắt nhìn không chớp*

*ân tình xòe những bàn tay*

**d.** Ba dòng thơ

*Phong phanh ngực trần*

*dẻo dai vững bền*

*đan nhau che bão tố*

gợi cho em liên tưởng tới những phẩm chất tốt đẹp nào của con người Việt Nam?

**Câu 2. (2,0 điểm)** Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ***ý nghĩa của tinh thần đoàn kết*** trong cuộc sống con người

**Câu 3. (5,0 điểm)** Cảm nhận của em về đoạn thơ sau trong bài thơ ***Viếng lăng Bác*** của Viễn Phương

*“Bác nằm trong lăng giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim!*

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.”*

(Trích *Ngữ văn 9*, Tập hai, NXB Giáo dục, 2011, tr 58-59)

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BẮC GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 16/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 04 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** - Phương thức biểu đạt chính: miêu tả  - Thể thơ: tự do |
| **b.** Từ ngữ miêu tả đặc trưng: *phong phanh, dẻo dai, trong trắng lòng, xanh cật, săn gân, ngay thẳng.* |
| **c. - Biện pháp tu từ nổi bật:** nhân hóa (cây tre có những tình cảm, hành động giống con người).  **- Tác dụng:** làm cho cây tre trở nên gần gũi hơn, làm câu thơ sinh động hơn, gợi hình gợi cảm, hấp dẫn bạn đọc. |
| **d. Ba câu thơ gợi những liên tưởng đến con người Việt Nam:** dù nghèo, dù khổ nhưng vẫn luôn giữ vững ý chí kiêng cường, bất khuất, sẵn sàng đương đầu trước mọi khó khăn, thử thách. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Tinh thần đoàn kết dân tộc.  Tinh thần đoàn kết dân tộc là truyền thống quý báu của người Việt Nam, trải qua bao thế hệ, lịch sử. Tinh thần ấy cho đến nay vẫn luôn được kế thừa và phát huy trong xã hội. Và, trong trận đại dịch COVID-19 vừa qua, tiunh thần ấy lại được thăp sáng, trở thành phong trào vô cùng rộng lớn, mạnh mẽ.  **2. Giải thích vấn đề:** Giải thích về tinh thần đoàn kết dân tộc  Tinh thần đoàn kết chính là tình yêu thương giữa người với người, sống có trách nhiệm với cộng đồng, sẵn sàng giúp đỡ, ra tay cứu người trong lúc hoạn nạn.  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Vai trò, sức mạnh, ý nghĩa của tinh thần đoàn kết dân tộc.  + Đoàn kết dân tộc tạo nên sức mạnh to lớn đối với thời cuộc đất nước, là việc nên làm, giúp gắn kết con người với con người trong một xã hội. + Tinh thần đoàn kết dân tộc khiến con người biết bao dung, biết cách cho, nhường nhịn và sẻ chia.  + Tinh thần đoàn kết giúp đem lại cuộc sống hòa bình, tốt đẹp. Mỗi người biết cách nhìn cuộc sống một cách tích cực hơn. Chúng ta có thể nhìn thấy truyền thống dân tộc ấy được phát huy trong tình hình chống “giặc” COVID-19.  - Dẫn chứng, chứng minh hành động cụ thể. Đại dich COVID-19 đã càn quét, gây ảnh hưởng về Sức Khỏe, kinh tế của nhiều quốc gia trên thế giới. Là một nước nằm trong vùng ảnh hưởng của dịch bệnh, Việt Nam đã có những cách xử lý tuyệt vời, làm thế giới thán phục: Cây ATM phát gạo miễn phí, các hoạt động thiện nguyện, “lá lành đùm lá rách”, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn .....  - Phản đề: Phê phán những hành động xấu:  Bên cạnh những việc làm tốt đẹp, thể hiện tinh thần đoàn kết đó, có không ít trường hợp ích kỉ, lợi dụng tình hình dịch bệnh để trục lợi cá nhân.  + Nâng mức giá khẩu trang, dung dịch rửa tay lên cao để kiếm chác lợi nhuận.  + Tệ hại hơn nữa là kinh doanh khẩu trang giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ.  + Tung tin đồn thất thiệt về dịch bệnh, gây hoang mang dư luận…  - Bài học: Phát huy tinh thần đoàn kết: Qua những hành động tốt đẹp, ý nghĩa đó giúp ta thêm yêu, tự hào về dân tộc hơn. Là người con của Việt Nam, chúng ta cần nhắc nhở bản thân phải giữ gìn và nhân rộng tinh thần ấy.  - Khẳng định, đúc kết lại vấn đề. |
| **3** | **Cảm nhận của em về đoạn thơ sau trong bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương:** |
| **1. Giới thiệu chung:** Giới thiệu chung về tác giả Viễn Phương và bài thơ Viếng lăng Bác  Dẫn dắt vào đoạn trích thơ: là dòng cảm xúc của nhà thơ khi vào trong lăng và tâm trạng lưu luyến khi rời xa lăng Bác. |
| **2. Phân tích: *Cảm nhận về hai khổ thơ***  **\*Cảm xúc của nhà thơ khi vào trong lăng:**  – Vào trong lăng, khung cảnh và không khí như ngưng kết cả thời gian, không gian. Hình ảnh thơ đã diễn tả thật chính xác, tinh tế sự yên tĩnh, trang nghiêm cùng ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo của không gian trong lăng Bác.  – Đứng trước Bác, nhà thơ cảm nhận Người đang ngủ giấc ngủ bình yên, thanh thản giữa vầng trăng sáng dịu hiền.  – Hình ảnh “vầng trăng sáng dịu hiền” gợi cho chúng ta nghĩ đến tâm hồn, cách sống cao đẹp, thanh cao, sáng trong của Bác và những vần thơ tràn ngập ánh trăng của Người. Trăng với Bác đã từng vào thơ Bác trong nhà lao, trên chiến trận, giờ đây trăng cũng đến để giữ giấc ngủ ngàn thu cho Người. -> Chỉ có thể bằng trí tưởng tượng, sự thấu hiểu và yêu quí những vẻ đẹp trong nhân cách của Hồ Chí Minh thì nhà thơ mới sáng tạo nên được những ảnh thơ đẹp như vậy!  – Tâm trạng xúc động của nhà thơ được biểu hiện bằng một hình ảnh ẩn dụ sâu xa: “Vẫn biết trời xanh là mãi mãi”.  + “Trời xanh” trước tiên được hiểu theo nghĩa tả thực đó là hình ảnh thiên nhiên mà chúng ta hằng ngày vẫn đang chiêm ngưỡng, nó tồn tại mãi mãi và vĩnh hằng.  + Mặt khác, “trời xanh” còn là một hình ảnh ẩn dụ sâu xa: Bác vẫn còn mãi với non sông đất nước, như “trời xanh” vĩnh hằng. Nhà thơ Tố Hữu đã viết: “Bác sống như trời đất của ta”, bởi Bác đã hóa thân thành thiên nhiên, đất nước và dân tộc.  – Dù tin như thế nhưng mấy chục triệu người dân Việt Nam vẫn đau xót và nuối tiếc khôn nguôi trước sự ra đi của Bác – “ Mà sao nghe nhói ở trong tim”.  + “Nhói” là từ ngữ biểu cảm trực tiếp, biểu hiện nỗi đau đột ngột quặn thắt. Tác giả tự cảm thấy nỗi đau mất mát ở tận trong đáy sâu tâm hồn mình: nỗi đau uất nghẹn tột cùng không nói thành lời. Đó không chỉ là nỗi đau riêng tác giả mà của cả triệu trái tim con người Việt Nam.  + Cặp quan hệ từ “vẫn, mà” diễn tả mâu thuẫn. Cảm giác nghe nhói ở trong tim mâu thuẫn với nhận biết trời xanh là mãi mãi. Như vậy, giữa tình cảm và lý trí có sự mâu thuẫn. Con người đã không kìm nén được khoảnh khắc yếu lòng. Chính đau xót này đã làm cho tình cảm giữa lãnh tụ và nhân dân trở nên ruột già, xót xa. Cảm xúc đau đớn này, vô vọng này đã từng xuất hiện trong bài thơ của Tố Hữu:  Trái bưởi kia vàng ngọt với ai  Thơm cho ai nữa hỡi hoa nhài  Còn đâu bóng Bác đi hôm sớm…  Cảm xúc này là đỉnh điểm của nỗi nhớ thương, của niềm đau xót. Nó chính là nguyên nhân dẫn đến những khát vọng ở khổ cuối bài thơ.  **\*Tâm trạng lưu luyến của nhà thơ khi rời xa lăng Bác:**  – Nếu ở khổ thơ đầu, nhà thơ giới thiệu mình là người con miền Namra thăm Bác thì trong khổ thơ cuối, nhà thơ lại đề cập đến sự chia xa Bác. Nghĩ đến ngày mai về miền Nam, xa Bác, xa Hà Nội, tình cảm của nhà thơ không kìm nén, ẩn giấu trong lòng mà được bộc lộ thể hiện ra ngoài:  “Mai về miền Nam thương trào nước mắt”.  + Câu thơ “Mai về miền Nam thương trào nước mắt” như một lời giã biệt.  + Lời nói giản dị diễn tả tình cảm sâu lắng.  + Từ “trào” diễn tả cảm xúc thật mãnh liệt, luyến tiếc, bịn rịn không muốn xa nơi Bác nghỉ.  + Đó là không chỉ là tâm trạng của tác giả mà còn là của muôn triệu trái tim khác. Được gần Bác dù chỉ trong giây phút nhưng không bao giờ ta muốn xa Bác bởi Người ấm áp quá, rộng lớn quá.  – Mặc dù lưu luyến muốn được ở mãi bên Bác nhưng tác giả cũng biết rằng đến lúc phải trở về miền Nam. Và chỉ có thể gửi tấm lòng mình bằng cách muốn hóa thân, hòa nhập vào những cảnh vật quanh lăng để được luôn ở bên Người trong thế giới của Người:  Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác  Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây  Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.  + Điệp ngữ “muốn làm” cùng các hình ảnh đẹp của thiên nhiên“con chim”, ”đóa hoa”, ”cây tre” đã thể hiện ước muốn tha thiết, mãnh liệt của tác giả.  + Nhà thơ ao ước được hóa thân thành con chim nhỏ cất tiếnghót làm vui lăng Bác, thành đóa hoa đem sắc hương, điểm tô cho vườn hoa quanh lăng.  + Đặc biệt là ước nguyện “Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này” để nhập vào hàng tre bát ngát, canh giữ giấc ngủ thiên thu của Người. Hình ảnh cây tre có tính chất tượng trưng một lần nữa nhắc lại khiến bài thơ có kết cấu đầu cuối tương ứng. Hình ảnh hàng tre quanh lăng Bác được lặp ở câu thơ cuối như mang thêm nghĩa mới, tạo ấn tượng sâu sắc, làm dòng cảm xúc được trọn vẹn. “Cây tre trung hiếu” là hình ảnh ẩn dụ thể hiện lòng kính yêu, sự trung thành vô hạn với Bác, nguyện mãi mãi đi theo con đường cách mạng mà Người đã đưa đường chỉ lối. Đó là lời hứa thủy chung của riêng nhà thơ và cũng là ý nguyện của đồng miền Nam, của mỗi chúng ta nói chung với Bác.  **\* Đánh giá**  - Giọng điệu thơ phù hợp với nội dung tình cảm, cảm xúc: vừa trang nghiêm, sâu lắng, vừa tha thiết, đau xót, tự hào.  - Thể thơ 8 chữ, xen lẫn những dòng thơ 7 hoặc 9 chữ. Nhịp thơ chủ yếu là nhịp chậm, diễn tả sự trang nghiêm, thành kính và những cảm xúc sâu lắng. Riêng khổ cuối nhịp thơ nhanh hơn, phù hợp với sắc thái của niềm mong ước.  – Hình ảnh thơ có nhiều sáng tạo, kết hợp hình ảnh thực với hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng. |
| **3 Tổng kết:** Đúc kết lại dòng cảm xúc của em về 2 khổ thơ. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HẢI PHÒNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

PHẦN I: ĐỌC – HIỂU **(3,0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Hồi nhỏ sống với đồng*

*với sông rồi với bể*

*hồi chiến tranh ở rừng*

*vầng trăng thành tri kỉ.*

*Trần trụi với thiên nhiên*

*hồn nhiên như cây cỏ*

*ngỡ không bao giờ quên*

*cái vầng trăng tình nghĩa*

(*Ngữ Văn 9*, tập 1, tr.155, NXB Giáo dục)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Nêu xuất xứ của đoạn trích

**Câu 2. (0,5 điểm)** Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong hai dòng thơ:

*“ngỡ không bao giờ quên*

*cái vầng trăng tình nghĩa”*

**Câu 4. (1,0 điểm)** Qua đoạn trích trên em rút ra được bài học gì cho bản thân?

PHẦN II: LÀM VĂN (**7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Từ tinh thần của đoạn trích ở phần **Đọc – hiểu**, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) theo kiểu tổng – phân – hợp, trình bày suy nghĩ của em về lối sống hòa hợp với thiên nhiên

**Câu 2. (5,0 điểm)** Viết bài văn trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp nhân vật bé Thu trong đoạn trích sau:

*Đến lúc chia tay, mang ba lô lên vai, sau khi bắt tay hết mọi người, anh Sáu mới đưa mắt nhìn con, thấy nó đứng trong góc nhà.*

*Chắc anh cũng muốn ôm con, hôn con, nhưng hình như cũng lại sợ nó giẫy lên lại bỏ chạy, nên anh chỉ đứng nhìn nó. Anh nhìn với đôi mắt trìu mến lẫn buồn rầu. Tôi thấy đôi mắt mênh mông của con bé bỗng xôn xao.*

*- Thôi! Ba đi nghe con! – Anh Sáu khe khẽ nói.*

*Chúng tôi, mọi người – kể cả anh, đều tưởng con bé sẽ đứng yên đó thôi. Nhưng thật lạ lùng, đến lúc ấy, tình cha con như bỗng nổi dậy trong người nó, trong lúc không ai ngờ đến thì nó bỗng kêu thét lên:*

*- Ba… a… a… ba!*

*Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người, nghe thật xót xa. Đó là tiếng “ba” mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng “ba” như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó. Tôi thấy làn tóc tơ sau ót nó như dựng đứng lên.*

*Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc:*

*- Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!*

*Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa.*

*Trong lúc đó, ngoại nó cho tôi biết, đêm qua bà đã tìm hiểu được vì sao nó không chịu nhận ba nó. Bà nói:*

*- Ba con, sao con không nhận?*

*- Không phải. – Đang nằm mà nó cũng giẫy lên.*

*- Sao con biết là không phải? Ba con đi lâu, con quên rồi chứ gì!*

*- Ba không giống cái hình ba chụp với má.*

*- Sao không giống, đi lâu, ba con già hơn trước thôi.*

*- Cũng không phải già, mặt ba con cũng không có cái thẹo trên mặt như vậy.*

*À ra vậy, bây giờ bà mới biết. Té ra nó không nhận ba nó là vì cái vết thẹo, và bà cho nó biết, ba nó đi đánh Tây bị Tây bắn bị thương – bà nhắc lại tội ác mấy thằng Tây ở đồn đầu vàm cho nó nhớ. Nghe bà kể nó nằm im, lăn lộn và thỉnh thoảng lại thở dài như người lớn. Sáng hôm sau, nó lại bảo ngoại đưa nó về. Nó vừa nhận ra thì ba nó đã đến lúc phải đi rồi.*

*Trong lúc đó, nó vẫn ôm chặt lấy ba nó. Không ghìm được xúc động và không muốn cho con gái thấy mình khóc, anh Sáu một tay ôm con, một tay lấy khăn lau nước mắt, rồi hôn lên mái tóc con:*

*- Ba đi rồi ba về với con,*

*- Không! – Con bé hét lên, hai tay nó siết chặt lấy cổ, chắc nó nghĩ hai tay không thể giữ được ba nó, nó dang cả hai chân rồi câu chặt lấy ba nó, và đôi vai nhỏ bé của nó run run.*

*Nhìn cảnh ấy, bà con xung quanh có người không cằm được nước mắt, còn tôi bỗng thấy khó thở như có bàn tay ai nắm lấy trái tim tôi.*

(Trích ***Chiếc lược ngà*** – **Nguyễn Quang Sáng,** *Ngữ Văn 9*, tập 1, tr.198-199, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HẢI PHÒNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** Trích trong tác phẩm Ánh trăng của nhà thơ Nguyễn Duy |
| **b.** Nội dung chính của đoạn trích trên: hình ảnh vầng trăng trong quá khứ, là người bạn thân thiết, tri kỉ |
| **c.** Nhân hóa, ẩn dụ "vầng trăng tình nghĩa"  - Giúp vầng trăng như một con người sống có tình, có nghĩa là người bạn đã có cùng những kỉ niệm đẹp không thể nào quên.  - Ẩn dụ ở đây cho những con người đã sống với sau đầy tình nghĩa: Vầng trăng đã gắn bó thân thiết với con người từ lúc nhỏ đến lúc trưởng thành,cả trong hạnh phúc và gian lao. |
| **d.** HS tự rút ra được bài học gì cho bản thân.  Gợi ý: Không quên nghĩa tình trong quá khứ.  Sống phải thủy chung, tình nghĩa. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** lối sống hòa hợp với thiên nhiên.  **2. Giải thích vấn đề:** - Lối sống là những nét điển hình, được lặp đi lặp lại và định hình thành phong cách, thói quen trong đời sống cá nhân, nhóm xã hội, dân tộc, hay là cả một nền văn hóa.  - Thiên nhiên là: những gì tồn tại xung quanh con người mà không phải do con người tạo ra. bao gồm: Không khí, bầu trời, sông suối, rừng cây, đồi núi, động thực vật, khoáng sản...  => lối sống hòa hợp với thiên nhiên là cách chúng ta biết gần gũi, gán bó, bảo vệ, giúp đỡ, yêu mến thiên nhiên.  **3. Bàn luận vấn đề:**  **-**Thiên nhiên là tài sản chung vô giá của dân tộc và nhân loại.  - Thiên nhiên rất cần thiết cho cuộc sống của con người: là yếu tố quan trọng để phát triển kinh tế.  - Con người không thể sống tách mình ra khỏi thiên nhiên. Thiên nhiên luôn có mặt trong đời sống con người. Mọi nguồn sống của con người đều lấy từ thiên nhiên.  - Thiên nhiên là môi trường sống, bảo vệ và gắn bó với cuộc sống con người. Thiên nhiên cung cấp cho con người những thứ cần thiết cho cuộc sống, đáp ứng nhu cầu cho con người.  - Thiên nhiên bị tàn phá sẽ làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đời sống con người.  **Phê phán những hành động phá hủy hoại thiên nhiên:**Trong cuộc sống, còn có nhiều người không có tình yêu thiên nhiên. Họ sẵn sàng hủy hoại thiên nhiên chỉ vì lợi ích của bản thân.  **Bài học về tình yêu và lối sống hòa hợp với thiên nhiên:** Trách nhiệm của học sinh:  - Phải bảo vệ thiên nhiên.  - Sống gần gũi, hoà hợp với thiên nhiên.  - Kịp thời phản ánh, phê phán những việc làm sai trái phá hoại thiên nhiên. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu tác giả Nguyễn Quang Sáng và truyện ngắn Chiếc lược ngà  - Dẫn dắt vấn đề: Cảm nhận về vẻ đẹp của bé Thu được miêu tả thông qua các tình huống truyện, qua đó ta càng cảm nhận rõ hơn về tình cảm cha con sâu nặng của không chiến tranh nào có thể tàn phá |
| **2. Phân tích:** Đây là khi chuẩn bị chia xa, tình yêu ba trong bé Thu đã trỗi dậy mãnh liệt vào cái giây phút bất ngờ nhất, giây phút ông Sáu lên đường trong nỗi đau vì không được con đón nhận.  - Trước lúc ông Sáu lên đường:  + Tình cha con trở lại vào khoảnh khắc ly biệt ngắn ngủi đem lại cho người đọc xúc động nghẹn ngào  + Trước khi ông Sáu vào chiến khu, bé Thu được bà giải thích vết thẹo trên má ông Sáu, con bé lăn lọn suốt đêm không ngủ được, nó ân hận rồi căm thù giặc và thương ba nó vô hạn  - Cuộc chia tay cảm động giữa ông Sáu và bé Thu  + Con bé bỗng cất lên tiếng gọi ba xé lòng - tiếng gọi bị kìm nén suốt tám năm, tiếng gọi chất chứa bao tình yêu thương thắm thiết.  + "Nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó”  + Nó "ôm chặt lấy cổ ba", "nói trong tiếng khóc" để giữ không cho ba đi.  + Nó khóc nức nở, hôn ba, hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả lên vết thẹo của ba.  -> Tiếng khóc vừa là tiếng khóc của sự ân hận, vừa là tiếng khóc của tình yêu thương, của nỗi buồn xa cách.  => Qua những biểu hiện tâm lí và hành đông của bé Thu, người đọc cảm nhận được tình cảm sâu sắc, mạnh mẽ nhưng cũng thật dứt khoát, rạch ròi của bé Thu. Sự cứng đầu, tưởng như ương ngạnh ở Thu là biểu hiện của một cá tính mạnh mẽ (cơ sở để sau này trở thành một cô giao liên mưu trí, dũng cảm). Tuy nhiên, cách thể hiện tình cảm của em vẫn rất hồn nhiên, ngây thơ. |
| **3 Tổng kết**  - Khẳng định nhân vật bé Thu được khắc họa vô cùng thành công với miêu tả sâu sắc, nhiều biến chuyển về tâm lý, giàu tình yêu thương vô bờ bến dành cho cha |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH KHÁNH HÒA NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 16/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

PHẦN I: ĐỌC – HIỂU **(3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

NHÀ LÀ NƠI ĐỂ VỀ

*Nhà, một tiếng gọi thân thương với rất nhiều tình yêu và sự quan tâm, chia sẻ. Hai tuần cách ly giúp chúng con thấu hiểu rằng chúng ta luôn có nhiều hơn một Mái Nhà, nơi luôn dang rộng vòng tay chào đón, chân thành yêu thương và cùng chung bước đi qua những thăng trầm cuộc sống.*

*Sao bao nhiêu khát vọng bay nhảy của tuổi trẻ, những biến cố cuộc sống giúp chúng con càng thêm yêu và trân quý sự thiêng liêng, ấm áp của hai tiếng “Gia đình”, “Tổ quốc” và sự biết ơn dành cho những người đã yêu thương chúng con vô điều kiện.*

(*Con đã về nhà*, Tăng Quang, NXB Phụ nữ Việt Nam, 2020, tr.71)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Chỉ ra thành phần phụ chú trong câu văn sau:

*Hai tuần cách li giúp chúng con thấu hiểu rằng chúng ta luôn có nhiều hơn một Mái Nhà, nơi luôn dang rộng vòng tay chào đón, chân thành yêu thương và cùng chung bước đi qua những thăng trầm cuộc sống.*

**Câu 2.** Theo văn bản, sau *những biến cố cuộc sống,* tác giả hướng tình cảm đến những đối tượng nào?

**Câu 3.** Theo em, việc viết hoa từ *“Mái Nhà”* trong văn bản trên có ý nghĩa gì ?

**Câu 4.** *“Hai tuần cách ly”* gợi nhắc đến những ngày cả nước phòng chống đại dịch COVID-19. Trong biến cố ấy, việc tốt nào của người Việt Nam để lại ấn tượng nhất trong em? Vì sao?

PHẦN II: LÀM VĂN (**7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Từ nội dung văn bản ở phần **Đọc – hiểu**, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về ***ý nghĩa của sự biết ơn***.

**Câu 2. (5,0 điểm)** Vẻ đẹp của mùa xuân thiên nhiên và đất nước trong đoạn thơ sau:

*“Mọc giữa dòng sông xanh*

*Một bông hoa tím biếc*

*Ơi con chim chiền chiện*

*Hót chi mà vang trời*

*Từng giọt long lanh rơi*

*Tôi đưa tay tôi hứng*

*Mùa xuân người cầm súng*

*Lộc giắt đầy trên lưng*

*Mùa xuân người ra đồng*

*Lộc trải dài nương mạ*

*Tất cả như hối hả*

*Tất cả như xôn xao…”*

(Thanh Hải *–* ***Mùa xuân nho nhỏ****, Ngữ văn 9*, tập 2, NXBGD Việt Nam, 2018)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH KHÁNH HÒA NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 16/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | **a.** Nơi luôn dang rộng vòng tay chào đón, chân thành yêu thương và cùng chung bước đi qua những thăng trầm cuộc sống. |
| **2** | **b.** Những biến cố cuộc sống chỉ những biến đổi bất ngờ trong cuộc sống, trong văn bản chỉ Đại dịch Covid 19. |
| **3** | **c.** Viết hoa từ Mái Nhà bởi mái nhà này không chỉ là ngôi nhà cho mỗi người, mà trở thành 1 địa danh, một vùng đất an toàn, yên bình cho mọi người trú ẩn, được gọi tên, định danh trong tâm hồn mỗi người, vì vậy nó được viết hoa như 1 danh từ riêng. |
| **4** | **d.** Việc tốt làm em ấn tượng nhất của người Việt Nam chính là việc các y bác sĩ, phi công sẵn sàng bay vào vùng dịch để đón đồng bào ta trở về nước. Vì đây là hành động vô cùng cao cả, quên thân mình, bất chấp nguy hiểm, thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái của dân tộc ta. Vô cùng cảm động, đáng để tuyên dương và biết ơn. |
| **II** | **1** | Trong cuộc sống, lòng biết ơn có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự hoàn thiện và phát triển nhân cách con người. Lòng biết ơn là tấm lòng tri ân, luôn ghi nhớ công ơn nuôi dạy, giúp đỡ của người khác với mình. Lòng biết ơn được biểu hiện ở cả trong suy nghĩ lẫn những hành động từ cụ thể đến lớn lao. Đó là suy nghĩ, thái độ trân trọng, kính mến, là hành động trả ơn, báo đáp công ơn của bản thân với những người có ơn với mình. Cụ thể, đất nước Việt Nam đã thể hiện lòng biết ơn của mình bằng những ngày lễ mang tính chất kỉ niệm, tưởng nhớ, ví dụ như ngày 20/11 là ngày để tất cả thế hệ học sinh cả nước tri ân đối với công lao dạy dỗ của thầy cô giáo, ngày 27/7 là ngày ghi nhớ công lao của thương binh liệt sĩ – những người đã hi sinh máu xương, cuộc đời của mình để bảo vệ Tổ quốc… Lòng biết ơn có ý nghĩa vô cùng thiêng liêng và là sợi dây để gắn bó tình cảm giữa người với người. Tuy nhiên, trong xã hội hiện nay, có rất nhiều người đi ngược lại với truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, có thái độ và hành động vô ơn, “ăn cháo đá bát”. Những hành vi này đều đáng bị lên án để họ có thể nhận thấy lỗi sai, từ đó thay đổi nhận thức, suy nghĩ một cách tích cực nhất. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu tác giả: Thanh Hải  + Là nhà thơ tiêu biểu của nền thơ ca Việt Nam  + Phong cách sáng tác  + Tác phẩm tiêu biểu  - Giới thiệu tác phẩm: Mùa xuân nho nhỏ  + Hoàn cảnh sáng tác  + Nội dung, nghệ thuật  - Giới thiệu khái quát ba khổ đầu bài thơ |
| **2. Phân tích**  **\* Khổ thơ thứ nhất**  - Bức tranh thiên nhiên xứ Huế  + Hình ảnh: dòng sông, bông hoa tím biếc, con chim chiền chiện  => Hình ảnh đặc trưng của xứ Huế mộng mơ  => Phải là người am hiểu sâu sắc, tường tận về Huế thì mới có thể viết được những vần thơ chân thật, giản dị mà rất đỗi ngọt ngào đến vậy!  **\* Khổ thơ thứ hai**  - Khung cảnh mùa xuân của đất nước.  + Hình ảnh: người cầm súng, người ra đồng  => Những người rất đỗi quen thuộc trong cuộc sống của chúng ta  + Nếu người ra đồng là người cung cấp lương thực, thực phẩm, nuôi sống các anh bộ đội "lộc trải dài nương mạ"  + Thì "người cầm súng" là những người có trách nhiệm to lớn trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc. |
| **3 Tổng kết**  - Khẳng định giá trị của bài thơ  - Tình cảm của em dành cho bài thơ. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HƯNG YÊN NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

PHẦN I: ĐỌC – HIỂU **(4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Ước mơ bấy giờ là đánh thắng giặc Mỹ, là Đọc lập, Tự do của đất nước. Mình cũng như những thanh niên khác đã lên đường ra tiền tuyến và tuổi trẻ qua đi giữa tiếng bom rơi đạn nổ. Tuổi trẻ của mình đã thấm đượm mồ hôi, nước mắt, máu xương của những người đang sống, và những người đang chết. Tuổi trẻ của mình đã cứng cấp trong thử thách, gian lao của chiến trường. Tuổi trẻ của mình cũng đã nóng rực vì ngọn lửa căm thù đang ngày đêm hun đốt. Và gì nữa, phải chăng mùa xuân của tuổi trẻ cũng vẫn thắm đượm thêm vì màu sắc của ước mơ và yêu thương vẫn ánh lên trong những đôi mắt nhìn mình. Một đôi mắt đen thâm quầng vì thức đêm nhưng bao giờ đến với mình cũng là niềm vui và sôi nổi. Một ánh mắt long lanh dưới hàng mi dài cũng vậy bao giờ cũng đến với mình tha thiết tin yêu. Và đôi mắt tinh ranh của một người bạn gái nhìn mình như hiểu hết, như trao hết niềm tin. Th. ơi! Đó phải chăng là hạnh phúc mà chỉ Th. mới được hưởng mà thôi? Hãy vui đi, hãy giữ trọn trong lòng niềm mơ ước và để màu xanh của tuổi trẻ ngời rạng mãi trong đôi mắt và nụ cười nghe Thùy!*

(Trích *Nhật kí Đặng Thùy Trâm*, NXB Hội Nhà văn, 2005)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Tại thời điểm viết những dòng nhật kí trên, tác giả ước mơ điều gì ?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Gọi tên các phép liên kết hình thức và chỉ ra từ ngữ làm phương tiện của các phép liên kết ấy trong hai câu văn sau: *Một ánh mắt long lanh dưới hàng mi dài cũng vậy bao giờ cũng đến với mình tha thiết tin yêu. Và đôi mắt tinh ranh của một người bạn gái nhìn mình như hiểu hết, như trao hết niềm tin.*

**Câu 3. (1,0 điểm)** Phân tích cấu tạo ngữ pháp của câu sau: *Tuổi trẻ của mình đã cứng cấp trong thử thách, gian lao của chiến trường.* Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu văn đó thuộc kiểu câu nào?

**Câu 4. (0,5 điểm)** Nêu tác dụng của điệp ngữ *“Tuổi trẻ của mình”* trong những câu văn sau: *Tuổi trẻ của mình đã thấm đượm mồ hôi, nước mắt, máu xương của những người đang sống, và những người đang chết. Tuổi trẻ của mình đã cứng cấp trong thử thách, gian lao của chiến trường. Tuổi trẻ của mình cũng đã nóng rực vì ngọn lửa căm thù đang ngày đêm hun đốt.*

**Câu 5. (1,0 điểm)** Nhận xét về hoàn cảnh sống, chiến đấu và vẻ đẹp tâm hồn của tác giả Đặng Thùy Trâm qua đoạn nhật kí trên.

PHẦN II: LÀM VĂN (**6,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Viết đoạn văn diễn dịch (khoảng 8 đến 10 câu), trong đó có sử dụng thành phần biệt lập tình thái, với câu chủ đề: *Thái độ lạc quan là điều cần thiết trong cuộc sống của con người.* (***Lưu ý:*** gạch chân thành phần tình thái).

**Câu 2. (4,0 điểm)**

Ngày xuân con én đưa thoi,

Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi,

Cỏ non xanh tận chân trời,

Cành lệ trắng điểm một vài bông hoa.

Thanh minh trong tiết tháng ba,

Lễ là tảo mộ hội là đạp thanh,

Gần xa nô nức yến anh,

Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân

([Truyện Kiều](https://vndoc.com/y-nghia-nhan-de-truyen-kieu/download) - Nguyễn Du, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục, 2020, tr. 84 - 85)

Phân tích đoạn thơ trên và nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật tả cảnh của Nguyễn Du./.

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HƯNG YÊN NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | Tại thời điểm viết những dòng nhật kí trên, tác giả ước mơ bây giờ là đánh thắng giặc Mỹ, là Độc lập, Tự do của đất nước. |
| **2** | Các phép liên kết hình thức  - Phép nối: và  - Phép lặp: "đôi mắt" |
| **3** | - cấu tạo ngữ pháp của câu: "Tuổi trẻ của mình (cn) đã cứng cáp trong thử thách gian lao của chiến trường (vn)."  - xét về cấu tạo ngữ pháp, câu văn đó thuộc kiểu câu: đơn |
| **4** | Tác dụng của điệp ngữ “tuổi trẻ của mình”:  - Nhấn mạnh ý nghĩa của tuổi trẻ tác giả: tuổi trẻ đã sống và chiến đấu vì Tổ quốc, đã cùng với thế hệ mình và thế hệ cha anh quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh. Khẳng định niềm tự hào được cống hiến cho dân tộc.  - Tạo nhịp điệu hùng hồn, thiết tha cho câu văn. |
| **5** | Qua đoạn nhật kí, ta thấy hoàn cảnh sống, chiến đấu vô cùng cực khổ, đầy nguy hiểm: phải trải qua bom rơi, đạn nổ, thấm đượm mồ hôi, nước mắt và xương máu... Dù hoàn cảnh sống, chiến đấu đầy gian lao, cực khổ nhưng vẫn ánh lên trong tâm hồn tác giả là niềm tin yêu, mơ ước, là tình yêu thương vẫn ánh lên trong đôi mắt. |
| **II** | **1** | - Giới thiệu vấn đề: thái độ lạc quan là điều cần thiết trong cuộc sống  - Bàn luận về tinh thần lạc quan  + Lạc quan là gì? Lạc quan là thái độ sống tốt, có cách nhìn, tin tưởng và luôn hướng về những điều tốt đẹp ở tương lai.  Biểu hiện của tinh thần lạc quan  Luôn tươi cười dù có chuyện gì xảy ra  Luôn yêu đời  Luôn bình tĩnh xử lí mọi tình huống dù có chuyện gì xảy ra  + Ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống  Lạc quan sẽ tạo nên cuộc sống tươi đẹp cho tất cả mọi người  Giúp chúng ta biết sống một cách có ý nghĩa hơn  Giúp con người tránh khỏi những hiểm họa trong cuộc sống  Những người lạc quan thường thành công trong cuộc sống và công việc  - Một số tấm gương về tinh thần lạc quan  + Bác Hồ ở trong tù vẫn có thể sáng tác thơ, ngắm trăng  + Các bệnh nhân ung thư vẫn lạc quan để chiến đấu bệnh tật để giành giật sự sống  + Các em bé mồ côi vẫn lạc quan sống để mong ngày gặp lại cha mẹ của mình  - Nêu cảm nghĩ của em về tinh thần lạc quan:  + Khẳng định thái độ lạc quan là điều cần thiết trong cuộc sống, giúp con người vượt qua số phận  + Bên cạnh đó nó còn có những tác động xấu khi con người có tinh thần lạc quan thái quá. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu tác giả Nguyễn Du và tác phẩm Truyện Kiều  + Nguyễn Du (1766 – 1820), là tác gia lớn của nền văn học Việt Nam.  + Truyện Kiều viết về cuộc đời của nhân vật Thúy Kiều, là sáng tác viết bằng chữ Nôm xuất sắc nhất của Nguyễn Du.  - Giới thiệu đoạn trích Cảnh ngày xuân  + Đoạn trích này được viết sau đoạn tả tài sắc của chị em Thúy Kiều.  + Đoạn trích này tả cảnh ngày xuân trong tiết Thanh minh và cảnh du xuân của chị em Thúy Kiều. |
| **2. Phân tích**  **\*. Khung cảnh mùa xuân**  - Không gian khoáng đạt: cảnh ngày xuân trong trẻo, tinh khôi và tràn đầy sức sống.  + Chim én đưa thoi  + Thiều quang chín chục, đã ngoài sáu mươi  + Màu cỏ non xanh rợn đến chân trời: gợi lên không gian khoáng đạt.  + Cành lê trắng: gợi sự thanh khiết, trong trẻo.  ⇒ Bút pháp miêu tả, gợi, từ ngữ gợi hình: cảnh ngày xuân hiện ra tinh khôi, mới mẻ và tràn đầy sức sống.  **\*. Cảnh lễ hội trong tiết Thanh minh**  - Lễ tảo mộ: ngày tựu trung đến viếng, dọn dẹp, sửa sang và thắp hương phần mộ của người thân.  - Hội đạp thanh.  - Sử dụng những từ ngữ gợi tả:  + Gần xa, nô nức (tính từ): tâm trạng náo nức.  + Yến anh, tài từ, giai nhân, chị em (danh từ): gợi sự đông vui náo nhiệt.  + Sắm sửa, dập dìu (động từ): không khí rộn ràng, nhộn nhịp.  ⇒ Không khí cảnh lễ hội rộn ràng, náo nức, cùng những nghi thức trang nghiêm khi viếng mộ.  **\*. Đặc sắc**  - Nội dung: miêu tả bức tranh thiên nhiên mùa xuân tươi đẹp.  - Nghệ thuật: Ngôn ngữ giàu hình ảnh, nhịp điệu, diễn tả tinh tế tâm trạng của nhân vật. |
| **3 Tổng kết:** Khung cảnh thiên nhiên được khắc họa tuyệt đẹp biết mấy qua bút phát tả cảnh của Nguyễn Du |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH TÂY NINH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu nêu bên dưới:**

“Một người mà lúc nào cũng sợ thất bại, làm gì cũng sợ sai lầm là một người sợ hãi thực tế, trốn tránh thực tế, và suốt đời không bao giờ có thể tự lập được. Bạn sợ sặc nước thì bạn không biết bơi; bạn sợ nói sai thì bạn không nói được ngoại ngữ! Một người mà không chịu mất gì thì sẽ không được gì. Sai lầm cũng có hai mặt. Tuy nó đem lại tổn thất, nhưng nó cũng đem đến bài học cho đời.”

(Trích Ngữ văn 7, tập 2, tr.43, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2 (1,0 điểm):**Chỉ ra phép điệp ngữ và nêu tác dụng của phép điệp ngữ đó trong câu: “Một người mà lúc nào cũng sợ thất bại, làm gì cũng sợ sai lầm là một người sợ hãi thực tế, trốn tránh thực tế, và suốt đời không bao giờ có thể tự lập được.”

**Câu 3 (1,0 điểm):**Theo em, sai lầm sẽ đem đến tổn thất gì? Và đúc kết bài học gì?

**II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (3,0 điểm):**

Em hãy viết một bài văn ngắn (khoảng một trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về tính kiên nhẫn.

**Câu 2 (4,0 điểm):**

Cảm nhận của em về vẻ đẹp nhân vật Phương Định trong đoạn trích **Những ngôi sao xa xôi (***Ngữ văn 9*, tập 2) của tác giả Lê Minh Khuê.

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH TÂY NINH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 04 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phương thức biểu đạt chính nghị luận |
| **2** | - Điệp từ ngữ: "cũng" "sợ" "thực tế" => nhấn mạnh, làm tăng cường điệu của việc sợ hãi thất bại, không dám nhìn thực tế. |
| **3** | Sai lầm đem đến những tổn thất và bài học quý giá trong cuộc đời:  - Sai lầm đem đến những tổn thất về cả vật chất, tinh thần (nỗi buồn, sự chán nản, tuyệt vọng,...)  - Sai lầm cũng đem đến những bài học kinh nghiệm, bài học về ý chí, nghị lực; bài học về cách đối nhân xử thế, cách sống, cách làm người,.. |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Tính kiên nhẫn là một trong những đức tính quan trọng trong mỗi cá nhân chúng ta.  **2. Giải thích vấn đề:** Tính kiên nhẫn là sự kiên trì, nhẫn nại trong mỗi sự vật, sự việc, khi bản thân gặp khó khăn.  - Biểu hiện: Trong mọi hoàn cảnh, mọi công việc biết suy nghĩ kỹ lưỡng, kiên trì chờ đợi, đợi một thời điểm, thời cơ thích hợp...  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Vai trò, ý nghĩa: Giúp bản thân trưởng thành hơn, vượt qua được khó khăn, rèn luyện bản thân tốt hơn  - Dẫn chứng: có công mài sắt, có ngày nên kim...  - Phản đề: Người thiếu lòng kiên nhẫn sẽ gặp phải nhiều khó khăn, sẽ tạo cho bản thân thói ỷ lại, những thói xấu và dễ dẫn đến thất bại  - Mở rộng: Có lòng kiên nhẫn thôi không đủ cần phải kết hợp rèn luyện với các đức tính khác để dễ dàng đến với thành công hơn  - Liên hệ bản thân, rút ra kết luận: Không ngừng học tập, trau dồi bản thân, kiên trì là một trong những chìa khóa mở cửa thành công. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung:** - Giới thiệu vài nét về tác giả Lê Minh Khuê và truyện ngắn Những ngôi sao xa xôi.  **Tác giả:** Lê Minh Khuê (1949) là nữ nhà văn gốc Thanh Hóa thuộc thế hệ những nhà văn bắt đầu sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mĩ.  **Tác phẩm:** + Những ngôi sao xa xôi là tác phẩm đầu tay của Lê Minh Khuê nhà văn nữ chuyên viết về cuộc sống chiến đấu của tuổi trẻ nơi tuyến đường Trường Sơn trong những năm chống Mĩ.  - Giới thiệu khái quát về nhân vật Phương Định: là một nhân vật chính xuyên suốt truyện thể hiện được thông điệp của truyện. |
| **2. Phân tích**  ***\* Khái quát về tác phẩm Những ngôi sao xa xôi***  - Hoàn cảnh sáng tác: Tác phẩm được sáng tác vào những năm 1970 trong thời kì kháng chiến chống Mỹ vô cùng gian khổ, ác liệt.  - Nội dung tác phẩm kể về 3 cô thanh niên xung phong có nhiệm vụ phá bom trong thời kì chúng Mỹ, dù công việc rất khó khăn và nguy hiểm nhưng họ vẫn lạc quan, yêu đời và có tinh thần trách nhiệm cao.  ***\* Cảm nhận về vẻ đẹp của nhân vật Phương Định***  - Lý tưởng sống cao đẹp và tinh thần dũng cảm  + Vừa rời khỏi ghế nhà trường trung học phổ thông, cô đã không ngại gian khó, nguy hiểm xung phong ra mặt trận, nghe theo tiếng gọi của con tim, đi theo tiếng gọi của Tổ Quốc.  - Hoàn cảnh sống và công việc  + Vào chiến trường đã được 3 năm, thuộc tổ trinh sát mặt đường, hàng ngày phải đo khối lượng đất đá lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và nếu cần phải phá bom.  + Thời gian làm việc: Cô và đồng đội phải "chạy trên cao điểm cả ban ngày".  -> Công việc luôn ẩn chứa hiểm nguy, có thể lấy đi tính mạng con người bất cứ lúc nào.  => Phẩm chất của thế hệ trẻ trong thời kháng chiến chống Mỹ: dũng cảm, gan dạ, kiên cường.  - Thái độ, tinh thần lạc quan của Phương Định  + Cô đã quen với việc phải đối mặt với "Thần chết" mỗi ngày  + Không quan tâm đến tính mạng của mình, chỉ nghĩ đến có gỡ được bom không thôi.  + Vẫn làm việc ngay cả khi "còn một vết thương chưa lành miệng ở đùi" -> hi sinh mất mát của bản thân cũng coi hết sức nhẹ nhàng.  + Mỗi lần gỡ bom, "thần kinh thì căng như chão, tim đập bất chấp cả nhịp điệu, chân chạy mà vẫn biết rộng khắp xung quanh có nhiều quả bom chưa nổ". Khi xong việc, quay lại nhìn cảnh đoạn đường một lần nữa, thở phào "rồi mới yên tâm chạy về hang ở".  -> Có tinh thần trách nhiệm với công việc mặc nguy hiểm vẫn không hề nản, hành động chuẩn xác, thuần thục, kĩ lưỡng.  => Chính sự khốc liệt của chiến tranh đã tôi luyện tâm hồn nhạy cảm yếu đuối của cô trở nên bản lĩnh kiên cường, ý chí và lòng quả cảm.  - Vẻ đẹp hồn nhiên, trong sáng, mơ mộng và tinh nghịch  + Phương Định nhạy cảm, mơ mộng, hay lãng mạn: có thời học sinh hồn nhiên vô tư, hay nhớ tới những kỉ niệm tuổi thơ, luôn tìm được điều thú vị trong cuộc sống, công việc  + Hồn nhiên, yêu đời: thích hát, say sưa tận hưởng cơn mưa đá một cách hồn nhiên  + Quan tâm đến vẻ đẹp bên ngoài của mình:  Thích ngắm mình trong gương  Khi biết mình được các anh để ý cô có một chút kiêu ngầm  - Giàu tình cảm, gắn bó với đồng chí đồng đội  + Yêu thương đồng đội, coi như chị em trong gia đình với bao tình cảm, gắn bó, đùm bọc lẫn nhau.  + Lo lắng khi thấy Nho và Thao lên cao điểm chưa về  + Khi Nho bị thương, cô lo lắng, quan tâm, chăm sóc cho Nho: pha sữa, rửa vết thương cho Nho,...  + Cô dành tình cảm quý mến và tôn trọng chị Thao  => Phương Định là một người sống giàu tình cảm.  ***\* Cảm nhận về đặc sắc nghệ thuật***  - Nghệ thuật xây dựng hình tượng, miêu tả tâm lí và tính cách nhân vật sâu sắc  - Ngôn ngữ trần thuật phù hợp, ngôn ngữ nhân vật trẻ trung, tự nhiên, giàu nữ tính  - Ngôi kể thứ nhất, nhân vật tự kể khiến câu chuyện hiện lên chân thực, chi tiết, tỉ mỉ; đồng thời dễ dàng bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc của mình. |
| **3 Tổng kết**  - Nêu đánh giá, cảm nhận của em về nhân vật Phương Định.  - Liên hệ vai trò của tuổi trẻ hiện nay trong việc bảo vệ đất nước. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH LẠNG SƠN NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (2,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu nêu bên dưới:**

*(1) Tôi là con gái Hà Nội. Nói một cách khiêm tốn, tôi là một cô gái khá. Hai bím tóc dày, tương đối mềm, một cái cổ cao, kiêu hãnh như đài hoa loa kèn. Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: “Cô có cái nhìn sao mà xa xăm!”.*

*(2) Xa đến đâu mặc kệ, nhưng tôi thích ngắm mắt tôi trong gương. Nó dài dài, màu nâu, hay nheo lại như chói nắng.*

*(3) Không hiểu sao các anh pháo thủ và lái xe hay hỏi thăm tôi. Hỏi thăm hoặc viết những thư dài gửi đường dây, làm như ở cách xa nhau hàng nghìn cây số, mặc dù có thể chào nhau hằng ngày. Tôi không săn sóc, vồn vã. Khi bọn con gái xúm nhau lại đối đáp với một anh bộ đội nói giỏi nào đấy, tôi thường đứng xa ra, khoanh tay lại trước ngực và nhìn đi nơi khác, môi mím chặt. Nhưng chẳng qua tôi điệu thế thôi. Thực tình trong suy nghĩ của tôi, những người đẹp nhất, thông minh, can đảm và cao thượng nhất là những người mặc quân phục, có ngôi sao trên mũ.*

(Trích ***Những ngôi sao xa xôi*** – **Lê Minh Khuê**, *Ngữ Văn 9*, tập 2, tr.115, NXB Giáo dục)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Tìm khởi ngữ trong câu văn: *Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: “Cô có cái nhìn sao mà xa xăm!”.*

**Câu 2. (0,5 điểm)** Theo đoạn văn (3), trong suy nghĩ của nhân vật ***tôi***, *những người đẹp nhất, thông minh, can đảm và cao thượng nhất* là ai ?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Nêu hiệu quả của phép tu từ so sánh được sử dụng trong câu văn: *Hai bím tóc dày, tương đối mềm, một cái cổ cao, kiêu hãnh như đài hoa loa kèn.*

**PHẦN II: LÀM VĂN (8,0 điểm)**

**Câu 1. (3,0 điểm)**

*Thói quen xấu như hoa cỏ dại lan nhanh, sẽ lấn áp những bông hoa xinh đẹp trong mảnh đất đời bạn. Hãy dũng cảm từ bỏ chúng, nhổ chúng đi để cho những thói quen tốt đẹp không ngừng sinh sôi, phát triển. Đó mới là cuộc đời mà chúng ta đang chờ đợi.*

(Trích *Điều kì diệu của thái độ sống –* Mac Anderson*,*

NXB Tổng hợp TPHCM, tr.35)

Từ ý kiến trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 12 đến 15 câu) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của việc *từ bỏ những thói quen xấu* trong cuộc sống con người.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp anh thanh niên trong đoạn trích sau:

*Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngẫm nghĩ nhiều:*

*- Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng đội dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chả “thèm” hở bác? Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy, cháu tự nói với cháu thế đấy. Bác lái xe đi, về Lai Châu cứ đến đây dừng lại một lát. Không vào giờ “ốp” là cháu chạy xuống chơi, lâu thành lệ. Cháu bổng dưng tự hỏi: Cái nhớ xe, cái nhớ người ấy thật ra là cái gì vậy? Nếu là nỗi nhớ phồn hoa đô hội thì xoàng. Cháu ở liền trong trạm hàng tháng. Bác lái xe bao lần dừng, bóp còi toe toe, mặc, cháu gan lì nhất định không xuống. Ấy thế là một hôm, bác lái phải thân hành lên trạm cháu. Cháu nói: “Đấy, bác cũng chẳng “thèm” người là gì?”.*

*Anh xoay sang người con gái đang một mắt đọc cuốn sách, một mắt lắng nghe, chân cô đung đưa khe khẽ, nói:*

*- Và cô cũng thấy đấy, lúc nào tôi cũng có người trò chuyện. Nghĩa là có sách ấy mà. Mỗi người viết một vẻ.*

*- Quê anh ở đâu thế? – Họa sĩ hỏi.*

*- Quê cháu ở Lào Cai này thôi. Năm trước, cháu tưởng cháu được đi xa lắm cơ đấy, hóa lại không. Cháu có ông bố tuyệt lắm. Hai bố con cùng viết đơn xin ra lính đi mặt trận. Kết quả: bố cháu thắng cháu một – không. Nhân dịp tết, một đoàn các chú lái máy bay lên thăm cơ quan cháu ở Sa Pa. Không có cháu ở đấy. Các chú lại cứ một chú lên tận đây. Chú ấy nói: nhờ cháu có góp phần phát hiện một đám mây khô mà ngày ấy, tháng ấy, không quân ta hạ được bao nhiêu phản lực Mĩ trên cầu Hàm Rồng. Đối với cháu, thật là đột ngột, không ngờ lại là như thế. Chú lái máy bay có nhắc đến bố cháu, ôm cháu mà lắc “Thế là một – hòa nhé”. Chưa hòa đâu bác ạ. Nhưng từ hôm ấy cháu sống thật hạnh phúc.*

(Trích ***Lặng lẽ Sa Pa*** – **Nguyễn Thành Long**, *Ngữ Văn 9*, tập một)

NXB Giáo dục, 2019, tr.185)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH LẠNG SƠN NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Khởi ngữ: "còn mắt tôi thì" |
| **2** | - Theo đoạn văn (3), trong suy nghĩ của nhân vật tôi, những người đẹp nhất, thông minh, can đảm và cao thượng nhất là là những người mặc quân phục, có ngôi sao trên mũ. |
| **3** | - Biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn trên: so sánh *("một cái cổ cao, kiêu hãnh như đài hoa loa kèn")*  - Tác dụng: khắc họa vẻ đẹp cái cổ của Phương Định, qua đó khẳng định vẻ đẹp thanh lịch, trong sáng, hồn nhiên, mơ mộng của cô gái gốc Hà thành. |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Dẫn ý liên quan (có thể lấy câu chuyện trong phần Đọc hiểu ) để nêu vấn đề cần nghị luận: ý nghĩa của việc từ bỏ những thói quen xấu trong cuộc sống con người.  **2. Giải thích vấn đề:** Câu nói khẳng định thói quen xấu trong cuộc sống là điều không tránh khỏi và nó có thể lan tỏa nhanh chóng trong cộng đồng, bởi nó dễ cuốn hút, việc ta cần làm là phải dũng cảm để bỏ chúng ra khỏi cuộc sống.  **3. Bàn luận vấn đề:** Phân tích, chứng minh theo 3 vấn đề  + Vấn đề đáng lo ngại: Thói quen xấu như đám cỏ dại lan nhanh, sẽ lấn áp những bông hoa xinh đẹp trong mảnh đất đời bạn.  + Biện pháp: Hãy dũng cảm từ bỏ chúng nhổ chúng đi để cho những thói quen tốt đẹp không ngừng sinh sôi, phát triển.  + Kết quả: Đó mới là cuộc đời mà chúng ta đang chờ đợi.  Bàn bạc mở rộng: Phê phán những con người sống vô trách nhiệm, thờ ơ, sống vì bản thân, làm điều ác....  Kết đoạn: đưa ra bài học nhận thức và hành động phù hợp: cần nhận thức đúng về điều đúng đắn, tránh xa những thói quen xấu, làm những điều thiết thực cho cuộc sống |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu vài nét về nhà văn Nguyễn Thành Long.  - Giới thiệu tác phẩm Lặng lẽ Sa Pa. Trong đó có đoạn trích được dẫn ở đề bài mang lại cho người đọc nhiều cảm nhận về nhân vật anh thanh niên. |
| **2. Phân tích: Cảm nhận về anh thanh niên trong đoạn trích**  + Một người yêu mến công việc dù làm việc một mình trên đỉnh núi Yên Sơn trong khung cảnh vắng vẻ nhưng anh không cảm thấy lẻ loi vì công việc mang lại cho anh niềm vui và nhận thức về ý nghĩa của công việc làm. Cho nên với anh: ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được?  + Một người có lòng yêu mến con người. Sống đơn độc nên anh rất khao khát được gặp gỡ và trò chuyện với mọi người. Chính anh đã khẳng định với bác tài xế xe khách: Còn người thì ai mà chả “thèm” hở bác?.  + Một người ham học hỏi, rất quan tâm đến đời sống nội tâm. Sống một mình trên đỉnh núi, anh không cảm thấy cô đơn vì lúc nào bên cạnh anh cũng có sách. Ngoài giờ làm việc, ngoài lúc phải chăm sóc vườn hoa, đàn gà, anh dành thời gian để đọc sách. Khi cô kĩ sư, ông họa sĩ… đến phòng ở của anh và quyển sách anh đang đọc dở vẫn còn để mở trên bàn. Chính anh cũng đã khẳng định với cô kĩ sư: Và cô cũng thấy đấy, lúc nào tôi cũng có người trò chuyện. Nghĩa là có sách ấy mà. Mỗi người viết một vẻ. Cái cách đọc sách của anh tinh tế, nghiêm túc và đúng đắn biết bao.  + Một người sống có lý tưởng, có trách nhiệm. Anh ý thức một cách rất rõ ràng: Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc?. Nhận thức đó cho thấy anh trẻ nhưng không hời hợt. Anh sống một mình nhưng không cô đơn vì lúc nào trong tư tưởng của anh mục đích sống, lẽ sống vẫn luôn luôn tồn tại và nhắc nhở. Làm một công việc đơn độc, phải dậy vào lúc nửa đêm, phải ra ngoài trời lúc mưa bão, lạnh lẽo, anh có thể nằm ở trong nhà, lấy số liệu cũ mà gọi bộ đàm về để báo cáo. Nhưng anh không làm điều đó. Vì anh có trách nhiệm và anh hiểu rõ việc anh làm ở đây có liên quan, có ảnh hưởng đến cuộc sống lao động và chiến đấu của rất nhiều người lúc bấy giờ. Việc phái đoàn không quân – phòng không đến thăm và khen ngợi anh đã cho thấy rõ điều đó.  + Nhân vật anh thanh niên được xây dựng bằng một nghệ thuật đặc sắc. Nó được miêu tả và thể hiện qua cuộc gặp gỡ đặc biệt với ông họa sĩ già và cô kĩ sư trẻ; được bộc lộ qua lời đối thoại của nhân vật; nhân vật không có tên riêng, không có ngoại hình cụ thể mà chỉ có tên gọi theo kiểu chung, phiếm chỉ.  + Vì thế, hình ảnh người thanh niên thể hiện vẻ đẹp của người thanh niên Việt Nam nói chung trong giai đoạn chống Mĩ: giản dị, chân thành và giàu lý tưởng; góp phần thể hiện tư tưởng chủ đề của tác phẩm, thể hiện chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam trong chiến đấu; thể hiện cảm hứng của Nguyễn Thành Long khi sáng tác: “SaPa không chỉ là một sự yên tĩnh. Bên dưới sự yên tĩnh ấy, người ta làm việc”, hy sinh, yêu thương và mơ ước. Hình ảnh này gợi cho người đọc đến hình ảnh của thế hệ trẻ Việt Nam trong giai đoạn chống Mĩ nói riêng và theo dòng chảy thời gian nói chung. |
| **3 Tổng kết**  Đây là một đoạn văn ngắn nhưng biểu hiện được những nét tiêu biểu cho nội dung và nghệ thuật của tác phẩm, của nhân vật anh thanh niên. Tác giả Nguyễn Thành Long đã thành công trong việc khắc họa nét đẹp của tuổi trẻ Việt Nam trong giai đoạn chiến tranh cũng như trong giai đoạn hiện nay. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu nêu bên dưới:**

*...Bức tranh màu xanh tôi thường say ngắm nhất*  
*Mỗi tia sáng làm đổi thay màu sắc*  
*Mỗi hạt mưa, làn sương, cánh chim*  
*Đã khảm vào tôi từ thuở biết nhìn*  
*Và phác trong tôi bao đường nét bình yên*  
*Rồi một sáng tôi nghe lời bức tranh đằm thắm:*  
*- Anh không thể chỉ đắm say đứng ngắm*  
*Anh phải là một nét vẽ dẫu đơn sơ.*

(Trích *Bức tranh của tôi* - Nguyễn Duy)

**Câu 1** **(1,0 điểm)***.* Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2** **(1,0 điểm).** Chỉ ra và tiêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong đoạn trích trên.

**Câu 3** **(1,0 điểm).** Câu thơ Anh phải là một nét vẽ dẫu đơn sơ gợi em nhớ đến những câu thơ nào trong bài thơ Mùa xuân nho nhỏ của nhà thơ Thanh Hải?

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)** Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 - 20 câu) trình bày suy nghĩ của mình về quan niệm sống được nhà thơ gửi gắm trong hai câu thơ cuối: *Anh không thể chỉ đắm say đắng ngắm/ Anh phải là một nét vẽ dẫu đơn sơ.*

**Câu 2 (5,0 điểm)** Nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp của hình tượng những nữ thanh niên xung phong trong tác phẩm ***Những ngôi sao xa xôi*** của **Lê Minh Khuê**.

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Thể thơ tự do |
| **2** | - Biệt pháp tu từ liệt kê: hạt mưa, làn sương, cánh chim  - Tác dụng: nhấn mạnh vẻ đẹp phong phú, đa dạng của cuộc sống, niềm yêu thương, gắn bó, tình cảm nâng niu, trân trọng từng vẻ đẹp của cuộc đời bình dị, thân thuộc. |
| **3** | Anh phải là một nét vẽ dẫu đơn sơ  - Nét vẽ đơn sơ: ở đây có thể hiểu là phải hành động, đóng góp cho cuộc đời.  => Quan niệm sống được nhà thơ gửi gắm trong hai dòng thơ cuối: mỗi con người không thể chỉ biết ngắm nhìn, hưởng thụ mà cần phải biết đóng góp, dù chỉ là một phần bé nhỏ, để làm nên vẻ đẹp của bức tranh cuộc sống.  => Liên hệ tới một trong hai khổ thơ:  Ta làm con chim hót Ta làm một cành hoa Ta nhập vào hoà ca Một nốt trầm xao xuyến.  Một mùa xuân nho nhỏ Lặng lẽ dâng cho đời Dù là tuổi hai mươi Dù là khi tóc bạc. |
| **II** | **1** | Hai dòng thơ cuối “Anh không thể chỉ đắm say đứng ngắm/ Anh phải là một nét vẽ dẫu đơn sơ đã đem đến cho người đọc quan niệm sốnghết sức đúng đắn. Bằng những hình ảnh giản dị, Nguyễn Duy muốn khẳng định rằng mỗi con người không thể chỉ biết ngắm nhìn, hưởng thụ mà cần phải biết đóng góp, dù chỉ là một phần bé nhỏ, để làm nên vẻ đẹp của bức tranh cuộc sống. Đó là một quan niệm đúng đắn và sâu sắc. Vì phải có sự chung tay, góp sức của nhiều người, mới có thể tạo lập, gìn giữ một cuộc sống tốt đẹp. Không chỉ thế, sự cống hiến còn mang đến cho con người niềm vui, hạnh phúc, niềm tự hào… Bức tranh nào cũng được tạo nen từ những nét vẽ dẫu cho nó có đơn sơ đến mức như thế nào đi chăng nữa. Và bức tranh cuộc sống chỉ trở nên rực rỡ sắc màu khi mỗi người biết góp vào đó một nét vẽ, dù bé nhỏ, biết tham gia tíchcực, cống hiến cho tập thể, cuộc đời. Khi đó, chính họ sẽ cảm nhận được giá trị của bản thân, tự hào và lạc quan hơn trong cuộc sống. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một bộ phận những người sống bàng quan với cuộc đời, thờ ơ với xã hội, chỉ biết hưởng thụ. Đó là những hành động đáng phê phán. Vậy nên, mỗi người cần giữ thái độ sống tích cực, hoà mình vào thiên nhiên, vào dòng chảy xã hội. Đồng thời, nỗ lực để “nét vẽ” của mình không chỉ“đơn sơ” mà thật đậm màu, rực rỡ, tận hiến. Điều đó sẽ làm nên giá trị cho sự tồn tại của mỗi người trong cuộc đời. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  – Giới thiệu tác phẩm Những ngôi sao xa xôi của Lê Minh Khuê.  – Giới thiệu chung về ba cô gái trong tổ trinh sát mặt đường. |
| **2. Phân tích**  **- Khái quát hoàn cảnh sống và chiến đấu của 3 cô gái:**  + Sống và chiến đấu trên tuyến đường Trường Sơn đầy bom đạn.  + Họ phải đối mặt đó là cuộc chiến đấu ác liệt và chính là công việc tổ trinh sát mặt đường - một công việc hơn cả nặng nhọc, đó là nhiệm vụ hiểm nghèo.  **- Vẻ đẹp chung của ba cô gái:**  + Họ có lòng yêu nước sâu sắc, sống có lí tưởng cao đẹp.  + Tinh thần trách nhiệm cao với công việc, lòng dũng cảm, gan dạ không sợ gian khổ hy sinh.  + Họ có tâm hồn trong sáng, lạc quan, yêu đời.  + Họ là những nữ thanh niên xung phong có tình đồng đội gắn bó, thân thiết.  **- Vẻ đẹp riêng của ba cô thanh niên xung phong:**  + Nho là một cô gái trẻ, xinh xắn nhưng trong chiến đấu thì rất dũng cảm, hành động thật nhanh gọn.  + Nhân vật Phương Định là đại diện các cô gái trẻ Hà Nội vào chiến trường tham gia đánh giặc, tuy gian khổ nhưng vẫn giữ được cái phong cách riêng của người Hà Nội, rất trữ tình và đáng yêu. Là một cô học sinh thành phố, nhạy cảm và hồn nhiên, thích mơ mộng và hay sống với những kỉ niệm của tuổi thiếu nữ vô tư về gia đình và về thành phố của mình.  + Nhân vật chị Thao lớn tuổi hơn nên những ước mơ và dự định về tương lai cũng thiết thực hơn. Một người chị nông thôn, đầy tinh thần trách nhiệm, dám quyết đoán, biết hi sinh và nhường nhịn. |
| **3 Tổng kết:** - Nêu cảm nhận chung của em về vẻ đẹp tâm hồn của 3 cô thanh niên xung phong trong truyện ngắn Những ngôi sao xa xôi. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

*(Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục, 2008)*

**Câu 1.** Đoạn thơ trên được trích từ văn bản nào? Tên tác giả của bài thơ?

**Câu 2**. Em hiểu ý nghĩa của từ trung hiếu như thế nào?

**Câu 3.** Nhà thơ bày tỏ tâm trạng lưu luyến khi sắp phải trở về miền Nam ra sao?

**PHẦN II: LÀM VĂN (6,0 điểm)**

Phân tích tình cảm sâu nặng và cao đẹp của nhân vật ông Sáu dành cho con trong đoạn trích ***Chiếc lược ngà*** của **Nguyễn Quang Sáng**.

*(Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục, 2008)*

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Đoạn thơ được trích trong tác phẩm Viếng lăng Bác của nhà thơ Viễn Phương. |
| **2** | - Trung hiếu ở đây là “trung với nước, hiếu với dân” - cũng là một trong những phẩm chất mà Bác đã dặn cán bộ và chiến sĩ. |
| **3** | Khi sắp phải trở về miền Nam, tác giả lưu luyến không muốn rời, ông muốn gửi tấm lòng mình bằng cách muốn hóa thân, hòa nhập vào những cảnh vật quanh lăng để được luôn ở bên Người trong thế giới của Người.  + Điệp ngữ “muốn làm” cùng các hình ảnh đẹp của thiên nhiên“con chim”, ”đóa hoa”, ”cây tre” đã thể hiện ước muốn tha thiết, mãnh liệt của tác giả.  + Nhà thơ ao ước được hóa thân thành con chim nhỏ cất tiếnghót làm vui lăng Bác, thành đóa hoa đem sắc hương, điểm tô cho vườn hoa quanh lăng.  + Đặc biệt là ước nguyện “Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này” để nhập vào hàng tre bát ngát, canh giữ giấc ngủ thiên thu của Người. Hình ảnh cây tre có tính chất tượng trưng một lần nữa nhắc lại khiến bài thơ có kết cấu đầu cuối tương ứng. Hình ảnh hàng tre quanh lăng Bác được lặp ở câu thơ cuối như mang thêm nghĩa mới, tạo ấn tượng sâu sắc, làm dòng cảm xúc được trọn vẹn. “Cây tre trung hiếu” là hình ảnh ẩn dụ thể hiện lòng kính yêu, sự trung thành vô hạn với Bác, nguyện mãi mãi đi theo con đường cách mạng mà Người đã đưa đường chỉ lối. Đó là lời hứa thủy chung của riêng nhà thơ và cũng là ý nguyện của đồng miền Nam, của mỗi chúng ta nói chung với Bác. |
| **II** | **Mở bài:** Giới thiệu ngắn gọn về tác giả Nguyễn Quang Sáng và truyện ngắn “Chiếc lược ngà”. | |
| **Thân bài:** **Phân tích tình cha con sâu nặng và cao đẹp của ông Sáu:**  ***– Nỗi khao khát gặp lại con sau tám năm xa cách.***  + Khi gặp lại con, không chờ xuồng cập bến, ông đã “nhún chân nhảy thót lên, xô chiếc xuồng tạt ra, bước vội vàng với những bước dài rồi dừng lại kêu to: Thu! Con” Anh vừa bước vào vừa khom người đưa tay đón chờ con… Anh không ghìm nổi xúc động….  + Khi bé Thu sợ hãi bỏ chạy, anh đứng sững lại đó, nhìn theo con, nỗi đau đớn khiến mặt anh sầm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy.  ***– Nỗi khổ và niềm vui trong ba ngày về thăm nhà.***  + Trước thái độ lạnh nhạt, ông đã đau khổ, cảm thấy bất lực: Suốt ngày anh chẳng đi đâu xa, lúc nào cũng vỗ về con. Nhưng càng vỗ về, con bé càng đẩy ra. Anh mong được nghe một tiếng ba của con bé, nhưng con bé chẳng bao giờ chịu gọi. Anh đau khổ lắm nhưng chỉ “nhìn con vừa khe khẽ lắc đầu vừa cười” vì “khổ tâm đến nỗi không khóc được”.  + Hôm chia tay, nhìn thấy con đứng trong góc nhà, ông muốn ôm con, hôn con nhưng “sợ nó giẫy lên lại bỏ chạy” nên “chỉ đứng nhìn nó” với đôi mắt “trìu mến lẫn buồn rầu”… Cho đến khi nó cất tiếng gọi Ba, ông xúc động đến phát khóc và “không muốn cho con thấy mình khóc, anh Sáu một tay ôm con,một tay rút khăn lau nước mắt, rồi hôn lên mái tóc của con”. -> Đây là những giọt nước mắt hạnh phúc của người cha, của người cán bộ kháng chiến.  ***– Tình yêu con tha thiết của ông còn được thể hiện rất sâu sắc khi ông ở khu căn cứ:***  + Xa con, ông luôn nhớ con trong nỗi day dứt, ân hận ám ảnh vì mình đã lỡ tay đánh con.  + Lời dặn của con lúc chia tay đã thôi thúc ông làm cho con cây lược.  + Tác giả diễn tả tình cảm của ông Sáu xung quanh chuyện ông làm chiếc lược:   * Kiếm được khúc ngà voi, ông hớn hở như đứa trẻ được quà: “từ con đường mòn chạy lẫn trong rừng sâu, anh hớt hải chạy về, tay cầm khúc ngà đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được quà”. * Rồi ông dồn hết tâm trí và công sức vào việc làm cho con cây lược: “anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như một người thợ bạc”. Trên sống lưng lược, ông đã gò lưng, tẩn mẩn khắc từng nét chữ:“Yêu nhớ tặng Thu con của ba”. Ông gửi vào đó tất cả tình yêu và nỗi nhớ. * Nhớ con “anh lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt”. Ông không muốn con ông đau khi chải lược.Yêu con, ông Sáu yêu đến từng sợi tóc của con -> Chiếc lược trở thành vật thiêng liêng đối với ông Sáu, nó làm dịu đi nỗi ân hận, nó chứa đựng bao tình cảm yêu mến, nhớ thương, mong ngóng của người cha với đứa con xa cách. Cây lược ngà chính là sự kết tinh của tình phụ tử thiêng liêng.   – Ông Sáu đã hi sinh trong trận càn lớn của quân Mĩ – ngụy khi chưa kịp trao cây lược cho con gái. “Trong giờ phút cuối cùng,không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được”, tất cả tàn lực cuối cùng chỉ còn cho ông làm một việc “đưa tay vào túi, móc cây lược” đưa cho người bạn chiến đấu. Đó là điều trăng trối không lời nhưng nó thiêng liêng hơn cả những lời di chức. Nó là sự ủy thác, là ước nguyện cuối cùng, ước nguyện của tình phụ tử. Và bắt đầu từ giây phút ấy, cây lược của tình phụ tử đã biến người đồng đội của ông Sáu thành một người cha thứ hai của bé Thu.  => Qua nhân vật ông Sáu, người đọc không chỉ cảm nhận tình yêu con tha thiết sâu nặng của người cha chiến sĩ mà còn thấm thía bao đau thương mất mát đối với những em bé, những gia đình. Tình yêu thương con của ông Sáu còn như một lời khẳng định: Bom đạn của kẻ thù chỉ có thể hủy diệt được sự sống của con người, còn tình cảm của con người – tình phụ tử thiêng liêng thì không bom đạn nào có thể giết chết được. | |
| **Kết bài:**  - Truyện “Chiếc lược ngà” đã thể hiện một cách cảm động tình cha con thắm thiết, sâu nặng và cao đẹp của cha con ông Sáu trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh.  -Truyện còn gợi cho người đọc nghĩ đến và thấm thía những mất mát đau thương, éo le mà chiến tranh gây ra cho bao nhiêu con người, bao nhiêu gia đình. | |

CHUẨN BỊ CHO THAO GIẢNG, HỘI THI

NHÓM CHUẨN BỊ CHO CÁC BẠN GỒM:

* MỘT BẢN POWERPOINT (có thể chỉnh sửa theo yêu cầu – nếu cần)
* MỘT BẢN WORD CHI TIẾT THỰC HIỆN POWERPOINT
* MỘT BẢN CÁCH TRÌNH BÀY BẢNG
* GỌI ĐIỆN THOẠI TRAO ĐỔI VỀ CÁCH THỰC HIỆN, LỜI BÌNH, LỜI CHUYỂN, CÁC THAO TÁC TRÊN LỚP.

ZALO: **0976208198**

CÁC BẠN ĐĂNG KÍ THEO DÕI FANPAGE GIÁO ÁN NGỮ VĂN THCS <https://www.facebook.com/groups/3530076860340041>

LẤY TÀI LIỆU CHẤT LƯỢNG THƯỜNG XUYÊN

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 17/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Lòng tự trọng nằm ngay trong bản thân mỗi con người. Nó là người thầy, người bạn, người hộ vệ thân thiết và chân thành nhất của chúng ta. Lòng tự trọng giúp ta biết cách hành xử đúng mực cũng như luôn dũng cảm trong việc đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác.*

*Mọi sự khôn ngoan đều bắt đầu từ lòng tự trọng. Với lòng tự trọng, bạn sẽ trở nên năng động và can đảm, sẳn sàng tiến về phía trước để mở lối cho những người đi sau. Lòng tự trọng bắt nguồn từ việc bạn yêu thương và tôn trọng chính bản thân mình. Quả thật, nếu không tôn trọng chính mình, làm sao bạn có thể học cách yêu thương và tôn trọng người khác.*

(**Goerge Matthew Adams** – *Không gì là không thể*, Thu Hằng *dịch*

NXB Tổng hợp TP HCM, 2017, tr.27)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Trong đoạn trích, từ *“nó”* được dùng để thay thế cho từ ngữ nào?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Dựa vào đoạn trích, em hãy cho biết: Nếu không có lòng tự trọng, con người sẽ trở nên như thế nào?

**Câu 4. (1,0 điểm)** Em có đồng ý với ý kiến: “*Lòng tự trọng bắt nguồn từ việc bạn yêu thương và tôn trọng chính bản thân mình”* không ? Vì sao ?

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc – hiểu, em hãy viết một đoạn văn nghị luận (từ 7 đến 10 câu) về lòng tự trọng của người học sinh trong học tập và rèn luyện.

**Câu 2. (5,0 điểm)** Trong ***Truyện Kiều***, nhà thơ **Nguyễn Du** đã gợi tả nhân vật Thúy Kiều:

*Kiều càng sắc sảo mặn mà*

*So bề tài sắc lại là phần hơn*

*Làn thu thủy, nét xuân sơn*

*Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh*

*Một hai nghiêng nước, nghiêng thành*

*Sắc đành đòi một, tài đành họa hai*

*Thông minh vốn sẳn tính trời*

*Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm*

*Cung thương làu bậc ngũ âm*

*Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một trương*

*Khúc nhà tay lựa nên chương*

*Một thiên Bạc mệnh lại càng não nhân*

(Trích ***Chị em Thúy Kiều***, *Ngữ Văn 9*, tập 1, tr.81, NXB Giáo dục)

Em hãy trình bày cảm nhận về những vẻ đẹp của nhân vật Thúy Kiều trong đoạn thơ trên./.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 17/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phương thức biểu đạt: Nghị luận. |
| **2** | - Từ nó được dùng để thay thế cho "lòng tự trọng" |
| **3** | - Nếu không có lòng tự trọng chúng ta sẽ trở nên thiếu khôn ngoan, không có đủ những hành động đúng mực, chuẩn xác, ta sẽ thiếu đi sự chủ động và can đảm trong cuộc sống. Từ đó, ta khó mà yêu thương, tôn trọng những giá trị của chính bản thân mình cũng như người khác. |
| **4** | - Em đồng ý với ý kiến đó.  - Bởi vì lòng tự trọng chỉ xuất hiện khi chúng ta biết đề cao những giá trị của mình, yêu thương, nâng niu, thừa nhận, xác định những giá trị, phẩm chất của chính mình, khi đó chúng ta đang tôn trọng bản thân mình. Chỉ khi chúng ta có những giá trị, chúng ta tôn trọng các giá trị đó, thì khi đó ta mới có thể có lòng tự trọng. Khi chính chúng ta không tôn trọng chính chúng ta thì lòng tự trọng không thể nào xuất hiện được. |
| **II** | **1** | Trong học tập và rèn luyện, mỗi học sinh chúng ta cần có rất nhiều phẩm chất, đức tính tốt đẹp để có thể đạt được những thành tích tốt và hoàn thiện bản thân, trong đó lòng tự trọng cũng hết sức quan trọng. Lòng tự trọng giúp chúng ta nhìn lại và định giá bản thân. Nó sẽ là động lực thôi thúc chúng ta không ngừng học tập, nỗ lực vươn lên, đạt được những kết quả tốt hơn nữa. Để khẳng định giá trị của bản thân. Lòng tự trọng sẽ giúp chúng ta không sa ngã vào những cám dỗ xấu xa của cuộc sống, như trốn học, nói dối... để tập trung vào việc học. Đồng thời nó giúp chúng ta trung thực trong học tập, thi cử. Bởi khi có lòng tự trọng, học sinh sẽ không có những hành vi gian dối như không làm bài tập, dùng tài liệu, chép bài... Tuy nhiên chúng ta cũng cần cân bằng lòng tự trọng với khả năng, môi trường học tập của bản thân. Không nên vì thỏa mãn lõng tự trọng của mình mà đua đòi hay đặt ra những mục tiêu quá xa vời, làm khó bản thân. Hay xa cách với bạn bè, thầy cô. Chỉ cần chúng ta biết cân bằng lòng tự trọng của bản thân, để nó được phát huy phù hợp thì đó sẽ là một nguồn động lực mạnh mẽ, giúp chúng ta đạt kết quả tốt trong học tập, rèn luyện, đồng thời tạo được mối quan hệ tốt với bạn bè, thày cô. |
| **2** | **I. Mở bài:**  - Giới thiệu về tác giả và tác phẩm  - Giới thiệu về đoạn trích: Đoạn trích viết về nhan sắc cùng tài năng của hai chị em Thúy Vân, Thúy Kiều đặc biệt là sắc đẹp và tài năng của Kiều. |
| **II. Thân bài:**  **\* Vẻ đẹp ngoại hình của Kiều:**  - Nguyễn Du đã đặt Thúy Vân lên đầu, tả nàng trước, mặc dù nàng là em  + Vẻ đẹp của Thúy Vân: Dịu dàng, ôn nhu, khuôn mặt tròn trịa, đầy đặn, mắt phượng mày ngài -> vô cùng đoan trang xinh đẹp, thiên nhiên cũng khuất phục trước vẻ đẹp của nàng "thua, nhường".  -> Tả Vân trước tả Kiều để làm nổi bật vẻ đẹp cùng tài năng của Kiều (nghệ thuật đòn bẩy, so sánh): "càng, lại"  + Vẻ đẹp của Kiều ở đôi mắt "làn thu thủy": trong veo, êm dịu, đượm buồn như nước hồ mùa thu  + Vẻ đẹp ở đôi mày "nét xuân sơn": như nét bút vẽ núi mùa xuân trong bức tranh thủy mặc.  -> Nghệ thuật lấy điểm tả diện: chỉ đặc tả đôi mắt, đôi mày nhưng hiện lên một khuôn mặt của một trang giai nhân tuyệt mỹ.  - Nhan sắc của Kiều: đẹp như hoa, yểu điệu như liễu nhưng vẻ đẹp vượt trên vẻ đẹp thông thường -> khiến trời đất "ghen", "hờn", thiên nhiên đố kị.  -> Báo hiệu cuộc đời chông gai của Kiều.  - Sắc đẹp của Kiều ví như sắc đẹp của người con gái khiến cho quân vương say đắm mà mất đi quốc gia.  -> Kiều mang vẻ đẹp của một giai nhân tuyệt mỹ, thế nhưng vẻ đẹp ấy khiến trời đất ghen tị -> dự báo cuộc đời lênh đênh của nàng sau này.  **\* Tài năng của Kiều:** Nhan sắc của Kiều xinh đẹp là vậy nhưng tài năng của nàng còn tuyệt vời hơn  - Tất cả tài năng của nàng đều được thiên phú, nàng am hiểu cả cầm - kỳ -thi - họa -> người con gái lý tưởng trong xã hội phong kiến "pha nghề thi họa, đủ mùi ca ngâm".  - Nàng am hiểu mọi thứ nhưng nổi bật nhất là thi ca, cầm chương nghề riêng ăn đứt hồ cầm một chương" -> sáng tác khúc đàn bạc mệnh (khúc nhạc khiến ai cũng phải thương tâm, đau lòng).  -> Dự báo cuộc đời, vận mệnh bi kịch của nàng như khúc đàn Bạc mệnh.  **\* Kết luận chung:**  - Vẻ đẹp cùng tài năng của Kiều đã ở mức tuyệt mỹ, khiến cho trời đất cũng phải ghen tị, đố kỵ -> báo hiệu cuộc đời khổ ải sau của nàng.  - Nghệ thuật lấy điểm tả diện, đòn bẩy, ước lệ được Nguyễn Du vận dụng để miêu tả vẻ đẹp tuyệt mỹ của Kiều. |
| **III. Kết bài:**  - Khái quát vẻ đẹp cùng tài năng của Kiều  - Khẳng định ngòi bút miêu tả tài hoa của Nguyễn Du. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Có thói quen tốt và thói quen xấu. Luôn dậy sớm, luôn đúng hẹn, giữ lời hứa, luôn đọc sách,… là thói quen tốt.*

*Hút thuốc lá, hay cáu giận, mất trật tự là thói quen xấu. Có người biết phân biệt tốt và xấu, nhưng vì đã thành thói quen nên rất khó bỏ, khó sửa. Chẳng hạn vì thói quen hút thuốc lá, nên cũng có thói quen gạt tàn bừa bãi ra nhà, cả trong phòng khách lịch sự, sạch bóng. Người biết lịch sự thì còn sửa một chút bằng cách xin chủ nhà cho mượn cái gạt tàn.*

*…Tạo được thói quen tốt là rất khó. Nhưng nhiễm thói quen xấu thì dễ. Cho nên mỗi người, mỗi gia đình hãy tự xem lại mình để tạo ra nếp sống đẹp, văn minh cho xã hội?*

(Theo Băng Sơn, *Giao tiếp đời thường*, SGK *Ngữ Văn 7*, tập hai, NXB Giáo dục)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Xác định 01 phép liên kết được sử dụng trong các câu sau: “*Tạo được thói quen tốt là rất khó. Nhưng nhiễm thói quen xấu thì dễ”.*

**Câu 3. (1,0 điểm)** Trong đoạn trích, tác giả đã nhắc đến những thói quen tốt nào? Vì sao đó là những thói quen tốt?

**Câu 4. (1,0 điểm)** Em có đồng tình với ý kiến: “*Có người biết phân biệt tốt và xấu, nhưng vì đã thành thói quen nên rất khó bỏ, khó sửa”* không ? Vì sao ? (trình bày trong khoảng 3-5 dòng)

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Từ nội dung đoạn trích ở phần **Đọc – hiểu**, em hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 15 đến 20 dòng) về ý nghĩa của việc ***giữ lời hứa***.

**Câu 2. (5,0 điểm)** Cảm nhận của em về hai đoạn thơ sau:

*Ngày xuân con én đưa thoi*

*Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi.*

*Cỏ non xanh tận chân trời*

*Cành lê trắng điểm một vài bông hoa*

(Trích ***Cảnh ngày xuân***, ***Truyện Kiều*** – **Nguyễn Du**, SGK *Ngữ Văn 9*, tập 1, NXB Giáo dục)

*……*

*Trước lầu Ngưng Bích khóa xuân*

*Vẻ non xa tấm trăng gần ở chung*

*Bốn bề bát ngát xa trông*

*Cát vàng cồn nọ bụi hồng dặm kia*

*Bẽ bàng mây sớm đèn khuya,*

*Nữa tình, nữa cảnh như chia tấm lòng*

(Trích ***Kiều ở lầu Ngưng Bích***, ***Truyện Kiều*** – **Nguyễn Du**, SGK *Ngữ Văn 9*, tập 1, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận |
| **2** | Phép liên kết:  - Phép lặp: thói quen  - Phép nối: Nhưng |
| **3** | Trong đoạn trích, tác giả đã nhắc đến những thói quen tốt: Luôn dậy sớm, luôn đúng hẹn, giữ lời hứa, luôn đọc sách.  Vì:  Chúng đều là những thói quen tốt bởi nó sẽ làm cho cuộc sống trở nên tốt đẹp và thành công:  - Luôn dậy sớm giúp con người có thêm thời gian để chăm sóc bản thân, làm những công việc chỉn chu hơn cho công việc đi học và đi làm ngày mới.  - Thói quen đúng hẹn giúp nâng cao uy tín của mỗi người và tạo được tâm thế chuyên nghiệp, tự tin và là bệ phóng để đạt hiệu quả cao trong công việc.  - Thói quen giữ lời hứa cũng là thói quen xây dựng thương hiệu bản thân. Việc giữ lời hứa với người khác sẽ làm đẹp hình ảnh của bản thân.  - Thói quen đọc sách chính là thói quen và kỹ năng buộc phải có. Vì kiến thức quá nhiều mà xã hội thì chuyển biến từng ngày, con người buộc phải tự cập nhật kiến thức mà sách chính là nguồn kiến thức khổng lồ kết tinh từ những con người thành công. Ở sách, con người sẽ tìm được những chân trời kiến thức vô tận và sách chính là người bạn quý báu, người thầy vĩ đại nếu ta biết tận dụng. |
| **4** | - Em có đồng tình với ý kiến: Có người biết phân biệt tốt và xấu, nhưng vì đã thành thói quen nên rất khó bỏ, khó sửa hay không? Vì sao?  - Nêu quan điểm của em, có thể lấy dẫn chứng cụ thể để giải thích. |
| **II** | **1** | Giữ lời hứa là một điều rất đáng quý trong cuộc sống. Vì một khi đã hứa thì phải giữ lời, nếu thất hứa thì chúng ta sẽ phải nhận những hậu quả không đáng có. Có thể nói, giữ lời hứa là một trong những việc làm khó khăn nhất của con người. Trước khi hứa phải suy nghĩ cẩn thận, xem mình có đủ khả năng để thực hiện lời hứa đó hay không và đã hứa thì phải giữ, nếu không thực hiện được thì phải gánh chịu hậu quả, không được che dấu, lờ đi hoặc đổ lỗi cho người khác. Việc giữ lời hứa không chỉ chứng minh rằng bạn là người đáng tin cậy mà còn chứng minh bạn rất đáng để người khác ủy thác trách nghiệm. Còn nếu không giữ lời hứa, người khác sẽ không những không tin tưởng bạn mà còn xa lánh bạn. Ví dụ như bạn rất tin tưởng và giao một công việc rất quan trọng cho một người bạn nhưng người đó lại không thực hiện mà ngược lại: họ tìm cớ để đùn đẩy trách nghiệm cho việc không giữ lời hứa đó, không thực hiện vì những nguyên nhân này, nguyên nhân khác nghe rất êm tai nhưng sự thật đằng sau lại là người đó lười hoặc quên…. Bạn sẽ cảm thấy mình bị lừa dối và không được tôn trọng. Nếu bạn cũng làm vậy với những người khác, lời hứa của bạn chẳng có chút giá trị nào cả, và uy tín của bạn cũng từ đó mà giảm sút. Bên cạnh những nguyên nhân chủ quan còn có những nguyên nhân khách quan, đừng vội phán xét tại sao họ không thực hiện lời hứa mà hãy tìm hiểu nguyên nhân họ không thực hiện lời hứa đó, hãy thông cảm cho họ. Có một câu tục ngữ mà ông cha ta đã để lại: “Nói lời phải giữ lấy lời - Đừng như con bướm đậu rồi lại bay” Nói ra thì phải đảm bảo lời nói của mình là đúng, là chân thật , là có đạo lý. Đặc biệt phải đảm bảo cho người khác tin tưởng tuyệt đối vào lời nói của mình. Đừng có lượn lờ như ong như bướm, ý chỉ người nói không chân thật, nói lập lờ, nói đùa cợt rồi không giữ lời hứa. Thế nên, khi hứa bất cứ điều gì thì hãy giữ lời hứa đó. Hãy trở thành một người đáng tin cậy với người khác và biết chịu trách nghiệm cho lời hứa của mình.” |
| **2** | **Tham khảo bài văn**  "Truyện Kiều" của đại thi hào là một kiệt tác văn học của Việt Nam ta. Tác phẩm không chỉ thành công ở việc nói lên cuộc đời, thân phận khổ cực của Thúy Kiều mà còn thành công ở việc miêu tả bức tranh thiên nhiên ở những giai đoạn khác nhau trong cuộc đời của giai nhân " hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh". Đoạn trích " Cảnh ngày xuân" và " Kiều ở lầu Ngưng Bích" là những minh chứng tiêu biểu cho nghệ thuật tả cảnh của Nguyễn Du  Trước hết đến với Cảnh ngày xuân ta bắt gặp cảnh thiên nhiên vào tiết trời mùa xuân tràn đầy sức sống, đẹp lung linh. Đây là những câu thơ thuộc phần I của 'Truyện Kiều" có sức làm say lòng người  “Ngày xuân con én đưa thoiThiều quang chín chục đã ngoài sáu mươiCỏ non xanh tận chân trờiCảnh lê trắng điểm một vài bông hoa”.  Hai câu thơ đầu vừa có sức gợi về thời gian, lại vừa có sức gợi về không gian. Ngày xuân thấm thoát trôi qua thật nhanh như thoi đưa. Cả mùa xuân có chín mươi ngày thì nay đã qua tháng giêng, tháng hai và bước sang tháng thứ ba. Ánh sáng của ngày xuân nhè nhẹ, trong veo, lan tỏa, trải dài khắp muôn nơi. Trên nền trời cao là những đàn chim én mùa xuân đang chao nghiêng bay lượn, dưới mặt đất là một thềm cỏ xanh non bất tận trải dài xa tít tắp. Động từ “tận” làm cho không gian mùa xuân như đang giãn nở, ngày càng mở rộng ra biên độ và bao trùm cả không gian xuân là một màu xanh biếc của cỏ lá. Trên nền cỏ xanh tươi ấy là những bông hoa lê điểm vài sắc trắng gợi lên sự tinh khôi, mới mẻ. Biện pháp đảo ngữ có tác dụng tô đậm thêm và làm nổi bật hơn sức trắng của hoa lê trên nền cỏ mùa xuân.  Ở hai câu thơ cuối, nhà thơ đã vận dụng khéo léo, tài tình từ hai câu thơ cổ bên Trung Quốc để viết nên những vần thơ của mình:  Phương thảo liên thiên bíchLê chi sổ điểm hoa.  Nguyễn Du mượn hình ảnh trong thơ cổ tạo ra tính cổ kính, uyên bác cho tác phẩm. Nhưng ông cũng đã có những bước sáng tạo đáng kể khi tô đậm màu thảm cỏ. Thủ pháp đảo ngữ khiến cho hình ảnh hoa lê trắng thêm sinh động, lung linh. Hồn hoa như lãng đãng khắp bầu trời xuân tươi.  Không dừng lại ở đó, thủ pháp tả cảnh của Nguyễn Du còn được nâng lên ở 1 tầm cao mới khi nhà thơ đã đặc sắc tả cảnh để ngụ tình:  Trước lầu Ngưng Bích khóa xuân,Vẻ non xa tấm trăng gần ở chung.Bốn bề bát ngát xa trông,Cát vàng cồn nọ bụi hồng dặm kia.  Qua sáu câu đầu đoạn trích ”Kiều ở lầu Ngưng Bích” Nguyễn Du đã vẽ lên bức tranh thiên nhiên trước lầu Ngưng Bích qua cái nhìn đầy tâm trạng của Thúy Kiều. Câu thơ đầu với từ ”khóa xuân” gợi cho người đọc thấy được hoàn cảnh rất tội nghiệp của Kiều lúc này: Nàng bị Tú Bà giam lỏng ở lầu Ngưng Bích, cách biệt hoàn toàn với thế giới bên ngoài. Từ trên lầu cao nàng phóng tầm mắt ra thế giới tự nhiên, trước mắt nàng là dãy núi mờ xa, trên đầu là một tấm trăng lạnh lẽo, xung quanh là bốn bề bát ngát với cát vàng cồn nọ, bụi hồng dặm kia. Từ láy ”bát ngát” gợi lên không gian mênh mông rợn ngợp gợi cảm giác lầu Ngưng Bích chơi vơi giữa mênh mang trời đất. Cái lầu chơi vơi ấy giam hãm một số phận con người. Cảnh ở đây là cảnh thực nhưng cũng có thể là cảnh mang tính ước lệ để gợi lên sự mênh mông rợn ngợp của không gian, qua đó làm nổi bật tâm trạng cô đơn của Kiều, không chỉ cảm nhận về không gian Kiều còn cảm nhận về thời gian ”mây sớm đèn khuya” diễn tả thời gian tuần hoàn khép kín.  Cả hai đoạn trích đều có điểm tương đồng đó là đều miêu tả khung cảnh thiên nhiên, là những bức tranh thiên nhiên thật đẹp. Tuy nhiên, ở mỗi cảnh ta lại thấy được tâm trạng khác nhau. Ở Cảnh ngày xuân, đó là thiên nhiên tràn ngập sức sống trong Tiết thanh minh, khi mà cuộc sống của Thúy Kiều vẫn " êm đềm trướng rủ màn che". Còn ở “Kiều ở lầu Ngưng Bích', thiên nhiên ở đây được miêu tả dưới góc nhìn của Thúy Kiều, tuy đẹp mà buồn. Cảnh mang tâm trạng của con người " Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ". |

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**THỪA THIÊN HUẾ NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Ngày thi: 18/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc kĩ hai ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu:**

***Ngữ liệu 1:***

*Bạn có thể không thông minh bẩm sinh nhưng bạn luôn chuyên cần và vượt qua bản thân từng ngày một. Bạn có thể không hát hay nhưng bạn là người không bao giờ trễ hẹn. Bạn không là người giỏi thể thao nhưng bạn có nụ cười ấm áp. Bạn không có khuông mặt xinh đẹp nhưng bạn rất giỏi thắt cà vạt cho ba và nấu ăn ngon. Chắc chắn mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn. Và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải biết mình, phải nhận ra những giá trị đó.*

(Phạm Lữ Ân, *Nếu biết trăm năm là hữu hạn…,* NXB Hội Nhà văn, 2016, tr.51)

***Ngữ liệu 2:***

*Sứ mệnh của hoa là nở. Cho dù không có những ưu thế để như nhiều loài hoa khác, cho dù được đặt ở bất cứ đâu, thì cũng hãy bừng nở rực rỡ, bung ra những nét đẹp mà chỉ riêng ta mới có thể mang đến cho đời.*

*[…]*

*Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo nhầm ở bất cứ đâu.*

(Kazuko Watanabe, *Mình là nắng, việc của mình là chói chang*,

Vũ Thùy Linh dịch, NXB Thế giới, 2018)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Hai ngữ liệu trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào ?

**Câu 2. (0,5 điểm)** Chỉ và gọi tên thành phần biệt lập trong câu: “*Chắc chắn mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn”.*

**Câu 3. (1,0 điểm)** Xác định và nêu ngắn gọn tác dụng của biện pháp tu từ trong câu: “*Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo nhầm ở bất cứ đâu”*

**Câu 4. (1,0 điểm)** Từ hai ngữ liệu trên, em rút ra bài học gì cho bản thân.

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Viết một đoạn văn nghị luận (không quá một trang giấy thi) triển khai luận điểm: “*Sự tự tin là chiếc chìa khóa vàng mở cánh cửa đưa ta đến thành công”.*

**Câu 2. (5,0 điểm)** Viết bài văn trình bày cảm nhận về các khổ thơ sau:

*Từ hồi về thành phố*

*quen ánh điện, cửa gương*

*vầng trăng đi qua ngõ*

*như người dưng qua đường*

*Thình lình đèn điện tắt*

*phòng buyn-đinh tối om*

*vội bật tung cửa sổ*

*đột ngột vầng trăng tròn*

*Ngửa mặt lên nhìn mặt*

*có cái gì rưng rưng*

*như là đồng là bể*

*như là sông là rừng*

*Trăng cứ tròn vành vạnh*

*kể chi người vô tình*

*ánh trăng im phăng phắc*

*đủ cho ta giật mình.*

(**Nguyễn Duy**, ***Ánh trăng***, *Ngữ Văn 9*, tập 1, tr.156, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**THỪA THIÊN HUẾ NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 18/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 04 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phương thức biểu đạt chính là nghị luận |
| **2** | - Thành phần biệt lập trong câu: "chắc chắn" - thành phần tình thái |
| **3** | - Biện pháp tu từ ẩn dụ  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh mỗi người sẽ có những giá trị riêng đối với cuộc đời và mỗi giá trị đó đều xứng đáng được trân trọng. Vì vậy hãy phát huy giá trị riêng của chính mình.  + Làm cho diễn đạt trở nên sinh động, hấp dẫn. |
| **4** | - Luôn sống tự tin về những điều mình có.  - Phát huy những giá trị sẵn có để làm đẹp cho bản thân, cho cuộc đời. |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Sự tự tin là chiếc chìa khóa vàng mở cánh cửa đưa ra đến thành công.  **2. Giải thích vấn đề:**  - Tự tin là tin vào chính bản thân mình, tin vào năng lực của bản thân mình.  - Thành công là đạt được kết quả, mục đích như dự định.  -> “Sự tự tin là chiếc chìa khóa vàng mở cánh cửa đưa ra đến thành công” nghĩa là khi bạn tin vào bản thân mình, tin vào năng lực của mình, bạn sẽ gặt hái được thành quả xứng đáng.  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Tại sao nói “Sự tự tin là chiếc chìa khóa vàng mở cánh cửa đưa ra đến thành công.”  + Khi bạn tin vào chính mình thì có nghĩa là bạn đang cho chính mình cơ hội để học hỏi, tiếp cận với những vấn đề trong cuộc sống. Chỉ khi mình cho chính mình cơ hội để làm tốt các việc thì mọi khả năng mới có thể mở ra.  + Tự tin cũng giúp chúng ta trưởng thành, độc lập, tin yêu cuộc sống hơn.  + Tự tin giúp chúng ta có được những mối quan hệ tốt trong cuộc sống, được bạn bè và mọi người tin tưởng hơn.  - Biểu hiện của người tự tin:  + Luôn chủ động trong mọi hoàn cảnh.  + Không ngần ngại trước những khó khăn thử thách  + Luôn sẵn sàng trau dồi kiến thức của bản thân  - Phê phán những người tự ti, nhút nhát  **4. Liên hệ** |
| **2** | **1. Giới thiệu chung:**  **\*** Giới thiệu ngắn gọn về Nguyễn Duy và tác phẩm Ánh trăng  \*Hoàn cảnh sáng tác:  - Nguyễn Duy viết bài thơ “Ánh trăng” vào năm 1978 ,tại thành phố Hồ Chí Minh -nơi đô thị của cuộc sống tiện nghi hiện đại, nơi những người từ trận đánh trở về đã để lại sau lưng cuộc chiến gian khổ mà nghĩa tình.  – In trong tập thơ “Ánh trăng” của Nguyễn Duy –tập thơ đạt giải A của Hội nhà Văn Việt Nam năm 1984. |
| **2. Phân tích**  **\*. Vầng trăng trong quá khứ:**  – Hồi nhỏ sống:  + với đồng.  + với sông.  + với bể.  -> Điệp từ “với” được lặp lại ba lần càng tô đậm thêm sự gắn bó chan hòa của con người với thiên nhiên, với những tươi đẹp của tuổi thơ.  -“Hồi chiến tranh ở rừng” – những năm tháng gian khổ, ác liệt thời chiến tranh,“vầng trăng thành tri kỉ” -> Nghệ thuật nhân hóa -> trăng là người bạn thân thiết, tri âm tri kỉ, là đồng chí cùng chia sẻ những vui buồn trong chiến trận với người lính – nhà thơ -> Hành quân giữa đêm, trên những nẻo đường chông gai ra mặt trận, những phiên gác giữa rừng khuya lạnh lẽo, những tối nằm yên giấc dưới màn trời đen đặc, người lính đều có vầng trăng bên cạnh. Trăng ở bên, bầu bạn, cùng cảm nhận cái giá buốt nơi “Rừng hoang sương muối” (Đồng chí), cùng trải qua bao gian khổ của cuộc sống chiến đấu, cùng chia ngọt sẻ bùi,đồng cam cộng khổ; cùng hân hoan trong niềm vui thắng trận, cung xao xuyến, bồn chồn, khắc khoải mỗi khi người lính nhớ nhà, nhớ quê…  -“Trần trụi với thiên nhiên/ hồn nhiên như cây cỏ” -> Vầng trăng trong quá khứ mới đẹp làm sao!  ->phép liên tưởng đầy tính nghệ thuật “trần trụi với thiên nhiên”, so sánh độc đáo “hồn thiên như cây cỏ” -> cho ta thấy rõ hơn vẻ đẹp bình dị,mộc mạc,trong sáng, rất đỗi vô tư, hồn nhiên của vầng trăng. Đó cũng chính là hình ảnh con người lúc bấy giờ: vô tư, hồn nhiên, trong sáng.  -“không…quên…vầng trăng tình nghĩa” -> thể hiện tình cảm thắm thiết với vầng trăng.  =>Vầng trăng đã gắn bó thân thiết với con người từ lúc nhỏ đến lúc trưởng thành,cả trong hạnh phúc và gian lao.  =>Trăng là vẻ đẹp của đất nước bình dị, hiền hậu; của thiên nhiên vĩnh hằng, tươi mát, thơ mộng.  =>Vầng trăng không những trở thành người bạn tri kỉ, mà đã trở thành “vầng trăng tình nghĩa” biểu tượng cho quá khứ nghĩa tình.  **\*. Vầng trăng trong hiện tại:**  - Hoàn cảnh sống:  + Đất nước hòa bình.  + Hoàn cảnh sống thay đổi: xa rời cuộc sống giản dị của quá khứ, con người được sống sung túc trong “ánh điện cửa gương” – cuộc sống đầy đủ, tiện nghi, khép kín trong những căn phòng hiện đại,xa rời thiên nhiên.  – “Vầng trăng đi qua ngõ – như người dưng qua đường”:  + Vầng trăng bây giờ đối với người lính năm xưa giờ chỉ là dĩ vãng, dĩ vãng nhạt nhòa của quãng thời gian xa xôi nào đó.  + Biện pháp nhân hóa, so sánh-> “Vầng trăng tình nghĩa” trở thành “người dưng qua đường”. Vầng trăng vẫn “đi qua ngõ”, vẫn tròn đầy, vẫn thủy chung tình nghĩa, nhưng con người đã quên trăng, hờ hững, lạnh nhạt, dửng dưng đến vô tình. Vầng trăng giờ đây bỗng trở thành người xa lạ, chẳng còn ai nhớ, chẳng còn ai hay biết.  -> Rõ ràng, khi thay đổi hoàn cảnh, con người có thể dễ dàng quên đi quá khứ, có thể thay đổi về tình cảm.Nói chuyện quên nhớ ấy, nhà thơ đã phản ánh một sự thực trong xã hội thời hiện đại.  – Con người gặp lại vầng trăng trong một tình huống bất ngờ:  + Tình huống: mất điện, phòng tối om.  + “Vội bật tung”: vội vàng, khẩn trương -> bắt gặp vầng trăng  -> Đây là khổ thơ quan trọng trong cấu tứ toàn bài. Chính cái khoảnh khắc bất ngờ ấy đã tạo nên bước ngoặt trong mạch cảm xúc của nhà thơ-> Sự xuất hiện bất ngờ của vầng trăng khiến nhà thơ ngỡ ngàng, bối rối, gợi cho nhà thơ bao kỉ niệm nghĩa tình.  **\*. Cảm xúc và suy ngẫm của tác giả trước vầng trăng.**  – Từ “mặt” được dùng với nghĩa gốc và nghĩa chuyển – mặt trăng, mặt người – trăng và người cùng đối diện đàm tâm.  – Với tư thế “ngửa mặt lên nhìn mặt” người đọc cảm nhận sự lặng im, thành kính và trong phút chốc cảm xúc dâng trào khi gặp lại vầng trăng: “có cái gì rưng rưng”. Rưng rưng của những niềm thương nỗi nhớ, của những lãng quên lạnh nhạt với người bạn cố tri; của một lương tri đang thức tỉnh sau những ngày đắm chìm trong cõi u mê mộng mị; rưng rưng của nỗi ân hận ăn năn về thái độ của chính mình trong suốt thời gian qua. Một chút áy náy, một chút tiếc nuối, một chút xót xa đau lòng, tất cả đã làm nên cái “rưng rưng”,cái thổn thức trong sâu thẳm trái tim người lính.  – Và trong phút giây nhân vật trữ tình nhìn thẳng vào trăng- biểu tượng đẹp đẽ của một thời xa vắng, nhìn thẳng vào tâm hồn của mình, bao kỉ niệm chợt ùa về chiếm trọn tâm tư. Kí ức về quãng đời ấu thơ trong sáng, về lúc chiến tranh máu lửa, về cái ngày xưa hồn hậu hiện lên rõ dần theo dòng cảm nhận trào dâng, “như là đồng là bể, như là sông là rừng”. Đồng, bể, sông, rừng,những hình ảnh gắn bó nơi khoảng trời kỉ niệm.  -> Cấu trúc song hành của hai câu thơ, nhịp điệu dồn dập cùng biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ và liệt kê như muốn khắc họa rõ hơn kí ức về thời gian gắn bó chan hòa với thiên nhiên, với vầng trăng lớn lao sâu nặng, nghĩa tình, tri kỉ. Chính thứ ánh sáng dung dị đôn hậu đó của trăng đã chiếu tỏ nhiều kỉ niệm thân thương, đánh thức bao tâm tình vốn tưởng chừng ngủ quên trong góc tối tâm hồn người lính. Chất thơ mộc mạc chân thành như vầng trăng hiền hòa, ngôn ngữ hàm súc, giàu tính biểu cảm như “có cái gì rưng rưng”,đoạn thơ đã đánh động tình cảm nơi người đọc.  – Hình ảnh “trăng cứ tròn vành vạnh” là tượng trưng cho quá khứ nghĩa tình, thủy chung, đầy đặn, bao dung, nhân hậu.  – Hình ảnh “ánh trăng im phăng phắc” mang ý nghĩa nghiêm khắc nhắc nhở, là sự trách móc trong lặng im. Chính cái im phăng phắc của vầng trăng đã đánh thức con người, làm xáo động tâm hồn người lính năm xưa. Con người “giật mình” trước ánh trăng là sự bừng tỉnh của nhân cách, là sự trở về với lương tâm trong sạch, tốt đẹp. Đó là lời ân hận, ăn năn day dứt, làm đẹp con người. |
| **3 Tổng kết**  ***\*. Nội dung****:*  – Bài thơ là một lời tự nhắc nhở của tác giả về những năm tháng gian lao của cuộc đời người lính gắn bó với thiên nhiên, đất nước bình dị, hiền hậu.  – Gợi nhắc, củng cố ở người đọc thái độ sống “uống nước nhớ nguồn”, ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ.  ***\*. Nghệ thuật:***  – Thể thơ 5 chữ, phương thức biểu đạt tự sự kết hợp với trữ tình.  – Giọng thơ mang tính tự bạch, chân thành sâu sắc.  – Hình ảnh vầng trăng – “ánh trăng” mang nhiều tầng ý nghĩa. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH VĨNH LONG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

Con trai của mẹ, con đã bao giờ nhìn thấy sự cầu cứu dâng lên trong ánh mắt của những bệnh nhân và gia đình họ chưa? Họ đã luôn nhìn mẹ như vậy để mong chờ được cứu sống. Vì vậy mà hơn ai hết, mẹ hiểu được nỗi đau và sự tra tấn họ đang phải chịu đựng...

Mẹ yêu con tới 100%, nhưng thời gian mà mẹ dành cho con không thể là 100% được. Dù biết sự nguy hiểm trong công việc này, nhưng mẹ luôn cảm nhận được sự mất mát đáng sợ mà dịch bệnh để lại, vì thế mà mẹ có mong muốn cả đời của mẹ là loại bỏ những điều đó.Xin lỗi con trai, hãy nghĩ rằng cuộc chia li nắng ngủi của ta sẽ làm nên tiếng cười của hàng triệu gia đình con nhé. Đây là điều mà trách nhiệm của những người bác sĩ như mẹ nên làm. Khi dịch bệnh qua đinh, hứa sẽ ở bên con nhiều nhất có thể, con hiểu ý mẹ mà, phải không?

(Trích Bức thư của nữ bác sĩ gửi con trai là bệnh viện Vũ Hán gây bão mạng, www.vietnamnet.vn, 01/02/2010)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Vị bác sĩ đã cảm nhận được niềm tha thiết sống của bệnh nhân qua đâu?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Em hiểu như thế nào về ý nghĩa câu “Mẹ yêu con tới 100%, nhưng thời gian mà mẹ dành cho con không thể là 100% được”?

**Câu 4.**

**a) (0.5 điểm)** Nêu yêu cầu của phương châm hội thoại lịch sự. Chỉ ra câu văn trong văn bản tuân thủ phương châm lịch sự.

**b) (0.5 điểm)** Trong vai trò người con, em hãy đặt 01 câu tuân thủ phương châm lịch sự thể hiện nhận thức tích cực của bản thân đối với cách ứng xử của mẹ.

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1: (2.0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 01 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về vấn đề: ***Cho đi cũng là hạnh phúc.***

**Câu 2: (5.0 điểm)** Phân tích đoạn trích sau, trích ***Kiều ở lầu Ngưng Bích*** (Truyện Kiều) – Nguyễn Du.

“Tưởng người dưới nguyệt chén đồngTin sương luống những rày trông mai chờ.Bên trời góc bể bơ vơ,Tấm son gột rửa bao giờ cho phai.Xót người tựa cửa hôm mai,Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ?Sân Lai cách mấy nắng mưa,Có khi gốc tử đã vừa người ôm"

(Ngữ văn 9, Tập một, Nxb Giáo dục Việt Nam 2010, tr 93-94)

Liên hệ hai câu thơ đặc tả vẻ đẹp riêng của Thúy Kiều trong đoạn trích Chị em Thúy Kiều và xét ngắn gọn về tư tưởng nhân đạo của tác giả./.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH VĨNH LONG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 04 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phương thức biểu đạt chính là tự sự |
| **2** | - Qua ánh mắt tha thiết, tràn ngập khao khát sống luôn nhìn chăm chú vào bác sĩ của chính bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. |
| **3** | - Câu nói đó giúp em hiểu được vị trí, tình thế và những tình cảm của người bác sĩ cũng là một người mẹ. Người mẹ ấy yêu con mình vô cùng, thế nhưng vì công việc, vì hạnh phúc, tính mạng của những người khác, mẹ không thể không tạm xa con. Để hoàn thành nhiệm vụ đối với người dân và tổ quốc. |
| **4** | a -Yêu cầu của phương châm hội thoại lịch sự là: ta cần thể hiện sự tôn trọng, tế nhị, lịch thiệp đối với đối tượng giao tiếp của mình  Câu văn đáp ứng yêu cầu này:   * Xin lỗi con trai ... gia đình con nhé! * Khi dịch bệnh qua đi ... phải không?   b. |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Cho đi cũng là hạnh phúc.  **2. Bàn luận vấn đề:**  - Cho chính là sự san sẻ, giúp đỡ, yêu thương xuất phát từ tâm, từ tim của một người. Dù “cho” rất nhỏ, nhất đời thường nhưng đó là cả một tấm lòng đang quý.  - Hạnh phúc là một trạng thái cảm xúc tích cực của con người, có được khi họ có được niềm vui, thỏa mãn từ một việc gì đó.  -> Cả câu: cho đi cũng chính là một hạnh phúc vì khi trao đi hạnh phúc cho người khác, chúng ta mới cảm thấy rằng cuộc sống của mình thực đáng sống và đáng trân trọng hơn biết mất.  **Biểu hiện**  - Trong cuộc sống quanh ta, đâu đó vẫn còn những mảnh đời bất hạnh, đau khổ cần rất nhiều sự sẻ chia, giúp đỡ, bao dung, rộng lượng. Họ cần chúng ta chia ngọt sẻ bùi.  - Chúng ta trao đi yêu thương chúng ta sẽ nhận lại sự thanh thản và niềm vui trong tâm hồn. Dù cái chúng ta nhận lại không phải là vật chất, là những thứ hiển hiện, chỉ là niềm vui, là sự an nhiên mà thôi.  - Cho đi để nhận lại là một quy luật của tự nhiên và xã hội loài người. Cho đi để rồi ta xứng đáng được ngợi ca với tinh thần ta biết sống vì người khác, một người vì mọi người.  - Cho là một hạnh phúc, vì phải có mới cho được, điều đó càng có ý nghĩa khi cái ta cho không chỉ là vật chất, tiền bạc mà là lòng nhân ái.  - Xã hội càng phát triển, vấn đề cho và nhận càng được nhận thức rõ ràng. Muốn đời sống được nâng lên, mỗi cá nhân phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ, sáng tạo trong nghiên cứu, ứng dụng. Có như vậy, bằng tài năng và sức lực, mới góp phần làm giàu cho Tổ quốc, làm giàu cho bản thân. Khi đó, cái mà ta cho cũng là cái ta nhận. Trong cuộc sống, nếu chỉ cho mà không nhận thì khó duy trì lâu dài, nhưng nếu như cho và lại đòi hỏi được đền đáp thì sự cho mất đi giá trị đích thực của nó.  **Dẫn chứng:**lấy dẫn chứng ngay phần đọc hiểu hoặc trong tình hình chung khi đại dịch Covid-19 đang hoành hành.  **Phản đề:** Phê phán một hệ thống giới trẻ hiện nay chỉ biết nhận từ cha mẹ, từ gia đình, người thân… để rồi sống ích kỉ, vô cảm, không biết chia sẻ với bạn bè, đồng loại.  **Kết thúc vấn đề:** Hãy mở rộng lòng mình để cảm nhận cuộc sống. Hãy yêu thương nhiều hơn, chia sẻ nhiều hơn để xã hội càng văn minh, để cái nắm tay giữa con người với con người thêm ấm áp. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu đôi nét về tác giả Nguyễn Du và đoạn trích nằm ở phần hai của Truyện Kiều  - Giới thiệu tám câu thơ:  Tưởng người dưới nguyệt chén đồng  ..........  Có khi gốc tử đã vừa người ôm.  Tám câu thơ này khắc họa một cách xúc động về nỗi nhớ người yêu, nhớ cha mẹ qua ngôn ngữ độc thoại nội tâm của chính nhân vật Kiều. |
| **2. Phân tích**  **Khái quát về đoạn trích Kiều ở lầu Ngưng Bích**  Sau khi biết mình bị lừa bán vào chốn lầu xanh, Kiều uất ức định tự vẫn. Tú Bà vì sợ mất tiền vốn lẫn lời nên đã hứa khi nào Kiều bình phục sẽ gả nàng vào nơi tử tế rồi đưa nàng ra lầu Ngưng Bích, thực chất là giam lòng nàng. Thân gái một mình nơi đất khách quê người, Kiều sống một mình ở lầu Ngưng Bích với tâm trạng cô đơn buồn tủi.  Khái quát nội dung tám câu thơ: là nỗi nhớ thương của Kiều về người yêu và cha mẹ.  **Kiều nhớ tới Kim Trọng**  Tưởng người dưới nguyệt chén đồng  Tin sương luống những rày trông mai chờ.  Chữ “tưởng”: hồi tưởng, nhớ lại  Nhớ lại đêm thề nguyền dưới trăng: “chén đồng” – chén rượu thề nguyền, đồng lòng, đồng dạ mà Thúy Kiều và Kim Trọng đã uống dưới ánh trăng.  Nhớ về Kim Trọng nên đau đớn hình dung ở Liêu Dương cách trở, xa xôi, chàng không hề hay biết Kiều đã bán mình chuộc cha mà vẫn đang mong chờ tin tức và Kiều cảm thấy có lỗi:  Bên trời góc bể bơ vơ,  Tấm son gột rửa bao giờ cho phai.  Động từ “gột rửa”: diễn tả tấm lòng thủy chung, mối tình đầu đẹp đẽ không thể gột rửa được.  ⇒ Nỗi nhớ người yêu da diết, đau đáu.  **Nỗi nhớ cha mẹ**  Xót người tựa cửa hôm mai,  Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ?  Sân Lai cách mấy nắng mưa,  Có khi gốc tử đã vừa người ôm.   * Nếu nhớ đến Kim Trọng, Kiều “tưởng” thì nhớ đến cha mẹ nàng lại “xót”. * Kiều xót khi cha mẹ già yếu mà ngày ngày vẫn tựa cửa ngóng tin con. * Thành ngữ “Quạt nồng ấp lạnh” và điển tích “Sân Lai”: nói lên tấm lòng hiếu thảo của Kiều. * Nhớ về cha mẹ, Kiều tưởng tượng ra cảnh giờ đây quê nhà đã đổi thay, cha mẹ không ai chăm sóc, đỡ đần lúc về già. * Cụm từ “cách mấy nắng mưa”: vừa nói về thời gian xa cách qua bao mùa mưa nắng vừa nói lên sự tàn phá của tự nhiên, của nắng mưa đối với con người và cảnh vật.   -> Nhớ về cha mẹ, Kiều luôn nhớ đến công ơn sinh thành, dưỡng dục “Nhớ ơn chín chữ cao sâu”.  ⇒ Kiều là một con người hiếu thảo, thủy chung, vị tha, luôn nghĩ cho người khác trước khi nghĩ cho mình.  ***Lí giải:***Kiều nhớ đến người yêu trước khi nhớ đến Kim Trọng  Khi đặt chung giữa hai chữ tình và hiếu, Kiều đã tạm yên với chữ hiếu bởi khi bán mình chuộc cha, Kiều đã phần nào đền đáp được công ơn sinh thành, nuôi dưỡng của cha mẹ. Còn với Kim Trọng, trước khi về Liêu Dương chịu tang chú, chàng đã kỳ vọng rất nhiều vào Kiều. Nhưng giờ đây, tấm thân của Kiều đã hoen ố, nên nàng càng ân hận và day dứt hơn.  ⇒ Điều này hoàn toàn phù hợp với quy luật tâm lí.  ⇒ Thể hiện sự tinh tế trong ngòi bút miêu tả tâm lí của Nguyễn Du.  ⇒ Kiều hiện lên là một người con gái thủy chung, hiếu thảo và đầy lòng vị tha.  **Liên hệ: 2 câu văn đặc tả Thúy Kiều và tư tưởng nhân đạo của Nguyễn Du**  Làn thu thủy, nét xuân sơn.  Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.  Vẻ đẹp của Thuý Kiều được Nguyễn Du tài tình khi sắp xếp sau khi ngợi ca vẻ đẹp của Thuý Vân. Từ “càng” nhấn mạnh vẻ “sắc sảo mặn mà” ở Thuý Kiều hơn hẳn Thuý Vân. Vân là em nhưng được nói đến trước thì ra bởi tác giả muốn lấy Vân làm nền cho vẻ đẹp nổi bật của Kiều. “Sắc sảo” và “mặn mà” đều có tác dụng vừa gợi tả nhan sắc, vừa gợi tả tính cách, tài trí. Nhắc đến nét đẹp của mĩ nhân xưa, ta thường nghĩ đến vẻ liễu yếu đào tơ tha thướt. Bởi vậy, sự "sắc sảo mặn mà" của Thuý Kiều hẳn là điều đặc biệt. Sử dụng hai từ láy đầy sức gợi "sắc sảo", "mặn mà" tác giả như muốn khắc sâu vào tâm trí người đọc vẻ đẹp nổi bật "khác thường" này của người con gái Vương Thuý Kiều. Nhan sắc của nàng được gợi tả bằng các hình ảnh mang tính ước lệ: thu thuỷ, xuân sơn, hoa, liễu. Việc gợi tả vẻ đẹp của đôi mắt “làn thu thuỷ" ý chỉ đôi mắt trong sáng như nước mùa thu, gợi vẻ lanh lợi, sắc sảo hơn người. Nhưng làn nước mùa thu cũng gợi những thoáng buồn u ẩn nên điều đó còn thể hiện một tâm hồn tinh tế, có phần đa mang. Trong câu thơ “Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh”, khác với Thuý Vân, chúng lại như báo trước một cuộc đời dông bão bị ghen ghét, đố kị, vùi dập của nhân vật Thúy Kiều. |
| **3 Tổng kết**  - Đoạn trích thể hiện nỗi nhớ người yêu, nhớ cha mẹ của Kiều.  - Tấm lòng ca ngợi, trân trọng vẻ đẹp phẩm chất của con người, đặc biệt là người phụ nữ.  ⇒ Đây là biểu hiện cảm hứng nhân đạo của Nguyễn Du trong Truyện Kiều.  - Nghệ thuật: ngôn ngữ độc thoại nội tâm, hình ảnh, từ ngữ tinh tế. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH PHÚ YÊN NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích dưới đây:**

*(1) Cuộc sống này vốn không chỉ có hương thơm của hoa hồng và vẻ thơ mộng của dòng sông, nó còn có cả những phút giây bị gai hoa hồng đâm đến ứa máu hoặc vẫy vùng giữa dòng nước chảy xiết. Bên cạnh những niềm vui là những khó khăn và cạm bẫy luôn chực chờ chỉ cần bạn lơ là mất cảnh giác chúng sẽ xô tới. Chính những khó khăn thử thách ấy sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một phiên bản tốt hơn.*

*(2) Sẽ có những lúc bạn hoang mang, chông chênh, mệt mỏi và hoàn toàn mất phương hướng. Đó có thể là khi bạn thi trượt cuộc thi mà bạn nghĩ là quan trọng nhất đời mình. Đó là khi người bạn thân nhất quay lưng đi sau khi đâm vào lưng bạn một vết dao.*

*[...]*

*(3) Đế vượt qua được những khoảnh khắc đó, bạn phải tìm kiếm cho mình một điểm tựa vững chắc luôn cho bạn lời khuyên và không bao giờ rời xa. Đến cái bóng cũng rời xa bạn khi bạn đi vào bóng tối, nhưng điểm tựa thì không, mỗi người hãy tìm kiếm cho mình một điểm tựa. Có một loại điểm tựa như thế, thường được gọi là “trọng tâm cuộc đời”.*

(Phi Tuyết *Sống như ngày mai sẽ chết*, NXB Thế giới, 2017, tr.37-39)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Theo tác giả, cuộc sống này có những gì ?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Chỉ ra và gọi tên các phép liên kết về hình thức được sử dụng trong đoạn (2).

**Câu 4. (1,0 điểm)** Theo em, vì sao tác giả cho rằng: *Đến cái bóng cũng rời xa bạn khi bạn đi vào bóng tối, nhưng điểm tựa thì không ?*

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1.** **(3,0 điểm)**

Viết bài văn ngắn (khoảng một trang giấy thi) bàn về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu: Chính những khó khăn thử thách sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một phiên bản tốt hơn.

**Câu 2.** **(4,0 điểm)** Trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Quê hương anh nước mặn, đồng chua*  
*Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá.*  
*Anh với tôi đôi người xa lạ*  
*Tự phương trời chăng hẹn quen nhau,*  
*Súng bên súng, đầu sát bên đầu,*  
*Đêm rét chung chăn thành đội tri kỉ.*  
*Đồng chí !*  
*Ruộng nương anh gửi bạn thân cày*  
*Gian nhà không, mặc kệ gió lung lay*  
*Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính.*

*(Trích Đồng chí - Chính Hữu, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục, 2008, tr.128)*

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH PHÚ YÊN NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: nghị luận |
| **2** | - Theo tác giả, cuộc sống này vốn không chỉ có hương thơm của hoa hồng và vẻ thơ mộng của dòng sông, nó còn có cả những phút giây bị gai hoa hồng đâm đến ứa máu hoặc vẫy vùng giữa dòng nước chảy xiết. |
| **3** | Phép liên kết về hình thức được sử dụng trong đoạn (2):  - Phép thế: "đó" = "những lúc bạn hoang mang, chông chênh, mệt mỏi và hoàn toàn mất phương hướng."  - Phép lặp: "là khi", "bạn". |
| **4** | Hs trả lời theo suy nghĩ của mình |
| **II** | **1** | Bạn có biết kim cương - một thứ quý giá vào bậc nhất trên cuộc đời này được tạo ra như thế nào không? Nó phải trải qua quá trình chịu nhiệt độ cao và áp suất cực kỳ lớn mới ra đời được. Điều gì cũng vậy, muốn có thành quả tốt đẹp, tất cả đều phải trải qua những khó khăn. Như Anthony Robbins từng nói: "Khó khăn hôm qua nhào nặn nên con người bạn hôm nay". Khó khăn là những rào cản mà cuộc sống mang lại. Nhiều người nghĩ đó là thứ đáng ghét. Nhưng nếu đường đời bằng phẳng, trơn láng thì thành công đến với bạn không có ý nghĩa gì. Khó khăn thực chất giúp bạn khám phá ra năng lực của bản thân. Nó sẽ "quăng quật, vần vũ" bạn để buộc bạn phải trưởng thành, phải vượt qua. Nick Vujicic sinh ra khó khăn đã ập đến với anh ấy và nó còn theo anh đến suốt cuộc đời. Người ta đâu hình dung được một nhà diễn thuyết như anh đã từng bao lần khóc, mồ hôi rơi và đổ máu để tập luyện, để biến cái không thể thành có thể. Khó khăn ấy nhào nặn một người không lành lặn như thế vẫn đứng sừng sững giữa cuộc đời. Vậy nên bạn đừng bỏ cuộc. Khó khăn không đáng bị ghét như thế, mà đôi khi chúng ta còn phải cảm ơn chúng. Nó mang lại sức mạnh cho ta, nhào nặn ta và lan tỏa đến người khác. Bất cứ ai thành công cũng muốn cảm ơn những khó khăn của cuộc đời! |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu ngắn gọn tác giả Chính Hữu và bài thơ “Đồng chí” - là một trong số những bài thơ hay nhất, tiêu biểu nhất của Chính Hữu và cũng là của nền thơ kháng chiến.  - Qua bài thơ ta càng hiểu rõ hơn về cơ sở hình thành tình đồng chí cũng như tình cảm mà các anh dành cho nhau. |
| **2. Phân tích**  **\*. Khái quát chung: Hoàn cảnh sáng tác:**  - Bài thơ “Đồng chí” được sáng tác mùa xuân năm 1948, sau khi tác giả tham gia chiến dịch Việt – Bắc thu đông (1947). Bài thơ là kết quả từ những trải nghiệm của tác giả về thực tế cuộc sống và chiến đấu của bộ đội ta trong những ngày đầu kháng chiến.  – Bài thơ được in trong tập “Đầu súng trăng treo” ( 1966) – tập thơ phần lớn viết về người lính trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  **\*. Cơ sở hình thành tình đồng chí**  - Tình đồng chí bắt nguồn từ sự tương đồng về hoàn cảnh xuất thân của những người lính:  "Quê hương anh nước mặn đồng chua Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá".  "Anh" ra đi từ vùng "nước mặn đồng chua", "tôi" từ miền "đất cày lên sỏi đá". Hai miền đất xa nhau, "đôi người xa lạ" nhưng cùng giống nhau ở cái "nghèo". Hai câu thơ giới thiệu thật giản dị hoàn cảnh xuất thân của người lính: họ là những người nông dân nghèo.  - Tình đồng chí hình thành từ sự cùng chung nhiệm vụ, cùng chung lý tưởng, sát cánh bên nhau trong hàng ngũ chiến đấu:  "Súng bên súng, đầu sát bên đầu"  Họ vốn "chẳng hẹn quen nhau" nhưng lý tưởng chung của thời đại đã gắn kết họ lại với nhau trong hàng ngũ quân đội cách mạng. "Súng" biểu tượng cho nhiệm vụ chiến đấu, "đầu" biểu tượng cho lý tưởng, suy nghĩ. Phép điệp từ (súng, đầu, bên) tạo nên âm điệu khoẻ, chắc, nhấn mạnh sự gắn kết, cùng chung lý tưởng, cùng chung nhiệm vụ.  - Tình đồng chí nảy nở và bền chặt trong sự chan hoà và chia sẻ mọi gian lao cũng như niềm vui:  Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỷ.  Cái khó khăn thiếu thốn hiện lên: đêm rét, chăn không đủ đắp nên phải "chung chăn". Nhưng chính sự chung chăn ấy, sự chia sẻ với nhau trong gian khổ ấy đã trở thành niềm vui, thắt chặt tình cảm của những người đồng đội để trở thành "đôi tri kỷ".  => Sáu câu thơ đầu đã giải thích cội nguồn và sự hình thành của tình đồng chí giữa những người đồng đội. Câu thơ thứ bảy như một cái bản lề khép lại đoạn thơ một để mở ra đoạn hai.  **\*. Những biểu hiện cảm động của tình đồng chí**  - Tình đồng chí là sự cảm thông sâu sắc những tâm tư, nỗi niềm của nhau. Những người lính gắn bó với nhau, họ hiểu đến những nỗi niềm sâu xa, thầm kín của đồng đội mình:  Ruộng nương anh gửi bạn thân cày, Gian nhà không, mặc kệ gió lung lay Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính.  Người lính đi chiến đấu để lại sau lưng những gì yêu quý nhất của quê hương: ruộng nương, gian nhà, giếng nước gốc đa,... Từ "mặc kệ"cho thấy tư thế ra đi dứt khoát của người lính. Nhưng sâu xa trong lòng, họ vẫn da diết nhớ quê hương. Ở ngoài mặt trận, họ vẫn hình dung thấy gian nhà không đang lung lay trong cơn gió nơi quê nhà xa xôi.  - Tình đồng chí còn là cùng nhau chia sẻ những gian lao, thiếu thốn của cuộc đời người lính :  + Những gian lao, thiếu thốn trong cuộc sống của người lính những năm kháng chiến chống pháp hiện lên rất cụ thể, chân thực: áo rách, quần vá, chân không giày, sự khổ sở của những cơn sốt rét rừng hành hạ, trời buốt giá, môi miệng khô và nứt nẻ, nói cười rất khó khăn, có khi nứt ra chảy cả máu. Nhưng những người lính vẫn cười bởi họ có hơi ấm và niềm vui của tình đồng đội "thương nhau tay nắm lấy bàn tay".  + Hơi ấm ở bàn tay, ở tấm lòng đã chiến thắng cái lạnh ở "chân không giày" và thời tiết "buốt giá". Cặp từ xưng hô "anh" và "tôi" luôn đi với nhau, có khi đứng chung trong một câu thơ, có khi đi sóng đôi trong từng cặp câu liền nhau diễn tả sự gắn bó, chia sẻ của những người đồng đội. |
| **3 Tổng kết**  Tổng kết cảm nhận của em. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH ĐẮK LẮK NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1 (2.0 điểm)** **Đọc đoạn trích:**

*Gặp thời tức là gặp may, có cơ hội, nhưng nếu chủ quan không chuẩn bị thì cơ hội cũng sẽ qua đi. Hoàn cảnh bức bách tức là hoàn cảnh khó khăn buộc phải khắc phục. Nhưng gặp hoàn cảnh ấy có người bi quan, thất vọng, chán nản, thối chí; có người lại gồng mình vượt qua. Điều kiện học tập cũng vậy, có người được cha mẹ tạo cho mọi điều kiện thuận lợi, nhưng lại mải chơi, ăn diện, kết quả học tập rất bình thường. Nói tới tài năng thì ai cũng có một chút tài, nhưng đó chỉ mới là một khả năng tiềm tàng, nếu không tìm cách phát huy thì nó cũng bị thui chột. Rút cuộc mấu chốt của thành đạt là ở bản thân chủ quan mỗi người, ở tinh thần kiên trì phấn đấu, học tập không mệt mỏi, lại phải trau dồi đạo đức cho tốt đẹp. Không nên quên rằng, thành đạt tức là làm được một cái gì có ích cho mọi người, cho xã hội, được xã hội thừa nhận.*

*(*Trích Trò chuyện với bạn trẻ - Nguyên Hương, Ngữ văn 9, Tập thai,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr. 1*)*

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

a. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích. **(0,5 điểm)**

b. Theo tác giả, khi gặp hoàn cảnh khó khăn buộc phải khắc phục, con người có những cách ứng xử nào? **(0.5 điểm).**

c. Anh/Chị hiểu như thế nào về ý kiến: thành đạt tức là làm được một cái gì có ích cho mọi người, cho xã hội, được xã hội thừa nhận? **(1.0 điểm)**

**Câu 2 (3.0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích ở Cậu , anh chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 250 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của việc nắm bắt cơ hội cho bản thân trong cuộc sống.

**Câu 3 (5.0 điểm)**

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau:

*Thuyền ta lái gió với buồm trăng   
Lướt giữa mây cao với biển bằng,   
Ra đậu dặm xa dò bụng biển,   
Dàn đan thế trận lưới vây giăng.*

*Cả nhu cả chỉ cung cá đó,   
Cá song lấp lánh đuốc đen hồng,   
Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóe.   
Đêm thở : sao lùa nước Hạ Long.*

*Ta hát bài ca gọi cá vào,   
Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao.   
Biển cho ta cả nhục lòng mẹ   
Nuôi lớn đời ta tự buổi nào,*

*(Trích Đoàn thuyền đánh cá - Huy Cận, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr. 140)*

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH ĐẮK LẮK NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: nghị luận. |
| **b.** Theo tác giả, khi gặp hoàn cảnh khó khăn buộc phải khắc phục, con người có những cách ứng xử như:  - Có người bi quan, thất vọng, chán nản, thối chí  - Có người lại gồng mình vượt qua. |
| **c.** Theo em hiểu, ý kiến "thành đạt tức là làm được một cái gì có ích cho mọi người, cho xã hội, được xã hội thừa nhận" có nghĩa là: Thành đạt là để cho bản thân mình thì vẫn chưa đủ, sự thành đạt phải đặt trong mối quan hệ giữa cá nhân với cộng đồng, có như thế thì việc thành đạt mới có ý nghĩa. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Ý nghĩa của việc nắm bắt cơ hội cho bản thân trong cuộc sống.  **2. Triển khai vấn đề nghị luận:**  - Các em có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ ý nghĩa của việc nắm bắt cơ hội đối cho bản thân mỗi người trong cuộc sống hiện nay.  - Ý nghĩa của việc nắm bắt cơ hội cho bản thân trong cuộc sống:  + Nắm bắt cơ hội giúp con người, đặc biệt là người trẻ chủ động tận dụng những điều kiện thuận lợi để phát triển bản thân, đạt được thành công, đóng góp cho xã hội.  ...  **3. Khái quát vấn đề và tổng kết** |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu đôi nét về tác giả, tác phẩm:  + Huy Cận là một trong số những gương mặt tiêu biểu của nền thơ ca Việt Nam hiện đại với những tác phẩm thơ dào dạt niềm vui về cuộc đời, mến yêu thiên nhiên, con người và cuộc sống.  + **Đoàn thuyền đánh cá** là khúc tráng ca ca ngợi cuộc sống mới, hình ảnh tráng lệ về thiên nhiên và con người lao động thể hiện sự hòa hợp giữa thiên nhiên và con người.  - Khái quát nội dung đoạn thơ: Các khổ thơ đặc sắc từ khổ 3 đến khổ 5 đã miêu tả vẻ đẹp và mối giao hòa giữa con người và thiên nhiên trên cái nền lộng lẫy, tráng lệ của vũ trụ biển cả. |
| **2. Phân tích**  \* **Luận điểm 1**: ***Người dân ra khơi với tư thế tầm vóc lớn lao (khổ 3)***  - Nghệ thuật phóng đại “Lướt giữa mây cao với biển bằng” - con thuyền đánh cá vốn nhỏ bé giờ đây qua cái nhìn của tác giả đã sánh ngang tầm vũ trụ.  - Nghệ thuật ẩn dụ “lái gió buồm trăng” : thiên nhiên hòa hợp, cùng con người lao động.  => Các biện pháp nghệ thuật trên làm nổi bật tầm vóc của con người và đoàn thuyền.  - Không khí lao động đang trở nên hứng khởi “Ra đậu dặm xa dò bụng biển” - mặc đêm tối, mặc gió khơi người dân chài vẫn ra khơi dò lồng cá trong lòng biển.  - Ẩn dụ: “Dàn đan thế trận” - cuộc sống đánh cá của người dân chài như một trận chiến đấu ác liệt.  => Sự kết hợp giữa hiện thực (đoàn thuyền) với chất lãng mạn (thuyền lái gió, trăng treo trên cánh buồm) tạo nên những vần thơ đẹp và sâu sắc.  **\* Luận điểm 2**: ***Cảnh biển đẹp trong đêm (khổ 4)***  - Nhà thơ đã liệt kê những loài cá quý của biển: cá nhụ, cá chim, cá đé cho thấy sự phong phú và quý giá của biển.  - Nhân hóa “Cái đuôi e quẫy” kết hợp với các tính từ chỉ màu sắc: làm cho lời thơ thêm sinh động.  - Phép so sánh “đuôi cá” với “ngọn đuốc”: hình ảnh so sánh thú vị giàu liên tưởng.  - Nhà thơ gọi cá bằng một cách gọi rất dịu dàng-“em” ẩn chứa sự yêu mến với cá và biển cả quê hương.  - “Đêm thở sao lùa nước Hạ Long”: Màn đêm trước biển như một sinh mệnh.  => Thiên nhiên trên biển đêm thực sự rực rỡ sắc màu như một bức tranh sơn mài.  **\* Luận điểm 3**: ***Tinh thần lao động hăng say và lòng biết ơn biển (khổ 5)***  - “Ta hát bài ca gọi cá vào” : Người dân chài đã biến công việc nặng nhọc thành bài ca vui tươi -> Tiếng hát của người dân chài có khả năng kì diệu là gọi cá vào lưới.  -> Bút pháp lãng mạn khi miêu tả giúp cho công việc đánh cá đêm trở nên thơ mộng  + Những người dân chài vô cùng biết ơn biển cả “biển cho ta cá như lòng mẹ”.  + So sánh biển với lòng mẹ cho thấy biển nuôi sống nhân dân từ bao đời nay.  -> Nói lên lòng tự hào và biết ơn biển.  => Con người luôn có khát vọng chiến thắng, làm chủ thiên nhiên nhưng cũng vô cùng biết ơn thiên nhiên. |
| **3 Tổng kết**  - Khái quát lại giá trị nội dung, nghệ thuật của đoạn thơ. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH KIÊN GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu:**

*Về đến nhà, ông Hai nằm vật ra giường, mấy đứa trẻ thấy bố hôm nay có vẻ khác, len lét đưa nhau ra đâu nhà chơi sậm chơi sụi với nhau.*

*Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con là Việt gian đấy ? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đầy tr? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu... Ông lão nắm chặt hai tay lại mà rít lên:*

*- Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này.*

*Ông lão bỗng ngừng lại, ngờ ngợ như lời mình không được đúng lăm. Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được. Ông kiểm điểm từng người trong óc. Không mà, họ toàn là những người có tinh thần cả mà. Họ đã ở lại làng, quyết tâm một công một chết với giặc, có đời nào lại cam tâm làm điều nhục nhã ấy!...*

(SGK Ngữ văn 9, tập 1, trang 166, NXB GD năm 2017)

**Câu 1:(1,0 điểm)** Đoạn văn trên trích trong tác phẩm nào? Do ai sáng tác? Nêu khái quát nội dung của đoạn trích.

**Câu 2:(1,0 điểm)** Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong những câu văn: Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đây tr? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đây?

**Câu 3**: **(1,0 điểm)** Chỉ ra phương thức liên kết và phương tiện liên kết được sử dụng trong những câu văn*:(1)ông kiểm điểm từng người trong óc. (2) Không mà, họ toan là những người có tinh thần cả mà. (3)Họ đã ở lại làng, quyết tâm một sống một Che Vo giặc, có đời nào lại cam tâm làm điều nhục nhã ấy!...*

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1**: **(2,0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về ***tác động của những lời phê phán, chỉ trích vội vàng thiếu căn cứ trên mạng xã hội.***

**Câu 2:** **(5,0 điểm)** Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Không có kính không phải vì xe không có kính*  
*Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi*  
*Ung dung buồng lái ta ngồi,*  
*Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.*

*Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng*  
*Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim*  
*Thấy sao trời và đột ngột cánh chim*  
*Nhr sa như ùa vào buồng lái.*

(***Bài thơ về tiểu đội xe không kính*** – Phạm Tiến Duật, Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH KIÊN GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 05 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Đoạn văn trên được trích trong tác phẩm Làng của nhà văn Kim Lân.  - Nội dung đoạn trích: Ông hai trở về nhà sau khi nghe tin làng theo giặc, nhìn lũ con, ông càng thương cảm biết bao. |
| **2** | - Biện phép tu từ điệp cấu trúc: "Chúng nó".  - Tác dụng: thể hiện sâu sắc hơn tâm trạng: nỗi đau đớn, xót xa của ông Hai, thương thân, thương con khi nghĩ đến những đứa con của mình bị hắt hủi, xa lánh vì chúng là trẻ con của làng Chợ Dầu (trong tình huống có tin làng Chợ Dầu theo giặc). |
| **3** | - Phép nối: "không mà"  - Phép lặp: "họ"  - Phép thế: "từng người" - "họ" |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Dẫn dắt để đi vào vấn đề cần bàn luận là tác động của những lời phê phán, chỉ trích vội vàng, thiếu căn cứ trên mạng xã hội.  **2. Giải thích vấn đề:** - Dẫn dắt: Sự phát triển của XH 4.0, mạng xã hội ngày càng phát triển mạnh, mẽ, nhiều người sử dụng, có sức mạnh như thế giới thứ 2.  ***- Giải thích:***   * Những lời phê phán, chỉ trích vội vàng, thiếu căn cứ trên mạng xã hội là gì? * Những lời phê phán, chỉ trích vội vàng, thiếu căn cứ trên mạng xã hội do ai thực hiện và với mục đích gì?   **3. Bàn luận vấn đề:**  + Các biểu hiện, cách thể hiện của những lời phê phán, chỉ trích vội vàng, thiếu căn cứ trên mạng xã hội  + Các tác hại của những lời phê phán, chỉ trích vội vàng, thiếu căn cứ trên mạng xã hội   * Ảnh hưởng đến tâm lý của đối tượng bị hướng đến (đau khổ, buồn bực, tự ti, buồn chán, tách mình khỏi xã hội, có suy nghĩ tiêu cực, bất cần...) * Ảnh hưởng đến cuộc sống, thể xác của đối tượng bị hướng đến (mất đi bạn bè, công việc khó hòa nhập xã hội, mất đi các cơ hội...)   → Dễ dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng như tự tử, trả thù đời... Khiến cuộc đời nạn nhân khó trở về bình thường  (HS lấy dẫn chứng cụ thể và phân tích)  + Hiện trạng hiện nay trong xã hội về vấn đề tràn lan những lời phê phán, chỉ trích vội vàng, thiếu căn cứ trên mạng xã hội.  + Lý do xuất hiện nhiều trường hợp có những lời phê phán, chỉ trích vội vàng, thiếu căn cứ trên mạng xã hội.  + Cách khắc phục, đẩy lùi, tiêu trừ những lời phê phán, chỉ trích vội vàng, thiếu căn cứ trên mạng xã hội (các biện pháp răn đe, tuyên truyền, giáo dục...)  + Những điều cần làm với những nạn nhân của tình trạng này  - Liên hệ chính bản thân mình (cần làm gì và không làm gì để ngăn tình trạng này không xảy ra)  - Nêu những cảm nhận, suy nghĩ chung của em về vấn đề đã bàn luận, chốt lại 1 lần nữa về tác hại mạnh mẽ của những lời phê phán, chỉ trích vội vàng, thiếu căn cứ trên mạng xã hội và sự cấp thiết của việc tiêu trừ chúng. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  Có những tác phẩm đọc xong, gấp sách lại là ta quên ngay, cho đến lúc xem lại ta mới chợt nhớ là mình đã đọc rồi. Nhưng cũng có những cuốn sách như dòng sông chảy qua tâm hồn ta để lại những ấn tượng chạm khắc trong tâm khảm.“Bài thơ về tiểu đội xe không kính” là một tác phẩm như thế.  Bài thơ đã sáng tạo một hình ảnh độc đáo: những chiếc xe không kính, qua đó làm nổi bật hình ảnh những người lính lái xe ở tuyến Trường Sơn với tư thế hiên ngang, dũng cảm, trẻ trung, sôi nổi:  Không có kính không phải vì xe không có kính Bom giật, bom rung kính vỡ đi rồi Ung dung buồng lái ta ngồi,  Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.  Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim Thấy sao trời và đột ngột cánh chim Như sa như ùa vào buồng lái |
| **2. Phân tích**  Hình ảnh những chiếc xe trần trụi, xây xước, móp méo, không kính, không đèn mà vẫn băng băng trên đường ra tiền tuyến, chở quân, chở súng đạn, lương thực hướng về miền Nam là hình ảnh thực và thường gặp trong những năm tháng chống Mĩ gian lao và hào hùng. Hình ảnh những chiếc xe không kính được miêu tả cụ thể, chi tiết rất thực. Lẽ thường, để đảm bảo an toàn cho tính mạng con người, cho hàng hoá nhất là trong địa hình hiểm trở Trường Sơn thì xe phải có kính mới đúng. Ấy thế mà chuyện “xe không kính” lại là một thực tế, những chiếc xe “không kính” rồi “không đèn”, “không mui” ấy vẫn chạy băng ra tiền tuyến. Hình ảnh ấy, lần đầu tiên và cũng là duy nhất cho đến nay khơi dậy cảm hứng thơ của Phạm Tiến Duật.  Không có kính không phải vì xe không có kính Bom giật, bom rung kính vỡ đi rồi  Lời thơ tự nhiên đến mức buộc người ta phải tin ngay vào sự phân bua của các chàng trai lái xe dũng cảm. Thật ra có thể nói một cách đơn giản: Xe không có kính vì bom giật, bom rung. Nhưng nhà thơ lại chọn cách nói như là muốn tranh cãi với ai. Giọng điệu ngang tàng, lí sự với cấu trúc không có...không phải vì không có...Giọng này phù hợp với tính cách ngang tàng dũng cảm, đầy nghị lực, tính tếu nhộn của những lái xe Trường Sơn. Cách giải thích này cũng gợi lên cái ác liệt của chiến tranh, người lính luôn cận kề với hiểm nguy, với cái chết nhưng coi đó như chuyện bình thường. Chất thơ của câu thơ này hiện ra chính trong vẻ tự nhiên đến mức khó ngờ của ngôn từ. Câu thơ rất gần với văn xuôi lại có giọng thản nhiên, ngang tàng trong đó ngày càng gây ra sự chú ý về vẻ đẹp khác lạ của nó. Hình ảnh “bom giật, bom rung” vừa giúp ta hình dung được một vùng đất từng được mệnh danh là “túi bom” của dịch vừa giúp ta thấy được sự khốc liệt của chiến tranh và đó chính là nguyên nhân để những chiếc xe vận tải không có kính. Bom đạn ác liệt của chiến tranh đã tàn phá làm những chiếc xe ban đầu vốn tốt, mới trở thành hư hỏng. Không tô vẽ, không cường điệu mà tả thực, nhưng chính cái thực đã làm người suy nghĩ, hình dung mức độ ác liệt của chiến tranh, bom đạn giặc Mỹ.  Mục đích miêu tả những chiếc xe không kính là nhằm ca ngợi những chiến sĩ lái xe Trường Sơn – chủ nhân những chiếc xe không kính. Những người lính lái xe điều khiển những chiếc xe không kính kì lạ trong tư thế ung dung, hiên ngang, bình tĩnh, tự tin. Đó là những con người trẻ trung, tư thế ung dung, coi thường gian khổ, hy sinh. Trong buồng lái không kính chắn gió, họ có cảm giác mạnh mẽ khi phải đối mặt trực tiếp với thiên nhiên bên ngoài. Những cảm giác ấy được nhà thơ ghi nhận tinh tế sống động qua những hình ảnh thơ nhân hoá, so sánh và điệp ngữ:  Ung dung buồng lái ta ngồi Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng. Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim Thấy sao trời và đột ngột cánh chim Như sa như ùa vào buồng lái.  Những câu thơ tả thực, chính xác đến từng chi tiết. Không có kính chắn gió, bảo hiểm, xe lại chạy nhanh nên người lái phải đối mặt với bao khó khăn nguy hiểm: nào là “gió vào xoa mắt đắng”, nào là “con đường chạy thẳng vào tim”, rồi “sao trời”, rồi “cánh chim” đột ngột, bất ngờ như sa, như ùa - rơi rụng, va đập, quăng ném.... vào buồng lái, vào mặt mũi, thân mình. Dường như chính nhà thơ cũng đang cầm lái, hay ngồi trong buồng lái của những chiếc xe không kính nên câu chữ mới sinh động và cụ thể, đầy ấn tượng, gợi cảm giác chân thực đến thế. Những câu thơ nhịp điệu nhanh mà vẫn nhịp nhàng đều đặn khiến người đọc liên tưởng đến nhịp bánh xe trên đường ra trận. Cảm giác, ấn tượng căng thẳng, đầy thử thách. Song người chiến sĩ không run sợ, hoảng hốt, trái lại tư thế các anh vẫn hiên ngang, tinh thần các anh vẫn vững vàng.... “ung dung.... nhìn thẳng. Hai câu thơ “ung dung.... thẳng” đã nhấn mạnh tư thế ngồi lái tuyệt đẹp của người chiến sĩ trên những chiếc xe không kính. Đảo ngữ “ung dung” với điệp từ “nhìn” cho ta thấy cái tư thế ung dung, thong thả, khoan thai, bình tĩnh, tự tin của người làm chủ, chiến thắng hoàn cảnh. Bầu không khí căng thẳng với “Bom giật, bom rung”, vậy mà họ vẫn nhìn thẳng, cái nhìn hướng về phía trước của một con người luôn coi thường hiểm nguy. Nhịp thơ 2/2/2 với những dấu phẩy ngắt khiến âm điệu câu thơ trở nên chậm rãi, như diễn tả thái độ thản nhiên đàng hoàng. Với tư thế ấy, họ đã biến những nguy hiểm trở ngại trên đường thành niềm vui thích. Chỉ có những người lính lái xe với kinh nghiệm chiến trường dày dặn, từng trải mới có được thái độ, tư thế như vậy.  Tác giả đã diễn tả một cách cụ thể và gợi cảm những ấn tượng, cảm giác của người lái xe trên chiếc xe không kính. Với tư thế “nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng”, các anh nhìn thấy từ "gió", "con đường" đến cả "sao trời", "cánh chim". Thế giới bên ngoài ùa vào buồng lái với tốc độ chóng mặt tạo những cảm giác đột ngột cho người lái. Hình ảnh "những cánh chim sa, ùa vào buồng lái" thật sinh động, gợi cảm. Điệp từ “nhìn” có tác dụng khẳng định tư thế, thái độ của người lính. Qua khung cửa xe không còn kính chắn gió, người lính lái xe tiếp xúc trực tiếp với thế giới bên ngoài “Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng / Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim”. Câu thơ diễn tả được cảm giác về tốc độ trên chiếc xe đang lao nhanh không có kính chắn gió nên mới thấy đắng mắt, cay mắt, khi gió thổi thốc vào mặt. Qua khung cửa đã không có kính, không chỉ mặt đất mà cả bầu trời với sao trời, cánh chim cũng như ùa vào buồng lái. Nhà thơ diễn tả chính xác các cảm giác mạnh và đột ngột của người ngồi trong buồng lái, khiến người đọc có thể hình dung được rõ ràng những ấn tượng, cảm giác ấy như chính mình đang ở trên chiếc xe không kính. Hình ảnh "con đường chạy thẳng vào tim" gợi liên tưởng về con đường ra mặt trận, con đường chiến đấu, con đường cách mạng.  Vậy đấy, hai khổ thơ tả thực những khó khăn gian khổ mà những người chiến sĩ lái xe Trường Sơn đã trải qua. Trong khó khăn, các anh vẫn ung dung, hiên ngang bình tĩnh nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm gan góc chuyển hàng ra tiền tuyến. Không có kính chắn gió, bảo hiểm, đoàn xe vẫn lăn bánh bình thường. Lời thơ nhẹ nhõm, trôi chảy như những chiếc xe vun vút chạy trên đường. |
| **3 Tổng kết**  Người lái xe trong bài thơ là những người chiến sĩ trẻ trung. Các anh rất trẻ trung, hồn nhiên, tâm hồn gần gũi với thiên nhiên. Khó khăn gian khổ các anh coi thường. Xe hư hỏng không có kính, không có đèn, không có mui xe, thùng xe có xước, nhưng xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước. Tất cả vì tiền tuyến, vì mặt trận, đó là khẩu hiệu của họ. Và những chiếc xe mang đầy thương tích vẫn lăn bánh ra mặt trận. Có thể nói những người lái xe, người làm chủ phương tiện là yếu tố quyết định làm nên thắng lợi trên mặt trận vận tải và cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH NINH BÌNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Ngày thi: 16/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới.**

***COVID-19 KHIẾN NHIỀU NGƯỜI CẢM NHẬN RÕ HƠN GIÁ TRỊ GIA ĐÌNH***

Tính đến 9h ngày 25/6, thế giới chỉ nhận 9.503,073 người mắc Covid-19 tại 215 quốc gia, vùng lãnh thổ: 483.677 người tử vong. Đại dịch Covid-19 đã tác động đến mọi một của đời sống với nhiều nỗi lo toan từ sức khỏe đến kinh tế... Mấy tháng chống chọi với Covid-19 khiển không ít người đứng ngồi không yên trong lo sợ. Tuy nhiên, nếu nhìn ở một khía cạnh khác, dịch bệnh cũng khiến nhiều người nhận ra và thấu hiểu hơn những giá trị mà bấy lâu cuộc sống lo toan, bộn bề khiến họ có phần lãng quên. Nhiều nước, nhiều tổ chức phát động chiến dịch Ở nhà vẫn vui kêu gọi mọi người ở nhà và chia sẻ những câu chuyện, khoảnh khắc vui vẻ, tích cực trong thời gian ở nhà làm việc. Chưa bao giờ, trên các trang mạng xã hội, những câu chuyện tích cực lại được nhiều ông bố, bà mẹ chia sẻ rộn ràng đến vậy. Con cái chăm làm việc nhà, học được nhiều kỹ năng sống, gia đình gần nhau hơn. Trên các trang mạng xã hội cũng xuất hiện nhiều hơn những bữa cơm ấm cúng được mọi người chia sẻ, mang theo thông điệp tích cực, lạc quan. Sợi dây gắn kết yêu thương cũng được bền vững hơn khi mà họ đã xích lại gần nhau, có trách nhiệm với nhau, sẻ chia và cùng nhau gánh vác mọi niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống...

(Như Thụy - theo UN, Guardian, NYT, bảo Phụ nữ Việt Nam Số 77 ngày 26/6/2020)

**Câu 1 (0,5 điểm):** Xác định câu chủ đề của đoạn trích?

**Câu 2 (1,0 điểm):** Các con số trong câu: “Tính đến 9h ngày 25/6, thế giới ghi nhận 9.503.073 người mắc Covid-19 tại 215 quốc gia, vùng lãnh thổ; 483,677 người tử vong” nói lên đặc tính gì của đoạn trích?

**Câu 3** **(1,0 điểm):** Nêu các chiến dịch và hoạt động được thực hiện khi mọi người ở nhà chống dịch?

**Câu 4** **(0,5 điểm):** Trình bày thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua đoạn trích?

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):** Anh (chị) hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về ***vai trò của gia đình trong cuộc sống của mỗi người.***

**Câu 2** **(5,0 điểm):** Phân tích nhân vật Vũ Nương trong đoạn trích sau:

*Qua năm sau, giặc ngoan cố đã chịu trói, việc quân kết thúc. Trương Sinh về tới nhà, được biết mẹ đã qua đời, con vừa học nói. Chàng hỏi mộ mẹ, rồi bế đứa con nhỏ đi thăm, đứa trẻ không chịu, ra đến đồng, nó quấy khóc. Sinh dỗ dành:*

*- Nín đi con, đừng khóc, Cha về, bà đã mất, lòng cha buồn khổ lắm rồi.*

*Đứa con ngây thơ nói:*

*- Ơ hay! Thế ra ông cũng là cha tôi ư? Ông lại biết nói, chứ không như cha tôi trước kia chỉ nín thin thít.*

*Chàng ngạc nhiên gạn hỏi. Đứa con nhỏ nói:*

*- Trước đây, thường có một người đàn ông đêm nào cũng đến, mẹ Đản đi cũng đi, mẹ Đản ngồi cũng ngồi, nhưng chẳng bao giờ bế Đản cả.*

*Tính chàng hay ghen, nghe đứa con nói vậy, tin chắc đinh ninh là vợ hư, không còn cách gì tháo cởi ra được.*

*Về đến nhà, mắng vợ một bữa cho hả giận. Nàng khóc mà rằng:*

*- Thiếp vốn nhà nghèo, được vào cửa tía. Sum họp chưa thỏa tình chăn gối, chia phôi vì động việc lửa binh. Cách biệt ba năm, giữ gìn một tiết. Tô son điểm phấn, từng đã nguội lòng, ngõ liễu đường hoa chưa hề bén gót. Đâu có sự mất nết hư thân như lời chàng nói. Dám xin trần bạch để cởi mối nghi ngờ. Mong chàng đừng một mực nghi oan cho thiếp.*

*Chàng vẫn không tin. Nhưng nàng hỏi chuyện kia từ ai nói ra thì giấu không kể lời con nói; chỉ thường thường mắng mỏ nhiếc móc và đánh đuổi đi. Họ hàng làng xóm bênh vực và biện bạch cho nàng cũng chẳng ăn thua gì cả. Nàng bất đắc dĩ nói:*

*- Thiếp sở dĩ nương tựa vào chàng, vì có cái thú vui nghi gia nghi thất, có sự yên ổn được tựa bóng cây cao. Đâu ngờ ân tình tựa lá, gièm báng nên non. Nay đã bình rơi trâm gãy, mây tạnh mưa tan, sen rũ trong ao, liễu tàn trước gió; khóc tuyết bông hoa gãy cuống, kêu xuân cái én lìa màn, nước thẳm buồm xa, đâu còn thể lại lên núi Vọng Phu kia nữa.*

*Đoạn rồi nàng tắm gội chay sạch, ra bến Hoàng Giang ngửa mặt lên trời mà than rằng:*

*- Kẻ bạc mệnh này duyên phận hẩm hiu, chồng con rẫy bỏ, điều đâu bay buộc, tiếng chịu nhuốc nhơ, thần sông có linh xin ngài chứng giám. Thiếp nếu đoan trang giữ tiết, trinh bạch gìn lòng, vào nước xin làm ngọc Mỵ Nương, xuống đất xin làm cỏ Ngu Mỹ. Nhược bằng lòng chim dạ cá, lừa chồng dối con, dưới xin làm mồi cho cá tôm, trên xin làm cơm cho diều quạ, chẳng những là chịu khắp mọi người phỉ nhổ.*

*Nói xong gieo mình xuống sông mà chết.*

(Chuyện người con gái Nam Xương - Nguyễn Dữ, Sách Hướng dẫn học Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)

**Chú thích:**

(1) Một tiết: ý nói giữ trọn lòng chung thủy với chồng (tiết: danh dự và phẩm giá con người)

(2) Ngõ liễu tường hoa: chỉ nơi có những chuyện quan hệ trai gái không đúng đắn.

(3) Nghi gia nghi thất: nên cửa nên nhà, ý nói thành vợ thành chồng cùng gây dựng hạnh phúc gia đình

(4) Cả đoạn “Nay đã bình rơi trâm gãy... núi Vọng Phu kia nữa": ý nói nỗi thất vọng của Vũ Nương khi bị Trương Sinh hắt hủi, tình vợ chồng gắn bó lâu nay đã tan vỡ.

(5) Ngọc Mị Nương: theo tích ngọc trai giếng nước trong truyền thuyết Mị Châu - Trọng Thủy, ý nói đến chết vẫn giữ lòng trong sáng.

(6) Cỏ Ngu mĩ: tích về nàng Ngu Cơ, Vợ Hạng Vũ. Khi Hạng Vũ thua trận, thế cùng, chạy đến Cai Hạ, nàng rút gươm tự vẫn. Tương truyền hồn Ngu Cơ hóa thành hai khóm cỏ trên mộ, ngày đêm cứ quấn quýt vào nhau, người ta gọi là cỏ Ngu mĩ nhân, ý nói đến chết vẫn giữ lòng chung thủy.

(7) Lòng chim dạ cá: ở đây ý nói thay lòng đổi dạ, không chung thủy./.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH NINH BÌNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 16/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Câu chủ đề của đoạn trích là: "Covid-19 khiến nhiều người cảm nhận rõ hơn giá trị gia đình". |
| **2** | - Các con số trong câu: “Tính đến 9h ngày 25/6, thế giới ghi nhận 9.503.073 người mắc Covid-19 tại 215 quốc gia, vùng lãnh thổ; 483,677 người tử vong” nói lên đặc tính |
| **3** | Các chiến dịch và hoạt động được thực hiện khi mọi người ở nhà chống dịch:  - Chiến dịch Ở nhà vẫn vui kêu gọi mọi người ở nhà và chia sẻ những câu chuyện, khoảnh khắc vui vẻ, tích cực trong thời gian ở nhà làm việc  - Nhiều ông bố, bà mẹ đã chia sẻ những câu chuyện tích cực trên các trang mạng xã hội  - Con cái chăm làm việc nhà, học được nhiều kỹ năng sống  - Những bữa cơm ấm cúng trong các gia đình xuất hiện nhiều hơn và được chia sẻ trên các trang mạng xã hội. |
| **4** | - Thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua đoạn trích: |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** vai trò của gia đình.  **2. Giải thích vấn đề:** Gia đình là gì? Những quan điểm về gia đình:   * Gia đình là nơi ta được che chở, đùm bọc * Là nơi ta được yêu thương, chăm sóc * Là nơi ta được thoải mái, không nợ nần, ân oán * Là nơi mà ta về mỗi khi mệt mỏi * Là nơi chưa đầy tình yêu thương   **3. Bàn luận vấn đề:**  **- Vai trò và tầm quan trọng của gia đình**   * Là chỗ dựa vật chất và tinh thần vững chắc của mọi thành viên * Là nơi con cái tìm kiếm sự an ủi, chở che từ người lớn * Mang đến sự ấm áp và niềm vui đồng thời xoa dịu những nỗi đau * Là cái nôi giáo dục nên nhân phẩm và tính cách của con trẻ. * Là yếu tố tác động đến tâm lý và lối sống của các thành viên trong gia đình. * Gia đình có nhiều tranh chấp, bất hòa khiến các thành viên dễ bị tổn thương và mặc cảm. * Con trẻ nếu không được gia đình bảo bọc và dạy dỗ sẽ dễ gục ngã trước khó khăn, cám dỗ từ xã hội....   **- Biện pháp để có một mái ấm gia đình hạnh phúc**   * Xây dựng không khí gia đình đầm ấm, hạnh phúc và no đủ. * Mỗi gia đình biết cách giáo dục, quan tâm và chăm sóc con trẻ. * Không nên tách rời bản thân khỏi tình yêu thương và sự quan tâm từ phía gia đình....   **- Liên hệ gia đình em**  - Khẳng định vai trò của mái ấm và tình cảm gia đình. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu vài nét về tác giả Nguyễn Dữ và truyện Chuyện người con gái Nam Xương:  + Nguyễn Dữ là một trong những nhà văn nổi tiếng của thế kỉ thứ 15 với thể loại truyện truyền kì.  + "Chuyện người con gái Nam Xương" là tác phẩm được rút trong tập truyện **Truyền kì mạn lục** nổi tiếng của ông, viết về phẩm chất và số phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa, đồng thời lên án, tố cáo lễ giáo phong kiến hà khắc.  - Giới thiệu khái quát nhân vật Vũ Nương: là hiện thân của lòng vị tha và vẻ đẹp người phụ nữ nhưng phải chịu bi kịch bất hạnh của chế độ phong kiến. |
| **2. Phân tích**  **\* Phân tích nhân vật Vũ Nương**  - Hoàn cảnh sống:  + Hoàn cảnh xã hội lúc bấy giờ: chiến tranh phong kiến xảy ra, xã hội trọng nam khinh nữ  + Hoàn cảnh gia đình: Hôn nhân không có sự bình đẳng về giai cấp, vợ chồng vì chiến tranh mà phải sống xa nhau, tính cách vợ chồng trái ngược nhau.  - Vũ Nương, người phụ nữ có nhiều phẩm chất tốt đẹp  + Là người con gái thùy mị nết na, tư dung tốt đẹp  + Người vợ một mực thủy chung với chồng, thấu hiểu nỗi khổ và nguy hiểm mà chồng phải đối mặt nơi chiến tuyến, chờ đợi chồng   * Biết Trương Sinh vốn có tính đa nghi, nên nàng luôn “giữ gìn khuôn phép, không từng để lúc nào vợ chồng phải đến thất hòa” => một người vợ hiền thục, khôn khéo, nết na đúng mực. * Khi chồng đi lính: Vũ Nương rót chén rượu đầy, dặn dò chồng những lời tình nghĩa, đằm thắm, thiết tha: “Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong được đeo ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi”.   => Chồng đi xa vẫn một lòng chung thủy, thương nhớ chồng khôn nguôi, mong chồng trở về bình yên vô sự, ngày qua tháng lại một mình vò võ nuôi con.  + Người con dâu hiếu thảo:   * Thay chồng chăm lo phụng dưỡng mẹ chồng * Khi mẹ chồng ốm thì thuốc thang chạy chữa, lễ bái thần phật và lấy những lời khôn khéo để khuyên lơn để cho mẹ có thể vơi bớt đi nỗi nhớ thương và mong ngóng con. * Lo ma chay, tế lễ chu đáo khi mẹ chồng mất.   + Người mẹ thương con hết mực:   * Khi chồng đi lính chưa được bao lâu thì Vũ Nương sinh bé Đản và một mình gánh vác hết việc nhà chồng nhưng nàng chứ bao giờ chểnh mảng chuyện con cái. * Để con trai bớt đi cảm giác thiếu vắng tình cảm của người cha, nàng chỉ bóng mình trên vách và bảo đó là cha Đản.   -> Vũ Nương là một người phụ nữ lý tưởng đầy đủ phẩm chất công – dung – ngôn – hạnh.  => Nguyễn Dữ đã dành thái độ yêu mến, trân trọng đối với nhân vật qua từng trang truyện, khắc họa hình tượng người phụ nữ với đầy đủ phẩm chất tốt đẹp.  - Bi kịch số phận bất hạnh, hẩm hiu:  + Nàng là nạn nhân của chế độ nam quyền, một xã hội mà hôn nhân không có tình yêu và tự do: Trương Sinh xin mẹ trăm lạng vàng để cưới Vũ Nương.  + Là nạn nhân của chiến tranh phi nghĩa:   * Cuộc sống hôn nhân với Trương Sinh chưa được bao lâu thì chàng phải đi lính, để lại mình Vũ Nương với mẹ già và đứa con còn chưa ra đời. * Trong ba năm chồng đi lính, nàng phải thay chồng cáng đáng việc gia đình, chăm sóc con cái, phụng dưỡng mẹ già * Sự xa cách do chiến tranh đã tạo điều kiện nảy sinh hiểu lầm.   + Nỗi đau, oan khuất:   * Người chồng đa nghi vì nghe lời con trẻ ngây thơ nên nghi oan, cho rằng nàng đã thất tiết, mắng nhiếc, đánh và đuổi nàng đi mặc nàng đau khổ, khóc lóc bày tỏ nỗi oan. * Không thể thanh minh được, nàng tìm đến cái chết để tỏ bày nỗi oan ức, bảo toàn danh dự.   + Dù ở thủy cung luôn nhớ về nhân gian nhưng không thể trở về được  -> Vũ Nương có những phẩm chất tâm hồn đáng quý nhưng phải chịu một số phận cay đắng, oan nghiệt.  => Tố cáo xã hội phong kiến bất công phi lí đương thời rẻ rúng, chà đạp lên hạnh phúc của con người nhất là người phụ nữ.  **\* Đánh giá đặc sắc nghệ thuật**  - Tạo dựng tình huống để thử thách nhân vật  - Khắc họa nhân vật qua ngoại hình, hành động, đối thoại... kết hợp với yếu tố kì ảo có thực  - Bút pháp miêu tả nhân vật sinh động |
| **3 Tổng kết**  - Khái quát và khẳng định lại vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương.  - Liên hệ hình ảnh người phụ nữ Việt Nam hiện đại. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HÀ TĨNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**MÃ ĐÊ: 01**

**Câu 1. (2.0 điểm)** Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Mây tụ về rừng thầm  
Suối lượn dưới thung xa   
Đồng xanh ôm núi biếc   
Trâu gặm chiều nhẩn nha

Đàn cò trắng về qua  
Vẽ lên ngàn chớp sáng   
Những làng mạc an hòa  
Bên núi sông bình lặng

Trích Nam thiêng Hồng lĩnh Trần Đức Cường, Tạp chí Văn hóa Hà Tĩnh - Số 261, tháng 4 năm 2020)  
  
**a.** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ trên.

**b.** Nêu nội dung của đoạn thơ.

**c.** Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của một biện pháp tu từ có trong đoạn thơ.

**Câu 2. (3,0 điểm).** Em hãy viết bài văn (khoảng 300 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về bài học cuộc sống gợi ra từ câu tục ngữ: Một cây làm chẳng nên non - Ba cây chụm lại nên hòn núi cao"

**Câu 3 (5.0 điểm)** Cảm nhận đoạn thơ sau:

Không có kính không phải vì xe không có kính  
Bom giật, bom rung kính vỡ đi rồi  
Ung dung buồng lái ta ngồi,  
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng  
Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim  
Thấy sao trời và đột ngột cánh chim  
Như sa, như ùa vào buồng lái

Không có kính, ừ thì có bụi,  
Bụi phun tóc trắng như người già  
Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc  
Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.

Không có kính, ừ thì ướt áo  
Mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời  
Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa  
Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

(Trích Bài thơ về tiểu đội xe không kính, Phạm Tiến Duật, Ngữ Văn 9, Tập 1, Nxb Giáo Dục Việt Nam)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HÀ TĨNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**MÃ ĐÊ: 01**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm |
| **b.** Nội dung của đoạn thơ: miêu tả cảnh vật thanh bình của làng quê. |
| **c.** Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của một biện pháp tu từ có trong đoạn thơ. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:**  - Bài học cuộc sống gợi ra từ câu tục ngữ: Một cây làm chẳng nên non - Ba cây chụm lại nên hòn núi cao": tinh thần đoàn kết  - Câu tục ngữ như một lời khuyên cho những người nhụt chí và khuyến khích những người có ý chí mạnh mẽ.  - Đoàn kết là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta và đoàn kết tạo nên sức mạnh.  **2. Giải thích vấn đề**  “Một cây làm chẳng nên non,  Ba cây chụm lại nên hòn núi cao”  - “một cây” thì không thể làm “nên non”  - “ba cây” gộp lại thì mới có thể làm nên núi cao  =>Thể hiện rằng một khi số lượng thay đổi thì chất lượng cũng thay đổi theo  - “chụm” từ được dùng để thể hiện sự đoàn kết  - “cây” đây là một biện pháp nhân hóa trở thành một biểu tượng sinh động thấm thía về tinh thần đoàn kết.  **3. Bàn luận vấn đề:**  **\*Dẫn chứng tinh thần đoàn kết của dân tộc ta**  - Trong thực tế lịch sử: Nhân dân ta đã một lòng đoàn kết để đánh đuổi giặc ngoại xâm, Bác Hồ có câu: “đoàn kết đại đoàn kết, thành công đại thành công”  - Trong đời sống hằng ngày: Nhân dân ta đoàn kết trong lao động sản xuất, họ cùng nhau góp sức đắp đê ngăn nước lũ để bảo vệ mùa màng...  **\*Bài học kinh nghiệm**: Đoàn kết tạo nên sức mạnh vô địch. Đoàn kết là yếu tố quyết định thành công. Bác Hồ từng khẳng định: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công.  **Bài học rút ra được từ câu tục ngữ:** Là học sinh, em cùng các bạn xây dựng tinh thần đoàn kết, giúp nhau học tập và phấn đấu để cùng tiến bộ. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu bài thơ Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật.  - Dẫn dắt trích thơ: Hình ảnh những chiếc xe không kính và người lính lái xe |
| **2. Phân tích**  **1. Hình ảnh những chiếc xe không kính**  – Xưa nay, những hình ảnh xe cộ, tàu thuyền đưa vào thơ thì đều được “mĩ lệ hóa”, “lãng mạn hóa” và thường mang ý nghĩa tượng trưng hơn là tả thực. Người đọc đã bắt gặp chiếc xe tam mã trong thơ Pus-kin, con tàu trong “Tiếng hát con tàu” của Chế Lan Viên, đoàn thuyền đánh cá trong bài thơ cùng tên của Huy Cận.  – Ở bài thơ này, hình ảnh những chiếc xe không kính được miêu tả cụ thể, chi tiết rất thực. Lẽ thường, để đảm bảo an toàn cho tính mạng con người, cho hàng hoá nhất là trong địa hình hiểm trở Trường Sơn thì xe phải có kính mới đúng. Ấy thế mà chuyện “xe không kính” lại là môt thực tế, là hình ảnh thường gặp trên tuyến đường Trường Sơn.  – Hai câu thơ mở đầu có thể coi là lời giải thích cho “sự cố” có phần không bình thường ấy:  *Không có kính không phải vì xe không có kính Bom giật, bom rung, kính vỡ đi rồi.*  + Lời thơ tự nhiên đến mức buộc người ta phải tin ngay vào sự phân bua của các chàng trai lái xe dũng cảm. Chất thơ của câu thơ này hiện ra chính trong vẻ tự nhiên đến mức khó ngờ của ngôn từ.  + Bằng những câu thơ rất thực, đậm chất văn xuôi, điệp ngữ“không”, cùng với động từ mạnh “giật”, “rung” -> Tác giả đã lí giải nguyên nhân không có kính của những chiếc xe. Bom đạn chiến tranh đã làm cho những chiếc xe trở nên biến dạng “không có kính”, “không có đèn”,”không có mui xe”,”thùng xe có xước”. Từ đó, tác giả đã tạo ấn tượng cho người đọc một cách cụ thể và sâu sắc về hiện thực chiến tranh khốc liệt, dữ dội, về cuộc chiến đấu gian khổ mà người lính phải trải qua.  => Hình ảnh những chiếc xe không kính vốn chẳng hiếm trong chiến tranh, song phải có một hồn thơ nhạy cảm, có nét tinh nghịch, ngang tàn như Phạm Tiến Duật mới phát hiện ra được, đưa nó vào thơ và trở thành biểu tượng độc đáo của thơ ca thời chống Mĩ.  **2. Hình ảnh người lính lái xe**  \* Hình ảnh những chiếc xe không kính đã làm nổi rõ hình ảnh những chiến sĩ lái xe ở Trường Sơn. Thiếu đi những điều kiện, phương tiện vật chất tối thiểu lại là một cơ hội để người lính lái xe bộc lộ những phẩm chất cao đẹp, sức mạnh tinh thần lớn lao của họ, đặc biệt là lòng dũng cảm, tinh thần bất chấp gian khổ khó khăn.  a. Vẻ đẹp của người lính lái xe trước hết thể hiện ở tư thế hiên ngang, ung dung, đường hoàng,tự tin, và tâm hồn lãng mạn, lạc quan, yêu đời  Ung dung buồng lái ta ngồi  Nhìn đất, nhìn trời,nhìn thẳng.  + Nghệ thuật đảo ngữ với từ láy “ung dung” được đảo lên đầu câu thứ nhất và nghệ thuật điệp ngữ với từ “nhìn” được nhắc đi nhắc lại trong câu thơ thứ hai -> nhấn mạnh tư thế ung dung, bình tĩnh, tự tin của người lính lái xe.  + Cái nhìn của các anh là cái nhìn bao quát, rộng mở “nhìn đất”,”nhìn trời”, vừa trực diện, tập trung cao độ “nhìn thẳng”. Các anh nhìn vào khó khăn, gian khổ, hi sinh mà không hề run sợ, né tránh – một bản lĩnh vững vàng.  – Trong tư thế ung dung ấy, người lính lái xe có những cảm nhận rất riêng khi được tiếp xúc trực tiếp với thiên nhiên bên ngoài:  Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng  Thấy con đường chạy thẳng vào tim  Thấy sao trời và đột ngột cánh chim  Như sa, như ùa vào buồng lái.  + Sau tay lái của chiếc xe không có kính chắn gió nên các yếu tố về thiên nhiên, chướng ngại vật rơi rụng, quăng ném, va đạp vào trong buồng lái. Song, quan trọng hơn là các anh có được cảm giác như bay lên, hòa mình với thiên nhiên rồi được tự do giao cảm, chiêm ngưỡng thế giới bên ngoài.Điều này được thể hiện ở nhịp thơ đều đặn, trôi chảy như xe lăn với việc vận dụng linh hoạt điệp ngữ “thấy” và phép liệt kê. Có rất nhiều cảm giác thú vị đến với người lính trên những chiếc xe không có kính.  + Các hình ảnh “con đường”,”sao trời”,”cánh chim”… diễn tả rất cụ thể cảm giác của những người lính khi được lái những chiếc xe không kính. Khi xe chạy trên đường bằng, tốc độ xe chạy đi nhanh, giữa các anh với con đường dường như không còn khoảng cách, chính vì thế, các anh mới có cảm giác con đường đang chạy thẳng vào tim. Và cái cảm giác thú vị khi xe chạy vào ban đêm, được “thấy sao trời” và khi đi qua những đoạn đường cua dốc thì những cánh chim như đột ngột “ùa vào buồng lái”. Thiên nhiên, vạn vật dường như cũng bay theo ra chiến trường. Tất cả điều này đã giúp người đọc cảm nhận được ở các anh nét hào hoa, kiêu bạc, lãng mạn và yêu đời của những người trẻ tuổi. Tất cả là hiện thực nhưng qua cảm nhận của nhà thơ đã trở thành những hình ảnh lãng mạn.  b. Một vẻ đẹp nữa làm nên bức chân dung tinh thần của người lính trong bài thơ chính là tinh thần lạc quan, sôi nổi, bất chấp khó khăn, nguy hiểm  Không có kính, ừ thì có bụi,  ….  Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.  Những câu thơ giản dị như lời nói thường, với giọng điệu thản nhiên, ngang tàn hóm hỉnh, cấu trúc: “không có…”;”ừ thì…”, “chưa cần” được lặp đi lặp lại, các từ ngữ “phì phèo”,”cười ha ha”,”mau khô thôi”… làm nổi bật niềm vui, tiếng cười của người lính cất lên một cách tự nhiên giữa gian khổ,hiểm nguy của cuộc chiến đấu. Cài tài của Phạm Tiến Duật trong đoạn thơ này là cứ hai câu đầu nói về hiện thực nghiệt ngã phải chấp nhận thì hai câu sau nói lên tinh thần vượt lên để chiến thắng hoàn cảnh của người lính lái xe trong chiến tranh ác liệt. Xe không kính nên “bụi phun tóc trắng như người già” là lẽ đương nhiên, xe không có kính nên “ướt áo”, “mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời” là lẽ tất nhiên. Trước mọi khó khăn, nguy hiểm, các anh vẫn “cười” rồi chẳng cần bận tâm, lo lắng, các anh sẵn sàng chấp nhận thử thách, gian lao như thể đó là điều tất yếu. Các anh lấy cái bất biến của lòng dũng cảm, của thái độ hiên ngang để thắng lại cái vạn biến của chiến trường sinh tử gian khổ, ác liệt. Đọc những câu thơ này giúp ta hiểu được phần nào cuộc sống của người lính ngoài chiến trường những năm tháng đánh Mỹ. Đó là cuộc sống gian khổ trong bom đạn ác liệt nhưng tràn đầy tinh thần lạc quan, niêm vui sôi nổi, yêu đời. Thật đáng yêu và đáng tự hào biết bao! |
| **3 Tổng kết:** Thử thách ngày càng tăng, nhưng mức độ và hướng đi không thay đổi.Vẫn là khẳng định tinh thần bất khuất, quyết thắng của quân đội ta, nhưng Phạm Tiến Duật đã đem lại nhiều hình ảnh mới và giọng điệu mới: trẻ trung, tinh nghịch, ngang tàn mà kiên định. Bài thơ đâu chỉ nói về tiểu đội xe không kính,nó phản ánh cả khí thế quyết tâm giải phóng miền Nam của toàn quân và toàn dân ta,khẳng định rằng ý chí của con người mạnh hơn cả sắt thép. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HÀ TĨNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**MÃ ĐÊ: 02**

**Câu 1. (2.0 điểm)** Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Gió Lào đuổi theo trăng

đầu tháng chị Hằng treo chót vót

em nhìn lên trời sao vằng vặc

Bắc Đẩu, Nam Vương, Hoàng Hậu đâu rồi

Trăng tháng Năm không giống tháng Mười

thương nhà nông ra đồng lúc xẩm tối

chị Hằng chong đèn tay cầm quạt thổi

gặt đi anh lúa chín chờ người

(Trích Trăng tháng 5 – Ngô Đức Hạnh)

**a.** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ trên.

**b.** Nêu nội dung của đoạn thơ.

**c.** Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của một biện pháp tu từ có trong đoạn thơ.

**Câu 2. (3.0 điểm)** Em hãy viết bài văn (khoảng 300 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về bài học cuộc sống gợi ra từ câu tục ngữ: Thương người như thể thương thân.

**Câu 3. (5,0 điểm)** Cảm nhận đoạn thơ sau:

Không có kính không phải vì xe không có kính

Bom giật, bom rung kính vỡ đi rồi

Ung dung buồng lái ta ngồi,

Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa, như ùa vào buồng lái

Không có kính, ừ thì có bụi,

Bụi phun tóc trắng như người già

Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.

Không có kính, ừ thì ướt áo

Mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời

Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa

Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

(Trích ***Bài thơ về tiểu đội xe không kính***, Phạm Tiến Duật, Ngữ Văn 9, Tập 1, Nxb Giáo Dục )

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HÀ TĨNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**MÃ ĐÊ: 02**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm |
| **b.** Nội dung của đoạn thơ: hình ảnh vầng trăng tháng 5 |
| **c.** Biện pháp tu từ nhân hóa "chị Hằng" làm tăng sức gợi hình, gợi cảm của câu thơ. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** "thương người như thể thương thân" là một trong những truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta, là lối sống giúp con người có được cuộc sống tốt đẹp hưn.  **2. Bàn luận vấn đề**  **\*Giải thích câu tục ngữ**: “Thương người như thể thương thân” nghĩa là gì?  - Thương người nghĩa là chúng ta phải luôn luôn mở rộng tấm lòng của mình để quan tâm, lo lắng cho những người xung quanh còn nhiều vất vả, khó khăn.  - Thương thân nghĩa là yêu thương chính bản thân chúng ta. Chúng ta luôn trân trọng, chăm lo đến bản thân rất nhiều và đó là điều tất yếu.  - Cả câu tục ngữ: Thương người như thể thương thân mang đến cho chúng ta suy nghĩ rằng: chúng ta yêu thương, trân trọng, chăm sóc bản thân mình như thế nào thì hãy mở rộng tấm lòng của mình yêu thương những người xung quanh mình như thế đó.  **\*Những biểu hiện**  - Yêu thương người khác đặc biệt là những người còn gặp nhiều khó khăn luôn là truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam chúng ta.  - Tình yêu thương, san sẻ với những mảnh đời bất hạnh xung quanh ta còn được nhân dân tôn vinh trong nhiều truyền thuyết xa xưa như: “Con rồng cháu tiên”, “Quả bầu mẹ”,..  - Trong ca dao, dân ca cũng có một số câu thể hiện tình yêu thương như: “Lá lành đùm lá rách”, “Bầu ơi thương lấy bí cùng/ Tuy rằng hác giống nhưng chung một giàn”,...  - Trong cuộc sống hằng ngày, ta dễ dàng bắt gặp những con người có lối sống đẹp như một con người luôn sống lành mạnh, chan hòa với cuộc sống, luôn tự vươn lên khi gặp khó khăn, vất vả.  - Hay những thanh niên, đoàn viên làm các công tác xã hội, những việc mà người dân cần như quét dọn sạch sẽ đường phố, nạo vét các kênh rạch bị nghẹt, tham gia các hoạt động tình nguyện Mùa hè xanh,… Đó chính là một trong những biểu hiện của “sống đẹp”.  **Phản đề:** vần còn đâu đó những kẻ ích kỉ, sống vô cảm, thờ ơ với mọi ngưòi xung quanh  **3. Kết thúc vấn đề**  - Qua câu tục ngữ, bản thân là học sinh, tôi đã rút ra cho mình nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.  - Đó là một câu tục ngữ rất hay và sâu sắc, thể hiện một phẩm chất đạo đức tốt đẹp của con người. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu bài thơ Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật.  - Dẫn dắt trích thơ: Hình ảnh những chiếc xe không kính và người lính lái xe |
| **2. Phân tích**  **1. Hình ảnh những chiếc xe không kính**  – Xưa nay, những hình ảnh xe cộ, tàu thuyền đưa vào thơ thì đều được “mĩ lệ hóa”, “lãng mạn hóa” và thường mang ý nghĩa tượng trưng hơn là tả thực. Người đọc đã bắt gặp chiếc xe tam mã trong thơ Pus-kin, con tàu trong “Tiếng hát con tàu” của Chế Lan Viên, đoàn thuyền đánh cá trong bài thơ cùng tên của Huy Cận.  – Ở bài thơ này, hình ảnh những chiếc xe không kính được miêu tả cụ thể, chi tiết rất thực. Lẽ thường, để đảm bảo an toàn cho tính mạng con người, cho hàng hoá nhất là trong địa hình hiểm trở Trường Sơn thì xe phải có kính mới đúng. Ấy thế mà chuyện “xe không kính” lại là môt thực tế, là hình ảnh thường gặp trên tuyến đường Trường Sơn.  – Hai câu thơ mở đầu có thể coi là lời giải thích cho “sự cố” có phần không bình thường ấy:  Không có kính không phải vì xe không có kính Bom giật, bom rung, kính vỡ đi rồi.  + Lời thơ tự nhiên đến mức buộc người ta phải tin ngay vào sự phân bua của các chàng trai lái xe dũng cảm. Chất thơ của câu thơ này hiện ra chính trong vẻ tự nhiên đến mức khó ngờ của ngôn từ.  + Bằng những câu thơ rất thực, đậm chất văn xuôi, điệp ngữ“không”, cùng với động từ mạnh “giật”, “rung” -> Tác giả đã lí giải nguyên nhân không có kính của những chiếc xe. Bom đạn chiến tranh đã làm cho những chiếc xe trở nên biến dạng “không có kính”, “không có đèn”,”không có mui xe”,”thùng xe có xước”. Từ đó, tác giả đã tạo ấn tượng cho người đọc một cách cụ thể và sâu sắc về hiện thực chiến tranh khốc liệt, dữ dội, về cuộc chiến đấu gian khổ mà người lính phải trải qua.  => Hình ảnh những chiếc xe không kính vốn chẳng hiếm trong chiến tranh, song phải có một hồn thơ nhạy cảm, có nét tinh nghịch, ngang tàn như Phạm Tiến Duật mới phát hiện ra được, đưa nó vào thơ và trở thành biểu tượng độc đáo của thơ ca thời chống Mĩ.  **2. Hình ảnh người lính lái xe**  \* Hình ảnh những chiếc xe không kính đã làm nổi rõ hình ảnh những chiến sĩ lái xe ở Trường Sơn. Thiếu đi những điều kiện, phương tiện vật chất tối thiểu lại là một cơ hội để người lính lái xe bộc lộ những phẩm chất cao đẹp, sức mạnh tinh thần lớn lao của họ, đặc biệt là lòng dũng cảm, tinh thần bất chấp gian khổ khó khăn.  a. Vẻ đẹp của người lính lái xe trước hết thể hiện ở tư thế hiên ngang, ung dung, đường hoàng,tự tin, và tâm hồn lãng mạn, lạc quan, yêu đời  Ung dung buồng lái ta ngồi  Nhìn đất, nhìn trời,nhìn thẳng.  + Nghệ thuật đảo ngữ với từ láy “ung dung” được đảo lên đầu câu thứ nhất và nghệ thuật điệp ngữ với từ “nhìn” được nhắc đi nhắc lại trong câu thơ thứ hai -> nhấn mạnh tư thế ung dung, bình tĩnh, tự tin của người lính lái xe.  + Cái nhìn của các anh là cái nhìn bao quát, rộng mở “nhìn đất”,”nhìn trời”, vừa trực diện, tập trung cao độ “nhìn thẳng”. Các anh nhìn vào khó khăn, gian khổ, hi sinh mà không hề run sợ, né tránh – một bản lĩnh vững vàng.  – Trong tư thế ung dung ấy, người lính lái xe có những cảm nhận rất riêng khi được tiếp xúc trực tiếp với thiên nhiên bên ngoài:  Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng  Thấy con đường chạy thẳng vào tim  Thấy sao trời và đột ngột cánh chim  Như sa, như ùa vào buồng lái.  + Sau tay lái của chiếc xe không có kính chắn gió nên các yếu tố về thiên nhiên, chướng ngại vật rơi rụng, quăng ném, va đạp vào trong buồng lái. Song, quan trọng hơn là các anh có được cảm giác như bay lên, hòa mình với thiên nhiên rồi được tự do giao cảm, chiêm ngưỡng thế giới bên ngoài.Điều này được thể hiện ở nhịp thơ đều đặn, trôi chảy như xe lăn với việc vận dụng linh hoạt điệp ngữ “thấy” và phép liệt kê. Có rất nhiều cảm giác thú vị đến với người lính trên những chiếc xe không có kính.  + Các hình ảnh “con đường”,”sao trời”,”cánh chim”… diễn tả rất cụ thể cảm giác của những người lính khi được lái những chiếc xe không kính. Khi xe chạy trên đường bằng, tốc độ xe chạy đi nhanh, giữa các anh với con đường dường như không còn khoảng cách, chính vì thế, các anh mới có cảm giác con đường đang chạy thẳng vào tim. Và cái cảm giác thú vị khi xe chạy vào ban đêm, được “thấy sao trời” và khi đi qua những đoạn đường cua dốc thì những cánh chim như đột ngột “ùa vào buồng lái”. Thiên nhiên, vạn vật dường như cũng bay theo ra chiến trường. Tất cả điều này đã giúp người đọc cảm nhận được ở các anh nét hào hoa, kiêu bạc, lãng mạn và yêu đời của những người trẻ tuổi. Tất cả là hiện thực nhưng qua cảm nhận của nhà thơ đã trở thành những hình ảnh lãng mạn.  b. Một vẻ đẹp nữa làm nên bức chân dung tinh thần của người lính trong bài thơ chính là tinh thần lạc quan, sôi nổi, bất chấp khó khăn, nguy hiểm  Không có kính, ừ thì có bụi,  ….  Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.  Những câu thơ giản dị như lời nói thường, với giọng điệu thản nhiên, ngang tàn hóm hỉnh, cấu trúc: “không có…”;”ừ thì…”, “chưa cần” được lặp đi lặp lại, các từ ngữ “phì phèo”,”cười ha ha”,”mau khô thôi”… làm nổi bật niềm vui, tiếng cười của người lính cất lên một cách tự nhiên giữa gian khổ,hiểm nguy của cuộc chiến đấu. Cài tài của Phạm Tiến Duật trong đoạn thơ này là cứ hai câu đầu nói về hiện thực nghiệt ngã phải chấp nhận thì hai câu sau nói lên tinh thần vượt lên để chiến thắng hoàn cảnh của người lính lái xe trong chiến tranh ác liệt. Xe không kính nên “bụi phun tóc trắng như người già” là lẽ đương nhiên, xe không có kính nên “ướt áo”, “mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời” là lẽ tất nhiên. Trước mọi khó khăn, nguy hiểm, các anh vẫn “cười” rồi chẳng cần bận tâm, lo lắng, các anh sẵn sàng chấp nhận thử thách, gian lao như thể đó là điều tất yếu. Các anh lấy cái bất biến của lòng dũng cảm, của thái độ hiên ngang để thắng lại cái vạn biến của chiến trường sinh tử gian khổ, ác liệt. Đọc những câu thơ này giúp ta hiểu được phần nào cuộc sống của người lính ngoài chiến trường những năm tháng đánh Mỹ. Đó là cuộc sống gian khổ trong bom đạn ác liệt nhưng tràn đầy tinh thần lạc quan, niêm vui sôi nổi, yêu đời. Thật đáng yêu và đáng tự hào biết bao! |
| **3 Tổng kết**  Thử thách ngày càng tăng, nhưng mức độ và hướng đi không thay đổi.Vẫn là khẳng định tinh thần bất khuất, quyết thắng của quân đội ta, nhưng Phạm Tiến Duật đã đem lại nhiều hình ảnh mới và giọng điệu mới: trẻ trung, tinh nghịch, ngang tàn mà kiên định. Bài thơ đâu chỉ nói về tiểu đội xe không kính,nó phản ánh cả khí thế quyết tâm giải phóng miền Nam của toàn quân và toàn dân ta,khẳng định rằng ý chí của con người mạnh hơn cả sắt thép. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH CAO BẰNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1:** **(2,0 điểm)**

Chỉ ra và cho biết tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*"Những ngôi sao thức ngoài kia*  
*Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.*"

(Theo Trần Quốc Minh)

**Câu 2:** **(3,0 điểm)** Đọc đoạn thơ sát và trả lời các câu hỏi:

*"Câu hát căng buồn với gió khơi,*  
*Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.*  
*Mặt trời đội biển nhô màu mới,*  
*Mắt cá huy hoàng muôn dặm khơi."*

a) Đoạn thơ được trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?  
b) Em hãy khái quát nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ?

**Câu 3: (5,0 điểm)**

Phân tích nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích Lặng lẽ Sa Pa của nhà văn Nguyễn Thành Long (Ngữ văn 9, tập một).

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH CAO BẰNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | - Phép so sánh: *Những ngôi sao thức - mẹ thức*: Những ngôi sao thức suốt đêm nhưng cũng không bằng mẹ đã thức vì cả cuộc đời của con, sự hi sinh thầm lặng.  - Tác giả:thể hiện tấm lòng yêu thương, sự hi sinh thầm lặng của người mẹ đối với người con và lòng biết ơn của con dành cho mẹ. |
| **2** | **a.** Đoạn thơ được trích từ tác phẩm Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận |
| **b.**  “ Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi Câu hát căng buồm với gió khơi”  - Đoàn thuyền chứ không phải chỉ con thuyền ra khơi đã tạo ra sự tấp nập trên biển. Chữ “Lại” vừa khẳng định nhịp điệu lao động của người dân chài đã đi vào ổn định, vừa thể hiện sự đối lập giữa sự nghỉ ngơi của đất trời và sự làm việc của con người.  - Tác giả đã tạo ra một hình ảnh khỏe, lạ mà thật từ sự gắn kết 3 sự vật và hiện tượng: Câu hát, cánh buồm và gió khơi. Người đánh cá căng buồm và cất câu hát lên nhà thơ có cảm giác như chính câu hát đó đã làm căng cánh buồm. Câu hát mang theo niềm vui, sự phấn chấn của người lao động trở thành sức mạnh cùng với gió biển làm căng cánh buồm để con thuyền lướt sóng ra khơi.  - Nghệ thuật ẩn dụ trong hình ảnh thơ lãng mạn này đã góp phần thể hiện một hiện thực: Đó là niềm vui phơi phới, tinh thần lạc quan của người dân chài. Họ ra khơi trong tâm trạng đầy hứng khởi vì học tìm thấy niềm vui trong lao động, yêu biển và say mê với công việc chinh phục biển khơi làm giàu cho Tổ quốc.  Cảnh mặt trời lặn được miêu tả thật độc đáo và ấn tượng:  Mặt trời xuống biển như hòn lửa Sóng đã cài then đêm sập cửa  - Nghệ thuật so sánh nhân hóa cho thấy cảnh biển hoàng hôn vô cùng tráng lệ, hùng vĩ. Mặt trời được ví như một hòn lử khổng lồ đang từ từ lặn xuống. Trong hình ảnh liên tưởng này, vũ trụ như một ngôi nhà lớn, với đêm buông xuống là tấm cửa khổng lồ, những lượn sóng là then cửa. Chi tiết Mặt trời xuống biển có thể gây ra sự thắc mắc của người đọc vì bài thơ tả cảnh đoàn thuyền đánh cá ở vùng biển miền Bắc, mà ở bờ biển nước ta, trừ vùng Tây Nam thường chỉ thấy cảnh mặt trời mọc trên biển chứ không thể thấy cảnh mặt trời lặn xuống biển. Thực ra hình ảnh mặt trời xuống biển là được nhìn từ trên con thuyền đang ra biển hoặc từ một hòn đảo vào lúc hoàng hôn, nhìn về phía tây, qua một khoảng biển thì vẫn có thể thấy như là mặt trời xuống biển. Với sự quan sát tinh tế nhà thơ đã miêu tả rất thực chuyển đổi thời khắc giữa ngày và đêm. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung:** - Giới thiệu vài nét về tác giả Nguyễn Thành Long và truyện ngắn Lặng lẽ Sa Pa  **Tác giả:** Nguyễn Thành Long (1925 - 1991) là cây bút chuyên viết về truyện ngắn và ký từ thời kì kháng chiến chống Pháp với lối viết nhẹ nhàng gợi cảm đầy chất thơ.  **Tác phẩm:** + Truyện ngắn Lặng lẽ Sa Pa (1970) ra đời sau chuyến đi thực tế Lào Cai, tiêu biểu cho phong cách Nguyễn Thành Long.  - Giới thiệu khái quát về nhân vật anh thanh niên:  + Nhân vật anh thanh niên đang làm nhiệm vụ khí tượng là nhân vật trung tâm của truyện, là một trong những biểu tượng của người lao động xây dựng đất nước sau chiến tranh. |
| **2. Phân tích**  **\* Khái quát về tác phẩm**  - Hoàn cảnh sáng tác: Lặng lẽ Sa Pa lấy cảm hứng từ chuyến đi thực tế ở Lào Cai của tác giả nhằm ca ngợi những đóng góp thầm lặng của những người lao động trong công cuộc xây dựng đất nước. Câu chuyện đại diện cho những con người tốt khắp mọi miền đất nước, những nơi luôn đó có những con người được lao động thầm lặng, say mê hiến dâng tuổi trẻ và tình yêu của mình cho quê hương, đất nước.  - Tình huống truyện: Cuộc gặp gỡ giữa anh thanh niên làm việc ở một mình trên trạm khí tượng với bác lái xe, ông kĩ sư và cô họa sĩ trên chuyến xe lên Sa Pa.  **\* Phân tích nhân vật anh thanh niên**  - Hoàn cảnh sống và làm việc:  + Anh sống trên trên đỉnh Yên Sơn cao 2600 m, làm công tác khí tượng kiêm vật lý địa cầu, quanh năm sống với hoa cỏ.  + Công việc thực hiện trong điều kiện thời tiết khó khăn, thử thách với mưa sương gió lạnh: đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dựa vào công việc dự báo trước hằng ngày, phục vụ sản xuất và chiến đấu.  + Công việc đòi hỏi tỉ mỉ, chính xác cũng như tinh thần trách nhiệm cao (nửa đêm đi ốp dù trời mưa tuyết, giá lạnh)  => Cuộc sống thiếu thốn, khổ cực, cô đơn, vắng vẻ, quanh năm suốt tháng chỉ sống trên đỉnh núi một mình.  - Vượt lên hoàn cảnh sống khắc nghiệt, anh có suy nghĩ rất đẹp:  + Với công việc khắc nghiệt gian khổ, anh luôn yêu và mong muốn được làm việc ở điều kiện lý tưởng (đỉnh cao 3000 m).  + Anh có những suy nghĩ đúng đắn, sâu sắc về cuộc sống con người: “khi ta làm việc, ta với công việc là một, sao lại gọi là một mình được”.  + Anh thấu hiểu nỗi vất vả của đồng nghiệp  + Quan niệm về hạnh phúc của anh thật đơn giản và tốt đẹp.  - Hành động, việc làm đẹp:  + Anh luôn tự giác hoàn thành nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao dù chỉ có một mình không ai giám sát:   * Nửa đêm đúng giờ ốp dù mưa gió thế nào cũng trở dậy ra ngoài trời làm việc một cách đều đặn và chính xác 4 lần trong một ngày. * Chủ động trong công việc và cuộc sống   => Công việc là niềm đam mê, công việc của anh dù thầm lặng ít người biết đến nhưng anh vẫn rất yêu công việc.  - Phong cách sống cao đẹp:  + Tự sắp xếp công việc, cuộc sống của mình ở trạm một cách ngăn nắp  + Yêu thiên nhiên: có vườn rau xanh, có đàn gà đẻ trứng, có vườn hoa rực rỡ...  + Yêu con người: Cởi mở chân thành với khách, quý trọng tình cảm của mọi người  + Khiêm tốn, thành thực: cảm thấy công việc của mình có những đóng góp chỉ là nhỏ bé.  + Tự giác, tự nguyện với công việc, hoàn thành nhiệm vụ được giao phó.  + Chủ động trong công việc thực hiện, lối sống khoa học, nề nếp.  => Những phẩm chất của anh thanh niên là đại diện cho những người lao động nhiệt huyết, trung thực, giản dị, khiêm tốn, âm thầm và luôn cống hiến vì Tổ quốc.  **\* Đánh giá về nghệ thuật khắc họa nhân vật**  - Miêu tả nhân vật thông qua cách nhìn của một nhân vật khác: thông qua bác lái xe, qua bác họa sĩ, cô gái, lột tả nhân vật anh thanh niên một cách khách quan, chân thực.  - Miêu tả tính cách, nội tâm nhân vật qua những hành động và đoạn đối thoại tự bộc lộ của nhân vật. |
| **3 Tổng kết**  - Khái quát lại vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên.  - Liên hệ với thế hệ trẻ hiện nay. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH LAI CHÂU NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi nêu ở dưới:**

*“Những chiếc xe từ trong bom rơi*  
*Đã về đây họp thành tiểu đội*  
*Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới*  
*Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi.*

*Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời*  
*Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy*  
*Võng mắc chông chênh đường xe chạy*  
*Lại đi, lại đi trời xanh thêm"*

(Trích Ngữ Văn 9, tập một, NXB Giáo dục).

**Câu 1.** Đoạn thơ trên được trích từ bài thơ nào? Của tác giả nào ? Nêu hoàn cảnh ra đời của bài thơ ấy **(1,0 điểm)**

**Câu 2.** Bài thơ có những câu thơ trên gợi cho em nhớ đến bài thơ nào đã học trong chương trình THCS. Điểm giống nhau của hai bài thơ đỏ là gì ? **(1,0 điểm)**

**Câu 3.** Câu thơ “ Lại đi, lại đi trời xanh thêm" sử dụng biện pháp tu từ gì? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó? **(1,0 điểm)**

**Câu 4.**Thông điệp của đoạn thơ trên là gì ? **(1,0 điểm).**

**PHẦN II: LÀM VĂN (6,0 điểm)**

**Câu 1** **(2,0 điểm)**: Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) thể hiện suy nghĩ của minh về truyền thống ***"thương người như thể thương thân"*** của nhân dân ta.

**Câu 2** (**4,0 điểm):** Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Quê hương anh nước mặn, đồng chua*  
*Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá.*  
*Anh với tôi đôi người xa lạ*  
*Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau,*  
*Súng bên súng, đầu sát bên đầu,*  
*Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỷ.*  
*Đồng chí!*

(Trích ***Đồng chí***, Chính Hữu, *Ngữ Văn 9,* tập 1, tr.128, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH LAI CHÂU NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Đoạn trích trên thuộc tác phẩm ***Bài thơ về tiểu đội xe không kính***  - Tác giả: Phạm Tiến Duật.  - Hoàn cảnh sáng tác của bài thơ:  + Bài thơ về tiểu đội xe không kính được nhà thơ Phạm Tiến Duật sáng tác năm 1969, trên con đường chiến lược Trường Sơn. Bài thơ nằm trong chùm thơ được giải Nhất của cuộc thi thơ báo Văn nghệ tổ chức và được đưa vào tập thơ “Vầng trăng – Quầng lửa” (1970) của tác giả.  + Bài thơ được sáng tác trong thời kì cuộc kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra rất gay go, ác liệt. Miền Bắc được giải phóng miền Nam vẫn tiếp tục chiến đấu chống đế quốc Mĩ. Vượt qua mưa bom bão đạn của kẻ thù, đoàn xe vận tải vẫn ngày đêm bất chấp gian khổ và hy sinh để vận chuyển tiếp viện miền Nam. Phạm Tiến Duật đã ghi lại những hình ảnh tiêu biểu của nơi khói lửa Trường Sơn. Lấy cảm hứng từ những chiếc xe không kính đã làm nền để nhà thơ chiến sĩ khắc họa thành công chân dung người chiến sĩ lái xe.  + Bài thơ ca ngợi những người chiến sĩ lái xe Trường Sơn thời đánh Mỹ dũng cảm ngoan cường, lạc quan yêu đời trong mưa bom bão đạn, quyết chiến đấu hi sinh vì một lý tưởng cao cả là giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc. |
| **2** | - Đoạn thơ trên giống với bài thơ Đồng chí của nhà thơ Chính Hữu.  - Giống nhau:  + Đều xây đựng hình ảnh người lính trong kháng chiến.  + Tinh thần chiến đấu và dũng cảm, lạc quan, tình đồng đội cao đẹp. |
| **3** | - Phương pháp: Điệp ngữ.  - Tác dụng: Nhấn mạnh vào hình ảnh đoàn xe đang tiến bước về phía trước với một niềm tin vào tương lai chiến thắng |
| **4** | Thông điệp là:  - Vẻ đẹp của người lính được thể hiện qua cái nhìn lạc quan, yêu đời trước hiện thực cuộc chiến đấu còn nhiều gian khổ.  - Tình đồng chí, đồng đội. |
| **II** | **1** | Yêu thương con người là một trong những truyền thống đạo lí của dân tộc ta. Chúng ta có thể dễ dàng bắt gặp truyền thống này qua câu tục ngữ "Thương người như thể thương thân". Động từ "thương" đã nói lên tình cảm của con người đối với con người. Qua đó cũng nói lên tình cảm yêu thương lẫn nhau. Thực tế trong cuộc sống đã cho chúng ta thấy có rất nhiều người có tình yêu thương giúp đỡ lẫn nhau. Mới ngày hôm qua, bản tin thời sự đã đưa tin về tấm gương của anh Nguyễn Văn Quyết, anh đã quyên góp những trang thiết bị y tế giúp mọi người ngăn ngừa dịch bệnh. Thương người cũng như thương chính bản thân chúng ta vậy. Chúng ta sẽ chẳng bao giờ có được tình thương của người nếu chúng ta không biết yêu thương họ. Thật vậy đấy! Bên cạnh đó, tình yêu giúp đỡ lẫn nhau sẽ khiến cho tâm hồn bạn trở nên nhẹ nhàng, thư thái hơn bao giờ hết. Chúng ta hãy biết thương yêu nhau, yêu quý nhau bởi sẽ chẳng có gì đáng giá hơn, trân trọng hơn tình yêu thương của con người đối với con người. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm và trích dẫn 7 câu thơ đầu. |
| **2. Phân tích**  - Cảm nhận về xuất thân của những người lính: Họ đều là những người con của vùng quê nghèo khó, nơi “nước mặn đồng chua”, “đất cày lên sỏi đá”  - Cảm nhận về sự tương đồng trong nhiệm vụ và lí tưởng sống của người lính: Mỗi người một quê hương khác nhau và họ là những người xa lạ với nhau nhưng họ đều tập trung tại đây, đứng chung hàng ngũ, có cùng lí tưởng và mục đích chiến đấu bảo vệ Tổ quốc  - Hoàn cảnh gian khổ khó khăn đã gắn kết tình cảm người lính: Hoàn cảnh chiến đấu nơi quá khắc nghiệt, đêm trong rừng rét đến thấu xương chỉ có tấm chăn mỏng để đắp chung, chính từ hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn ấy họ đã trở thành tri kỉ với nhau  - Sự thiêng liêng, cao cả trong tình đồng chí: Tình đồng chí không chỉ là chung chí hướng, cùng mục đích mà hơn hết đó là tình tri kỉ đã được đúc kết qua bao gian khổ, khó khăn |
| **3 Tổng kết**  Qua bảy câu thơ đầu của bài thơ “Đồng chí”, Chính Hữu đã sử dụng nhiều hình ảnh chân thực, gợi tả và khái quát cao đã thể hiện được một tình đồng chí chân thực, không phô trương nhưng lại vô cùng lãng mạn và thi vị. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÌNH THUẬN NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc kĩ đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi 1,2,3,4:**

**Trích 1:**  “Ta hát bài ca gọi cá vào

Gõ thuyền đã có nhịp trăng sao

Biển cho ta cá như lòng mẹ

Nuôi lớn đời ta tự buổi nào”

**Câu 1. (0,5 điểm)** Đoạn thơ trên trích trong tác phẩm nào ? Tác giả là ai?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ cuối.

**Trích 2:** “Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngơ ngác, lạ lùng. Còn anh, anh không ghìm nỗi xúc động.”

(Trích *Chiếc lược ngà*, Nguyễn Quang Sáng, *Ngữ Văn 9*, tập 1, tr.195, NXB Giáo dục)

**Câu 3. (0,5 điểm)** Tìm hai từ láy được sử dụng trong đoạn văn.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Hai câu văn đầu liên kết với nhau bằng phép liên kết gì? Từ ngữ nào dùng để liên kết?

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** “Thời gian là vàng”

Em hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 1 trang giấy thi) về nêu suy ngẫm của bản thân về câu ngạn ngữ trên

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Cảm nhận của em về hai khổ thơ sau:

“Ngửa mặt lên nhìn mặt

có cái gì rưng rưng

như là đồng là bể

như là sông là rừng

Trăng cứ tròn vành vạnh

kể chi người vô tình

ánh trăng im phăng phắc

đủ cho ta giật mình”.

(Trích ***Ánh trăng***, Nguyễn Duy, *Ngữ Văn 9*, tập 1, tr.156, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÌNH THUẬN NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **Trích 1** |
| **1** | - Đoạn thơ trích trong tác phẩm Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận |
| **2** | - Biện pháp tu từ so sánh. Tác dụng:  + Biển rất giàu đẹp: cho con người cá, cung cấp nguồn hải sản vô cùng phong phú.  + Biển cả đối với ngư dân cũng rất ý nghĩa thủy chung, bao la như lòng mẹ chờ che nuôi nấng họ lớn lên, bao bọc họ với một tình cảm trìu mến, thân thương. |
|  | **Trích 2:** *“Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngơ ngác, lạ lùng. Còn anh, anh không ghìm nổi xúc động.”* |
| **3** | - Hai từ láy được sử dụng: *ngơ ngác, lạ lùng* |
| **4** | - Hai câu văn đầu liên kết với nhau bằng phép thế: *"con bé" = "nó"* |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Có người từng nói: ”Người nào dám lãng phí một giờ đồng hồ nghĩa là chưa phát hiện giá trị của cuộc sống”. Thời gian là thứ có giá trị không thể nào đong đếm được.  **2. Giải thích vấn đề:** - Thời gian là một thứ trừu tượng, trôi qua từng ngày, ta không cảm nhận thời gian một cách trực quan như nhìn hay chạm vào, ta cảm sự trôi chảy của thời gian qua sự thay đổi của sự vật tồn tại xung quanh mình.  - Thời gian là thứ tiền bạc không thể mua được, một đi không trở lại, một khi đã qua đi không thể nào lấy lại được. Nếu để lỡ mất thời gian dù có hối tiếc cũng thể lấy lại được. (“Nếu một người cho bạn thời gian của của mình, anh ta không thể cho bạ món quà nào quý giá hơn nữa”)  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Thời gian giúp vạn vật vận động theo đúng quy luật, trình tự của nó (con người, cây cối trưởng thành rồi chết đi, xã hội cũng thay đổi theo thời gian).  - Thời gian giúp con người tích lũy được giá trị, không chỉ vật chất mà quan trọng hơn là tinh thần, nếu biết tận dụng tốt sẽ tích sẽ khiến giá trị bản thân tăng lên (trưởng thành hơn, hiểu biết hơn, ...)  - Thời gian giúp thay đổi suy nghĩ, tình cảm của con người: giúp xóa nhòa nỗi đau, hận thù, thậm chí làm phai nhạt tình cảm yêu thương, thay đổi tính tình của con người.  **\*Mở rộng vấn đề**  - Quý trọng thời gian không có nghĩa là phải sống gấp gáp, chạy theo thời gian mà là biết trân trọng từng giây, sống hết mình, cống hiến hết mình cho cuộc đời.  - Không chỉ dành thời gian ra để làm việc như một cỗ máy mà cũng cần cả thời gian nghỉ ngơi hợp lí, quan tâm yêu thương mọi người xung quanh có như vậy mới là tận dụng hết giá trị đích thực của thời gian.  - Ngày nay vẫn còn một bộ phận giới trẻ chưa biết quý trọng giá trị của thời gian, để thời gian trôi đi vô nghĩa, không tích lũy được giá trị cho bản thân: VD: chỉ biết vui chơi, thay vì tận dụng thời gian để học lại sa vào trang mạng xã hội than thở học vất vả, ...  **\*Liên hệ bản thân**  - Cần có thái độ phê phán những người không biết quý trọng thời gian.  - Là một học sinh cần ý thức được giá trị quý báu của thời gian để tránh làm lãng phí thời gian của mình cũng như của những người xung quanh. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu ngắn gọn tác giả, tác phẩm.  - Trích dẫn được 2 khổ thơ: là dòng cảm xúc và suy ngẫm của tác giả trước vầng trăng. |
| **2. Phân tích: Cảm xúc và suy ngẫm của tác giả trước vầng trăng.**  - Từ “mặt” được dùng với nghĩa gốc và nghĩa chuyển - mặt trăng, mặt người - trăng và người cùng đối diện đàm tâm. - Với tư thế “ngửa mặt lên nhìn mặt” người đọc cảm nhận sự lặng im, thành kính và trong phút chốc cảm xúc dâng trào khi gặp lại vầng trăng: “có cái gì rưng rưng”. Rưng rưng của những niềm thương nỗi nhớ, của những lãng quên lạnh nhạt với người bạn cố tri; của một lương tri đang thức tỉnh sau những ngày đắm chìm trong cõi u mê mộng mị; rưng rưng của nỗi ân hận ăn năn về thái độ của chính mình trong suốt thời gian qua. Một chút áy náy, một chút tiếc nuối, một chút xót xa đau lòng, tất cả đã làm nên cái “rưng rưng”,cái thổn thức trong sâu thẳm trái tim người lính.  - Và trong phút giây nhân vật trữ tình nhìn thẳng vào trăng- biểu tượng đẹp đẽ của một thời xa vắng, nhìn thẳng vào tâm hồn của mình, bao kỷ niệm chợt ùa về chiếm trọn tâm tư. Kí ức về quãng đời ấu thơ trong sáng, về lúc chiến tranh máu lửa, về cái ngày xưa hồn hậu hiện lên rõ dần theo dòng cảm nhận trào dâng, “như là đồng là bể, như là sông là rừng”. Đồng, bể, sông, rừng,những hình ảnh gắn bó nơi khoảng trời kỷ niệm.  → Cấu trúc song hành của hai câu thơ, nhịp điệu dồn dập cùng biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ và liệt kê như muốn khắc họa rõ hơn kí ức về thời gian gắn bó chan hòa với thiên nhiên, với vầng trăng lớn lao sâu nặng, nghĩa tình, tri kỷ. Chính thứ ánh sáng dung dị đôn hậu đó của trăng đã chiếu tỏ nhiều kỉ niệm thân thương, đánh thức bao tâm tình vốn tưởng chừng ngủ quên trong góc tối tâm hồn người lính. Chất thơ mộc mạc chân thành như vầng trăng hiền hòa, ngôn ngữ hàm súc, giàu tính biểu cảm như “có cái gì rưng rưng”,đoạn thơ đã đánh động tình cảm nơi người đọc.  - Hình ảnh “trăng cứ tròn vành vạnh” là tượng trưng cho quá khứ nghĩa tình, thủy chung, đầy đặn, bao dung, nhân hậu.  - Hình ảnh “ánh trăng im phăng phắc” mang ý nghĩa nghiêm khắc nhắc nhở, là sự trách móc trong lặng im. Chính cái im phăng phắc của vầng trăng đã đánh thức con người, làm xáo động tâm hồn người lính năm xưa. Con người “giật mình” trước ánh trăng là sự bừng tỉnh của nhân cách, là sự trở về với lương tâm trong sạch, tốt đẹp. Đó là lời ân hận, ăn năn day dứt, làm đẹp con người. |
| **3 Tổng kết**  **\*Nghệ thuật:**  - Thể thơ 5 chữ, phương thức biểu đạt tự sự kết hợp với trữ tình.  - Giọng thơ mang tính tự bạch, chân thành sâu sắc.  - Hình ảnh vầng trăng - ánh trăng mang nhiều tầng ý nghĩa.  **\*Nội dung:**  - Bài thơ là một lời tự nhắc nhở của tác giả về những năm tháng gian lao của cuộc đời người lính gắn bó với thiên nhiên, đất nước bình dị, hiền hậu.  - Gợi nhắc, củng cố ở người đọc thái độ sống “uống nước nhớ nguồn”, ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ. |

CHUẨN BỊ CHO THAO GIẢNG, HỘI THI

NHÓM CHUẨN BỊ CHO CÁC BẠN GỒM:

* MỘT BẢN POWERPOINT (có thể chỉnh sửa theo yêu cầu – nếu cần)
* MỘT BẢN WORD CHI TIẾT THỰC HIỆN POWERPOINT
* MỘT BẢN CÁCH TRÌNH BÀY BẢNG
* GỌI ĐIỆN THOẠI TRAO ĐỔI VỀ CÁCH THỰC HIỆN, LỜI BÌNH, LỜI CHUYỂN, CÁC THAO TÁC TRÊN LỚP.

ZALO: **0976208198**

CÁC BẠN ĐĂNG KÍ THEO DÕI FANPAGE GIÁO ÁN NGỮ VĂN THCS <https://www.facebook.com/groups/3530076860340041>

LẤY TÀI LIỆU CHẤT LƯỢNG THƯỜNG XUYÊN

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HÀ NAM NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Không có kính, rồi xe không có đèn*

*Không có mùi xe, thùng xe có xước,*

*Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:*

*Chỉ cần trong xe có một trái tim.*

(SGK *Ngữ Văn 9*, tập 1, tr.132, NXB Giáo dục, 2019)

**Câu 1.** Đoạn trích trên thuộc văn bản nào ? Tác giả là ai ? Nêu hoàn cảnh sáng tác của văn bản.

**Câu 2.** Trong hai dòng thơ đầu, hình ảnh chiếc xe được miêu tả qua những từ ngữ nào ?

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ nổi bật trong đoạn trích.

**Câu 4.** Viết đoạn văn (5-7 câu) trình bày cảm nhận sâu sắc của em về hình ảnh người lính trong đoạn trích, trong đó có sử dụng 01 thành phần tình thái, chỉ rõ thành phần tình thái đó.

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Trong cuộc chiến chống lại đại dịch COVID-19, nhiều hành động đẹp đã xuất hiện cho thấy tinh thần sẻ chia, tương thân tương ái của con người Việt Nam khi khó khăn, hoạn nạn.

Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ***ý nghĩa sự sẻ chia*** trong cuộc sống.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Cảm nhận về vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn ***Lặng lẽ Sa Pa*** (**Nguyễn Thành Long**, *Ngữ Văn 9*, Tập một, NXBGDVN, 2019) Từ đó, em hãy liên hệ đến lý tưởng sống của thế hệ trẻ hiện nay./.

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HÀ NAM NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Đoạn thơ được trích từ tác phẩm ***Bài thơ về tiểu đội xe không kính***  - Tác giả Phạm Tiến Duật.  - Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ sáng tác năm 1969 trên tuyến đường Trường Sơn, trong thời kì kháng chiến chống Mĩ diễn ra ác liệt. Bài thơ thuộc chùm thơ được tặng giải Nhất cuộc thi thơ báo Văn nghệ năm 1969, in trong tập “Vầng trăng quầng lửa”. |
| **2** | - Hình ảnh chiếc xe được miêu tả qua các từ ngữ: không có kính, không có đèn, không có mui xe, thùng xe có xước.  - Những từ ngữ ấy gợi lên:   * Sự tàn tạ, hư hỏng của những chiếc xe vận chuyển * Thể hiện sự tàn khốc, nguy hiểm, khốc liệt của chiến tranh mà những chiếc xe và người lính phải đối mặt |
| **3** | - Biện pháp tu từ được sử dụng là hoán dụ, trong câu thơ “ Chỉ cần trong xe có một trái tim”  - Tác dụng: Hình ảnh “trái tim” là hoán dụ chỉ người lính lái xe nồng nàn yêu nước và sục sôi căm thù quân xâm lược nhưng cũng mang nghĩa ẩn dụ: nhiệt huyết cách mạng, lòng trung thành, dũng cảm. |
| **4** | Đoạn thơ nổi bật vì hình ảnh thơ độc đáo: những chiếc xe không có kính băng ra chiến trường. Bom đạn chiến tranh làm cho những chiếc xe ấy biến dạng và trần trụi. Điệp từ "không" nhấn mạnh chiến tranh ngày càng khốc liệt làm cho chiếc xe biến dạng đến trần trụi. Thế nhưng**dường như** những đau đớn, khó khăn, nguy hiểm ấy không là gì cả, chúng không thể nào ngăn được những chiếc xe vẫn băng băng tiến về miền Nam. Tác giả sử dụng nghệ thuật tương phản giữa hoàn cảnh ác liệt của cuộc kháng chiến và phẩm chất của người lính lái xe, ý chí kiên cường của người chiến sĩ quyết tâm chiến thắng kẻ thù xâm lược. Hình ảnh hoán dụ một trái tim xuất hiện trong câu thơ thật gợi cảm, ta cảm nhận được cuộc sống vui tươi, tình yêu nước nồng nàn cháy bỏng. Trái tim như ngọn đèn, như mặt trời ở cuối bài thơ như làm ấm, làm sáng rực lên chiến trường nhiều gian khó. |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** ý nghĩa của sự sẻ chia trong cuộc sống  **2. Giải thích vấn đề:** sự sẻ chia là gì?  - Biểu hiện của sự sẻ chia trong cuộc sống (từng lứa tuổi, tầng lớp trong xã hội)  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Ý nghĩa, vai trò to lớn của sự sẻ chia  - Tác hại của việc thiếu đi sự sẻ chia trong cuộc sống  - Những mặt trái của sự sẻ chia trong cuộc sống - thiểu số  - Hiện nay trong xã hội, sự sẻ chia có đang được lan tỏa mạnh mẽ không ? (nêu cả tích cực lẫn tiêu cực)  - Nêu những giải pháp, cách thức để lan tỏa những điều tích cực củasự sẻ chia trong công đồng.  - Liên hệ bản thân em  ***Kết đoạn***  - Nêu suy nghĩ, quan điểm của em về vấn đề vừa bàn luận, 1 lần nữa khẳng định ý nghĩa quan trọng của sự sẻ chia. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Dẫn dắt từ khát vọng cống hiến của người trẻ hiện nay  - Giới thiệu sang tác phẩm Lặng lẽ Sa Pa của tác giả Nguyễn Thành Long. Đi vào giới thiệu hình tượng nhân vật anh thanh niên. |
| **2. Phân tích**  ***a. Giới thiệu về nhân vật và hoàn cảnh sống***  - Xuất hiện trong lời giới thiệu của ông lại xe: đó là một trong những người cô độc nhất thế gian, thèm người.  - Hai mươi bảy tuổi, tầm vóc nhỏ bé, nét mặt rạng rỡ.  - Sống một mình trên đỉnh Yên Sơn cao 2600m, bốn bề chỉ có cây cỏ và mây mù.  ⇒ Nghệ thuật miêu tả gián tiếp, trực tiếp được sử dụng để khắc họa hoàn cảnh sống thật đặc biệt: cô đơn, vắng vẻ của anh thanh niên  - Nơi ở và cách sống, cách sinh hoạt:   * Nơi ở: sạch sẽ với chiếc giường con, một bàn học, một giá sách. * Cách sống, cách sinh hoạt: Trồng hoa, nuôi gà, tự học, đọc sách.   ⇒ Nghệ thuật liệt kê, miêu tả nhằm khắc họa nơi ở giản dị nhưng ngăn nắp, gọn gàng cùng cách sống rất đẹp của anh thanh niên  ***b. Công việc và suy nghĩ về công việc, về mọi người***  - Công việc của anh thanh niên:   * Làm công tác khí tượng kiêm vật lí địa cầu. * Công việc hằng ngày của anh là: đo gió, mưa, nắng, tính mây, đo chấn động địa chất dự vào việc dự báo thời tiết, phục vụ sản xuất và chiến đấu   ⇒ Nghệ thuật liệt kê, kể, miêu tả => công việc của anh là một công việc đòi hỏi sự chính xác cao, đó cũng là một công việc nhiều vất vả, gian khổ, đồng thời qua đó cũng bộc lộ anh thanh niên là người yêu công việc, có tinh thần trách nhiệm cao.  - Suy nghĩ của anh thanh niên về công việc:   * Khi ta làm việc, ta với công việc là đôi. * Anh luôn nghĩ: mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc   ⇒ Đây là những suy nghĩ đúng đắn, nghiêm túc và sâu sắc  - Khi anh suy nghĩ và nói về người khác:   * Anh kể về ông kĩ sư ở vườn rau Sa Pa: ngồi im rình xem ong lấy phấn thụ phấn. * Anh khâm phục đồng chí nghiên cứu khoa học đang làm bản đồ sét.   ⇒ Anh nói về mọi người với một thái độ khiêm nhường, quý trọng những người lao động.  ⇒ Anh thanh niên hiện lên chân thật, tận tụy, tin yêu cuộc sống.  ***c. Liên hệ đến lý tưởng sống của thanh niên hiện nay***  - Lý tưởng sống của thanh niên hiện nay là gì?  - Có những đặc điểm nào nổi bật?  - Có những ưu nhược điểm gì?  - Cá nhân em có lý tưởng sống như thế nào? |
| **3 Tổng kết**  - Nêu cảm nhận của em về nhân vật anh thanh niên và lý tưởng sống của anh ấy  - Nêu khái quát những đặc sắc nghệ thuật, nội dung của tác phẩm Lặng lẽ Sa Pa  - Mở rộng sang những lý tưởng sống cao đẹp của các nhân vật trong những tác phẩm khác mà em biết. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BẮC KẠN NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

*Không có gì tự đến đâu con*

*Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa*

*Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa*

*Mùa bội thu trải một nắng hai sương*

*Không có gì tự đến, dẫu bình thường*

*Phải bằng cả đôi tay và nghị lực*

*Như con chim suốt ngày chọn hạt*

*Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kỳ.*

(*Không có gì tự đến đâu con –* Nguyễn Đăng Tấn)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Chỉ ra biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong đoạn thơ.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Em hiểu như thế nào về câu thơ: *Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa* ?

**Câu 4. (1,0 điểm)** Em có cảm nhận gì về nỗi lòng của cha mẹ được gửi gắm qua đoạn thơ ?

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Từ nội dung đoạn thơ phần **Đọc – hiểu**, hãy viết một đoạn văn (khoảng 5 đến 10 câu) trình bày suy nghĩ của em về ***nghị lực của con người*** trong cuộc sống.

**Câu 2. (5,0 điểm)** Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

Mọc giữa dòng sông xanh Một bông hoa tím biếc Ôi con chim chiền chiệnHót chi mà vang trời Từng giọt long lanh rơi Tôi đưa tay tôi hứng.

Mùa xuân người cầm súng Lộc giắt đầy quanh lưng Mùa xuân người ra đồng Lộc trải dài nương mạ Tất cả như hối hảTất cả như xôn xao…

(Trích [Mùa xuân nho nhỏ](https://vndoc.com/soan-van-9-mua-xuan-nho-nho/download) - Thanh Hải, *Ngữ Văn 9*, tập hai)

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BẮC KẠN NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phương thức biểu đạt: biểu cảm |
| **2** | So sánh hình ảnh con người tự mình làm việc bằng chính đôi bàn tay của mình và nghị lực cố gắng, kiên trì để gặt hái những điều mình muốn, với hình ảnh những chú chim chăm chỉ làm việc cả ngày để chọn những hạt mình ưng ý nhất. |
| **3** | Câu nói ấy đề cập đến sự tích lũy, xây dựng từ từ, từ gốc đến ngọn. Đây là một câu nói rất đúng. Muốn có quả ngọt, thành công, chúng ta cần có sự kiên trì, bền bỉ để thực hiện lý tưởng, mục tiêu của mình. Bất cứ điều gì cũng cần thời gian, cần những sự cố gắng vun đắp nên từng chút một. Chứ không có bất cứ điều gì có thể thành công trong phút chốc hay tự nhiên mà có được. Giống như một loại quả muốn ngọt lành thì phải qua biết bao tháng ngày tích từng chút nhựa sống hấp thu trong đất trời, con người muốn thành công thì phải tích lũy từng chút về kiến thức, kinh nghiệm, thái độ... Rồi trái ngọt cũng sẽ xuất hiện khi ta tích lũy đủ mọi thứ. Giống như các em HS tích lũy kiến thức, kinh nghiệm làm bài trong suốt 9 năm qua để chuẩn bị cho kì thi chuyển cấp lần này vậy. |
| **4** | Bài thơ là những lời khuyên nhủ, chia sẻ nhẹ nhàng, tình cảm của bậc cha mẹ dành cho con cái mình. Rằng hãy cứ cố gắng tích lũy cho bản thân những kiến thức kĩ năng, kinh nghiệm... cần thiết. Và hãy kiên trì, bền bỉ đến cùng với mục tiêu, con đường của mình. Rồi thì kết quả, trái ngọt sẽ đến với con. Đừng ham chơi, lười nhác, bỏ dở giữa chừng, vì khi đó sẽ chẳng có trái ngọt nào dành cho con đâu. Vì trên thé giới này không có gì tự nhiên mà đến cả dù là những điều nhỏ bé nhất. Từ đó, thấy được sự quan tâm, yêu thương sâu sắc của cha mẹ dành cho con cái. Cùng với đó là sự lo lắng cho con trước những thử thách của cuộc đời. Và hơn cả là niềm tin tưởng trìu mến vào người con sẽ kiên trì đến cuối cùng, trước những giây phút cam go nhất. |
| **II** | **1** | Ý chí nghị lực là bệ phóng đưa con người đến với thành công. Nghị lực, ý chí chính là bản lĩnh, lòng quyết tâm vươn lên trong cuộc sống của mỗi con người. Hãy nhìn xem, xung quanh ta là nghịch cảnh bủa vây, luôn chực chờ để xô ta ngã. Nhưng có ý chí, nghị lực tay lái vững vàng trước thử thách phong ba. Khó khăn cho ta kinh nghiệm; nghịch cảnh cho ta môi trường để rèn luyện bản lĩnh. Và qua khó khăn đó ý chí nghị lực được hình thành, tôi luyện và trở thành bộ giáp vững chắc để ta hiên ngang giữa cuộc đời. Người có ý chí là người luôn dám đương đầu với mọi thử thách, luôn bền gan vững chí trước mọi sóng lớn gió to. Họ sống mạnh mẽ, cứng cỏi, kiên cường; thất bại không nản, thành công không tự mãn. Nguyễn Ngọc Ký thiếu đi đôi tay nhưng không ngừng nỗ lực để trở thành một người thầy đáng kính, Nick Vujicic sinh ra với tứ chi khiếm khuyết nhưng chưa một lần chịu thua số phận, Bill Gates phá sản trong lần đầu tiên nhưng sau đó lại trở thành tỷ phú bậc nhất của nhân loại… Họ chính là những tấm gương sáng, đem đến cho ta bài học quý báu về giá trị của ý chí, nghị lực và sự quyết tâm. Người có ý chí nghị lực luôn được mọi người yêu quý và trân trọng và họ luôn trở thành niềm tin, điểm tựa, thậm chí là thần tượng để mọi người noi theo. Người có ý chí, nghị lực biết khắc phục hạn chế của bản thân, tìm ra đường đi từ ngõ cụt, biết xuyên thủng màn đêm của khó khăn để bước ra ánh sáng. Bởi thế ý chí nghị lực là sức mạnh vô hạn tận giúp người sở hữu nó chiến thắng tất cả để bước tới thành công. Vậy nhưng, trong xã hội vẫn có một số người có lối sống ỷ lại, sống dựa dẫm, không có tinh thần phấn đấu, không ý chí tiến thủ. Thế hệ trẻ hôm nay cần phê phán lối sống này, không ngừng rèn đức luyện tài, nỗ lực bằng tất cả khả năng để có thể vững vàng tiến về phía trước. Hãy luôn nhớ: nếu tri thức là sức mạnh giúp ta chiến thắng sự ngu dốt thì ý chí nghị lực lại là vũ khí giúp ta chiến thắng mọi kẻ thù. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - **Giới thiệu tác giả:** Thanh Hải  + Là nhà thơ tiêu biểu của nền thơ ca Việt Nam  + Phong cách sáng tác  + Tác phẩm tiêu biểu  **- Giới thiệu tác phẩm:** Mùa xuân nho nhỏ  + Hoàn cảnh sáng tác  + Nội dung, nghệ thuật  - Giới thiệu khái quát ba khổ đầu bài thơ |
| **2. Phân tích**  **\* Khổ thơ thứ nhất:**  - Bức tranh thiên nhiên xứ Huế  + Hình ảnh: dòng sông, bông hoa tím biếc, con chim chiền chiện  => Hình ảnh đặc trưng của xứ Huế mộng mơ  => Phải là người am hiểu sâu sắc, tường tận về Huế thì mới có thể viết được những vần thơ chân thật, giản dị mà rất đỗi ngọt ngào đến vậy!  **\* Khổ thơ thứ hai:**  - Khung cảnh mùa xuân của đất nước.  + Hình ảnh: người cầm súng, người ra đồng  => Những người rất đỗi quen thuộc trong cuộc sống của chúng ta  + Nếu người ra đồng là người cung cấp lương thực, thực phẩm, nuôi sống các anh bộ đội "lộc trải dài nương mạ"  + Thì "người cầm súng" là những người có trách nhiệm to lớn trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc. |
| **3 Tổng kết**  - Khẳng định giá trị của bài thơ  - Tình cảm của em dành cho bài thơ |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH AN GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Ngày thi: 18/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc kĩ văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

Việt Nam đã trải qua những ngày khó khăn bởi dịch bệnh COVID-19. Dịch COVID-19 đã có mặt hầu hết các thành phố lớn và nhiều tỉnh trong cả nước. Mọi người lo sợ và chuẩn bị tinh thần cho một bức tranh xấu có thể xảy ra.

Trong hoàn cảnh khó khăn và thời điểm tưởng chừng như xám xịt ấy, chúng ta lại thấy những điều cảm động và ấm áp của lòng nhân ái. Đó là hình ảnh doanh nghiệp hay cô ca sĩ nọ quyên góp một số tiền lớn cho đất nước chống đại dịch. Đó là hình ảnh những thùng mì tôm, những chai nước suối được chia sẻ vào khu cách li. Đó là hình ảnh những chiếc máy ATM phát gạo miễn phí cho người khó khăn. Đó là hình ảnh những em nhỏ đóng góp tất cả tiền mừng tuổi của mình để mua tặng khẩu trang cho người chưa có. Đó là những chuyến bay đi thẳng vào tâm dịch ở Vũ Hán – Trung Quốc, Deagu – Hàn Quốc, London – Vương quốc Anh,… để đón những người chung dòng máu với chúng ta trở về. Và hơn cả, đó là hình ảnh những vị bác sĩ, y tá, điều dưỡng, in hẳn vết đồ bảo hộ, mồ hôi ướt sũng, kính nhòe đi, cả ngày không dám đi vệ sinh, kiên cường giúp bệnh nhân chống chọi với dịch bệnh.

Những chiến sĩ áo trắng ấy hiện lên đầy xúc động trong các câu thơ của bác sĩ Võ Ngọc Anh Thơ, Phó Trưởng khoa Bệnh Nhiệt đới – Bệnh viện Chợ Rẫy:

*Thương lắm đồng nghiệp tôi miệt mài trong tâm dịch*

*Chẳng kịp tội thân mình, chẳng kịp nghĩ xa xôi*

*Thương lắm những giọt mồ hôi trong lớp áo*

*Ai đã thử rồi… đã biết khổ cùng nhau*

*Ngày Tết đã trôi mau, nỗi đau thì còn đó*

*Cuộc chiến vẫn xoay vòng, mong mỗi sự bình an*

*Người người còn lầm than…, sao lo riêng thân mình được nữa*

*Hôn con rồi đi với trái tim rực lửa*

*Mai chị có về sau trận chiến vinh quang?*

(Theo Youmed.vn, Dược sĩ Tạ Hoàn Thiện Quân, *Bầu ơi thương lấy bí cùng*)

**Câu 1. (1,0 điểm)** Các từ *khó khăn, xám xịt, kiên cường, chống chọi*, từ nào là *từ ghép*, từ nào là *từ láy*?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Tìm các từ thuộc một trường từ vựng và đặt tên cho trường từ vựng đó trong câu: “Và hơn cả, đó là hình ảnh những vị bác sĩ, y tá, điều dưỡng, in hẳn vết đồ bảo hộ, mồ hôi ướt sũng, kính nhòe đi, cả ngày không dám đi vệ sinh, kiên cường giúp bệnh nhân chống chọi với dịch bệnh”.

**Câu 3. (0,5 điểm)** Theo tác giả, trong những điều cảm động và ấm áp của lòng nhân ái, cao hơn hết là hình ảnh gì ?

**Câu 4. (0,5 điểm)** Em hiểu như thế nào về nội dung hai câu thơ cuối:

*Hôn con rồi đi với trái tim rực lửa*

*Mai chị có về sau trận chiến vinh quang?*

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Từ nội dung văn bản ở phần **Đọc – hiểu**, em hãy viết đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ về những chiến sĩ áo trắng trong cuộc chiến chống COVID-19 vừa qua.

**Câu 2. (5,0 điểm)** Phân tích diễn biến tâm lí qua hình ảnh bé Thu (từ lúc ông Sáu nghỉ phép về nhà đến lúc ông từ giã gia đình, bà con trở lại đơn vị) trong tác phẩm Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng

(Ngữ Văn 9, tập 2, tr.70, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH AN GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 18/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Từ ghép: *kiên cường*  - Từ láy: *khó khăn, xám xịt, chống chọi* |
| **2** | - Các từ cùng trường Con người: *bác sĩ, y tá, điều dưỡng, bệnh nhân* |
| **3** | - Cao hơn hết chính là là hình ảnh những vị bác sĩ, y tá, điều dưỡng in hằn vệt độ bảo hộ, mồ hôi ướt sũng, kính nhòe đi, cả ngày không dám đi vệ sinh, kiên cường giúp bệnh nhân chống chọi với dịch bệnh. |
| **4** | - Hành động hôn con là một hành động chất chứa rất nhiều tình yêu thương của người mẹ. Để chia tay con, lên đường chống chọi với dịch bệnh, cứu vớt người dân. Chính bởi dịch bệnh quá tàn khốc nên chính vị bác sĩ ấy cũng không biết mình có còn trở về hay không. Tuy vậy, những người bác sĩ ấy vẫn tạm biệt gia đình để gia nhập vào cuộc chiến. Đó là một sự cống hiến, hi sinh vô cùng lớn lao và vĩ đại. Đồng thời thể hiện niềm tin vào sự kết thúc vinh quang, 1 sự chiến thắng trước dịch bệnh của nhân dân ta. |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** -Dẫn dắt giới thiệu về đại dịch Covid 19, từ đó dẫn đến hình ảnh những chiến sĩ áo trắng trong cuộc chiến chống dịch Covid-19.   * **2. Giải thích vấn đề:** Về dịch Covid 19 (giới thiệu sơ qua về sự nguy hiểm, hậu quả) * Chiến sĩ áo trắng: là các bác sĩ, y tá, điều dưỡng, người thuộc ngành y tham gia chiến đấu với dịch bệnh.   → Hình ảnh những người bác sĩ với tà áo trắng là hình ảnh tuyệt đẹp đem đến sự yên tâm, tin tưởng cho nhân dân trong bối cảnh dịch bệnh hoành hành.  **3. Bàn luận vấn đề:**  -Những hành động cao cả, tuyệt vời của các y bác sĩ, nhân viên y tế:   * Ngày đêm dốc sức chăm sóc, cứu chữa cho bệnh nhân từ giấc ngủ đến bữa cơm. * Tập trung nghiên cứu, tìm cách chữa bệnh, tìm kiếm vắc xin, phác đồ điều trị sao cho hiệu quả * Rời xa gia đình, người thân, nơi an toàn để đến vùng dịch bệnh hỗ trợ đón các bệnh nhân, người dân. * Không quản thân mình, làm việc đến kiệt sức không ngơi nghỉ để cống hiến cho nhân dân.   -Ý nghĩa, giá trị của những hành động ấy (ổn định xã hội, giúp cho người dân yên tâm, cứu giúp nhiều người khi nước ta không có ai chết vì dịch bệnh, rất nhiều người đã lành bệnh...)  -Phê phán những người không có ý thức:   * Những người y bác sĩ, cán bộ y tế từ chối thực hiện nhiệm vụ khi tổ quốc cần nhất * Những người dân không thực hiện yêu cầu của bác sĩ, nhà nước (bỏ trốn khỏi khu cách ly, khai gian dối lịch trình...) gây nhiễu loạn, khó khăn cho công tác của y bác sĩ. * Những người tung tin sai trái, có thái độ chưa phải với những y bác sĩ...   -Liên hệ bản thân:   * Em nên làm những gì để góp phần giúp đỡ các y bác sĩ trong thời điểm này? * Định hướng bản thân trong nghề nghiệp   \* Kết đoạn  -Tóm lược lại nội dung bài viết, 1 lần nữa khẳng định sức mạnh, giá trị của các y bác sĩ, như những thiên thần cánh trắng. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung:** Giới thiệu về nhà văn Nguyễn Quang Sáng, tác phẩm Chiếc lược ngà và nhân vật bé Thu |
| **2. Phân tích**  - ***Khái quát hoàn cảnh của bé Thu:*** ba đi chiến đấu từ khi bé còn rất nhỏ, nên hình ảnh người ba trong bé vô cùng ít ỏi, gia đình chỉ cho bé xem hình ba mà thôi, chính điều này đã gây ra những bi kịch giằng xé khi ba cô bé trở về thăm nhà mấy ngày sau tám năm xa cách.  ***- Trong cuộc gặp gỡ đầu tiên***, khi nghe tiếng ông Sáu ở bến xuồng, Thu “giật mình tròn mắt nhìn”. Nó ngơ ngác lạ lùng nhìn rồi bỗng tái đi, rồi vụt chạy và kêu thét lên “má, má”.  ***- Trong 3 ngày ông Sáu nghỉ phép bé Thu bướng bỉnh không nhận cha:***   * Thu xa lánh ông Sáu trong khi ông Sáu luôn tìm cách vỗ về, Thu nhất quyết không chịu gọi tiếng ba * Má dọa đánh, Thu buộc phải gọi ông Sáu vô ăn cơm, nhờ ông chắt nước cơm nhưng lại nói trổng * Bị dồn vào thế bí nó nhăn nhó muốn khóc nhưng tự lấy rá chắt nước cơm chứ không chịu gọi ba * Thu hất tung cái trứng cá ra mâm, cơm văng tung tóe, bị ba đánh đòn nhưng cô không khóc mà chạy sang nhà ngoại   → Bé Thu “cứng đầu” ương ngạnh nhưng giàu tình yêu thương cha  ***- Trước lúc ông Sáu lên đường***   * Tình cha con trở lại vào khoảnh khắc ly biệt ngắn ngủi đem lại cho người đọc xúc động nghẹn ngào * Trước khi ông Sáu vào chiến khu, bé Thu được bà giải thích vết thẹo trên má ông Sáu, con bé lăn lọn suốt đêm không ngủ được, nó ân hận rồi căm thù giặc và thương ba nó vô hạn.   ***- Cuộc chia tay cảm động giữa ông Sáu và bé Thu***   * Bé Thu chia tay ba nhưng tâm trạng khác trước, nó không bướng bỉnh nhăn mày cau có nữa * Tiếng gọi ba cất lên trong sâu thẳm tâm hồn bé bỏng của con bé, sự khao khát tình cha con bị kìm nén bỗng bật lên, tiếng gọi suốt 8 năm chờ đợi * “Nó vừa kêu vừa chạy xô tới dang hai chân ôm lấy cổ ba nó”. Nó hôn khắp người ông Sáu và hôn cả vết sẹo dài trên má ông * Hai tay Thu ôm chặt cổ ba, chân quắp chặt lấy ba không muốn ông Sáu rời đi   → Bé Thu có tình yêu thương cha mãnh liệt, vô bờ |
| **3 Tổng kết**   * Tóm lược các nội dung, nghệ thuật tác phẩm, đặc biệt là nghệ thuật khắc họa tâm lý nhân vật * Tổng kết cảm nhận chung về nhân vật bé Thu. Từ đó liên hệ đến hình ảnh trẻ em trong các tác phẩm văn học khác. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH KON TUM NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

Nắng trong mắt những ngày thơ bé  
Cũng xanh mơn như thể lá trầu  
Bà bổ cau thành tám chiếc thuyền cau  
Chở sớm chiều tóm tém  
Hoàng hôn đọng trên môi bà quạnh thẫm  
Nắng xiên khoai qua liếp vách không cài  
Bóng bà đổ xuống đất đai  
Rủ châu chấu, cào cào về cháu bắt  
Rủ rau má, rau sam  
Vào bát canh ngọt mát  
Tôi chan lên suốt dọc tuổi thơ mình.

(Trích ***Thời nắng xanh***, Trương Nam Hương theo vannghequandoi.com.vn)

a. Xác định thể thơ của đoạn trích. **(0,5 điểm)**

b. Nêu khái quát nội dung của đoạn trích. **(0,5 điểm)**

C. Phân tích hiệu quả của nghệ thuật so sánh được sử dụng trong các câu thơ:

Nắng trong mất những ngày thơ bé/ Cũng xanh mơn như thể lá trầu **(1,0 điểm)**

d. Cảm nhận của em. về hình ảnh người bà và tỉnh cảm bả cháu được thẻ hiện  
trong đoạn thơ trên. **(1,0 điểm)**

**Câu 2. (2,0 điểm)** Nhà khoa học người Anh, Michael Faraday, từng chia sẻ: ***“Mọi thứ rồi sẽ qua đi, chỉ côn tình người ở lại".*** Hãy viết một đoạn văn (khoảng 10-15 dòng) trình bảy suy nghĩ của em về câu nói trên.

**Câu 3. (5,0 điểm)**

(...) Công việc của cháu cũng quanh quẩn ở mấy chiếc máy ngoài vườn này thôi. Những cái máy vườn trạm khí tượng nào cũng có. Dãy núi này có ảnh hưởng quyết định với gió mùa đông bắc đối với miền Bắc nước ta. Cháu ở đây có nhiệm vụ đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dự vào việc báo trước thời tiết hằng ngày, phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu (...) Công việc nói chung dễ, chỉ cần chính xác. Gian khổ nhất là lần ghi và báo về lúc một giờ sáng. Rét, bác ạ. Ở đây có cả mưa tuyết đấy. Nửa đêm đang nằm trong chăn, nghe chuông đồng hồ chỉ muốn đưa tay tắt đi. Chui ra khỏi chăn, ngọn đèn bão vặn to đến cỡ nào vẫn thấy là không đủ sáng. Xách đèn ra vườn, gió tuyết và lặng im ở bên ngoài như chỉ chực mình ra là ào ào xô tới. Cái lặng im lúc đó mới thật dễ sợ: nó như bị chặt ra từng khúc, mà gió thì giống những nhát chổi muốn quét đi tất cả, ném vứt lung tung… Những lúc im lặng lạnh cóng mà lại hừng hực như cháy. Xong việc, trở vào, không thể nào ngủ lại được.

(...) Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chả “thèm” hở bác? Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy, cháu tự nói với cháu thế đấy.

(Trích Lặng Lẽ Sa Pa - Nguyễn Thành Long, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam 2006, tr.180)

Cảm nhận của em về nhân vật anh thanh niên được thể hiện trong đoan trích trên. Từ đó, em có suy nghĩ gì về ý nghĩa của những công việc thầm lặng.

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH KON TUM NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** Thể thơ: tự do |
| **b.** Nội dung đoạn trích: Những kỉ niệm ngày thơ bé hồn nhiên, trong trẻo khi ở bên bà. |
| **c.** Tác dụng:  - Câu thơ giàu hình ảnh, sinh động, hấp dẫn.  - Góp phần thể hiện cảm xúc và cách nhìn đặc biệt của người cháu về màu nắng trong kỉ niệm, gắn liền với hình ảnh người bà, với những kí ức thời thơ bé không thể nào quên. |
| **d. - Học sinh trình bày suy nghĩ của mình.**  - Gợi ý:  + Hình ảnh người bà: gần gũi, tần tảo sớm hôm, yêu thương cháu hết mực  + Tình cảm người cháu: Kính trọng, yêu thương bà. Tác giả là người có tâm hồn tinh tế, nhạy cảm, trân trọng những kỉ niệm thời thơ bé,..  + Liên hệ bản thân: Yêu thương, hiếu thảo với ông bà. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** tình người là yếu tố quan trọng để làm nên cuộc sống tốt đẹp. Nhà khoa học Michael Faraday từng chia sẻ: “Mọi thứ rồi sẽ qua đi, chỉ còn tình người ở lại”. Đây là câu nói đúng đắn, mang đậm triết lí nhân sinh.  **2. Giải thích vấn đề:**  - Tình người là sự quan tâm chăm sóc, yêu thương, che chở, lo lắng cho nhau giữa con người với con người.  - Mọi thứ rồi sẽ qua đi, chỉ còn tình người ở lại: tất cả những vật chất phù phiếm rồi cũng bị lãng quên, chỉ có tình người mới nằm lại mãi trong trí nhớ của chúng ta.  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Biểu hiện của tình người trong cuộc sống:  + Tình người được xuất phát từ trái tim, luôn yêu thương, quan tâm người khác.  + Biết giúp đỡ, sẵn sàng chia sẻ.  + Biết hy sinh, tha thứ cho người khác.  + Dẫn chứng chứng minh: Tình cảm gia đình, thầy trò, hàng xóm láng giềng, chung tay góp từ thiện ủng hộ...  + ...  - Ý nghĩa của tình người:  + Mang lại hạnh phúc cho nhân loại.  + Tình cảm giữa con người với con người ngày một bền chặt hơn.  + Xây dựng được một xã hội văn minh, giàu tình người.  - Phê phán những người sống vô cảm, không biết yêu thương con người, đối xử tệ bạc với nhau. - Bài học nhận thức và hành động: Lòng yêu thương rất quan trọng, cần yêu thương con người nhiều hơn, sống với trái tim nhân ái và bao dung.  ***\*Liên hệ bản thân và tổng kết*** |
| **3** | **1. Giới thiệu chung: Giới thiệu chung**  - Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Thành Long.  - Giới thiệu khái quát về truyện ngắn Lặng lẽ Sa  - Nêu vấn đề nghị luận: tình yêu nghề, yêu lao động của nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích. |
| **2. Phân tích: Phân tích, cảm nhận Phân tích nhân vật anh thanh niên được thể hiện trong đoạn trích trên:**  **a. Hoàn cảnh sống và làm việc**  - Hoàn cảnh sống: sống một mình “đỉnh Yên Sơn, cao hai nghìn sáu trăm mét”, “bốn bề chỉ cây cỏ và mây mù lạnh lẽo”  - Công việc: “làm công tác khí tượng kiêm vật lí địa cầu” –> công việc không khó nhưng đầy những gian khổ  **b.** **Vẻ đẹp của anh thanh niên thể hiện qua đoạn trích trên: *Tình yêu nghề, yêu lao động, luôn có trách nhiệm và hết lòng vì công việc***  - Là một người trách nhiệm trong công việc: làm việc một mình, không có ai dám sát nhưng anh đã hoàn thành công việc một cách xuất sắc.  - Anh xem công việc như một người bạn: “Khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao lại gọi là một mình được?” .  - Báo công việc của mình về “nhà” đúng giờ theo quy định vào “bốn giờ, mười một giờ, bây giờ tối và lại một giờ sáng”  - Quan niệm về hạnh phúc rất giản đơn: cảm thấy thật hạnh phúc khi biết được rằng nhờ anh phát hiện được đám mây khô mà đã góp phần vào chiến thắng của không quân ta trên bầu trời Hàm Rồng.  - Anh kể về công việc của mình bằng tất cả sự phấn khởi, tình yêu, sự hào hứng và với anh công việc ấy chính là lẽ sống của mình.  **c. Nghệ thuật:**  - Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện hợp lí.  - Cách kể truyện tự nhiên, có sự kết hợp giữa tự sự, trữ tình với bình luận. |
| **3 Tổng kết**  - Hình tượng nhân vật anh thanh niên miệt mài, hăng say lao động vì lợi ích đất nước, có sức lan tỏa tới những người xung quanh.  - Tác giả rất thành công khi xây dựng hình tượng nhân vật anh thanh niên cùng những người đồng nghiệp thầm lặng cống hiến sức trẻ, thanh xuân cho đất nước, dân tộc  - Nhắc nhở thế hệ trẻ lòng biết ơn, trách nhiệm với vận mệnh quốc gia. |

CHUẨN BỊ CHO THAO GIẢNG, HỘI THI

NHÓM CHUẨN BỊ CHO CÁC BẠN GỒM:

* MỘT BẢN POWERPOINT (có thể chỉnh sửa theo yêu cầu – nếu cần)
* MỘT BẢN WORD CHI TIẾT THỰC HIỆN POWERPOINT
* MỘT BẢN CÁCH TRÌNH BÀY BẢNG
* GỌI ĐIỆN THOẠI TRAO ĐỔI VỀ CÁCH THỰC HIỆN, LỜI BÌNH, LỜI CHUYỂN, CÁC THAO TÁC TRÊN LỚP.

ZALO: **0976208198**

CÁC BẠN ĐĂNG KÍ THEO DÕI FANPAGE GIÁO ÁN NGỮ VĂN THCS <https://www.facebook.com/groups/3530076860340041>

LẤY TÀI LIỆU CHẤT LƯỢNG THƯỜNG XUYÊN

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH SƠN LA NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Cơ hội là điều có thật chứ không phải là kết quả của một sự may mắn hay tình cờ nào đó. Cơ hội luôn hiện hữu xung quan chúng ta nhưng thường núp dưới cái bóng rũi ro hoặc thất bại tạm thời. Đó là lí do khiến rất nhiều người bỏ lỡ cơ hội của mình. Gục ngã hoàn toàn sau thất bại đầu tiên và không bao giờ đứng dậy được nữa, họ không nhận ra rằng, đằng sau mỗi thất bại luôn ẩn chứa một cơ hội mới.*

*Nhiều người tin rằng thành công là kết quả của những bước ngoạt may mắn. Dù không thể phủ nhận sự may mắn, nhưng nếu chỉ trông chờ vào yếu tố này, thì gần như bạn sẽ luôn thất vọng. Bước ngoặt duy nhất mà bất kì ai cũng có thể dựa vào là bước ngoặt do chính họ tạo ra hoặc biết nắm bắt cơ hội mà cuộc sống mang đến cho mình.*

*Để làm được điều này, trước hết bạn hãy cố gắng nhận ra cơ hội của mình, đồng thời phân tích những thuận lợi và thách thức mà nó mang lại. Biến cơ hội thành hiện thực nghĩa là bạn sẳn lòng làm những công việc từ đơn giản nhất, và cố gắng hoàn thành chúng một cách triệt để. Điều này cũng đồng nghĩa với việc bạn phải biết tận dụng từng phút giây quý báu của mình và làm phần việc được giao tốt hơn phạm vi trách nhiệm của bạn.*

(Không gì là không thể - George Matthew Adams, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2018, tr. 60-61)

**Câu 1.** **(0,5 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2.** **(0,5 điểm)** Theo tác giả, "***lý do khiến nhiều người bỏ lỡ cơ hội của mình"*** là gì ?

**Câu 3. (1 điểm)** Dựa vào đoạn trích, hãy cho biết làm thế nào để mỗi người có thể nắm bắt được cơ hội mà cuộc sống mang đến ?

**Câu 4.** **(1 điểm)** Anh/chị có đồng tình với quan điểm của tác giả ***"đằng sau mỗi thất bại luôn ẩn chứa một cơ hội mới"*** không? Vì sao?

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Từ nội dung đoạn trích Đọc hiểu anh/ chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 20 câu) bàn về ***ý nghĩa của việc đối mặt với thất bại*** trong cuộc sống

**Câu 2.** **(5,0 điểm)**

Cảm nhận của anh/chị về tình yêu làng, yêu trước của nhân vật ông Hai trong các đoạn văn bản sau:

*Ông Hai quay phắt lại, lắp bắp hỏi:*

*- Nó… nó vào làng Chợ Dầu hở bác? Thế ta giết được bao nhiêu thằng?*

*Người đàn bà ẵm con cong môi lên đỏng đảnh:*

*- Có giết được thằng nào đâu. Cả làng chúng nó Việt gian theo Tây còn giết gì nữa!*

*Cổ ông lão nghẹn đắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi, tưởng như đến không thở được. Một lúc lâu ông mới rặn è è, nuốt một cái gì vướng ở cổ, ông cất tiếng hỏi, giọng lạc hẳn đi:*

*- Liệu có thật không hở bác? Hay là chỉ tại…*

*[...] Ông lão vờ vờ đứng lảng ra chỗ khác, rồi đi thẳng. Tiếng cười nói xôn xao của đám người mới tản cuwleen ấy vẫn dõi theo...*

*(...) Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu... Ông lão nắm chặt hai tay lại mà rít lên:*

*- Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này.*

*Ông lão bỗng ngừng lại, ngờ ngợ như lời mình không được đúng lắm. Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được. Ông kiểm điểm từng người trong óc. Không mà, họ toàn là những người có tinh thần cả mà. Họ đã ở lại làng, quyết tâm một sống một chết với giặc, có đời nào lại cam tâm làm điều nhục nhã ấy!... Nhưng sao lại nẩy ra cái tin như vậy được? Mà thằng chánh Bệu thì đích thị là người làng không sai rồi. Không có lửa thì sao có khói? Ai người ta hơi đâu bịa tạc ra những chuyện ấy làm gì. Chao ôi! Cực nhục chưa, cả làng Việt gian! Rồi đây biết làm ăn, buôn bán ra sao? Ai người ta chứa. Ai người ta buôn bán mấy. Suốt cả cái nước Việt Nam này người ta ghê tởm, người ta thù hằn cái giống Việt gian bán nước…*

*(...) Ông lão ôm thằng con út lên lòng, vỗ nhè nhẹ vào lưng nó, khẽ hỏi :*

*- Húc kia! Thầy hỏi con nhé, con là con của ai?*

*- Là con thầy mấy lại con u.*

*- Thế nhà con ở đâu?*

*- Nhà ta ở làng Chợ Dầu.*

*- Thế con có thích về làng Chợ Dầu không?*

*Thằng bé nép đầu vào ngực bố trả lời khe khẽ:*

*- Có.*

*Ông lão ôm khít thằng bé vào lòng, một lúc lâu lại hỏi:*

*- À, thầy hỏi con nhé. Thế con ủng hộ ai?*

*Thằng bé giơ tay lên, mạnh bạo và rành rọt:*

*- Ủng hộ Cụ Hồ Chí Minh muôn năm!*

*Nước mắt ông lão giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má. Ông nói thủ thỉ:*

*- Ừ đúng rồi, ủng hộ Cụ Hồ con nhỉ.*

*Mấy hôm nay ru rú ở xó nhà, những lúc buồn khổ quá chẳng biết nói cùng ai, ông lại thủ thỉ với con như vậy. Ông nói như để ngỏ lòng mình, như để mình lại minh oan cho mình nữa.*

*Anh em đồng chí biết cho bố con ông.*

*Cụ Hồ trên đầu trên cổ xét soi cho bố con ông.*

(***Làng***, Kim Lân, SGK *Ngữ văn 9* tập Một, NXB Giáo dục, 2014)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH SƠN LA NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phương thức biểu đạt chính: nghị luận |
| **2** | - Lý do khiến rất nhiều người bỏ lỡ cơ hội của mình được nêu trong đoạn trích là: cơ hội thường núp dưới cái bóng của sự rủi ro hoặc thất bại tạm thời. |
| **3** | - Để mỗi người có thể nắm bắt được cơ hội mà cuộc sống mang đến trước hết bạn hãy cố gắng nhận ra cơ hội của mình, đồng thời phân tích những thuận lợi và thách thức mà nó mang lại. |
| **4** | - Đưa ra quan điểm cá nhân đồng tình hoặc không đồng tình, sau đó đưa ra lập luận lý giải.  ***Ví dụ:*** *Đồng tình với quan điểm của tác giả: "đằng sau mỗi thất bại luôn ẩn chứa một cơ hội mới" vì sau mỗi vấp ngã chúng ta luôn trưởng thành hơn, chính những vấp ngã, thất bại cho bạn cơ hội nhìn nhận lại bản thân và mọi thứ, để điều chỉnh, thích nghi hoặc tìm một con đường riêng giúp chính mình bứt phá hay sống trọn vẹn hơn. Chỉ cần giữ được lửa nhiệt huyết, tinh thần dám nghĩ dám làm, bạn sẽ từng bước đi đến tận cùng mục tiêu của mình.* |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** ý nghĩa của việc đối mặt với thất bại  **2. Giải thích vấn đề:** Thất bại là việc không đáp ứng được mục tiêu mong muốn hoặc dự định. Đối mặt thất bại là một thái độ sống đúng đắn, thể hiện cách ứng xử của con người trước sự thật đau lòng dù mình không mong muốn.  **3. Bàn luận vấn đề:**  + Đối mặt thất bại rèn cho con người tinh thần dũng cảm, ý nghí, nghị lực phi thường;  + Đối mặt thất bại tạo cho con người có sức mạnh tinh thần để vươn lên hơn nữa, mới có thể đạt được những gì mình mong muốn, thực hiện được những khát vọng của bản thân.  + Đối mặt thất bại trở thành cơ hội để sửa chữa sai lầm từ những bài học kinh nghiệm đã được rút ra.  - Phê phán biểu hiện tiêu cực sau thất bại: Nếu thất bại mà lại thất vọng, bi quan, chán nản thì ta dễ bỏ cuộc và sẽ chẳng đạt được bất cứ thành công.  - Bài học nhận thức và hành động phù hợp:  + Về nhận thức: hiểu được giá trị của việc đối mặt thất bại trong đời sống;  + Về hành động: học tập và rèn luyện, sẵn sàng đón nhận thất bại và tìm mọi cách để vươn đến thành công; thắng không kiêu, bại không nản… |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu tác giả Kim Lân và truyện ngắn Làng: Truyện ngắn “Làng” của Kim Lân đã ca ngợi về tinh thần cách mạng và lòng yêu nước đó của người dân Việt Nam, cụ thể là nói về một người nông dân có tình cảm gắn bó với làng, với quê hương và đất nước sâu sắc. |
| **2. Phân tích**  **\* Khái quát về nhân vật ông Hai:**  - Truyện kể về ông Hai, một người yêu làng và gắn bó với làng, lúc nào ông cũng khoe về làng của mình  - Ông cứ kể say sưa trong niềm nhớ thương về làng mà không cần biết người nghe có chú ý hay không.  **\* Tình cảm của ông Hai đối với làng chợ Dầu:**  - Ông tự hào về làng mình từ cơ sở vật chất cho tới cái sinh phần của tổng đốc làng ông, vinh dự vì làng có bề dày lịch sử. Sau cách mạng ông khoe về tinh thần cách mạng của làng ông, ngay cả cụ râu tóc bạc phơ cũng vác gậy đi tập, ông khoe những hố, ụ và hào.  **\* Diễn biến tâm lý của nhân vật ông Hai khi nghe tin làng theo Tây:**  - Khi ông nghe tin làng mình theo Tây, “cổ họng ông nghẹn đắng lại, da mặt tê rân rân”, ông lặng đi tưởng như không thở được  - Ông hỏi đi hỏi lại nhiều lần rồi lẳng lặng bỏ đi trong nỗi đau đớn và nhục nhã khi biết làng mình theo giặc  - Khi về nhà, ông nằm vật ra gường, đêm đó trằn trọc không ngủ dc.  - Ông nhìn đám trẻ ngây thơ mà bị mang tiếng Việt gian rồi khóc.  - Ông điểm lại mọi người trong làng nhưng thấy ai cũng có tinh thần cả nên ông vẫn không tin lại có ai làm điều nhục nhã ấy.  - Tâm trạng ông bị ám ảnh, day dứt và mặc cảm với thân phận là người của làng Việt gian bán nước.  - Bên tai ông đầy rẫy tiếng chửi bọn Việt gian, ông chẳng làm được gì, chưa thể đối mặt với điều đó, ông chỉ biết cúi gằm mặt mà đi  - Khi mụ chủ nhà muốn đuổi gia đình ông đi bởi ông là người làng Chợ Dầu, ông thoáng nghĩ về lại làng nhưng ông đã gặt phăng đi, ông dứt khoát “Làng thì yêu thật nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù”  **\* Niềm sung sướng và vui mừng khi biết làng không phải Việt gian:**  - Ông đi từ đầu làng tới cuối làng để khoe tin làng mình không theo giặc, ông tìm gặp ông Thứ để thanh minh về làng mình, khoe cả việc nhà ông bị đốt cháy một cách sung sướng, hả hê, bởi đó là minh chứng rõ nhất cho việc làng ông không phải Việt gian bán nước. |
| **3 Tổng kết**  - Khẳng định giá trị nghệ thuật và nội dung của truyện ngắn: tác giả đã cho người đọc hình dung được một thời kì chống Pháp sôi nổi của nhân dân, tinh thần trung kiên với Cách mạng và một lòng theo Bác, kháng chiến đến cùng  - Qua diễn biến tâm trạng của ông Hai ta thấy được tình yêu làng sâu sắc và tình yêu nước thiết tha gắn với tinh thần kháng chiến của ông. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH LÀO CAI NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Tri thức giống như ngọn đèn trong đêm tối, soi sáng con đường chông gai phía trước. Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, mở ra cánh cửa tâm hồn, Trí tuệ giống như tia năng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá. Đấng tạo hóa có trí tuệ thì mới tạo ra một thế giới diệu kì, nhân loại có trí tuệ chỉ đường sẽ bước sang thế giới hiện đại văn minh. Khi có trí tuệ bạn sẽ dễ dàng gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống. Bảy trăm năm trước, Giovanni Boccaccio đã nói: “Trí tuệ là cội nguồn hạnh phúc của con người". Thật vậy, có trí tuệ, bạn sẽ có nhiều niềm vui và mang lại hạnh phúc cho những người xung quanh."*

*(Trích Lời nói đầu, Kĩ năng sống dành cho học sinh, sự kiên cường - Ngọc Linh, NXB Thế giới, 2019)*

**Câu 1** **(0.5 điểm)**: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2** **(0.5 điểm):** Trong đoạn văn trên, tác giả đã so sánh trí tuệ với những hình ảnh nào?

**Câu 3** **(1.0 điểm):** Theo em vì sao: ***Khi có trí tuệ bạn sẽ dễ dàng gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống?***

**Câu 4** **(1.0 điểm):** Qua đoạn văn trên, em rút ra bài học gì?

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm):** Từ nội dung phần **Đọc hiểu**, em hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày ***những giải pháp để nâng cao trí tuệ của bản thân.***

**Câu 2 (5.0 điểm):** Cảm nhận của em về đoạn thơ sau đây:

*Ta làm con chim hót*  
*Ta làm một cành hoa*  
*Ta nhập vào hòa ca*  
*Một nốt trầm xao xuyến.*

*Một mùa xuân nho nhỏ*  
*Lặng lẽ dâng cho đời*  
*Dù là tuổi hai mươi*  
*Dù là khi tóc bạc.*

*(Trích* ***Mùa xuân nho nhỏ*** *- Thanh Hải, Ngữ văn 9, Tập 2, tr.40 - NXBGiáo dục Việt Nam, 2019)*

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH LÀO CAI NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - PTBĐ chính là nghị luận |
| **2** | - Tác giả so sánh trí tuệ với:  Chiếc chìa khóa diệu kì mở cánh cửa tâm hồn Tia nắng Mặt Trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá |
| **3** | Có trí tuệ sẽ gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống. Bởi vì để thành công, chúng ta cần hoàn thành được các nhiệm vụ, các câu hỏi, các công việc, tháo gỡ được những thắc mắc, những nghi vấn. Khi đó ta sẽ hoàn thành tốt công việc và dạt tới thành công. Để làm được điều đó ta cần trí tuệ. Ngoài ra, trí tuệ giúp ta làm những điều đúng đắn, từ chối những sia trái, đặt ra những mục tiêu phù hợp để tiến tới, chạm vào thành công. |
| **4** | Qua đoạn văn, em nhận ra được tầm quan trọng và sức mạnh của trí tuệ trong học tập cũng như cuộc sống. Đó sẽ là chìa khóa giúp em đạt đến thành công. Vì thế em sẽ nỗ lực học tập, rèn luyện, trao dồi và trải nghiệm để nâng cao vốn trí tuệ của mình. Đồng thời sử dụng vốn trí tuệ đó để học tập, làm việc hết mình. |
| **II** | **1** | Một trong những yếu tố quan trọng giúp ta đạt được thành công chính là nhờ trí tuệ cảm xúc. Trí tuệ cảm xúc là khả năng nhận dạng cảm xúc, hiểu được ý nghĩa và tác động của nó với những người xung quanh. Con đường đến với thành công luôn đầy chông gai thử thách, đòi hỏi mỗi người phải có ý chí nghị lực, hơn thế còn cần sự giúp đỡ của rất nhiểu người xung quanh. Người có trí tuệ cảm xúc tốt dễ thành công hơn người khác vì họ biết nắm bắt cảm xúc của người khác, biết thiết lập các mối quan hệ tốt đẹp với mọi người. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại thành công trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc không chỉ bởi Người có trí tuệ sáng suốt mà còn nhờ vào ý chí nghị lực phi thường và sự giúp đỡ của bạn bè năm châu. Tuy nhiên, hiện nay nhiều người quá coi trọng việc học tập rèn luyện trí thông minh (IQ) mà không quan tâm đến việc trau dổi trí tuệ cảm xúc. Họ có thể rất tài giỏi nhưng kiêu ngạo và cô độc. Để trở thành người hạnh phúc và thành đạt, mỗi chứng ta bên cạnh việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, cẩn bồi dưỡng thêm cho mình trí tuệ cảm xúc. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu tác giả Thanh Hải và bài thơ Mùa xuân nho nhỏ:  + Thanh Hải là nhà thơ hiện đại Việt Nam trưởng thành trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.  + "Mùa xuân nho nhỏ" là một trong những bài thơ hay viết về mùa xuân, về khát vọng cống hiến cho đời của nhà thơ.  - Khái quát nội dung khổ thơ 4 và 5:  + Hai khổ thơ 4 và 5 thể hiện rõ nhất ước vọng được hòa nhập hiến dâng cho cuộc đời, cho mùa xuân chung của dân tộc của tác giả. |
| **2. Phân tích**  **\* Khái quát về bài thơ Mùa xuân nho nhỏ**  - Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được tác giả sáng tác trong khi nằm trên giường bệnh, trước khi mất ít lâu, trong hoàn cảnh đất nước đã thống nhất, đang xây dựng cuộc sống mới nhưng còn vô vàn khó khăn gian khổ, thử thách.  - Nội dung chính: Bài thơ là tiếng lòng, những tâm sự, suy ngẫm, mong ước được dâng hiến một mùa xuân nho nhỏ của tác giả cho mùa xuân vĩ đại của đất nước.  **\* Phân tích khổ thơ thứ 4:** Khát vọng hòa nhập, tự nguyện mang niềm vui đến cho cuộc đời  Ta làm con chim hót, Ta làm một cành hoa. Ta nhập vào hoà ca, Một nốt trầm xao xuyến  - Điệp từ “ta làm” cùng với nhịp thơ dồn dập diễn tả rõ nét khát vọng cống hiến của nhà thơ:  + muốn làm con chim hót : góp tiếng hót cho cuộc đời  + muốn làm một cành hoa : góp chút sắc hương cho cuộc sống  -> Ước mong giản dị, đơn sơ để tô điểm cho vườn hoa mùa xuân muôn hương muôn sắc của đất nước.  + một nốt trầm -> không ồn ào, không cao điệu mà chỉ âm thầm, lặng lẽ “nhập” vào khúc ca, tiếng hát của nhân dân vui mừng đón xuân về.  - Đại từ “ta” dùng để khẳng định đó không chỉ là tâm niệm riêng của cá nhân nhà thơ mà còn là khát vọng chung của nhiều người.  -> Khát vọng sống hoà nhập vào cuộc sống của đất nước, cống hiến phần tốt đẹp, dù nhỏ bé, của mình cho cuộc đời chung, cho đất nước, nguyện hi vinh cho sự phồn vinh của đất nước.  => Đây là tâm niệm thiết tha của một nhà cách mạng, một nhà thơ đã gắn bó trọn đời với đất nước, quê hương với một khát vọng chân thành và tha thiết.  **\* Phân tích khổ thơ thứ 5:** Ước nguyện cống hiến chân thành không kể tuổi tác  "Một mùa xuân nho nhỏLặng lẽ dâng cho đời"  - Hình ảnh “mùa xuân nho nhỏ”: ẩn dụ cho cuộc đời mỗi con người, mỗi sự cống hiến -> Tác giả muốn góp chút công sức nhỏ bé của mình vào mùa xuân lớn của đất nước.  - Từ láy “lặng lẽ”, “nho nhỏ” là cách nói khiêm tốn, chân thành của nhân cách sống cao đẹp khi hướng tới việc góp vào lợi ích chung của dân tộc.  -> Lẽ sống cống hiến lặng lẽ, khiêm tốn của nhà thơ, âm thầm lặng lẽ hiến dâng, chẳng phô trương, không cần ai biết đến.  "Dù là tuổi hai mươiDù là khi tóc bạc."  - Điệp ngữ “dù là” : thái độ tự tin trước những khó khăn trở ngại của đời người  - "tuổi hai mươi", "khi tóc bạc": âm thầm cống hiến bất kể khi tuổi trẻ hay lúc về già.  -> Lời hứa, lời tự nhủ với lương tâm sẽ phải kiên trì, thử thách với thời gian tuổi già, bệnh tật để mãi mãi làm một mùa xuân nho nhỏ trong mùa xuân rộng lớn của quê hương đất nước.  => Với niềm yêu đời tha thiết, tác giả vượt lên trên hoàn cảnh về bệnh tật mong muốn da diết được sống có ích bằng tất cả sức trẻ của mình. Ý thức về trách nhiệm với quê hương, đất nước, khát vọng được sống, được cống hiến trở thành một ý thức bất diệt trong tâm hồn tác giả.  **\* Đặc sắc nghệ thuật trong 2 khổ thơ:**  - Sử dụng các từ láy, điệp từ hiệu quả  - Hình ảnh đẹp, giản dị  - Ngôn từ chính xác, tinh tế, gợi cảm  - So sánh và ẩn dụ sáng tạo |
| **3 Tổng kết**  - Khái quát giá trị nội dung của 2 khổ thơ.  - Cảm nhận của em về 2 khổ thơ. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH QUẢNG NINH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (2,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*(1) Có người hỏi tôi, tại sao sân bay quốc tế Vân Đồn, một sân bay còn rất “trẻ” lại được Chính phủ lựa chọn và lại có thể thực hiện tốt trọng trách đón các chuyến bay từ vùng dịch. Khi ấy, điều đầu tiên tôi nghĩ đến là tập thể của mình. Cùng với cơ sở vật chất, phương tiện và quy trình, thì nhiệt huyết lẫn trách nhiệm và lòng yêu nước của các anh, chị, em tôi là sức mạnh của sân bay quốc tế Vân Đồn. Tôi nhìn thấy niềm hạnh phúc trong ánh mắt, nụ cười “đồng đội” khi thấy đồng bào đặt chân lên đất mẹ.*

*(2) Chiều nay, vừa nhận được tin nhắn của con gái không được gặp ba sau nhiều tháng xa cách: “Ba nhớ giữ gìn sức khỏe!”, cũng là lúc đồng nghiệp gửi cho tôi hình chụp lời bình luận trên mạng dưới thông tin sân bay quốc tế Vân Đồn đón đồng bào về nước: “Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn có thể chưa cất cánh về mặt kinh tế, nhưng đã khởi đầu bằng một nhiệm vụ quốc gia nặng nghĩa nặng tình!”*

*(3) Khóe mắt tôi bỗng cay cay. Hình ảnh một thương cảng Vân Đồn sầm uất 100 năm trước hiện lên cùng niềm tin. Tôi biết, sau những chuyến đón đồng bào về Tổ quốc, sẽ là những chuyến đón đưa nhộn nhịp kết nối Việt Nam với khắp năm châu. Sau những ánh mắt mừng vui của các “chiến binh” áo trắng, áo xanh của tôi ngoài kia đón “người mình”an toàn về Tổ quốc, sẽ là nụ cười hạnh phúc của các anh chị, em thấy quê hương mình phát triển.* ***Và trên con đường chông gai khó kễ, Vân Đồn sẽ cất cánh bằng niềm tin của Tổ quốc Việt Nam.***

(Phạm Ngọc Sáu, http://vnexpress.net/goc-nhin/cat-canh-bang-niem-tin-4074950.html)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Trong đoạn trích (1), tác giả khẳng định những cơ sơ nào khiến sân bay Vân Đồn *được Chính phủ lựa chọn và lại có thể thực hiện tốt trọng trách đón các chuyến bay từ vùng dịch* ?

**Câu 2. (0,5 điểm)** Xác định các lời dẫn trực tiếp trong đoạn văn (2)

**Câu 3. (0,5 điểm)** Chỉ ra hai từ láy được sử dụng trong đoạn văn (3).

**Câu 4. (0,5 điểm)** Nêu tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong câu văn in đậm.

**PHẦN II: LÀM VĂN (8,0 điểm)**

**Câu 1. (3,0 điểm) *“Tạm dừng việc đến trường, không dừng việc học”*** là thông điệp Bộ Giáo dục và Đào tạo nhắn gửi tới các giáo viên, học sinh toàn quốc trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Từ thông điệp trên, hãy viết một đoạn văn(từ 12 đến 15 câu) trình bày suy nghĩ của em về tinh thần vượt khó trong cuộc sống. Trong đoạn văn có sử dụng phép nối (gạch chân từ nối)

**Câu 2. (5,0 điểm)** Cảm nhận của em bề đoạn thơ sau:

*Buồn trông cửa bể chiều hôm*

*Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa?*

*Buồn trông ngọn nước mới sa*

*Hoa trôi man mác biết là về đâu?*

*Buồn trông nội cỏ rầu rầu*

*Chân mây mặt đất một màu xanh xanh*

*Buồn trông gió cuốn mặt duềnh*

*Ầm ầm tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi.*

(Trích *Truyện Kiều* – Nguyễn Du, *Ngữ văn 9*, tập một)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH QUẢNG NINH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 01 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Cơ sở: cơ sở vật chất, phương tiện và quy trình, thi nhiệt huyết lẫn trách nhiệm và lòng yêu nước của các anh, chị, em tôi là sức mạnh của sân bay quốc tế Vân Đồn. |
| **2** | - Lời dẫn trực tiếp:  + *"Ba nhớ giữ gì sức khỏe!”,*  *+ “Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn có thể chưa cất cánh về mặt kinh tế nhưng đã bắt đầu bằng một nhiệm vụ quốc gia nặng nghĩa, nặng tình.”* |
| **3** | - Hai từ láy: *cay cay, nhộn nhịp* |
| **4** | - Tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ: nhấn mạnh, đề cao vai trò của sân bay Vân Đồn với sự phát triển chung của đất nước |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Giới thiệu câu nói  **2. Giải thích vấn đề:** trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạo như hiện nay, nhà nước đề cao giáo dục, không có dịch bệnh nào ngăn cản được việc học. => tinh thần vượt khó  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Phân tích: tại sao chúng ta phải vượt khó: để không gián đoạn công việc ủa mình, để đạt được thành tựu, để rèn luyện những đức tính tốt đẹp...  - Dẫn chứng: học sinh nêu tấm gương tiêu biểu cho tinh thần vượt khó nhất là trong mùa Covid  - Liên hệ bản thân |
| **2** | **1. Giới thiệu chung:** giới thiệu đại thi hào Nguyễn Du, kiệt tác Truyện Kiều và đoạn trích. |
| **2. Phân tích**  - khái quát về tác giả, đoạn trích  - điệp cấu trúc câu ở câu sáu: "Buồn trông..." thể hiện nỗi buồn tủi cùng cực của nàng Kiều lúc bị nhốt ở lầu Ngưng Bích. (Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ?)  - 2 câu đầu (buồn trông... xa xa?): nỗi buồn của Kiều bao trùm lên không gian, ngay cả cửa biển và cánh buồm ra khơi cũng nhuộm một màu buồn.  - 2 câu tiếp (buồn trông... về đâu?): những cánh hoa trôi lững lờ, vô định trên mặt nước không biết đi đâu về đâu cũng giống như cuộc đời của nàng Kiều xinh đẹp vô cùng bế tắc.  - 2 câu tiếp (buồn trông... xanh xanh?): từ láy: rầu rầu, xanh xanh khắc họa nỗi buồn của cỏ cây. Ngay cả thiên nhiên cũng buồn bã trước số phận của Kiều. không gian như trùng xuống, buồn man mác. màu xanh không còn là màu xanh tươi tốt, tràn đầy sức sống mà là màu xanh của nỗi buồn.  - 2 câu cuối: |
| **3 Tổng kết**  Khẳng định giá trị nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HẬU GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Nếu được mong muốn điều gì nhất trong công việc và trong cuộc sống thường ngày, bạn sẽ trả lời như thế nào? Nhiều người chạy theo tiền bạc, vị thế, danh vọng… nhưng họ không biết rằng ý nghĩa của những điều họ đang làm mới là điều quan trọng nhất. Tìm thấy ý nghĩa trong từng công việc bạn làm sẽ làm cho mỗi ngày qua đi trở nên có giá trị hơn và mỗi kết quả đạt được – dù tốt hay không tốt – đều đáng trân trọng.*

(David Niven, Ph.D*, Bí quyết của thành công*, Tâm Hằng – Phương Anh dịch,

NXB Thế giới, TP.HCM. 2015, tr.137)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Xét theo mục đích nói, câu văn “*Nếu được mong muốn điều gì nhất trong công việc và trong cuộc sống thường ngày, bạn sẽ trả lời như thế nào?”* thuộc kiểu câu gì?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Theo đoạn trích, điều gì là quan trọng nhất trong công việc và trong cuộc sống thường ngày?

**Câu 4. (1,0 điểm)** Tìm và cho biết vai trò của thành phầ phụ chú trong câu: “*Tìm thấy ý nghĩa trong từng công việc bạn làm sẽ làm cho mỗi ngày qua đi trở nên có giá trị hơn và mỗi kết quả đạt được – dù tốt hay không tốt – đều đáng trân trọng”.*

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích ở phần **Đọc – hiểu**, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ***điều quan trọng nhất đối với bản thân em***.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Phân tích diễn biến tâm lí, hành động của nhân vật bé Thu khi cha về thăm nhà trong truyện ngắn Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng

(SGK *Ngữ Văn 9*, tập một, NXB Giáo dục, 2019)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HẬU GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - PTBĐ: Nghị luận |
| **2** | - Kiểu câu xét theo mục đích nói: Câu hỏi |
| **3** | - Điều quan trọng nhất trong công việc và cuộc sống: ***tìm thấy ý nghĩa trong từng công việc bạn làm.*** |
| **4** | - Thành phần phụ chú: ***dù tốt hay không tốt***  - Vai trò: giải thích rõ hơn cho “một kết quả đã đạt được” theo hai chiều hướng tích cực (tốt) hay theo chiều hướng tiêu cực (xấu). |
| **II** | **1** | Đã có một thời gian xã hội chúng ta quan niệm một cách đơn giản rằng quê hương chỉ gắn với tình cảm công dân. Thế nhưng có thật như thế không khi quê hương còn là sự gắn bó thân thương, máu thịt; là hình ảnh đọng mãi trong tim mỗi con người khi xa quê. Bấy giờ, chúng ta mới thật sự nhận ra quê hương còn đóng một vai trò hết sức quan trọng đối với cuộc đời mỗi con người.Quê hương là cái nôi đầu tiên cho ta trưởng thành.Quê hương dõi theo từng bước ta đi trong cuộc đời. Quê hương còn bắt đầu từ những điều nhỏ nhặt hàng ngày, những tình cảm đôi lứa, sự gắn bó gia đình, làng quê, đó là tình cảm trong sáng nhất, cao cả và góp phần thanh lọc tâm hồn con người. Ngược lại với những điều đó, có những kẻ hô hào khẩu hiệu, nhưng thực tế lại sống giả tạo. Không thể yêu quê hương mà không xuất phát từ tình cảm, gắn bó với nơi chôn nhau cắt rốn, gia đình, làng xóm, yêu những con người gần gũi quanh ta với những kẻ không nhớ về quê hương, cuội nguồn thì đó là những kẻ vô tâm, vô cảm, không một chút quan tâm về sự thay đổi của chính nơi mình sinh ra. Bản thân học sinh chúng ta phải biết yêu mến con người và mảnh đất mà ta đang sống, tiếp xúc hàng ngày, biến tình cảm ấy thành mục đích, hoài bảo để sau này cống hiến cho đất nước. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung** Nguyễn Quang Sáng là một nhà văn có rất nhiều những đóng góp đáng kể trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp những đóng góp của ông để lại nhiều bài học ý nghĩa sâu sắc, những ý nghĩa đó đã tạo nên nhiều những giá trị lớn cho văn học Việt Nam, tiêu biểu cho những sáng tác của ông đó là tác phẩm chiếc lược ngà, và nổi bật lên đó là nhân vật bé Thu. |
| **2. Phân tích**  Chiến tranh đã làm cho khuôn mặt của ông Sáu không còn được nguyên vẹn nữa, những kí ức về người cha của mình đã được bé Thu ghi nhớ trong bức ảnh được treo trong nhà, vì đi chiến tranh nên ông Sáu đã phải chịu nhiều những mất mát đau thương và đặc biệt là trên khuôn mặt của ông đã có những vết sẹo do chiến tranh gây lên nó đã cướp đi sự nguyên vẹn và bé Thu không thể chấp nhận được điều đó khi ông Sáu nghỉ phép trở về hình ảnh về một người cha hoàn toàn khác so với ông Sáu ở ngoài chính vì vậy mà ông không chấp nhận cha của mình. Diễn biến tâm lý của câu chuyện diễn ra theo một trình tự thời gian điều đó cũng làm cho chúng ta hiểu được một phần nào đó tâm lý của những đứa trẻ và những đứa trẻ đó đã tác động mạnh đến những suy nghĩ của chúng ta, những chi tiết đó đã mang những nét đặc trưng trong hàn cảnh và trong kí ức của tuổi thơ.  Hình ảnh của người cha trong bé Thu không giống trong ảnh, nên bé Thu không chấp nhận, cô bé đã có nhiều những hành động làm cho ông Sáu đau lòng, những biểu hiện đó thể hiện qua việc, bé Thu đã hỗn xược với ông Sáu, bé Thu không chấp nhận việc ông là bố của cô, những điều đau đớn trong con người của ông Sáu cũng đã lộ ra, chi tiết sâu sắc trong tác phẩm cũng được thể hiện một cách đậm đà và sâu sắc khi những hình ảnh về bé Thu qua những diễn biến khi người cha trở về đó là những hình ảnh mang những tính chất riêng và những điều đó đã tạo nên cho con người của cô có những phản xạ riêng đó là phản xạ của những con người chưa thể chấp nhận được những điều đó, những điều đó đã làm cho ông Sáu buồn và rồi ông đã làm đủ mọi việc để bé Thu chấp nhận mình nhưng rồi điều đó cũng đã làm cho bé Thu hiểu ra.  Hoàn cảnh do chiến tranh do vậy mà ông Sáu mới bị thay đổi khuôn mặt như vậy, rất nhiều những chi tiết đã bộc lộ được điều đó, chúng ta ngày càng có những suy nghĩ sâu sắc hơn về hình ảnh của bé Thu hiện diện trong lần gặp ông Sáu cuối cùng khi ông đi, nghe những lời giải thích từ mọi người, bé Thu mới nhận ra được những điều đó thật sự cảm thấy có lỗi với ông Sáu, nằm ân hận về những gì mình đã làm. Khi ông Sáu đi ông đã chào hỏi Thu, nhưng rồi chi tiết này đã bộc lộ được cảm hứng và lòng yêu thương của Thu trỗi dậy đó là những điều thật tuyệt vời và cô đã hình dung ra mình cần phải thể hiện được những điều đó, khi ông cất bước đi bé Thu đã cất bước gọi ba, những lời nói đó đã vang vọng trong tâm trí của ông sáu, niềm hạnh phúc đó đã được hiện diện lên trên khuôn mặt của ông Sáu.  Những hành động gây xúc động cho người đọc bởi bé Thu chạy ôm chầm lấy người cha của mình, những hành động đó đã thể hiện được tình yêu của Thu đối với cha là vô bờ bến, chỉ vì những hành động đó mà bé Thu đã mang những cảm xúc thật của mình để thể hiện lên trong con người của mình, những điều đó đã vang vọng lên trong tâm hồn của người, những hình ảnh hay và tuyệt đẹp đã thể hiện lên thật sâu sắc những hình dung đó trong đầu bé Thu lúc này là hình ảnh về người cha của mình, sự xúc động sâu sắc đã thể hiện trong bé Thu, những hình ảnh đó làm sống động lên niềm xúc động nghẹn ngào trong con người của bé Thu, hình ảnh về sự yêu thương của mình đối với cha đã vang vọng lên trong tim của Thu, hành động đó đã làm sống lên nhưng khoảnh khắc trong trái tim của người, hình ảnh mang những tính chất riêng đó là cảm xúc đặc biệt trong tâm hồn một đứa trẻ. |
| **3 Tổng kết**  Hiểu được những nỗi đau mà cha mình đã phải trải qua chính vì vậy mà bé Thu thấu hiểu những điều mà mọi người đã nói với cô, điều mà cô nhận ra đó là chiến tranh đã cướp đi khuôn mặt của bố mình, sự thấu hiểu cảm thông và niềm yêu thương cô dành cho cha rất lớn, những yêu thương đó thể hiện sâu sắc trong những chi tiết cuối cùng trong tác phẩm của Nguyễn Quang Sáng, những hình ảnh mang những đặc trưng riêng biệt và nó có tầm ảnh hưởng lớn và vô cùng sâu sắc, hình ảnh đẹp và xúc động khi cô ôm và hôn lên má ông Sáu hôn cả những vết thẹo, những hình ảnh đó thể hiện được tình yêu cha mình vô bến bờ.  Tình yêu và sự thay đổi tâm lý của bé Thu đã được thể hiện rất chi tiết trong truyện nó mang những ý nghĩa riêng và những thay đổi vô cùng ý nghĩa chúng ta khi đọc xong đều có cảm xúc nghẹn ngào về những thay đổi tâm lý của bé Thu. |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH TIỀN GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 02 trang) Ngày thi: 17/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*“(1) Cảm ơn hay xin lỗi là một trong các biểu hiện của ứng xử có văn hóa, là hành vi văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội. Trong ứng xử của cộng đồng, khi cảm ơn và xin lỗi được trình bày một cách chân thành, một mặt phản ảnh phẩm chất văn hóa của cá nhân, một mặt giúp mọi người dễ cư xử với nhau hơn.*

*(2) Trong nhiều trường hợp, lời cảm ơn hay lời xin lỗi không chỉ đem niềm vui tới cho người nhận, chúng còn trực tiếp giải tỏa khúc mắc, gỡ rối các quan hệ, và con người cũng vì thế mà sống vị tha hơn.*

*(3) Trước đây, trong quan hệ xã hội, việc mọi ngườ cảm ơn và xin lỗi nhau vốn là chuyện bình thường, cảm ơn và xin lỗi trở thành một trong các tiêu chí để định tính tư cách văn hóa của con người. Rồi nhiều năm trở lại đây, lời cảm ơn và xin lỗi như có chiều hướng giảm trong giao tiếp xã hội. Có người cho rằng, nguyên nhân của tình trạng này là do sự lỏng lẻo của chuẩn mực ứng xử, lại có người cho rằng, lối sống công nghiệp làm con người thay đổi, hay do bản tính của một người cụ thể nào đó vẫn không quen với hai từ cảm ơn và xin lỗi… Song thiết nghĩ, vẫn còn một nguyên nhân nữa là lâu nay, như một luật lệ bất thành văn, thường thì chỉ có con cái xin lỗi hay cảm ơn cha mẹ, người ít tuổi xin lỗi hay cảm ơn người lớn tuổi, mà nhiều người lớn tuổi không chú ý tới việc cảm ơn hay xin lỗi khi ứng xử với người khác. Trong giao tiếp xã hội, nhất là trong giao tiếp nơi công cộng, người lớn tuổi hơn ít khi sử dụng lời xin lỗi hoặc cảm ơn cho dù họ nhận được sự giúp đỡ, hay hành vi của họ gây phiền toái cho người khác. Các em nhỏ khi nhận được sự giúp đỡ hay sau khi mắc lỗi thường không ngần ngại nói lời xin lỗi hay cảm ơn, nhưng càng lớn lên thì thói quan này dường như đã mất dần, phải chăng vì các em học nói lời cảm ơn và xin lỗi không chỉ qua bài học giáo dục công dân hoặc qua lời răn dạy của cha mẹ mà còn học trực tiếp qua ứng xử và việc làm của những người lớn tuổi?”.*

(dẫn theo Hà Anh, *“Cảm ơn” và “xin lỗi” là biểu hiện của ứng xử văn hóa,*

httpst//www.nhandan.com.vn/- Báo nhân dân điện tử)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Anh/chị hãy cho biết lời *“cảm ơn” và “xin lỗi”* được sử dụng trong trường hợp nào?

**Câu 2. (0,5 điểm)** Theo tác giả bài viết, “*Trong ứng xử của cộng đồng, khi cảm ơn và xin lỗi được trình bày một cách chân thành, một mặt phản ảnh phẩm chất văn hóa của cá nhân, một mặt giúp mọi người dễ cư xử với nhau hơn”,* nhưng trong nhiều trường hợp *lời cảm ơn, xin lỗi* còn có tác dụng gì?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Ở đoạn (3), tác giả bài viết chỉ ra những nguyên nhân nào làm cho “*lời cảm ơn và xin lỗi như có chiều hướng giảm trong giao tiếp xã hội”* ? (Nêu ngắn gọn những nguyên nhân đó.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Anh/chị có đồng ý với ý kiến: “*Cảm ơn hay xin lỗi là một trong các biểu hiện của ứng xử có văn hóa”* không? Vì sao?

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Từ nội dung đoạn trích ở phần **Đọc – hiểu**, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng một trang giấy thi) nói về ***ý nghĩa của lời xin lỗi*** trong cuộc sống.

**Câu 2. (5,0 điểm)** Phân tích đoạn thơ sau:

*“Không có kính không phải vi xe không kính*

*Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi*

*Ung dung buồng lái ta ngồi*

*Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.*

*Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng*

*Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim*

*Thấy sao trời và đột ngột cánh chim*

*Như sa như ùa vào buồng lái.”*

(Trích ***Bài thơ về tiểu đội xe không kính*** – **Phạm Tiến Duật**

SGK *Ngữ văn 9*, Tập một, NXB Giáo dục, 2012, tr.131)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH TIỀN GIANG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 17/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Lời *"cảm ơn"* hoặc *"xin lỗi"* thường được dùng trong trường hợp khi nhận được sự giúp đỡ hoặc khi gây phiền toái cho người khác. |
| **2** | - Trong nhiều trường hợp lời “cảm ơn” hay “xin lỗi” không chỉ đem niềm vui tới người nhận, chúng còn trực tiếp giải tỏa những khúc mắc, gỡ rối các quan hệ và cũng vì thế mà con người sống vị tha hơn. |
| **3** | Nguyên nhân:  - Sự lỏng lẻo của chuẩn mực ứng xử.  - Lối sống công nghiệp làm con người thay đổi.  - Bản tính của một người cụ thể nào đó vốn không quen với hai từ *“cảm ơn”* và *“xin lỗi”.* |
| **4** | - Theo em, quan điểm “Cảm ơn và xin lỗi là một trong những biểu hiện của ứng xử có văn hóa” là đúng đắn.  - Vì: Qua “lời cảm ơn và xin lỗi”, chúng ta thấy được đó là một người sống có ý thức và trọng tình cảm. Họ biết tôn trọng sự giúp đỡ của người khác cũng như cảm thấy áy náy vì những phiền toái mà bản thân đã gây ra cho mọi người xung quanh. |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Bàn về lời xin lỗi, suy nghĩ về vai trò, ý nghĩa của lời xin lỗi trong cuộc sống  **2. Giải thích vấn đề**  + Xin lỗi": là hành động tự nhận khuyết điểm, sai lầm về mình, là sự đồng cảm, sẻ chia đối với người bị ta làm tổn thương, thiệt hại. Biết xin lỗi là mong muốn được đền bù thiệt hại và tha thứ.  + Xin lỗi không chỉ là cách thể hiện thái độ biết lỗi, tự nhận thấy sai lầm mà còn là phép lịch sự trong giao tiếp, ứng xử giữa người với người.  **3. Bàn luận vấn đề:**  **- Tại sao sống phải biết nói lời xin lỗi?**  + Xin lỗi là một trong các biểu hiện của ứng xử có văn hóa của con người, là hành vi văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội  + Lời xin lỗi chân thành phản ánh phẩm chất văn hóa của cá nhân, giúp mọi người dễ cư xử với nhau hơn.  + Xin lỗi là một phép lịch sự trong giao tiếp, thể hiện sự văn minh và thái độ tôn trọng con người  + Lời xin lỗi chân thành có thể cứu vãn được sự việc đáng tiếc có thể đã xảy ra  + Xin lỗi đúng cách, đúng lúc giúp ta tránh được những tổn thất về vật chất và tinh thần  + Lời xin lỗi còn để thể hiện sự chia sẻ, đồng cảm với mọi người  + Lời xin lỗi chân thành hàn gắn những chia rẽ và hận thù do những lỗi lầm ấy gây nên.  + Xin lỗi còn để dạy cho con cái biết học cách lớn lên là người có ý thức trách nhiệm.  + Biết nói lời xin lỗi giúp cho cuộc sống của chúng ta được an lành, hạnh phúc hơn.  **- Bài học nhận thức và hành động**  + Biết sống chân thành, tôn trọng, quý trọng người khác, thành thật nhận khuyết điểm về mình, không được né tránh trách nhiệm hay ngụy biện về hành động của mình  + Lời xin lỗi phải xuất phát từ đáy lòng mới thật sự hữu dụng  + Hiểu rõ đối tượng là ai để bày tỏ thái độ xin lỗi một cách đúng đắn và hiệu quả nhất.  + Xin lỗi đúng lúc, đúng nơi sẽ làm cho người được xin lỗi thấy dễ tha thứ hơn, đặc biệt cần biết sửa sai sau khi xin lỗi.  **- Kết luận:**Khẳng định vai trò, ý nghĩa của lời xin lỗi trong cuộc sống. |
| **2** | Nguồn cảm hứng của bài thơ bắt đầu từ hình tượng những chiếc xe của “Tiểu đội xe không kính”. Tên bài thơ vừa độc đáo, vừa hiện thực, để lại ấn tượng mạnh cho người đọc. Xe vốn có kính;đó là chuyện bình thường. Chính ở chỗ không bình thường “xe không kính” mới là ngọn nguồn để tạo nên thơ. Vì sao lại có sự không bình thường ấy? Vì sao có cả một “tiểu đội xe không kính”? Không đứng ở vị trí quan sát ngoài cuộc, tác giả đứng ở vị trí người chiến sĩ của con đường Trường Sơn, hóa than vào tâm hồn người lính lái xe để tự trả lời và tâm sự.  Không có kính không phải vì xe không có kính Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi  Với lối giải thích tự nhiên, đơn giản, câu thơ giàu chất văn xuôi, tác giả cho ta ngầm hiểu sau lời thơ đó là một điều khác: đâu phải tự nhiên xe không có kính. Lý do xe không kính là vì “Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi”.  Thể thơ tự do phóng khoáng, hình ảnh cụ thể, nhịp thơ hai, hai, bốn biến đổi theo giọng thơ. Tác giả đã nêu lên hiện thực ở chiến trường, súng đạn quân thù đã làm “Kính vỡ”. Trong hoàn cảnh chiến tranh, các người lính lái xe vẫn lái những chiếc xe thiếu kính chắn gió ra trận.  Nếu câu trên đọc lên có cái gì đó ngộ nghĩnh thì đọc đến câu sau lòng ta bỗng chùng xuống. Bom giật , bom rung, sức mạnh tàn phá luôn dội xuống con đường, dội xuống cuộc sống như muốn phá vỡ, muốn làm trụi tất cả. Qua cái nhìn của người chiến sĩ lái xe, sự hủy diệt của cuộc chiến tranh ở Trường Sơn là thế.  Nhưng, nhìn nhận cuộc chiến tranh ấy, dẫu nó tàn bạo, trong hai câu thơ vẫn không có một từ, một âm thanh, ẩn ý nào nói lên nỗi khiếp sợ, cay đắng. Người chiến sĩ nhắc đến chiến tranh như một yếu tố ngoại cảnh, một thách thức để chủ yếu là nói đến thái độ của mình. Qua cách giới thiệu hình ảnh tiểu đội lái xe , bằng lời thơ bình tĩnh, tự tin, hình ảnh với ngôn ngữ chân thật, tác giả ca ngợi phẩm chất, tinh thần của người lính “Ung dung…nhìn thẳng”  Những câu thơ nhanh gấp mà vẫn nhịp nhàng như bánh xe đang lăn trên đường. So với ý của hai câu trên , ý ở hai câu này có sự đối lập. Đó là hoàn cảnh chiến trường đối lập với lại tư thế của người chiến sĩ. Chiến trường “Bom giật, bom rung” dội xuống ác liệt, hiểm nguy mà anh lính vẫn ung dung “ngồi đúng vị trí trong “buồng lái” đưa xe vượt Trường Sơn”. Câu thơ như bật ra từ trái tim người chiến sĩ lái xe sau tay lái. Các anh có bình tĩnh, ung dung thật không? Chỉ không lo âu khắc khoải, chỉ có ung dung các anh mới “nhìn” và “thấy”.  Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.  Cách ngắt nhịp hai, hai, hai khắc họa thái độ, tư tưởng người lính. Họ quyết tâm, tin tưởng vượt qua gian khổ, hoàn thành nhiệm vụ. “Nhìn đất, nhìn trời” nghĩa là rất ung dung, hiên ngang. “Nhìn thẳng” là nhìn về phía trước, nhìn vào con đường đi, nhìn vào nhiệm vụ của người lính lái xe, nhìn vào mục đích của cuộc chiến đấu. Như thế, bom cứ giật, cứ rung, con đường đi tới, ta cứ đi! |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH TRÀ VINH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

***Thí sinh đọc đoạn trích dưới đây và chọn một trong hai đề:***

*Chuyện kể, một danh tướng có lần đi ngang qua trường học cũ của mình, liền ghé vào thăm. Ông gặp lại người thầy từng dạy mình hồi nhỏ và kính cẩn thưa:*

*- Thưa thầy, thầy còn nhớ con không? Con là…*

*Người thầy giáo già hoảng hốt.*

*- Thưa ngài, ngài là…*

*- Thưa thầy, với thầy, con vẫn là đứa học trò cũ. Con có được những thành công hôm nay là nhờ sự giáo dục của thầy ngày nào…*

(*Ngữ Văn 9,* tập 1, tr.40, NXB Giáo dục, 2017)

**ĐỀ 1:**

**Câu 1. (1,0 điểm)** Chỉ ra phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn trích trên. Dấu hiệu nào để nhận biết phương thức biểu đạt đó?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Trong cuộc đối thoại trên có mấy lượt lời? Căn cứ nào giúp em hiểu được điều đó?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Từ câu chuyện ở đoạn trích trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân?

**ĐỀ 2:**

**Câu 1. (1,0 điểm)** Đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy? Dấu hiệu nào giúp em nhận biết ngôi kể đó?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Phương châm hội thoại nào được tuân thủ trong đoạn hội thoại trên? Điều gì giúp em nhận biết được phương châm hội thoại đó?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Theo em, câu nói: “*Con có được những thành công hôm nay là nhờ sự giáo dục của thầy ngày nào…”* có ý nghĩa như thế nào?

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

***Thí sinh thực hiện tất cả các câu sau:***

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về truyền thống tôn sư trọng đạo.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Trình bày suy nghĩ của em về nhân vật ông Hai trong truyện ngắn ***Làng*** (Kim Lân)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH TRÀ VINH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỀ 1:** |
| **1** | - PTBĐ chính là tự sự  - Dấu hiệu nhận biết là từ "chuyện kể" - từ bắt đầu của 1 câu chuyện. |
| **2** | - Có tất cả 3 lượt lời  - Dấu hiệu: mỗi lượt lời bắt đầu bằng một dấu gạch ngang, tách thành một dòng riêng biệt |
| **3** | - Em rút ra được bài học là trong cuộc sống cần luôn giữ đạo làm trò, phải luôn ghi nhớ, giữ gìn lòng biết ơn đối với người thầy của mình nói riêng và những người có ơn với mình nói chung. Dù sau này có thành công như thế nào cũng không được phai mờ đi những tình cảm ban đầu, ơn nghĩa thuở hàn vi. |
|  | **ĐỀ 2:** |
| **1** | - Kể theo ngôi thứ 3  - Dấu hiệu: qua các đại từ nhân xưng, từ xưng hô của các nhân vật trong câu chuyện (một danh tướng, ông...) |
| **2** | - Phương châm lịch sự  - Dấu hiệu nhận biết: các kính từ thể hiện sự tôn trọng đối phương trong giao tiếp, nội dung câu nói thể hiện sự tôn trọng cho đối phương đúng với vai vế của mình (của 1 vị dân thường với vị danh tướng: thưa ngài, của 1 người học trò cũ với thầy của mình: thưa thầy) |
| **3** | - Câu nói thể hiện được tài năng trong việc giảng dạy của người thầy giáo (góp phần tạo nên 1 vị danh tướng). Nhưng hơn hết, câu nói thể hiện lòng biết ơn, kính trọng, mến yêu của một người học trò dành cho thầy giáo của mình, thực hiện đúng truyền thống của dân tộc ta là tôn sư trọng đạo. Dù thời gian đã trôi qua rất lâu, nay người học trò cũng đã công thành danh toại nhưng ông luôn khắc ghi lòng kính yêu, biết ơn của mình. Từ đó ta thấy được nhân cách sáng rọi của vị danh tướng. |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** Giới thiệu vấn đề cần bàn luận "tôn sư trọng đạo"  **2. Giải thích vấn đề:** - Giải thích nội dung câu thành ngữ từ các từ khóa : tôn trọng, kính yêu, biết ơn người thầy đã dạy ta kiến thức, những điều hay lẽ phải  **3. Bàn luận vấn đề:** dựa trên các luận điểm chính sau (cần có dẫn chứng cụ thể)   * Tôn sư trọng đạo là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta bao đời nay * Vì sao lại cần phải tôn sư trọng đạo * Biểu hiện của việc tôn sư trọng đạo * Vai trò, ý nghĩa của việc tôn sư trọng đạo đối với mỗi cá nhân và cộng đồng * Nêu hiện trạng hiện nay của xã hội về vấn đề tôn sư trọng đạo (nêu cả tích cực và tiêu cực) * Đề ra các giải pháp để xóa bỏ các tiêu cực và phát huy mạnh mẽ truyền thống tôn sư trọng đạo * Liên hệ bản thân em   - Tổng kết lại những quan điểm của em về vấn đề vừa bàn luận. Khẳng định lại 1 lần nữa vai trò, ý nghĩa của truyền thống tôn sư trọng đạo |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Về đề tài quê hương đất nước trong văn học: Đây là một đề tài quen thuộc của văn học nhưng không bao giờ xưa cũ  - Giới thiệu về tác phẩm Làng của nhà văn Kim Lân: Một tác phẩm viết về đề tài quen thuộc nhưng vẫn để lại những rung động sâu sắc trong lòng độc giả bởi tình yêu làng yêu nước và tinh thần kháng chiến của nhân vật ông Hai- nhân vật trung tâm của tác phẩm |
| **2. Phân tích**  **a. Hoàn cảnh đặc biệt của ông Hai**   * Xuất thân là một người nông dân quanh năm gắn bó với lũy tre làng * Một người yêu làng nhưng phải rời làng đi tản cư   **b. Cuộc sống của ông Hai ở nơi tản cư**  - Tình cảm của ông Hai với làng   * Ông đau đáu nhớ về quê hương, nghĩ về “những ngày làm việc cùng anh em”, ông nhớ làng * Ông khoe về làng: giàu và đẹp, lát đá xanh, có nhà ngói san sát sầm uất như tỉnh, phong trào cách mạng diễn ra sôi nổi, chòi phát thanh cao bằng ngọn tre * Ông luôn đến phòng thông tin nghe ngóng tình hình về ngôi làng của mình   - Tình cảm của ông Hai với đất nước, với kháng chiến  + Ông Hai yêu nước và giàu tinh thần kháng chiến   * Đến phòng thông tin đọc báo, nghe tin tức về kháng chiến. * Lúc nào cũng quan tâm đến tình hình chính trị thế giới, các tin chiến thắng của quân ta * Trước những tin chiến thắng của quân ta, ruột gan cứ múa cả lên   ⇒ Ngôn ngữ quần chúng, độc thoại ⇒ Tự hào, vui sướng, tin tưởng khi nghe tin về cuộc kháng chiến, đó là niềm vui của một con người biết gắn bó tình cảm của mình với vận mệnh của toàn dân tộc  **c. Tâm trạng của ông Hai khi nghe tin làng của mình theo giặc.**  - Khi vừa nghe tin làng chợ Dầu theo giặc: Khi mới nghe tin, ông sững sờ, xấu hổ:   * “Cổ họng nghẹn ắng, da mặt tê rân rân” * Lặng đi không thở được, giọng lạc đi * Lảng chuyện, cười nhạt, cúi gằm mặt xuống mà đi   ⇒ Nghệ thuật miêu tả tầm lí nhân vật ⇒ bẽ bàng, xấu hổ, ê chề nhục nhã.  - Khi về đến nhà trọ.   * Nằm vật ra giường, tủi thân, nước mắt giàn ra. * Ông tự hỏi và buồn thay cho số phận những đứa con của mình: “chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng, hắt hủi đấy ư?” * Ông nắm chặt tay, rít lên: “chúng bay … mà nhục nhã thế này”   ⇒ Nghệ thuật miêu tả tâm trạng qua hành động, thái độ, cử chỉ ⇒ Nỗi cay đắng tủi nhục, uất hận trước tin làng theo giặc  - Những ngày sau đó.   * Không dám đi đâu, chỉ quanh quẩn ở nhà, chột dạ, nơm nớp, lủi ra một góc, nín thít.   ⇒ Nỗi ám ảnh nặng nề, biến thành sự sợ hãi thường xuyên.   * Khi mụ chủ nhà đánh tiếng đuổi đi: ông bế tắc, tuyệt vọng. * Ông băn khoăn trước quyết định “hay là về làng” nhưng cuối cùng ông đã gạt bỏ ngay ý nghĩ bởi đối với ông: “làng đã theo Tây, về làng nghĩa là rời bỏ kháng chiến, bỏ cụ Hồ, là cam chịu trở về kiếp sống nô lệ” * Ông trò chuyện với đứa con út để khẳng định thêm: “Làng thì yêu thật nhưng làng theo Tây thì phải thù”   ***d. Tâm trạng ông Hai khi nghe tin cải chính.***  - Thái độ ông Hai thay đổi hẳn:   * “ Cái mặt buồn thiu mọi ngày bỗng tươi vui, rạng rỡ hẳn lên” * Mồm bỏm bẻm nhai trầu, mắt hấp háy * Chạy đi khoe khắp nơi về làng của mình   ⇒ Vui mừng tột độ, tự hào, hãnh diện khi làng không theo giặc, cũng đồng thời thấy được tình yêu làng, yêu nước của người nông dân như ông Hai |
| **3 Tổng kết**  - Khái quát về giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm  - Liên hệ tới lòng yêu làng quê, yêu đất nước hôm nay |

CHUẨN BỊ CHO THAO GIẢNG, HỘI THI

NHÓM CHUẨN BỊ CHO CÁC BẠN GỒM:

* MỘT BẢN POWERPOINT (có thể chỉnh sửa theo yêu cầu – nếu cần)
* MỘT BẢN WORD CHI TIẾT THỰC HIỆN POWERPOINT
* MỘT BẢN CÁCH TRÌNH BÀY BẢNG
* GỌI ĐIỆN THOẠI TRAO ĐỔI VỀ CÁCH THỰC HIỆN, LỜI BÌNH, LỜI CHUYỂN, CÁC THAO TÁC TRÊN LỚP.

ZALO: **0976208198**

CÁC BẠN ĐĂNG KÍ THEO DÕI FANPAGE GIÁO ÁN NGỮ VĂN THCS <https://www.facebook.com/groups/3530076860340041>

LẤY TÀI LIỆU CHẤT LƯỢNG THƯỜNG XUYÊN

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HÒA BÌNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 23/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**Câu 1. (3,0 điểm)** **Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Mỗi người đều có một ước mơ riêng cho mình. Có những ước mơ nhỏ nhoi như của cô bé bán diêm trong truyện cổ An-đéc-xen: một mái nhà trong đêm đông giá buốt. Cũng có những ước mơ lớn lao làm thay đổi cả thế giới như của tỉ phú Bill Gates. Mơ ước khiến chúng ta trở nên năng động và sáng tạo. Nhưng chúng ta chỉ mơ thôi thì chưa đủ. Ước mơ chỉ trở thành hiện thực khi đi kèm với hành động và nỗ lực thực hiện ước mơ… Tất cả chúng ta đều phải hành động nhằm biến ước mơ của mình thành hiện thực.*

(*Quà tặng cuộc sống,* NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2016)

**a. (0,5 điểm)** Tìm 01 từ láy có trong đoạn văn.

**b. (0,5 điểm)** Gọi tên phép liên kết thể hiện qua từ in đậm trong câu: ***Nhưng*** *chúng ta chỉ mơ thôi thì chưa đủ.*

**c. (1,0 điểm)** Theo em, tại sao *mơ ước khiến chúng ta trở nên năng động và sáng tạo?*

**d. (1,0 điểm)** Em rút ra được bài học gì từ đoạn văn trên?

**Câu 2. (2,0 điểm)** Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 đến 20 dòng) trả lời câu hỏi: ***Tuổi trẻ phải làm gì để biến ước mơ của mình thành hiện thực?***

**Câu 3. (5,0 điểm)** Cảm nhận của em về tình đồng chí được thể hiện trong đoạn thơ sau:

*Ruộng nương anh gửi bạn thân cày*

*Gian nhà không, mặc kệ gió lung lay*

*Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính.*

*Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh*

*Sốt run người vừng trán ướt mồ hôi.*

*Áo anh rách vai*

*Quần tôi có vài mảnh vá*

*Miệng cười buốt giá*

*Chân không giầy*

*Thương nhau tay nắm lấy bàn tay.*

*Đêm nay rừng hoang sương muối*

*Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới*

*Đầu súng trăng treo.*

(Trích ***Đồng chí***, Chính Hữu, *Ngữ Văn 9*, Tập một, NXB Giáo dục, 2017)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH HÒA BÌNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 23/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | **a.** *Nhỏ nhoi, lớn lao* |
| **b.** Phép kiên kết nối bằng quan hệ từ nhưng |
| **c.** Vì khi có mơ ước chúng ta sẽ tìm cách để đạt được ước mơ đó. Chúng ta sẽ có động lực để không ngừng suy nghĩ, hành động, bằng nhiều cách thức khác nhau, kiên trì không ngừng. Chính khi đó ta sẽ trở nên năng động và sáng tạo hơn bao giờ hết. |
| **d.** Em rút ra được bài học rằng con người ai cũng có thể có, xứng đáng có, và nên có ước mơ của mình. Và chúng ta cần phải đứng lên hành động, làm việc, suy nghĩ, sáng tạo hết mình, kiên trì bền bỉ để biến ước mơ đó thành sự thực. |
| **2** | **1. Giới thiệu vấn đề:** "tuổi trẻ cần phải làm gì để biến ước mơ thành hiện thực"  **2. Giải thích vấn đề:** ước mơ là gì?  - Giá trị của việc biến những ước mơ thành hiện thực.  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Những cách thức, hành động, biện pháp cần phải làm để biến ước mơ thành hiện thực (trọng tâm)  - Hiện nay trong xã hội việc thực hiện ước mơ của bản thân như thế nào?  - Không nên làm gì nếu muốn biến ước mơ thành hiện thưc.  - Liên hệ đến bản thân em.  - Khái quát lại những quan điểm trong bài và khẳng định lại ý nghĩa của việc biến ước mơ thành hiện thực. |
| **3** | **1. Giới thiệu chung**  - Dẫn dắt đi vào giới thiệu tác giả Chính Hữu, bài thơ Đồng Chí và đi vào giới thiệu hình ảnh người lính cùng khổ thơ cần phân tích. |
| **2. Phân tích**  ***a. 10 câu thơ đầu:*** Diễn tả những biểu hiện cụ thể vẻ đẹp và sức mạnh của tình đồng chí đồng đội  - 3 câu đầu: Tình đồng chí là cảm thông những tâm sự thầm kín về hậu phương, quê hương   * Họ hiểu về hoàn cảnh ra đi của nhau: bỏ lại sau lưng những gì bình dị, thân thuộc nhất, những gì đã gắn bó với họ từ lúc chào đời: “ruộng nương, gian nhà, giếng nước, gốc đa” * Họ cùng nhau xác định lí tưởng: ra đi để bảo vệ những gì thân thương nhất, thái độ dứt khoát ra đi thể hiện quyết tâm chiến đấu   ⇒ Tình cảm đồng chí thân thiết, họ chia sẻ với những gì riêng tư, thân thuộc nhất của họ  - 7 câu tiếp: Đồng chí là cùng chia sẻ với nhau những gian lao thiếu thốn trong đời lính   * Họ san sẻ cùng nhau, cùng nhau trải qua những “cơn ớn lạnh”, những khi “sốt run người vầng trán đẫm mồ hôi” ⇒ Hình ảnh chân thực, họ thương nhau khi phải trải qua những cơn sốt rét * Họ chia sẻ cho nhau, cùng nhau trải qua những thiếu thốn về vật chất trong cuộc sống hằng ngày: “Áo anh rách vai...không giày”: Sự thiếu thốn về vật chất không làm tình cảm của họ phai nhạt đi, ngược lại làm cho họ quyết tâm hơn vì lí tưởng * “Thương nhau tay nắm lấy bàn tay” Biểu hiện của tình đồng chí trực tiếp nhất, họ nắm tay nhau - cái nắm tay để sẻ chia, truyền hơi ấm, để hi vọng, để quyết tâm ⇒ Cử chỉ cảm động chan chứa tình cảm chân thành   ***b. 3 câu cuối:*** Biểu tượng đẹp, giàu chất thơ của tình đồng chí  - 2 câu đầu: Nhiệm vụ gian khổ của người lính   * Hoàn cảnh: đêm, rừng hoang, sương muối ⇒ hoàn cảnh khắc nghiệt * Nhiệm vụ của những người lính chiến: đứng gác, phục kích sẵn sàng “chờ giặc tới”   ⇒ Tình đồng chí được tôi luyện trong thử thách, gian lao, hình ảnh của họ đứng cạnh bên nhau vững chãi làm mờ đi sự gian khổ, ác liệt của chiến tranh, tình đồng chí giúp họ lãng mạn và bình thản trong mọi hoàn cảnh  - Câu cuối “Đầu súng trăng treo”: hình ảnh kết thúc đầy bất ngờ, độc đáo, điểm sáng của toàn bài, gợi liên tưởng thú vị:   * “Súng”: biểu tượng của chiến tranh * “trăng”: biểu tượng cho thiên nhiên trong mát, cho hòa bình   ⇒ Sự hòa hợp giữa trăng và súng làm toát lên vẻ đẹp tâm hồn người lính, vừa nói lên ý nghĩa của việc họ cầm súng chiến đấu là bảo vệ cho cuộc sống thanh bình nơi quê hương ⇒ Tình đồng chí của họ càng thêm cao cả và ý nghĩa bội phần |
| **3 Tổng kết**  - Khẳng định lại những nét tiêu biểu, đặc sắc về nghệ thuật làm nên thành công của bài thơ Đồng chí: thể thơ tự do, ngôn ngữ cô đọng, hình ảnh chân thực  - Bài thơ là lời tuyên bố chân thực nhất, bình dị nhất nhưng lại sâu sắc và thiêng liêng nhất về tình đồng chí đồng đội trong hoàn cảnh khó khăn tột cùng  - Liên hệ hình ảnh người lính ở các tác phẩm khác mà em biết |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH THÁI BÌNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*“Ngọc không mài, không thành đồ vật; người không học, không biết rõ đạo”. Đạo là lẽ đối xử hằng ngày giữa mọi người. Kẻ đi học là học điều ấy. Nước Việt ta, từ khi lập quốc đến giờ, nền chính học đã bị thất truyền. Người ta đua nhau lối học hình thức hỏng cầu danh lợi, không còn biết đến tam cương, ngũ thường. Chúa tầm thường, thần nịnh hót. Nước mất, nhà tan đều do những điều tệ hại ấy.*

(Trích ***Bàn luận về phép học***, La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp

*Ngữ Văn 8*, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Theo tác giả, “đạo” được hiểu là gì?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Chỉ ra phép liên kết được sử dụng trong những âu văn sau: *“Ngọc không mài, không thành đồ vật; người không học, không biết rõ đạo”. Đạo là lẽ đối xử hằng ngày giữa mọi người. Kẻ đi học là học điều ấy.*

**Câu 4. (1,0 điểm)** Em hiểu thế nào là “lối học hình thức”?

**Câu 5. (1,0 điểm)** Theo em, “lối học hình thức” có dẫn đến “nước mất, nhà tan” không? Vì sao?

**PHẦN II: LÀM VĂN (6,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Em hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về sự cần thiết của lối sống giản dị.

**Câu 2. (4,0 điểm)** Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa*

*Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ*

*Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm*

*Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm*

*Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi*

*Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui*

*Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ*

*Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa !*

(Trích ***Bếp lửa***, Bằng Việt, *Ngữ Văn 9*, tập 1, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH THÁI BÌNH NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Phương thức biểu đạt: Nghị luận |
| **2** | - Đạo là lẽ đối xử hằng ngày giữa mọi người |
| **3** | - Phép lặp: từ "đạo" ở cuối câu 1 được lặp lại ở đầu câu 2  - Phép thế: từ "điều ấy" ở câu 3 được dùng để thay thế cho phần nội dung "lẽ đối xử hằng ngày giữa mọi người" ở câu 2 |
| **4** | - Lối học hình thức là lối học chỉ để bồi đắp, thể hiện vào những thứ ở bên ngoài nhưng bên trong lại ít, ỏi, thiếu thốn. Đó là lối học chỉ cốt học vẹt, nhớ nhiều, biết nhiều, trình bày cầu kì, hoa mĩ những bản chất, nội dung thì không nhuần nhuyễn, vận dụng thuần thục được. |
| **5** | - Theo em, lối học hình thức có thể dẫn đến nước mất nhà tan. Bởi khi lỗi học hình thức được mọi người hướng đến, ai ai cũng ca tụng được nhiều bài thơ hay, nhiều đạo lý tốt. Thế nhưng bên trong lại không thấy hiểu tường tận, bên ngoài thì không biết vận dụng vào thực tiễn. Như vậy, ngoài để dùng cho thi cử, trao đổi, thể hiện tài phú của bản thân, thì những kiến thức đã được học một cách hình thức ấy không thể giúp được gì cho thực tiễn của đất nước. Và một khi những sản phẩm của lối học hình thức không thể áp dụng vào cuộc sống được, thì nó không thể làm cho đất nước phát triển, giàu mạnh lên, cũng không giải quyết được các tình huống khó khăn. Khi đó đất nước chẳng mấy mà sẽ lụi bại dần. |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** "sự cần thiết của lối sống giản dị"  **2. Giải thích vấn đề:** giản dị là sống một cách đơn giản, tự nhiên, không cầu kì phô trương trong lối sống.  **3. Bàn luận vấn đề:** (luôn có dẫn chứng cụ thể):  - Sống giản dị là một lối sống rất cần thiết và nên có trong cuộc sống hiện đại ngày nay  - Biểu hiện của lối sống giản dị (bộc lộ ở nhiều phương diện: trang phục, ăn uống, thói quen, giao tiếp, nói năng, phong cách làm việc...)   * Trang phục phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện, gọn gàng và tiện dụng, tránh cầu kì, loè loẹt. * Cách ứng xử lịch sự, đúng mực; cách suy nghĩ và sử dụng ngôn ngữ giản dị, dễ hiểu, không hoa mĩ, cầu kì rắc rối... * Cách sinh hoạt: hòa đồng với mọi người, tự nhiên và gần gũi trong cách cư xử; không tự coi mình là người đặc biệt, khác người mà cần thấy mình bình thường như những người khác. * Cốt lõi của lối sống giản dị là sự ý thức sâu sắc về mục đích và cách sống sao cho hoà đồng và thoải mái, tự nhiên để tạo thành một phong cách sống. Sống giản dị cũng là biểu hiện của sự sâu sắc trong nhận thức về cuộc sống.   - Tác dụng, ý nghĩa, vai trò của lối sống giản dị   * Giản dị khiến người ta dễ hòa nhập với mọi người, làm cho con người trở nên thân thiện với nhau và giúp ta có thêm bạn bè... góp phần làm sáng lên nhân cách của mỗi con người. * Giản dị tạo nên sự thanh thản, bình yên trong tâm hồn và sự nhàn nhã, thư thái trong nhịp sống. Khiến con người hòa đồng với tự nhiên, gắn bó sâu sắc với các cá nhân khác. * Sống giản dị là một trong những cách để mỗi người sống thật, sống có hứng thú, có ý nghĩa. * Sống giản dị giúp chúng ta hoàn thiện bản thân và tạo cho xã hội sự hòa đồng, bình đẳng, nhân ái.   - Hiện nay, giới trẻ đang lựa chọn cho mình lối sống như thế nào? Có nhiều người chọn lối sống giản dị không? (nêu cả đa số và thiểu số, tích cực và tiêu cực)  - Đưa ra các giải pháp, định hướng để giúp nâng cao giá trị và lan tỏa lối sống giản dị trong cộng đồng.  **\* Mở rộng vấn đề**  - Lối sống giản dị hoàn toàn khác với lối sống cẩu thả, lạc hậu, gò bó, khuôn mẫu; giản dị cũng không đồng nghĩa với tiết kiệm, hà tiện... giản dị phù hợp với điều kiện, với hoàn cảnh vẫn thể hiện được sự tao nhã, thanh lịch, văn hóa.  - Phê phán lối sống xa hoa, đua đòi hay giản dị một cách giả tạo.  - Để sống giản dị, con người phải trải qua sự rèn luyện, cần một năng lực sống, quyết tâm cao, cũng cần hoà mình vào cuộc sống đế sống và cảm nhận, cần loại bỏ lòng tham và bù đắp tình yêu cuộc sống. Đó là cách để tránh mọi cám dỗ, giảm áp lực tinh thần và nâng cao bản lĩnh văn hoá.  ***\* Liên hệ bản thân em***  - Nhận thức được giản dị là một lối sống đẹp.  - Là học sinh, mỗi chúng ta cần học tập phong cách sống giản dị, chân thành. Ở tuổi học đường, nên chú ý đến việc học tập và tu dưỡng, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với mọi người và sống cởi mở, chân thành, đơn giản.  - Khái quát lại những quan điểm, thái độ của em về vấn đề cần bàn luận, 1 lần nữa khẳng định sự cần thiết của lối sống giản dị. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung:** - Giới thiệu về nhà thơ Bằng Việt, bài thơ Bếp lửa, đi vào khổ thơ cần phân tích (khổ thơ cuối) |
| **2. Phân tích**  Bài thơ có sự vận động của mạch thơ, mạch cảm xúc từ cụ thể tới khái quát, từ tả thực tới biểu tượng, từ cảm xúc tới suy ngẫm:  → Sự vận động của cảm xúc theo thời gian:  - Tác giả suy ngẫm chiêm nghiệm về cuộc đời bà   * Bếp lửa gắn với hình ảnh người bà, bà và bếp lửa là hai hình tượng xuyên suốt bài thơ * Bếp lửa trở thành biểu tượng trọn vẹn, nghĩa tình về người bà – hình ảnh điển hình cho người phụ nữ Việt Nam có nhiều phẩm chất đáng quý * Người bà tần tảo, giàu đức hi sinh, suốt cả cuộc đời “lận đận” “mưa nắng” vẫn luôn sáng lên tình yêu thương * Điệp từ “nhóm” được nhắc đi nhắc lại tới bốn lần với nhiều ý nghĩa khác nhau: ngoài nghĩa gốc thể hiện hành động nhóm lửa làm cho lửa bén, cháy thì còn mang nghĩa ẩn dụ là sự nhóm dậy, truyền yêu thương, những giá trị tốt đẹp, kí ức đẹp trong lòng đứa cháu   → Hình ảnh bếp lửa giản dị, đơn sơ mang ý nghĩa trở thành ngọn lửa trong tim ẩn chứa sức sống và niềm hi vọng bất diệt  - Sự yêu thương, trân trọng và biết ơn của người cháu được thể hiện xúc động qua câu thơ: “Ôi kì lạ và thiêng liêng – Bếp lửa!”   * Hình ảnh bếp lửa từ thực đã được nâng lên trở thành biểu tượng của ý chí, tình yêu thương   - Khi đi xa, nỗi nhớ về bà và bếp lửa vẫn khôn nguôi trong lòng người cháu   * Khổ thơ cuối là lời tự bạch của cháu khi trưởng thành, tác giả làm nổi bật sức mạnh mang tính nguồn cội * Người cháu dù đi xa nhưng vẫn khôn nguôi nhớ về bà, nhớ về bếp lửa, quê hương… đó cũng chính là đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc   Bài thơ khép lại bằng câu hỏi tu từ có ý nghĩa mở ra những khắc khoải, thường trực trong lòng người cháu về tình cảm, nỗi nhớ bà và quê hương |
| **3 Tổng kết**  - HS nêu những cảm nhận của mình về khổ thơ vừa phân tích  - HS nêu khái quát những đặc sắc nghệ thuật, nội dung khổ thơ |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi gồm có 01 trang) Ngày thi: 8/7/2020

Thời gian làm bai: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: ĐỌC-HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

“Thình lình đèn điện tắt

phòng buym - đinh tối om

vội bật tung cửa sổ

đột ngột vầng trăng tròn

Ngửa mặt lên nhìn mặt

có cái gì rưng rưng

như là đồng là bể

như là sông là rừng

Trăng cổ tròn vành vạnh

kể chi người vô tình

ánh trăng im phăng phắc

đủ cho ta giật mình”.

(Theo SGK Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, trang 156).

**Câu 1. (0,5 điểm)** Đoạn thơ trên được trích từ tác phẩm nào? Cho biết tên tác giả?

**Câu 2. (0,5 điểm)** Trong đoạn thơ, tìm từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhà thơ khi đột ngột gặp lại vầng trăng.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Chỉ ra và nêu ý nghĩa của biện pháp nhân hóa được thể hiện trong hai câu thơ cuối.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Đoạn thơ gợi nhắc cho người đọc thái độ sống đúng đắn như thế nào? Tìm câu tục ngữ có ý nghĩa diễn đạt phù hợp với thái độ sống đó.

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Từ ý nghĩa của đoạn thơ trong phần **Đọc – hiểu**, em hãy viết một đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 10 đến 15 dòng), trình bày suy nghĩ về ***lòng khoan dung của con người*** trong cuộc sống.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Phân tích nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích truyện Lặng lẽ Sa Pa của Nguyễn Thành Long (Theo SGK Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, trang 180 – 188).

(Ngữ Văn 9, tập 2, tr.70, NXB Giáo dục)

**\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10**

**TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM HỌC: 2020-2021**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

**Ngày thi: 8/7/2020**

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | - Đoạn thơ trên được trích từ tác phẩm Ánh trăng của Nguyễn Duy |
| **2** | - Từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhà thơ khi đột ngột gặp lại vầng trăng: *"rưng rưng"* |
| **3** | - Biện pháp tu từ nhân hóa: Gợi ra khuôn mặt và cái nhìn của một con người đầy nghiêm khắc nhưng đủ làm cho nhân vật trữ tình thức tỉnh, nhận ra sự bạc bẽo của mình. |
| **4** | - Đoạn thơ gợi nhắc cho người đọc thái độ sống biết ghi nhớ công ơn, ân nghĩa thủy chung của những sự vật, sự việc trong quá khứ.  - Câu tục ngữ: *“uống nước nhớ nguồn”* |
| **II** | **1** | **1. Giới thiệu vấn đề:** lòng khoan dùng của con người trong cuộc sống  **2. Giải thích vấn đề:** - Lòng khoan dung là gì? Lòng khoan dung chính là sự rộng lượng, cảm thông, tha thứ,...  **3. Bàn luận vấn đề:**  - Người khoan dung là người như thế nào? Người rộng lượng, biết chia sẻ, thông cảm với khó khăn của người khác, biết tha thứ lỗi lầm cho người xúc phạm đến mình nhưng có lòng hối cải.  - Biểu hiện lòng khoan dung của con người trong cuộc sống:  + Bỏ qua những lỗi lầm không đáng có hay những người phạm sai lầm lần đầu.  + Chia sẻ, thông cảm cho người làm sai vì có việc khó xử hoặc chưa ý thức được việc họ làm là sai.  + Tha thứ cho những lỗi sai không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng chưa nghiêm trọng của người khác đến bản thân.  - Vì sao phải có lòng khoan dung?  + Nó khiến tâm hồn và lối sống con người trở nên đẹp hơn.  + Là phẩm chất tốt đẹp khiến con người trong xã hội trở nên gần nhau hơn.  + Góp phần giảm bớt những sai lầm của những người được khoan dung, tha thứ.  Không có lòng khoan dung thì khoảng cách giữa người với người ngày càng xa, sự thù hằn, mâu thuẫn tăng cao và khó xóa bỏ và còn khiến cho những người sai phạm không bao giờ có cơ hội sửa đổi và trở nên tốt hơn.  - Rút ta bài học:  + Mỗi người nên biết cảm thông, chia sẻ và tha thứ.  + Biết dùng lòng khoan dung một cách đúng mực tránh cho nó trở thành sự dung túng khiến kẻ xấu lợi dụng.  Khẳng định vấn đề và liên hệ bản thân: lòng khoan dung là một phẩm chất đạo đức tốt mà con người cần phát huy. |
| **2** | **1. Giới thiệu chung**  - Giới thiệu tác giả Nguyễn Thành Long và tác phẩm Lặng lẽ Sa Pa.  - Dẫn dắt đề tài: nhân vật anh thanh niên |
| **2. Phân tích**  ***\* Giới thiệu tình huống truyện***  - Cuộc gặp gỡ giữa anh thanh niên làm việc ở một mình trên trạm khí tượng với bác lái xe, ông kĩ sư và cô họa sĩ trên chuyến xe lên Sa Pa.  - Tình huống truyện đặc sắc, tạo điều kiện bộc lộ tư tưởng, quan điểm của tác giả khi ngợi ca con người lao động.  ***\* Phân tích nhân vật anh thanh niên***  *- Hoàn cảnh sống và làm việc của anh thanh niên*  + Làm công tác khí tượng kiêm vật lí địa cầu trên đỉnh Yên Sơn cao 2600 m, quanh năm sống với hoa cỏ.  + Công việc của anh: đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dựa vào công việc dự báo trước thời tiết hằng ngày, phục vụ sản xuất và chiến đấu  + Công việc đòi hỏi tỉ mỉ, chính xác cũng như tinh thần trách nhiệm cao (nửa đêm đi ốp dù trời mưa tuyết, giá lạnh)  => Điều gian khổ nhất chính là vượt qua nỗi cô đơn, vắng vẻ, quanh năm suốt tháng chỉ sống trên đỉnh núi một mình.  *- Những nét đẹp trong cách sống, suy nghĩ, hành động và quan hệ tình cảm với mọi người*  + Vượt lên hoàn cảnh sống khắc nghiệt, anh có suy nghĩ rất đẹp:  Với công việc khắc nghiệt gian khổ, anh luôn yêu và mong muốn được làm việc ở điều kiện lý tưởng (đỉnh cao 3000m).  Anh có những suy nghĩ đúng đắn, sâu sắc về cuộc sống con người: “khi ta làm việc, ta với công việc là một, sao lại gọi là một mình được”  Anh thấu hiểu nỗi vất vả của đồng nghiệp.  Quan niệm về hạnh phúc của anh thật đơn giản và tốt đẹp  + Hành động, việc làm đẹp  Mặc dù chỉ có một mình không ai giám sát nhưng anh luôn tự giác hoàn thành nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao (nửa đêm đúng giờ ốp dù mưa gió thế nào anh cũng trở dậy ra ngoài trời làm việc một cách đều đặn và chính xác 4 lần trong một ngày)  + Anh thanh niên có phong cách sống cao đẹp  Anh có nếp sống đẹp khi tự sắp xếp công việc, cuộc sống của mình ở trạm một cách ngăn nắp: có vườn rau xanh, có đàn gà đẻ trứng, có vườn hoa rực  Đó là sự cởi mở chân thành với khách, quý trọng tình cảm của mọi người  Anh còn là người khiêm tốn, thành thực cảm thấy công việc của mình có những đóng góp chỉ là nhỏ bé  => Chỉ bằng những chi tiết và chỉ xuất hiện trong một khoảnh khắc của truyện, tác giả phác họa được chân dung nhân vật chính với vẻ đẹp tinh thần, tình cảm, cách sống và những suy nghĩ về cuộc sống, về ý nghĩa công việc.  + Anh thanh niên đại diện cho người lao động  Anh thanh niên là đại diện chung cho những người lao động nhiệt huyết, sống đẹp, cống hiến vì Tổ quốc một cách thầm lặng, vô tư. Những con người khiêm tốn, giản dị, trung thực, âm thầm thực hiện công việc nhiệm vụ được giao. |
| **3 Tổng kết**  - Nêu cảm nhận hình tượng anh thanh niên: Hình tượng nhân vật anh thanh niên miệt mài, hăng say lao động vì lợi ích đất nước, có sức lan tỏa tới những người xung quanh.  - Tác giả rất thành công khi xây dựng hình tượng nhân vật anh thanh niên cùng những người đồng nghiệp thầm lặng cống hiến sức trẻ, thanh xuân cho đất nước, dân tộc. |

**PHỤ LỤC**

**MỘT SỐ ĐỀ THI TUYỂN SINH 10 THAM KHẢO**

















